


TRƯỞNG LÃO THÍCH THÔNG LẠC

VĂN HÓA PHẬT GIÁO
TRUYỀN THỐNG
TẬP II



 NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

Trưởng lão Thích Thông Lạc

VĂN HÓA PHẬT GIÁO TRUYỀN THỐNG - TẬP 2

2011

VĂN HÓA PHẬT GIÁO
TRUYỀN THỐNG

TẬP II

Sách này chỉ kính biếu, không bán!
Quý Phật tử hay bạn đọc nào có nhu cầu thỉnh sách, xin vui lòng liên hệ ban kinh sách của TU VIỆN CHƠN NHƯ:

ĐT: 066.3892911 (Tu viện Chơn Như)
0988094445 (Hà Nội)

Email: chonnhu.info@gmail.com

Trưởng lão THÍCH THÔNG LẠC

VĂN HÓA PHẬT GIÁO
TRUYỀN THỐNG
TẬP II



NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

Lời nói đầu

“Văn Hoá Phật Giáo Truyền Thống” là những bài pháp dạy về đời sống đức hạnh cho mọi người, không riêng cho những tu sĩ và cư sĩ Phật giáo. Cho nên những ai muốn sống đúng đức hạnh làm người, dù có tôn giáo hay không tôn giáo thì Văn Hoá Truyền Thống vẫn là những bài học đạo đức tốt cho họ. Văn Hoá Truyền Thống chính là những bài học đạo đức làm Người, làm Thánh của Phật giáo, nhưng nó

là của chung của loài người, vì nó là đức hạnh nhân bản – nhân quả, sống không làm khổ mình, khổ người, khổ cả hai, nó là những hành động đạo đức sống cao thượng, biết thương mình, thương người tuyệt vời mà mọi người cần phải trau dồi hàng ngày, nó là giới luật của mọi con người cần phải giữ gìn nghiêm chỉnh. Nếu ai đã biết giới luật này mà không giữ gìn nghiêm chỉnh thì người ấy chỉ là một người vô minh, không sáng suốt, tự chuốc lấy mọi sự đau khổ từ kiếp này sang kiếp khác.

Những tu sĩ và cư sĩ Phật giáo đều là những bậc Thánh Tăng, Thánh Ni và Thánh Cư Sĩ. Vì thế, trong đời sống hiện tại trên thế gian này, hàng ngày quý vị phải biết cách thức sống đúng đạo đức nhân bản – nhân quả thì sự an vui hạnh phúc mới thật sự là chân thật. Do muốn biết cách thức sống đúng

đạo đức nhân bản — nhân quả nên phải biết rõ ràng từng hành động thân, khẩu, ý của mình như thế nào đúng và như thế nào sai giới luật, sai giới luật tức là phạm giới. Sống đúng giới luật là sống đúng đức hạnh, sống đúng đức hạnh là sống thương yêu nhau, đem lại sự an vui hạnh phúc cho nhau. Sống phi giới luật là sống vô đạo đức, sống vô đạo đức là sống đem khổ cho nhau, chẳng biết thương nhau.

Kính thưa các bạn! Các bạn đừng hiểu lầm, những người sống đúng giới luật là sống đặc dị, sống không giống như mọi người bình thường. Không đâu các bạn ạ! Họ sống đúng giới luật nhưng vẫn sống bình thường như bao nhiêu người khác, nhưng họ lại phải vượt qua những cái bình thường của mọi người, vì những cái bình thường của mọi người có những cái phi đạo đức, thường làm khổ mình, khổ

người. Cho nên người tu sĩ và cư sĩ Phật giáo phải luôn luôn dè dặt, cẩn thận từ hành động nơi thân, nơi lời nói và nơi sự suy nghĩ. Hành động thân, lời nói và sự suy nghĩ của mình đều phải thể hiện một đời sống đúng đức hạnh nhân bản – nhân quả, luôn luôn thực hiện không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh. Những hành động ấy phải được thực hiện rất cụ thể, thực tế và rõ ràng, chứ không thể nói suông như các vị tu sĩ Phật giáo phát triển Đại thừa và Thiên tông hiện nay.

Ví dụ 1: Đời sống bình thường của con người, một ngày phải ăn ba bữa để sống, thì người tu sĩ Phật giáo không thể ăn ba bữa như mọi người mà lại ăn một bữa, nhưng vẫn sống bình thường, làm việc bình thường mà lại còn ít bệnh tật, khoẻ mạnh. Như vậy trong

cái sống bình thường như mọi người, nhưng lại vượt qua cái bình thường, cho nên trở thành cái phi thường. Có đúng như vậy không các bạn?

Ví dụ 2: Đời sống bình thường của con người, mỗi khi gặp những chuyện bất toại nguyện hay bị người khác mạ nhục, mặt sát thì dễ sinh buồn phiền, giận hờn, căm tức v.v.. Ngược lại người tu sĩ Phật giáo khi gặp những chuyện bất toại nguyện hay bị người khác mạ nhục, mặt sát thì họ phải làm sao? Đứng trước cảnh ấy, tâm họ vẫn thân nhiên, bình an và vô sự, không hề có một chút tâm phiền não, ưu bi, sầu khổ hay giận hờn, oán ghét, căm tức người đang mạ li, mặt sát, làm mình khổ. Như vậy, rõ ràng sống trong cái bình thường như bao nhiêu người khác, nhưng lại vượt lên cái bình thường, cho nên trở thành

cái phi thường. Ví thế, đức Phật thường dạy các đệ tử của mình khi đứng trước các ác pháp thì phải hiểu rằng: “Đứng lại thì chìm xuống, tiến tới thì trôi dạt, chỉ có vượt qua”. Vậy vượt qua cái bình thường của mọi người tức là cái phi thường mà đức Phật thường nhắc nhở: “Ngăn ác diệt ác pháp, sinh thiện tăng trưởng thiện pháp”. Đó chính là giới hành của các bạn.

Cho nên, những cái bình thường mà lại phi thường là như vậy, ấy là đức hạnh của con người, của những người cư sĩ và tu sĩ Phật giáo. Ví thế, những giáo pháp dạy về đức hạnh để sống được như vậy nên gọi là “Giới đức, giới hạnh, giới hành”.

Kính thưa các bạn! Giới luật thường trong kinh sách Phật có những bài kinh mang tựa đề trực tiếp như: “Giáo Giới La Hầu

La, Giáo Giới A nan, Giáo Giới Ca Chiên Diên, v.v..”

Vi thế, tất cả những bài pháp của đức Phật đều dạy về giới luật cả, dù nó có mang tên Giáo Giới hay không mang tên Giáo Giới, thì các bạn cũng nên hiểu nó là giới luật. Giới luật là thiện pháp, giới luật là đạo đức nhân bản - nhân quả sống không làm khổ mình, khổ người, khổ cả hai và khổ chúng sanh; giới luật là một vị Thầy đức độ đầy đủ, một vị Đạo Sư của mọi người. Giới luật giúp cho con người vượt thoát ra khỏi sông mê biển khổ của cuộc đời. Giới luật còn là một người hướng đạo tốt dẫn đường, dắt lối chúng ta đến bờ giải thoát. Giới luật còn là Phật giáo còn, Giới luật mất là Phật giáo mất. Cho nên đức Phật dạy: “Giới luật ở đâu là tri kiến đó, tri kiến ở đâu thì giới luật đó.

Giới luật làm thanh tịnh tri kiến, tri kiến làm thanh tịnh giới luật”. Có đúng như vậy không các bạn?

Bởi vậy, con đường tìm tu để thoát ra mọi sự đau khổ của kiếp người, thì giới luật là một pháp môn quan trọng nhất. Cho nên những tu sĩ không tu học giới luật là tu sĩ u mê lạc vào đường tu của ngoại đạo, thật ướng cho một kiếp người, vô tình họ không phải là đệ tử Phật mà là đệ tử của Ma.

Giới luật quan trọng như vậy chúng ta phải chịu khó nghiên cứu những bài pháp dạy về giới luật, vì trong giới luật có đầy đủ trí tuệ, đức hạnh và những pháp hành ngăn ác diệt ác pháp sanh thiện tăng trưởng thiện pháp cụ thể, thực tế, rõ ràng, v. v. . .

Những bài kinh dạy về Giới luật được trọn vẹn và đầy đủ nhất của đạo Phật, đó là

hai bài kinh trong kinh Trường Bộ tập 1 thuộc tạng kinh Nguyên Thủy Nikaya hệ Pali:

1- Kinh Phạm Võng.

2- Kinh Sa Môn Quả.

Chúng tôi chọn lấy hai bài kinh này và 250 giới Tỳ Kheo Tăng, 348 giới Tỳ Kheo Ni để biên soạn thành bộ Giới Đức, giới Hạnh, giới Hành, của Thánh Tăng, Thánh Ni. Và Thánh Cư Sĩ. Được lấy tên là "Văn Hoá Đạo Đức Truyền Thống Việt Nam"

Mỗi giới luật được chia ra làm ba phần:

1. Phần thứ nhất dạy về "Giới đức".
2. Phần thứ hai dạy về "Giới hạnh".
3. Phần thứ ba dạy về "Giới hành".

✓ Phần thứ nhất dạy về “Giới đức”, là dạy về đức hạnh của mọi người trên hành tinh này nói chung, nói riêng là cho những bậc Thánh Tăng, Thánh Ni và Thánh Cư Sĩ.

✓ Phần thứ hai dạy về “Giới hạnh”, là dạy về oai nghi tế hạnh những hành động đức hạnh của mọi người trên hành tinh này nói chung, của những bậc Thánh Tăng, Thánh Ni và Thánh Cư Sĩ nói riêng.

✓ Phần thứ ba dạy về “Giới hành”, là dạy về những phương pháp rèn luyện trau dồi đạo đức cho mọi người trên hành tinh này nói chung, cho những bậc Thánh Tăng, Thánh Ni và Thánh Cư Sĩ nói riêng.

Giới luật là pháp môn dạy về phương cách sống đạo đức không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh. Đó là những phương pháp tu tập hàng ngày để ngăn ác diệt

ác pháp, sanh thiện tăng trưởng thiện pháp như trên đã nói, và cuối cùng để đạt được kết quả giải thoát tâm vô lậu, chứng Thánh quả A La Hán.

Kính thưa các bậc Tôn Túc!

Kính thưa các bạn Tăng, Ni và các cư sĩ bốn phương!

Kính thưa các bạn! Việc biên soạn bộ giới đức tâm vô lậu Thánh Tăng, Thánh Ni và Thánh Cư Sĩ được mang tên “Văn Hóa Đạo Đức Truyền Thống Việt Nam”, chúng tôi dựa vào những lời dạy của đức Phật Thích Ca Mâu Ni (Gotama) trong tạng kinh Nikaya và giảng trạch nghĩa lý theo kinh nghiệm tu hành của chúng tôi đã đạt được, chứ không dựa vào kiến giải, tưởng giải của kinh sách phát triển Đại Thừa và Thiền Tông, nên có những điều chi sơ sót không vừa

ý xin các bậc Tôn Túc cao minh, các bạn Tăng, Ni và các cư sĩ hãy bỏ qua những sơ sót ấy và góp ý để bổ sung thêm hoặc bỏ ra những điều thừa, những điều không đúng, chứ đừng lấy những điều sơ sót đó mà chỉ trích bài bác lẫn nhau là không tốt các bạn ạ! Làm như vậy cũng giống như những người có tâm lượng nhỏ mọn hẹp hòi ích kỷ thường vạch lá tìm sâu, vạch lưng mình cho người khác xem thẹo thì không tốt các bạn! Người xưa thường bảo: “Đóng cửa dạy nhau”, đó là điều tốt đẹp nhất trong gia đình, trong tôn giáo. Còn ở đây chúng tôi nói Đại Thừa và Thiên Tông sai là vì những điều sai của Đại Thừa và Thiên Tông đã trở thành một truyền thống mê tín lạc hậu phi đạo đức lâu đời. Chính những truyền thống này nó đã đánh mất nền đạo đức nhân bản - nhân quả của Phật

giáo chân chánh. Vì thế, chúng tôi nói cái sai của Đại thừa và Thiền tông không có nghĩa là bài bác mà có nghĩa là để dựng lại những gì của Phật giáo đã bị Đại thừa và Thiền tông đã ném bỏ.

Kính thưa các bậc Tôn Túc!

Kính thưa các bạn Tăng, Ni và cư sĩ bốn phương!

Chúng tôi đã từng chứng kiến và nghe thấy các bạn Tăng, Ni và các cư sĩ giảng sư thường lợi dụng những buổi thuyết giảng có đông đủ Phật tử bởi móc, chỉ trích, mạ lỵ, mạt sát lẫn nhau. Các bạn ấy họ là những tu sĩ Phật giáo, đều là đệ tử của Phật, họ và các bạn đều là huynh đệ cùng nhau. Thế mà, vì lòng ganh tỵ, ích kỷ, nhỏ mọn, hẹp hòi nên vô tình các bạn ấy nở nhĩn tâm cư xử với nhau một cách tồi tệ thật đáng thương hại.

Các bạn còn dùng những thơ, văn và băng cassette bài bác, nói xấu nhau để phổ biến khắp nơi, có khi còn đưa lên mạng Internet để cho mọi người toàn cầu biết tu sĩ và cư sĩ Phật giáo tu hành ở chỗ tâm ganh tị tâm cơ như vậy, thật là đau lòng. Phải không các bạn?

Kính thưa các bạn! Không lẽ vì những cái sai của Phật giáo hiện giờ được chỉnh đốn lại làm cho Phật giáo tốt đẹp hơn, thì các bạn không bằng lòng ư! Sao các bạn không chịu lắng nghe quán xét cho kỹ để xem coi những điều chúng tôi nói có đúng hay sai. Nếu đúng thì chúng ta cùng nhau sửa, nếu sai thì chúng ta cùng rí tai mà dạy nhau, có đâu lại làm một điều thiếu suy nghĩ như vậy các bạn ạ!

Kính thưa các bạn! Chúng ta đừng bắt chước những tín đồ của các tôn giáo khác phân hóa chia rẽ nhiều hệ phái bất đồng chống đối nhau. Đứng trước cảnh này chúng tôi chẳng biết nói và làm cách nào để các bạn hiểu những hành động trên là thiếu trách nhiệm bốn phần của người Phật tử đối với tôn giáo của mình.

Mục đích chúng tôi biên soạn bộ giới luật này là để chỉnh đốn những đức hạnh của những tu sĩ và cư sĩ Phật giáo. Vì hiện giờ có một số tu sĩ sống phạm giới, phá giới, bẻ vụn giới, xem thường giới luật, không biết xấu hổ, lại còn chế ra giới luật mới để phá sạch đức hạnh của tu sĩ Phật giáo, thường khoe khoang lực lượng Tăng, Ni và Phật tử đông đảo rầm rộ, cách thức tổ chức sự học và cấp bằng này cấp bằng nọ của mình mà hành

động tu hành và Phạm hạnh chẳng có một chút nào cả, họ đang làm đảo lộn mùa may đóng tường trên sân khấu Phật giáo, họ đang làm trò cười cho những người am tường Phật giáo, họ là những người đáng thương, không đáng trách. Tại sao vậy?

Vì các bạn ấy đang chịu ảnh hưởng kiến chấp của kinh sách phát triển Đại thừa và Thiền tông nên vô tình họ diệt Phật giáo mà không hay biết, thật rất tội nghiệp cho những ai tu theo Phật giáo có mắt mà không trông.

Kính ghi,

Trưởng lão Thích Thông Lạc

Lời bạt

Làm người ai cũng biết khen và chê, nhưng phải hiểu rõ, khen chê như thế nào đúng và như thế nào sai?

Cho nên vấn đề khen chê rất quan trọng trong cuộc sống chung đụng và va chạm với mọi người.

Người ở đời không mấy ai lưu ý đến vấn đề này, cho nên khi được khen không cần biết đúng sai, phải trái như thế nào, nhưng tâm họ vẫn hân hoan, vui mừng ra mặt và còn tỏ ra thiện cảm, ưa thích người

khen mình; ngược lại khi bị chê bai hoặc bị nói xấu, thì tỏ lộ nét mặt căm tức, giận hờn khổ đau, thù ghét, mất thiện cảm... không ưa thích người đó. Lúc bấy giờ họ không cần biết người khác chê đúng hay chê sai, chỉ biết tức giận và cố trả thù là trên hết.

Người tu sĩ Phật Giáo không nên để tâm bị chi phối bởi lời khen hay tiếng chê như vậy, mà phải hiểu cho rõ ràng: khen như thế nào là khen đúng và khen như thế nào là khen sai. Chê cũng vậy, chê như thế nào là chê đúng và chê như thế nào là chê sai.

Do sự hiểu biết rõ ràng như vậy, cho nên khi được khen không vội mừng vui, khi bị chê không vội buồn bã. Theo như lời đức Phật đã dạy: “Này các Tỷ Kheo, nếu có người hủy báng Phật, hủy báng Pháp,

hủy báng Tăng, các người chớ có vì vậy mà sanh lòng công phần, tức tối, tâm sanh phiền muộn, thối như vậy sẽ có hại cho các người, làm cho các người đau khổ, không ích lợi gì? Các người phải nói rõ những điều không đúng sự thật là không đúng sự thật: "Như thế này, điểm này không đúng sự thật; như thế này, điểm này không chính xác; việc này không có giữa chúng tôi, việc này không xảy ra giữa chúng tôi".

Lời dạy trên đây của đức Phật, chúng ta nên nhớ cho thật kỹ để khi gặp những ai khen hay chê mình thì chớ có vui mừng hay công phần, tức giận, đó là tự mình làm cho mình đau khổ. Phải không các bạn?

Khi chúng ta bị chê bai, bị chỉ trích, bị nói xấu, v. v. . Chúng ta đừng vội căm

tức, mà nên xem xét người chê bai nói xấu mình hay người khác, họ là người như thế nào? Lời chê của họ có đúng hay sai. Chê họ có dựa đúng vào những tiêu chuẩn đạo đức làm người hay không (giới luật)?

Nếu khen, chê mà không đúng tiêu chuẩn đạo đức này (giới luật) là khen, chê sai. Khen chê sai là người không có chánh tri kiến, người không có chánh tri kiến là người hay làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai, người như vậy rất tội nghiệp chúng ta nên tha thứ và thương yêu họ.

Khi được khen hay bị chê thì chúng ta muốn biết rõ đúng hay sai thì cần phải dựa vào giới luật đức hạnh của Phật giáo như trên đã nói. Phải sáng suốt nhận định nếu lời khen kia đúng giới luật, đó là họ khen đúng, còn ngược lại khen không đúng giới

luật là khen sai. Chê cũng vậy chê người phạm giới là chê đúng, chê người không phạm giới là chê sai. Chê người phạm giới mà người ta không phạm giới là mình nói xấu người ta, là mình chê sai, mình sẽ bị tội lỗi, phải trả nhân quả tội ác mà không tránh khỏi. Chúng ta hãy lắng nghe lời Đức Phật dạy: “Này các Tỷ Kheo, nếu có người tán thán khen Ta, thời các người không nên hoan hỉ, vui mừng, tâm không nên thích thú vì hoan hỉ vui mừng thích thú thời sẽ có hại cho các người”.

“Này các Tỷ Kheo, các người hãy công nhận những gì đúng sự thật là đúng sự thật. Như thế này, điểm này đúng sự thật, như thế này, điểm này chính xác, việc này có giữa chúng tôi, việc này đã xảy ra giữa chúng tôi”. Đây là lời khuyên của đức Phật, chúng ta cần phải lưu ý những

lời dạy này, vì nó có một giá trị lợi ích rất lớn đối với đời sống của chúng ta.

Khi chúng ta muốn khen hay chê ai cũng phải dựa vào giới luật, vì giới luật là tiêu chuẩn đạo đức, đúng đắn cho lối sống Thánh thiện của mọi con người. Cho nên người phạm giới luật là người đáng chỉ trích, đáng khinh chê, còn ngược lại người nghiêm trì giới luật là người đáng được khen, đáng được ca tụng: “Này các Tỷ kheo, đây là những vấn đề không quan trọng nhỏ nhất, chỉ thuộc giới luật, mà kẻ phạm phụ dùng để tán thán Như Lai”.

Đúng vậy, muốn khen hay chê ai chúng ta đều dựa vào giới luật thì sự khen chê mới đúng nghĩa. Vậy giới luật là gì?

Giới luật là thiện pháp như trên đã nói, giới luật là đạo đức làm Người, làm Thánh; giới luật là pháp môn vô lậu,

thường mang đến những kết quả giải thoát thực tế, cụ thể, rõ ràng hiện tại, không có thời gian chờ đợi cho những người tu sĩ Phật giáo, đến để mà thấy kết quả ngay liền.

Giới luật gồm có nhiều giới, mỗi giới đều có tính chất đặc thù riêng về đức và hạnh của nó. Vì thế, nó mới được mang tên là "Giới Vô Lượng", nó mới được mọi người cung kính và tôn trọng, chính nó mới đem lại sự an vui hạnh phúc cho cá nhân của mọi người; chính nó mang lại sự êm ấm hạnh phúc cho từng mỗi gia đình; chính nó cũng mang lại trật tự, an ninh cho xã hội và phồn vinh thịnh trị cho đất nước quê hương xứ sở.

Bởi vậy, giới luật là một pháp môn rất quan trọng và vô giá đối với đời sống của con người. Người không có giới luật là

người vô đạo đức, thường sống làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh. Vì thế, mọi người ai ai cũng cần phải học hiểu giới luật, vì học hiểu giới luật thông suốt là cả một sự lợi ích rất lớn, nó sẽ giúp cho mọi người vượt lên mọi sự khổ đau của kiếp làm người và nó chuyển hóa luật nhân quả, khiến cho nhân quả không còn tác dụng trên thân tâm của chúng ta nữa. Nhờ thế, chúng ta đã biến cảnh sống thế gian thành cảnh giới Thiên Đàng, Cực Lạc, một cảnh sống mà mọi người đều ước mơ.

Kính ghi,

Trưởng lão Thích Thông Lạc

CHƯƠNG I

GIỚI LUẬT

**SỰ LỢI ÍCH THIẾT THỰC,
CỤ THỂ TRONG ĐỜI SỐNG HÀNG
NGÀY CỦA MỌI NGƯỜI**

ÍCH LỢI CỦA GIỚI LUẬT LÀ TIẾNG GỌI THIẾT THA CỦA ĐỨC PHẬT ĐỐI VỚI TẤT CẢ CHÚNG SANH

Do sự lợi ích rất lớn của giới luật nên tiếng gọi thiết tha, nhiệt tình của đức Phật Thích Ca Mâu Ni đối với mọi người đã, đang và sẽ tu theo Phật giáo. Những ai muốn tu theo Phật giáo thì phải thấy giới luật là những hành động sống Thánh thiện tuyệt vời, đầy đủ đức hạnh nhân bản làm người – sống không làm khổ mình, khổ người, khổ cả hai. Nếu một người sống đúng như vậy thì ước nguyện một điều gì thì điều ấy sẽ thành hiện thực, cho nên lời thiết tha kêu gọi ấy mãi mãi còn vang dậy trong tai chúng tôi: ***“Này các Tỳ Kheo hãy sống đầy đủ giới hạnh, đầy đủ giới bổn, sống phòng hộ với sự phòng hộ của giới bổn, đầy đủ oai nghi chánh hạnh, thấy sự nguy hiểm trong các lỗi nhỏ nhặt, chơn chánh lãnh thọ và học tập các học giới”***. Khi nghe những lời kêu gọi thiết tha, tràn đầy lòng yêu thương của đức Phật Thích Ca Mâu Ni các bạn có bao giờ con tim rung động trước những lời dạy bảo, kêu gọi này không?

Kính thưa các bạn! Khi đọc đến đoạn kinh này chúng tôi không thể cầm được giọt nước mắt, con tim chúng tôi se thắt lại, nhói đau nghĩ đến lòng yêu thương chân thật đối với chúng sanh thật là vô bờ bến của Người. Tình thương của cha, mẹ đối với con cái như núi cao, như biển rộng, sông dài, nhưng so sánh với tình thương của đức Phật còn kém xa các bạn ạ! Do cảm thông được lòng yêu thương của đức Phật Thích Ca Mâu Ni nên chúng tôi quyết tâm cố giữ gìn giới luật trọn đời, thà chết chứ sống không hề vi phạm một lỗi nhỏ nhặt nào. Nhờ đó mà tâm chúng tôi ly dục ly ác pháp được các bạn ạ!

Kinh Ước Nguyện có mười sáu điều ước nguyện. Năm điều ước nguyện đầu tiên là những điều ước nguyện cho cuộc sống thế gian, còn mười một điều sau là những điều ước nguyện cho cuộc sống xuất thế gian.

Trong cuộc sống hằng ngày con người ai ai cũng ước nguyện cho mọi người thương mến, yêu quý, cung kính, tôn trọng mình v.v.. Đó là sự ước nguyện thứ nhất trong bài kinh này:

Những lời dạy trong kinh Ước Nguyện chúng ta xét thấy do giữ gìn giới luật mà sự ước nguyện thành tựu như ý. Đúng vậy, một người sống đúng giới luật, sống không làm khổ mình, khổ người,

khổ cả hai thì làm sao mọi người không thương yêu, kính trọng người ấy được. Phải không các bạn?

Xét đoạn kinh trên đây chúng ta nhận thấy giới luật là một pháp môn làm nền tảng vững chắc cho sự tu học căn bản của Tăng, Ni và cư sĩ đúng chánh Phật pháp.

Nếu ai sống vi phạm, bẻ vụn giới luật, làm hỏng mất nền tảng giới luật của Phật giáo, là làm mất con đường tu tập giải thoát của mình. Làm mất con đường tu tập giải thoát của Phật giáo thì không bao giờ tu tập làm chủ bốn sự khổ đau của kiếp người: sanh, già, bệnh, chết và chấm dứt luân hồi sanh tử. Người phạm giới, phá giới là người làm mất chánh pháp của Phật; là người có tội rất nặng với Phật giáo.

Bởi vậy, ở đời làm người không ai ước nguyện cho mình khổ đau, chịu nhiều tai ương, hoạn nạn v.v.. Khi chúng ta đến với Phật Giáo là đến với sự ước nguyện thoát khổ, hoặc nhờ sự che chở gia hộ của Thần, Thánh, chư Phật, chư Bồ Tát, cho bệnh tật tiêu trừ, tai qua nạn khỏi, chứ có mấy ai đến với Phật giáo mà ước nguyện cho mình đau khổ bao giờ. Phải không các bạn?

Nhưng sự ước nguyện ấy có đạt được như ý muốn hay không là còn tùy ở tôn giáo mình đang

theo. Nếu tôn giáo đó đã xây dựng một thế giới siêu hình ảo tưởng thì tôn giáo đó sống không thực tế. Hầu hết các tôn giáo trên hành tinh này đều dựng lên một thế giới siêu hình ảo tưởng (cõi Trời, cõi Cực Lạc, cõi Thiên Đàng, cõi Niết Bàn v.v..) để sống an ủi tinh thần trong mơ tưởng, cho nên những người theo các tôn giáo ấy thường sống trong mê tín, không thực tế, thiếu khoa học, thiếu đạo đức, nên luôn sống dựa vào cơ bút, thần quyền, ảo giác, cúng tế, cầu nguyện v.v.. ***“Một tôn giáo mà không chứng minh được khoa học là tôn giáo mê tín. Một nền khoa học mà không chứng minh được đạo đức là nền khoa học giết sự sống trên hành tinh”***.

Riêng Phật giáo không dạy tín đồ của mình sống trong ảo tưởng của thế giới siêu hình, không nhờ oai lực chư Thần, chư Thánh, chư Phật, chư Bồ Tát từ bi gia hộ cứu khổ, cứu nạn v.v.. mà phải sống rất thực tế bằng những hành động toàn thiện của mình không làm khổ mình, khổ người, khổ tất cả chúng sanh tức là ngăn ác diệt ác pháp, sanh thiện tăng trưởng thiện pháp. Đó là tinh thần tự lực, tự cường trong thiện pháp chuyển ác nghiệp thành phước báo vô lậu¹.

¹ Vô lậu: không còn đau khổ

Kính thưa các bạn? Cho nên sự ước nguyện của Phật giáo muốn đạt thành kết quả an lạc, hạnh phúc thật sự, thì phải kèm theo những hành động sống toàn thiện, tức là sống đúng giới luật, không hề vi phạm một lỗi nhỏ nhặt nào. Có sống đúng những hành động thiện (giới luật) như vậy, thì sự ước nguyện kia mới được toại nguyện, còn ngược lại sống không đúng những hành động thiện (giới luật), thì sự ước nguyện kia sẽ không thành tựu.

Kính thưa các bạn! Những hành động thiện là gì?

Những hành động thiện là những hành động do thân, khẩu và ý của mình, không làm khổ mình, khổ người và không làm khổ tất cả chúng sanh. Những hành động thiện ấy là “GIỚI ĐỨC, GIỚI HẠNH, GIỚI HÀNH”.

Vì thế, kinh Ước Nguyện dạy rất rõ ràng: ***“Này các Tỳ Kheo có ước nguyện: “Mong rằng ta được các đồng Phạm hạnh thương mến, yêu quý, cung kính và tôn trọng!”. Tỳ Kheo ấy phải thành tựu viên mãn giới luật, kiên trì, nội tâm tịch tĩnh, không gián đoạn thiền định, thành tựu quán hạnh, thích sống tại các trụ xứ không tịch”.***

Xét qua đoạn kinh trên chúng ta thấy khi muốn ước nguyện một điều gì để đạt được ước nguyện ấy thì tâm bắt buộc phải có đủ sáu điều kiện. Trong sáu điều kiện của tâm thì điều kiện **“giới luật”** là hàng đầu, nếu giới luật không giữ gìn nghiêm chỉnh thì không bao giờ có **“sự kiên trì giữ gìn”**. Không bao giờ có sự kiên trì giữ gìn thì chắc chắn phải vi phạm những lỗi nhỏ nhặt trong giới luật, mà đã vi phạm những lỗi nhỏ nhặt trong giới luật, thì nội tâm không được **“tịch tĩnh”**. Nếu nội tâm không được tịch tĩnh thì **“thiền định”** sẽ bị gián đoạn; thiền định sẽ bị gián đoạn thì **“quán hạnh”** sẽ không thành tựu; quán hạnh sẽ không thành tựu thì không bao giờ thích sống **“độc cư”**, tức là an trú một mình nơi không tịch vắng vẻ.

Một người giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh, không hề vi phạm một lỗi nhỏ nhặt nào thì họ thành tựu luôn năm trạng thái kia của tâm, do thành tựu luôn năm trạng thái kia của tâm thì sự ước nguyện điều chi, họ cũng sẽ đạt được như ý. Phần đông những nhà học giả xưa và nay không có kinh nghiệm tu hành, nên gặp đoạn kinh này họ không giải thích nổi. Vì thế, họ tưởng rằng đây là sáu pháp tu tập, nhưng sự thật chỉ có một

pháp duy nhất là giới luật. Giới luật nghiêm trì thì có sáu trạng thái giải thoát:

- 1- Giới luật thanh tịnh.
- 2- Kiên trì giữ gìn.
- 3- Nội tâm tịch tĩnh.
- 4- Không gián đoạn thiền định.
- 5- Thành tựu quán hạnh.
- 6- Thích sống tại các trụ xứ không tịch.

Nếu chia ra làm sáu pháp như vậy là các bạn đã hiểu sai, hiểu không đúng. Vì thế, các bạn hiểu giới luật và thiền định là hai pháp. Họ quên rằng giới luật là thức ăn của thiền định, nếu không có giới luật thì không có thiền định, cho nên thành tựu viên mãn giới luật là có thiền định. Vì lẽ đó, đức Phật dạy: **“GIỚI SINH ĐỊNH”**, ngoài giới luật đi tìm thiền định thì không bao giờ có thiền định.

Kính thưa các bạn! Thiền Tông và Đại Thừa bỏ giới luật tu thiền định, vì thế sự tu tập của họ chỉ uống công chẳng bao giờ gặt hái được những kết quả thiền định làm chủ sanh, già, bệnh, chết và chấm dứt luân hồi, cho nên những người tu theo Thiền Tông và Đại Thừa là những người bỏ mối bất bóng.

Ví dụ: Một người giữ gìn giới luật nghiêm túc không hề vi phạm một lỗi nhỏ nhặt nào trong giới bốn thì nội tâm sẽ kiên trì, không bao giờ gặp khó khăn bỏ cuộc, nhưng khi tâm đã kiên trì trong giới luật thì nội tâm được tịch tĩnh. Đó là một lẽ đương nhiên. Nội tâm được tịch tĩnh thì tâm thiên định² không gián đoạn, nội tâm thiên định không gián đoạn thì tất cả hạnh đều thông suốt, do tâm hạnh được thông suốt thì người ấy thích sống một mình nơi chỗ yên lặng vắng vẻ, vì thế họ không thích hội họp nói chuyện với một ai hết.

Đoạn kinh trên viết rất cô đọng khiến cho những người tu hành chưa chứng rất khó hiểu. Sau khi được giải thích xong mọi người rất dễ hiểu. Phải không các bạn?

Vậy xin các bạn hãy đọc lại đoạn kinh này một lần nữa, để thấy sự liên hệ mật thiết kết thành một chùm kết quả trạng thái an lạc, vô sự của giới luật một cách rõ ràng và cụ thể: ***“Tỳ Kheo ấy phải thành tựu viên mãn giới luật, kiên trì nội tâm tịch tĩnh, không gián đoạn***

² Thiên định là sự thanh tịnh của tâm, có nghĩa là tâm trong sạch hết tham sân, si, chứ không phải tâm vắng lặng không niệm thiện, niệm ác.

thiền định, thành tựu quán hạnh, thích sống tại các trụ xứ không tịch”.

Đoạn kinh này cũng giống như trong kinh Thập Nhị Nhân Duyên. Hễ duyên này có thì duyên kia có, duyên này không thì duyên kia không. Vì thế, ở đây chúng ta nên hiểu: Giới luật có thì kiên trì có, kiên trì có thì nội tâm tịch tĩnh có; nội tâm tịch tĩnh có thì thiền định không gián đoạn có; thiền định không gián đoạn có, thì quán hạnh thành tựu có, quán hạnh thành tựu có, thì thích sống độc trú một mình có. Như vậy, chúng ta xét thấy giới luật rất quan trọng trên đường tu tập để đi đến cứu cánh giải thoát. Có đúng như vậy không các bạn?

Do giới luật có tầm quan trọng và lợi ích rất lớn như vậy, nên người tu hành theo Phật giáo cần phải lưu ý. Bởi vì giới luật là pháp vô lậu, là sự giải thoát chân thật của một người sống đúng giới luật. Cho nên trong kinh Ước Nguyện dạy: ***“Muốn ước nguyện một điều gì thành tựu viên mãn điều ấy thì giới luật là phải giữ gìn nghiêm chỉnh”.***

Hầu hết những tu sĩ theo Phật giáo tu theo kinh sách phát triển Đại Thừa và Thiên Tông không biết giới luật có tầm quan trọng lợi ích lớn như vậy, nên xem thường giới luật, coi giới luật

không hợp thời, không phải là pháp môn tu hành chân chánh thiên định. Vì thế, sư thầy lớn, sư thầy nhỏ đều rủ nhau vi phạm và bẻ vụn những giới luật một cách vô trách nhiệm. Họ không biết xấu hổ, không nhận ra đó là nếp sống Phạm hạnh ly dục ly ác pháp của những bậc Thánh Tăng, Thánh Ni và Thánh cư sĩ. Và cũng chính đó là Thánh hạnh của những bậc Thánh A La Hán.

Giới luật là một pháp môn để mọi người sống có đức hạnh làm Người, làm Thánh. Vì thế, nó mang đến những sự lợi ích thiết thực cho cuộc sống hằng ngày của chúng ta, nhưng mấy ai đã để ý đến nó, và còn nhiều người cho nó lỗi thời, không hợp với thời đại hiện nay. Vậy chúng ta hãy lắng nghe đức Phật dạy những sự lợi ích của giới luật về đời sống tại gia cũng như đời sống xuất gia.



ĐIỀU LỢI ÍCH THỨ NHẤT CỦA GIỚI LUẬT:

ƯỚC NGUYỆN CHO MÌNH

Điều lợi ích thiết thực thứ nhất của Giới luật là sự ước nguyện cho mình được mọi người thương yêu, quý mến, cung kính, tôn trọng như trên đã nói. Muốn được lòng tin vững chắc thì chúng ta hãy sống đúng giới luật để thấy sự ước nguyện thành hiện thực. Cho nên điều ước nguyện thứ nhất là điều ước nguyện để được mọi người thương yêu quý kính. Vậy chúng ta hãy nghe lời Phật dạy: *“Này các Tỳ Kheo, nếu Tỳ Kheo có ước nguyện: “Mong rằng ta được đồng Phạm hạnh thương mến, yêu quý, cung kính, tôn trọng, Tỳ Kheo sống phải thành tựu viên mãn giới luật, kiên trì, nội tâm tịch tĩnh, không gián đoạn thiên định, thành tựu quán hạnh, thích sống tại các trú xứ không tịch”.*

Thưa các bạn! Theo như lời Phật dạy trên đây thì khi nào giữ gìn giới luật được nghiêm túc thì có năm đức hạnh khác được viên mãn như trên đã nói. Các bạn đừng nhầm lẫn năm đức hạnh này là năm pháp tu. Năm đức này gồm có:

- 1- Đức kiên Trì.

- 2- Đức tịch tĩnh.
- 3- Đức thiền định.
- 4- Đức quán hạnh.
- 5- Đức độc cư.

Khi giới luật được nghiêm túc thì năm đức hạnh này được thể hiện viên mãn trong nếp sống hằng ngày của các bạn, do đó mọi người cảm nhận và thấy được năm đức này hiện bày nơi các bạn rõ ràng, nên họ đều quý mến, thương yêu, cung kính và tôn trọng. Cho nên chúng ta phải hiểu những lời dạy trên đây là để nhấn mạnh về sự ước nguyện đạt được kết quả tốt đẹp, rõ ràng, thực tế, cụ thể do từ hành động sống đúng giới luật.

Đoạn kinh trên đây cho chúng ta thấy đạo Phật có một tiêu chuẩn về sự ước nguyện hay cầu mong một điều gì để đạt được kết quả tốt đẹp như ý muốn, thì giới luật chính là tiêu chuẩn của nó. Hầu hết mọi người sống trên hành tinh này đều có nhiều ước nguyện, nhưng tất cả những ước nguyện ấy không thành tựu, viên mãn được là do họ không biết tiêu chuẩn nào sống để đạt thành kết quả ước nguyện đó, chính họ không biết nên sự ước nguyện của họ trở thành không hiện thực, không kết quả.

Thưa các bạn! Theo chúng tôi nghĩ: không phải mọi người không muốn sống đúng giới luật,

nhưng vì họ không biết giới luật. Nhất là không biết giới luật là tiêu chuẩn kết quả của sự ước nguyện, của sự mong ước. Do không biết giới luật là đức hạnh, là thiện pháp, nên họ sống trong ác pháp mà cứ tưởng là thiện pháp. Do sống trong ác pháp mà cầu mong ước nguyện mình được hạnh phúc an vui, thì làm sao có được. Phải không các bạn?

Đó là một điều xác quyết chắc chắn mà đạo Phật đã chủ trương lấy giới luật làm thầy, dạy cho chúng ta thấy rằng tiêu chuẩn sống đạo đức làm Người, làm Thánh chắc chắn không phải pháp môn nào khác hơn là giới luật. Vì thế, mọi người phải chấp hành nghiêm chỉnh giới luật, phải tự nguyện như đức Phật đã dạy: **“Các con tự thấp đức lên mà đi”**, nhưng đi bằng cách nào?

Thưa các bạn! Đi bằng tri kiến. **“Tri kiến ở đâu thì giới luật ở đó, giới luật ở đâu thì tri kiến ở đó, giới luật làm thanh tịnh tri kiến, tri kiến làm thanh tịnh giới luật”**. Nhờ có thấp đức tri kiến và giới luật thì những ước nguyện của bạn mới toại nguyện, chứ không ai giúp cho ai được, dù chư Phật, chư Bồ Tát, chư Thánh, chư Thần v.v.. cũng đành bó tay trước sự công bằng của luật nhân quả.

Sống trong ác pháp (phạm giới) mà cầu mong mình được hạnh phúc, an vui thì làm sao đạt được. Phải không các bạn?

Không đạt được, nên các bạn phải dựa lưng vào thế giới siêu hình bằng sức tưởng uẩn của chính mình để thể hiện những trạng thái siêu hình linh thiêng ban phước giáng họa. Những trạng thái siêu hình ấy là để thỏa mãn lòng ước mơ và cũng làm chỗ nương tựa tinh thần, khi gặp tai nạn, bệnh tật nan y hay bất cứ một việc gì khó khăn xảy đến trong đời sống.

Vì không tự tin nơi mình nên các bạn phải sống trong ảo tưởng. Do sống trong ảo tưởng nên thế giới siêu hình mới xuất hiện. Có thế giới siêu hình, từ đó loài người tưởng mình dựa lưng vào thế giới đó sẽ có sự an vui, hạnh phúc chân thật, nào ngờ lại phải chịu khổ thêm vì gánh nặng của thế giới siêu hình này, công sức và sự tốn hao của cải, tài sản của các bạn chi phí cho thế giới này gần như chiếm hết 1/10 tài sản của loài người trên hành tinh này để xây dựng và nuôi dưỡng những người hành nghề mê tín ảo tưởng này mà mọi người đều gọi là tôn giáo.

Đức Phật biết rõ tâm niệm của loài người thường ước nguyện cho cuộc sống của mình được hạnh phúc, an vui, nhưng họ lại không biết cách

thức nào, đường lối nào sống để đạt được hạnh phúc, an vui ấy. Bản chất con người phần đông là hay tự ti mặc cảm, tự thấy mình quá yếu đuối trước những uy lực của vũ trụ vô hình hoặc những hiện tượng hữu hình vĩ đại như sông, núi, rừng, biển, thời tiết, nắng, mưa gió, bão, sấm sét, lũ lụt, thiên tai, hỏa hoạn, bệnh tật, tai ương v.v.. Khiến cho loài người quá sợ hãi, kinh khủng và khiếp đảm. Họ cảm thấy như mình quá nhỏ bé trước hình sắc và sức mạnh của vũ trụ lúc nào cũng đang đe dọa họ.

Thưa các bạn! Đứng trước những sự hùng vĩ của vũ trụ như vậy, con người chưa biết nguyên nhân nào tạo ra vạn vật và sức mạnh kinh khủng ấy. Vì thế, sự khổ đau chính bản thân của họ lại chồng chất lên những sự khổ đau khác của ngoại cảnh nữa.

May mắn thay! Trong loài người, lại sản sinh ra một bậc vĩ nhân. Người ấy cũng như bao nhiêu con người khác, nhưng đã khắc phục được thân tâm mình, từ đó người ấy đã khám phá ra những nguyên nhân tạo nên sự vĩ đại của vũ trụ và chính người ấy biết rất rõ những nguyên nhân của nó. Vì vậy, người ấy đã dạy cho con người biết cách để khắc phục những sức mạnh kinh khủng ấy. Cách thức để khắc phục làm chủ sức mạnh kinh khủng ấy, tức là cách thức làm chủ thân tâm

mình. Người ấy chính là Đức Phật Thích Ca Mâu Ni.

Trong kinh Ước Nguyện đã dạy mọi người những điều ước nguyện rất rõ ràng và cụ thể. Khi muốn sự ước nguyện được thành tựu viên mãn thì nên căn cứ vào giới luật mà sống. Vì giới luật là thiện pháp, là đạo đức của mọi người. Như vậy chúng ta suy nghiệm lời dạy của đức Phật là lấy thiện pháp chuyển hóa ác pháp rất đúng, vì chỉ có thiện pháp mới chuyển được ác pháp. Vậy ác pháp là gì?

Ác pháp là những uy lực của vũ trụ có những hiện tượng vô hình như sấm sét, những từ trường khí lực, điện lực, từ trường v.v.. hoặc những hiện tượng hữu hình vĩ đại như sông, núi, rừng, biển, thời tiết, nắng, mưa gió, bão, lũ lụt, thiên tai, hỏa hoạn, động đất, sóng thần, bệnh tật, tai ương v.v.. như trên đã nói. Còn thiện pháp là gì?

Thiện pháp là giới luật, là Phạm hạnh, là đạo đức nhân bản - nhân quả. Vậy Lấy thiện pháp chuyển hóa ác pháp như thế nào?

Ví dụ: Người ta chửi mình, mình không chửi lại, đó là lấy thiện pháp chuyển ác pháp. Họ chửi mãi một lúc mà không ai nói hoặc chửi mắng lại, chửi mãi cho đến khi mệt họ liền thôi và không chửi nữa, đó là lấy thiện pháp chuyển ác

pháp. Do sự biết nhẫn nại như vậy và biết vui lòng trước nghịch cảnh của nhân quả như vậy, vì thế mọi việc đều trở lại an ổn bình thường thì đó gọi là lấy thiện pháp chuyển ác pháp. Có phải vậy không các bạn?

Đặt thành vấn đề hơn thua nếu các bạn không nhẫn nại, chửi lại họ thì mọi việc đâu có được bình thường và yên ổn. Có thể xảy ra án mạng, người đi bệnh viện kẻ ở tù. Có đúng như vậy không các bạn? Đó là không lấy thiện pháp chuyển ác pháp.

Nhẫn nại không chửi lại người khác, đó là hành động thiện pháp. Không chửi lại tức là không phạm giới, vì trong giới luật Phật dạy khi chửi lại người khác là phạm vào giới nói lời hung ác. Nói lời hung ác thì làm sao chuyển được hoàn cảnh ác trở nên hoàn cảnh thiện. Phải không các bạn? Ở đời mọi người chỉ biết ăn thua đủ thì ác pháp chồng thêm ác pháp, khổ đau chồng thêm khổ đau, chứ bao giờ hết khổ được.

Cho nên, đức Phật dạy ước nguyện được bình an, không bệnh tật, không tai nạn, thì giới luật phải được giữ gìn nghiêm túc. Giới luật giữ gìn nghiêm túc thì ước nguyện ấy sẽ mãn nguyện.

Đọc những lời dạy của đức Phật các bạn thấy pháp của Phật rất thực tế, cụ thể, hiện tại không

có thời gian, kết quả sẽ thấy ngay liền. Nếu không giữ gìn giới luật thì thôi, chứ đã giữ gìn giới luật nghiêm túc, thì điều chi ước nguyện cũng sẽ được mãn nguyện.



ĐIỀU LỜI LỊCH THỨ HAI CỦA BIỂU LUẬT:

ƯỚC NGUYỆN CHO MÌNH

Điều ước nguyện thứ hai là ước nguyện cho đời sống của mình về thức ăn, về vải mặc, về chỗ ở và về thuốc thang trị bệnh được đầy đủ thì giới luật phải sống nghiêm túc không hề vi phạm một lỗi nhỏ nhất nào, luôn sợ hãi những lỗi nhỏ nhất.

Trong cuộc đời này làm người ai cũng mong cầu cơm ăn, áo mặc, nhà ở được khang trang, được đầy đủ tiện nghi, nhưng chúng ta ai cũng biết sự ước nguyện ấy là cả một cuộc đời, một cuộc đấu tranh không ngừng, chiến đấu để bảo vệ sự sống cơm ăn, áo mặc, nhà ở cho được đầy đủ hơn. Nhưng các bạn cũng biết, sự ước nguyện được đầy đủ ấy có bao giờ đạt được như ý muốn đâu! Cho nên sự ước nguyện ấy mãi đến khi các bạn xuôi tay trở về với lòng đất cũng cảm thấy chưa được đầy đủ. Phải không các bạn?

Do sự ước nguyện sống có một cuộc đời được đầy đủ và sung sướng hơn, nên mọi người tạo ra nhiều ác pháp, do tạo ra nhiều ác pháp nên phải gánh chịu nhiều sự khổ đau. Do đó người ta bảo: **“Sống là tranh đấu”**. Vậy tranh đấu với ai?

Tranh đấu với mình hay tranh đấu với mọi người? Sống là tranh đấu tức là muốn bảo vệ cuộc sống của mình. Muốn bảo vệ cuộc sống của mình là phải đấu tranh với mọi người, tranh đấu với thiên nhiên, với thời tiết nắng, mưa, gió, bão v.v.. tranh đấu với vạn vật từ loài cầm thú to lớn cho đến những loài côn trùng. Tranh đấu chính là phải vật lộn với cuộc sống của mọi người, mọi vật để mưu sinh cho mình. Do sự tranh đấu như vậy nên con người ước nguyện được đầy đủ và hạnh phúc thì chẳng bao giờ có đầy đủ và hạnh phúc được. Cuộc tranh đấu như vậy là cuộc tranh đấu bên ngoài, cuộc tranh đấu đó gây ra nhiều ác pháp và khổ đau cho mình, cho người. Ngược lại, cuộc tranh đấu mà đức Phật đã dạy cho chúng ta là cuộc tranh đấu nội tâm. Cuộc tranh đấu nội tâm là sự ngăn ác diệt ác pháp trong tâm của mình.

Hãy lắng nghe đức Phật dạy: ***“Này các Tỷ Kheo, nếu Tỷ Kheo có ước nguyện. Mong rằng ta được các vật dụng, như y phục các món khát thực sàng tọa và các dược phẩm trị bệnh, Tỷ Kheo ấy phải thành tựu viên mãn giới luật, kiên trì, nội tâm tịch tĩnh, không gián đoạn thiền định, thành tựu quán hạnh, thích sống tại các trụ xứ không tịch”***.

Đọc đoạn kinh trên đây cho chúng ta biết rất rõ rằng muốn có cơm ăn, áo mặc và thuốc thang trị bệnh được đầy đủ thì không phải là cuộc đấu tranh với mọi người bên ngoài mà là cuộc đấu tranh với nội tâm của mình.

Mục đích của đạo Phật dạy chúng ta ở đây, nếu muốn có cơm ăn, áo mặc và thuốc thang trị bệnh được đầy đủ thì phải chiến đấu với nội tâm của mình. Chiến đấu với nội tâm của mình là giữ gìn giới luật nghiêm túc, không hề vi phạm một lỗi nhỏ nhặt nào, nhờ đó sự ước nguyện ấy sẽ thành tựu viên mãn, không có mệt nhọc, không có phí sức, không có đau khổ. Đó là cuộc đấu tranh nội tâm của chúng ta.

Còn ngược lại càng đấu tranh với mọi người để đạt được vật chất bên ngoài, thì càng vất vả và gặp khổ đau nhiều hơn. Cho nên muốn đạt được vật chất bên ngoài bằng cuộc đấu tranh với mọi người thì tinh thần và sắc thân đều rất mỏi mệt, chứ đâu có sự an lạc, hạnh phúc.

Đường lối đạo Phật ứng xử vào cuộc sống rất kỳ diệu không đấu tranh với mọi người để tìm vật chất, của cải, tài sản mà chỉ có cách buông xả vật chất, của cải, tài sản ở nội tâm của mình tức là giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh, không hề vi phạm

một lỗi nhỏ nhặt nào cả thì của cải, tài sản, vật chất lại đầy đủ như lòng ước nguyện.

Vì thế, giới luật đức hạnh là một vấn đề quan trọng trong cuộc sống của con người. ***Nó quyết định được những điều ước nguyện của mình để đạt được kết quả đầu tiên trong cuộc sống, đó là ước nguyện cơm ăn, áo mặc nhà ở, của cải, tài sản được đầy đủ*** như trên đã dạy.

Tóm lại, chỉ có giới luật đức hạnh là một phương pháp giúp cho con người đạt thành ý nguyện sự sống đầy đủ an vui và hạnh phúc. Vậy các bạn phải lưu ý về đạo đức thân hành, khẩu hành và ý hành của mình, đừng để chúng sống phi đạo đức thì tai họa sẽ đến với mình muôn vàn sự khổ đau trùng trùng duyên khởi.



ƯỚC NGUYỆN CHO NGƯỜI KHÁC

Người Phật tử tu theo Phật giáo không phân biệt tu sĩ hay cư sĩ đều có thể ước nguyện cho người khác được toại nguyện, nhưng đều phải giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh. Cho nên điều ước nguyện thứ ba là điều ước nguyện cho người giúp đỡ mình có cơm ăn, áo mặc, nhà ở đầy đủ để tu hành được lợi ích lớn, được đầy đủ phước báu, như lời đức Phật dạy dưới đây: *“Này các Tỳ Kheo, nếu có Tỳ kheo có ước nguyện: “Mong rằng ta nay hưởng thụ các vật dụng như y phục, các món ăn khát thực, sàng tọa và các được phẩm trị bệnh! Mong rằng các hành động của những vị tạo ra các vật dụng ấy được quả báo lớn, được lợi ích lớn!”, Tỳ kheo ấy phải thành tựu viên mãn giới luật... (như trên) trú xứ không tịch”.*

Theo lời dạy trên đây người tu sĩ phải giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh thì mới ước nguyện cho người đàn na thí chủ được nhiều lợi lạc lớn. Khi giới luật nghiêm chỉnh thì sự ước nguyện mới được viên mãn, còn giới luật không nghiêm chỉnh

mà nhận lãnh của đàn na thí chủ thì không bao giờ ước nguyện cho ai được mà còn mang nợ cơm ăn, áo mặc của đàn na thí chủ và kiếp sau phải làm tôi tớ, người hầu kẻ hạ cho người khác v.v..

Theo như lời dạy trên đây các bạn nên hiểu không riêng người tu sĩ và cư sĩ Phật giáo mà bất cứ một người nào khác có tôn giáo hay không tôn giáo hoặc ở giai cấp nào, nếu giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh, không những điều ước nguyện cho mình mà còn ước nguyện cho những người khác đều được như ý.

Như các bạn đã thấy rõ ba điều ước nguyện trên đây đều phải sống đúng giới luật nghiêm chỉnh. Điều ước nguyện thứ ba này đức Phật dạy cho người tu sĩ khi nhận sự cúng dường của người khác thì phải ước nguyện cho người cúng dường nhiều lợi ích lớn. Điều ước nguyện này chính nó mới là xứng đáng nhận của cúng dường. Người tu sĩ giới luật nghiêm chỉnh thì mới xứng đáng là ruộng phước để mọi người cúng dường, mới xứng đáng là người khát sĩ đệ tử của đức Phật.

Ba điều ước nguyện trên đây chúng ta thấy rất rõ, mỗi điều đều lấy giới luật làm Thánh hạnh trên đường giải thoát, nếu không giới luật thì không thể nào đi trên đường giải thoát và cũng không thể nào xứng đáng làm người tu sĩ chân chánh của Phật giáo.

ƯỚC NGUYỆN CHO NGƯỜI KHÁC

Điều ước nguyện thứ tư là điều ước nguyện cho những người thân của mình được bình an, mạnh khoẻ, sống an lạc, hạnh phúc, ít bệnh, ít tật, tai qua, nạn khỏi, khi lâm chung với tâm bình tĩnh, hoan hỷ không có mê muội, không có trần trở, không có đau nhức, lúc nào tâm cũng yên vui, thanh thản, an lạc và vô sự.

Muốn được vậy thì giới luật các bạn phải giữ gìn nghiêm túc, không hề vi phạm một lỗi nhỏ nhặt nào, đúng theo như lời đức Phật đã dạy.

Kinh Ước Nguyện dạy nếu muốn đạt được kết quả của những sự ước nguyện thì nên theo lời đức Phật dạy dưới đây: ***“Này các Tỳ kheo, nếu Tỳ kheo có ước nguyện: “Mong rằng những bà con huyết thống với ta, khi họ chết và mệnh chung nghĩ (đến ta) với tâm hoan hỷ, (và nhờ vậy) được quả báo lớn, lợi ích lớn!”, Tỳ kheo ấy phải thành tựu viên mãn giới luật... (như trên) trú xứ không tịch”.***

Kính thưa các bạn! Lời dạy trên đây rất rõ ràng, muốn ước nguyện một điều gì cho những

người thân của mình thì các bạn phải thành tựu viên mãn giới luật. Bởi vì các bạn có thành tựu viên mãn giới luật thì công đức ấy rất lớn. Lớn không thể lấy một vật gì trong thế gian mà lường được. Cho nên nói công đức rất lớn là nói đến thiện pháp, nhưng ở đây các bạn phải phân biệt thiện pháp rõ ràng đừng hiểu thiện pháp hữu lậu là giới luật là sai. Giới luật là thiện pháp vô lậu, vì vô lậu mới có lợi ích rất lớn. Các bạn có hiểu chưa? Các bạn có nghe lời dạy thiện pháp này bao giờ chưa?

Đức Phật đã từng dạy: **“TAM VÔ LẬU HỌC”** là Giới vô lậu, Định vô lậu, Tuệ vô lậu. Cho nên thiện pháp vô lậu của giới luật sẽ chuyển hoá tất cả ác pháp hay chuyển hoá nghiệp ác. Chuyển hoá ác pháp hay chuyển hoá nghiệp ác, nhưng những người thân của các bạn phải biết hướng tâm đến những người giữ giới luật thanh tịnh hoặc tự bản thân phải giữ gìn giới thanh tịnh. Vì thế hai người phải tương ứng nhau với tâm thanh tịnh trong giới vô lậu thiện pháp. Trạng thái giới luật vô lậu thiện pháp là một trạng thái tâm thanh tịnh tức là tâm thanh thản, an lạc và vô sự.

Cho nên muốn ước nguyện một điều gì hoặc người thân của các bạn trước khi chết sợ tâm rối loạn, mê muội, không được sáng suốt tỉnh táo thì phải giữ gìn tâm bất động tức là giữ gìn tâm

thanh thân an lạc và vô sự rồi hướng tâm về người giữ giới thanh tịnh và hai trạng thái tâm thanh thân, an lạc và vô sự tương ứng với nhau thì được lợi ích rất lớn, đó là sự hoan hỷ thanh thân, an lạc và vô sự thành một nội lực ly tham đoạn ác pháp. Trong trạng thái ấy không còn nghiệp ác nào tác động vào thân tâm họ được. Tại sao vậy?

Kính thưa các bạn! Khi các bạn giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh, không hề vi phạm một lỗi nhỏ nhặt nào, thì các bạn biết rất rõ về thân tâm của các bạn lúc nào cũng thanh thân, an lạc và vô sự. Và lúc bấy giờ các bạn đã xứng đáng làm ruộng phước cho mọi người. Vì thế, các bạn muốn ước nguyện cho một người nào đó thì người đó phải hướng tâm về các bạn. Cũng như lúc lâm chung, trước khi chết chỉ cần nhớ nghĩ đến các bạn thì tâm người đó được thanh thân, an lạc và vô sự.

Đức Phật và chúng Thánh Tăng giới luật đều nghiêm chỉnh, cuộc đời của các Ngài tâm vô lậu hoàn toàn. Các Ngài đều chứng Thánh quả A La Hán nên tâm niệm của các Ngài luôn ước nguyện cho mọi người đều được an vui, hạnh phúc, nhưng mọi người không hạnh phúc là vì mọi người không hướng tâm về các Ngài, không giữ gìn tâm thanh thân, an lạc và vô sự, nên dù các Ngài có thương xót chúng sanh, nhưng cũng không làm

sao cứu giúp chúng sanh được. Cho nên đoạn kinh này dạy các bạn phải hướng về các Ngài thì có lợi ích rất lớn. Vậy hướng về các Ngài như thế nào?

Hướng về với các Ngài là hướng về giới luật. Hướng về giới luật là chúng ta phải nghiêm trì Thọ Bát Quan Trai Giới, chỉ có giới luật thì mọi người mới gặp nhau trên một điểm tương ứng **“Thanh thân, an lạc và vô sự”**. Vì thế trong kinh Ước Nguyện dạy: **“Trước khi mệnh chung thì phải nghĩ đến Ta”** tức là nghĩ đến giới luật, giới luật là tâm vô lậu, tâm vô lậu là tâm bất động, tâm bất động là tâm thanh thân, an lạc và vô sự.

Các bạn hãy lắng nghe đức Phật dạy: **“Này các Tỳ kheo, khi Ta nhập diệt hãy lấy giới làm Thầy, làm chỗ nương tựa vững chắc cho mình” nhờ vậy tâm hoan hỷ, nhờ tâm hoan hỷ mà được quả báo lớn, lợi ích lớn”**.

Giới luật là chỗ nương tựa cho mọi người, giới luật là đạo đức nhân bản - nhân quả sống không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh. Vì thế, giới luật đem đến cho con người lợi ích như vậy, khi sống cũng như lúc chết. Vậy các bạn hãy theo lời dạy này sống một đời sống Phạm hạnh để mang lại sự an vui, hạnh phúc cho mình, cho người và cho tất cả chúng sanh.

ƯỚC NGUYỆN CHO MÌNH

Điều ước nguyện thứ năm là điều ước nguyện cho mình làm chủ được dục lạc, dục khổ, không để cho dục lạc, dục khổ làm chủ mình. Muốn ước nguyện được như vậy thì các bạn hãy lắng nghe đức Phật dạy: *“Này các Tỳ kheo, nếu Tỳ kheo có ước nguyện: “Mong rằng ta nhiếp phục lạc và bất lạc, chứ không phải lạc và bất lạc nhiếp phục ta. Mong rằng ta sống luôn luôn nhiếp phục lạc và bất lạc được khởi lên!”, Tỳ kheo ấy phải thành tựu viên mãn giới luật... (như trên) trú xứ không tịch”*.

Trong cuộc sống của mọi người trên thế gian này hiện giờ ai ai cũng bị thọ lạc, thọ khổ nhiếp phục, nghĩa là chúng ta đang làm nô lệ cho thọ lạc và thọ khổ. Vậy thọ lạc và thọ khổ là gì?

Kính thưa các bạn! Thọ lạc là chạy theo dục lạc thế gian như ăn uống, ngủ nghỉ phi thời, chạy theo tâm dâm dục, lấy của không cho, không từ bỏ vọng ngữ, không từ bỏ thuốc lá, rượu men, không từ bỏ trang điểm, ca hát, không nhẫn nhục, tùy

thuận, bằng lòng, không sống cho riêng mình bằng hạnh độc cư. Đó là chạy theo thọ lạc. Còn thọ khổ như thế nào?

Thọ khổ có hai phần:

- Thứ nhất thuộc về tâm. Tâm phiền não, sợ hãi, buồn rầu, lo lắng, tức giận, ganh tỵ, ghen ghét, căm thù v.v.. Đó là thọ khổ thuộc về tâm.

- Thứ hai thuộc về thân. Thân bị bệnh đau, nhức, tật nguyên v.v.. Đó là thọ khổ thuộc về thân.

Như lời dạy trên rất rõ ràng: **“Mong rằng ta nhiếp phục thọ lạc và thọ bất lạc, chứ không phải lạc và bất lạc nhiếp phục ta”**. Người sống trong đời thường bị hai cảm thọ này chi phối thân tâm khiến cho họ phải chịu nhiều sự khổ đau. Muốn thoát ra những sự đau khổ này thì giới luật chúng ta phải chấp nhận nghiêm chỉnh, có nghĩa các bạn phải chấp nhận và sống một đời sống giới luật không hề vi phạm một lỗi nhỏ nhặt nào. Mọi người ai cũng biết do giới luật mà các bạn ly dục ly ác pháp, do ly dục ly ác pháp các bạn không còn chạy theo (dục) sự ham muốn, không còn chạy theo sự ham muốn tức là các bạn nhiếp phục được thọ lạc. Nhưng khi các bạn đã nhiếp phục được thọ lạc thì cũng phải nhiếp phục được thọ khổ và thọ bất lạc bất khổ. Như trên đã

nói thọ khổ tức là thân bị bệnh đau hay nhức nhối khổ sở do bệnh tật. Thế mà ta giữ giới luật nghiêm chỉnh thì cũng nhiếp phục được tất cả bệnh khổ nơi thân. Đây các bạn có nghe thấy và hiểu biết sự lợi ích của giới luật chưa?

Tóm, lại muốn nhiếp phục được tâm tham dục cũng như bệnh tật khổ đau thì ta phải sống đúng lời dạy của Đức Phật, phải giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh như trên đã nói thì cuộc sống của chúng ta sẽ nhiếp phục được mọi sự khổ đau. Đó là sự lợi ích thứ năm trong giới luật của Phật. Xin các bạn nên lưu ý và cố gắng giữ gìn giới luật cho nghiêm chỉnh, đừng để vi phạm một lỗi nhỏ nhặt nào thì bệnh tật của các bạn sẽ chấm dứt.



ƯỚC NGUYỆN CHO MÌNH

Điều ước nguyện thứ sáu là điều ước nguyện cho mình làm chủ tâm, có nghĩa là tâm luôn luôn nhiếp phục được mọi sợ hãi và khiếp đảm. Mọi sợ hãi và khiếp đảm không nhiếp phục được tâm mình. Vậy các bạn hãy lắng nghe đức Phật dạy: *“Này các Tỳ kheo, nếu Tỳ kheo có ước nguyện: “Mong rằng ta nhiếp phục khiếp đảm và sợ hãi, chứ không phải khiếp đảm và sợ hãi nhiếp phục ta! Mong rằng ta sống luôn luôn nhiếp phục khiếp đảm và sợ hãi được khởi lên!”, Tỳ kheo ấy phải thành tựu viên mãn giới luật... (như trên) trú xứ không tịch”.*

Con người ở đời thường hay có tâm sợ hãi và khiếp đảm như: sợ ma, sợ bóng đêm, sợ chuột, rắn rết, cóc, nhái, sâu, bọ v.v.. và khiếp đảm trước sắc tướng và uy lực của vũ trụ như núi non, rừng biển, ao hồ, sông nước, rừng núi âm u hoang vắng, nghĩa địa, nhà mồ, thời tiết nắng mưa gió bão, sấm sét, lũ lụt, giông tố v.v..

Người tu theo đạo Phật nhờ giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh nên nhiếp phục được mọi sự sợ hãi và khiếp đảm như trên đã nói. Đây là sự lợi ích thiết thực cụ thể mà mọi người cần phải tu học và rèn luyện.

Như vậy chúng ta thấy rất rõ ràng giới luật là một pháp bảo vô giá không có một vật gì trên thế gian này sánh bằng.

Đứng trước đám đông người chúng ta muốn phát biểu một việc gì thì cảm thấy hồi hộp sợ hãi, đó là do chúng ta không giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh. Còn những người không giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh nhưng họ đã từng phát biểu ý kiến nên thành thói quen, tuy dạn ăn dạn nói, nhưng tâm họ vẫn hồi hộp. Những người này cho họ sống một mình trong nghĩa địa, nơi rừng núi hoang vắng thì họ vẫn run sợ và khiếp đảm như những người khác.

Muốn nhiếp phục sự sợ hãi và khiếp đảm thì chỉ có giới luật là pháp môn đệ nhất. Vậy các bạn hãy lập lại lời Phật dạy để đặt trọn niềm tin nơi giới luật: ***“Mong rằng ta sống luôn luôn nhiếp phục khiếp đảm và sợ hãi được khởi lên!”***, ***Tỳ kheo ấy phải thành tựu viên mãn giới luật... (như trên) trú xứ không tịch”***.

Thưa các bạn! Giới luật Phật lợi ích như vậy, thế mà các nhà Đại Thừa và Thiên Tông đã xem thường giới luật, thường không răn dạy chúng Tăng, Ni về giới luật nên chúng Tăng, Ni tu hành chỉ là tu danh, tu lợi, tu cấp bằng, tu ăn, tu ngủ, tu làm việc lừa đảo, mê tín cúng bái, cầu siêu, cầu an, xin xăm, bói quẻ v.v.. Đại Thừa và Thiên Tông phế bỏ giới luật, xem giới luật lỗi thời, vì thế, khiến cho Phật giáo suy đồi và chánh pháp đã chết mất từ lâu.

Giới luật còn là Phật giáo còn, giới luật mất là Phật giáo mất, thế mà Đại Thừa và Thiên Tông lại nỗ tâm quét sạch giới luật ra khỏi Phật môn. Bộ giới cấm còn đó nhưng tu sĩ thì phạm giới ngang nhiên, coi thường giới luật như chiếc giày rách ném trong thùng rác.



ĐIỀU LỜI ỨNG THỨ BẢY CỦA GIỚI LUẬT:

ƯỚC NGUYỆN CHO MÌNH

Điều ước nguyện thứ bảy là điều ước nguyện cho mình và cho những người tu theo Phật giáo thân tâm được nhập các định không có khó khăn, không có mệt nhọc, không có phí sức, chứng và trú bốn thiền thuộc tầng thượng tâm hiện tại lạc trú. Muốn được vậy thì các bạn hãy lắng nghe đức Phật dạy: *“Này các Tỳ kheo, nếu Tỳ kheo có ước nguyện: “Mong rằng, tùy theo ý muốn, không có khó khăn, không có mệt nhọc, không có phí sức, Ta chứng được bốn Thiền thuộc tầng thượng tâm, hiện tại lạc trú!” Tỳ kheo ấy phải thành tựu viên mãn giới luật... (như trên)... trú xứ không tịch”.*

Thưa các bạn! Các bạn có nghe chăng? Muốn nhập được bốn thiền thuộc tầng thượng tâm hiện tại lạc trú không có khó khăn, không có mệt nhọc, không có phí sức thì giới luật các bạn hãy giữ gìn nghiêm túc không hề vi phạm một lỗi nhỏ nhặt nào. Đó là lời dạy đúng đắn của đức Phật. Vậy mà các bạn phạm giới, phá giới, bẻ vụn giới, sống một đời sống phi Phạm hạnh: chùa to, Phật

lớn, tiền của nhiều, vật chất sang cả v.v.. mà tu thiền định thì các bạn tự nghĩ: Đó là loại thiền gì?

Từ lâu các bạn tu hành mà không nhập Bốn Thiền thuộc tầng thượng tâm hiện tại lạc trú là vì các bạn giữ gìn giới luật không nghiêm túc, xem thường những giới nhỏ nhặt. Lúc nào cũng dựa vào kinh sách Đại Thừa lý luận để bỏ những giới nhỏ nhặt, chạy theo dục lạc mà không bị người cư sĩ chỉ trích phê phán. Nhất là các thiền Sư Đông Độ xem giới luật chẳng ra gì như: Nam Tuyên sát miêu, Lâm Tế chém rấn, Phần Dương và Tuệ Trung Thượng Sĩ ăn thịt uống rượu v.v..

Đối với đôi mắt của chúng tôi thì những thiền sư này là Ma Ba Tuần chứ không phải là tu sĩ Phật giáo. Tu sĩ Phật giáo là một Thánh Tăng nên oai nghi tế hạnh rõ ràng, không hề vi phạm một giới luật nhỏ nhặt nào. Xứng đáng làm ruộng phước cho mọi người cúng dường, có đâu lại phạm giới sát sanh, uống rượu quá nặng như vậy. Đó là những gương hạnh xấu các bạn nên lấy đó mà làm gương cho mình soi để tránh xa những hạng tu sĩ này. Họ không xứng đáng làm thầy của các bạn đâu.

Lấy giới luật mà xét các thiền sư thì biết ngay Thiền Đông Độ chỉ là thiền đầu môi chót

lười tu hành chẳng có giải thoát gì cả, chỉ lừa đảo người bằng ngôn ngữ úp mở, khiến cho mọi người tưởng nó có cái gì đặc biệt, chứ kỳ thực chẳng có cái gì cả, đến khi chết ông nào cũng rên: Hừ! Hừ!!!! như Pháp Loa.

Tóm lại, Bốn Thánh Định từ xưa đến nay chưa có ai nhập được chỉ vì các Tổ hiểu biết giới cấm mà không hiểu biết rõ giới kinh đức hạnh, nên không sống và tu tập giới đức, giới hạnh, giới hành. Vì thế, nên mới phạm giới, phá giới, bẻ vụn giới v.v..

Giới luật đã vi phạm thì thiên định không bao giờ nhập đúng chánh định được. Xin các bạn nên lưu ý.

Bốn Thánh Định không phải nhập khó khăn, mà khó khăn là vì giới luật các bạn không giữ gìn nghiêm túc. Có phải vậy không các bạn?

Do giới luật không nghiêm chỉnh nên tất cả tu sĩ Phật giáo từ Đông sang Tây tu mãi mà không nhập được Tứ Thánh Định thật là phí công vô ích.

Muốn nhập được Tứ Thánh Định thì ngay từ bây giờ các bạn hãy bắt đầu giữ gìn giới luật cho nghiêm chỉnh thì chắc chắn điều ước nguyện nhập được Tứ Thánh Định sẽ không còn là giấc mơ.

ƯỚC NGUYỆN CHO MÌNH

Điều ước nguyện thứ tám là điều ước nguyện cho thân tâm của mình, của các bạn được cảm nhận và sống an trú trong những trạng thái tịch tĩnh, nhờ đó để thoát ra khỏi sắc giới và vô sắc giới, có nghĩa là tâm các bạn không còn dính mắc trong hai trạng thái ý thức và tưởng thức. Nếu giải thích như vậy thì chỉ có những người tu chứng mới hiểu ngay được. Nơi đây có hai cụm từ khó hiểu, đó là sắc giới và vô sắc giới. Vậy sắc giới và vô sắc giới nghĩa là gì?

Sắc giới là cảnh giới có hình tướng như cuộc sống của các bạn hiện giờ; vô sắc giới là cảnh giới không hình tướng như giấc mộng, chiêm bao của các bạn. Trạng thái vô sắc giới không những chỉ là giấc mộng mà còn nhiều trạng thái khác nữa như những trạng thái tưởng của đồng cốt, cơ bút, và những từ trường hình danh, sắc tướng còn lưu lại trong không gian mà những nhà ngoại cảm bắt gặp. Nhất là những người tu tập thiền ức chế tâm lạc vào thiền tưởng nên tưởng uẩn hoạt động, xuất hiện 18 loại hỷ tướng, khiến cho người tu

thiền ức chế tâm khi hết vọng tưởng liền bị rối loạn thần kinh đi đến chỗ điên khùng, mất trí. Người tu hành đúng theo phương pháp của đức Phật dạy thì phải xả tâm ly dục ly ác pháp thì mới vượt ra khỏi sắc giới và vô sắc giới. Người nào không hiểu biết xem thường giới luật tu tập ức chế tâm cho hết niệm khởi tức là ức chế sắc giới, do đó cảnh giới vô sắc giới hoạt động, vì thế thường hay bị chiêm bao, mộng mị. Người hay bị mộng mị, chiêm bao là người không vượt qua cảnh vô sắc giới. Cho nên muốn tâm được tịch tĩnh, vượt thoát ra khỏi niệm khởi và chiêm bao, mộng mị thì phải giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh. Ngoài giới luật ra không còn có một pháp nào vượt thoát ra hai cảnh giới này. Các bạn hãy lắng nghe đức Phật dạy: ***“Này các Tỳ kheo, nếu Tỳ kheo có ước nguyện: “Có những giải thoát tịch tĩnh, siêu thoát sắc giới, thuộc vô sắc giới. Mong rằng ta có thể cảm xúc với thân và sống an trú trong cảnh giới ấy!”, Tỳ kheo ấy phải thành tựu viên mãn giới luật... (như trên) trú xứ không tịch”.***

Tóm lại, đoạn kinh trên đây mang đầy đủ ý nghĩa của một người tu tập tìm cầu sự giải thoát chân thật tức là tâm phải bất động, tịch tĩnh trong cảnh sắc giới và vô sắc giới, nếu còn rơi vào một trong hai cảnh giới này thì giới luật chưa

ng nghiêm chỉnh. Và như vậy các bạn hãy lưu ý và nghiên cứu lại giới luật xem coi còn vi phạm những lỗi nhỏ nhặt nào trong giới luật, để điều chỉnh ngay sự sai phạm ấy thì kết quả tu tập mới thực hiện đi sâu được.



ƯỚC NGUYỆN CHO MÌNH

Điều ước nguyện thứ chín là điều ước nguyện cho mình diệt trừ ba kiết sử để chứng quả Dự lưu, không còn bị đoạ lạc sáu nẻo luân hồi và chắc chắn hướng đến chánh pháp giác ngộ. Vậy chúng ta hãy lắng nghe đức Phật dạy: *“**Này các Tỳ kheo, nếu Tỳ kheo có ước nguyện: “Mong rằng ta diệt trừ ba kiết sử, chứng quả Dự lưu, không còn bị đoạ lạc, chắc chắn hướng đến chánh giác!”**, Tỳ kheo ấy phải thành tựu viên mãn giới luật... (như trên)... trú xứ không tịch”*.

Muốn hiểu rõ đoạn kinh này thì các bạn phải hiểu rõ những cụm từ cần thiết như **BA KIẾT SỬ** và **QUẢ DỰ LƯU**. Vậy **BA KIẾT SỬ** và **QUẢ DỰ LƯU** nghĩa là gì?

Ba kiết sử gồm có:

1/ Thân kiến kiết sử nghĩa là sợi dây chấp ngã trói chặt quá nặng, nếu ai đụng đến ngã mình là không chấp nhận, chống đối lại liền.

Ví dụ: Sự hiểu biết chấp thân này là ta, là của ta, là bản ngã của ta và còn cho trong thân này có Phật tánh, linh hồn, thần thức, tiểu ngã v.v.. Sự chấp ngã này gọi là thân kiến kiết sử. Sợi dây thân kiến kiết sử này rất khó bứt, nhưng ở đây đức Phật dạy chỉ giữ gìn giới luật nghiêm túc là thân kiến kiết sử sẽ được bứt sạch.

2/ Nghi kiết sử nghĩa là lòng nghi ngờ quá nặng như một sợi dây trói buộc, lúc nào cũng nghi ngờ người này như thế này, người kia như thế khác. Lòng nghi ngờ ấy chỉ có giữ gìn giới luật thì mới bứt sạch.

3/ Giới cấm thủ kiết sử nghĩa là chấp chặt vào những giới cấm phi lý như tu theo hạnh con bò, hạnh con chó, tu khổ hạnh như tu đứng ba năm, tu ngồi ba năm, ngồi thiền kiết già đau chân mà cứ ráng ngồi v.v.. Đó là những giới cấm thủ kiết sử.

QUẢ DỤ LƯU nghĩa là kết quả sự tu tập được nhập vào dòng Thánh thường gọi là quả **Tu Đà Hoàn**.

Lời dạy này rất rõ ràng chỉ cần diệt ba kiết sử là chứng quả **Tu Đà Hoàn**. Vậy các bạn xét xem ba kiết sử này kiết sử nào khó diệt?

Nghi kiết sử và Giới cấm kiết sử thì không khó diệt, nhưng thân kiến kiết sử mới là khó. Cả

một đời tu hành là diệt ngã, nếu diệt ngã xong là tu hành xong. Cho nên cuộc đời tu hành vốn là diệt ngã, nhưng muốn diệt ngã là hằng ngày phải tinh tấn siêng năng cần mẫn tu tập ngăn ác diệt ác pháp tức là ly dục ly ác pháp, nhưng ly dục ly ác pháp là các bạn đã nhập vào dòng Thánh. Muốn ly dục ly ác pháp đều phải sống đúng giới luật. Cho nên, bài kinh dạy rất rõ ràng: **“Diệt trừ ba kiết sử, chứng quả Dự lưu”**. **Quả Dự Lưu** tức là quả **Tu Đà Hoàn** tương ứng với trạng thái **Sơ Thiên** ly dục ly ác pháp.

Muốn chứng **Quả Dự Lưu** không có khó khăn không có mệt nhọc thì hằng ngày các bạn nên ở trên Tứ Niệm Xứ mà quét tâm, bền chí quét mãi sẽ thành công.



ĐIỀU LỢI ÍCH THỨ MƯỜI CỦA GIỚI LUẬT:

ƯỚC NGUYỆN CHO MÌNH

Điều ước nguyện thứ 10 là điều ước nguyện cho mình diệt trừ ba kiết sử làm muội lược tham, sân, si chứng được **NHẤT LAI**, chỉ phải trở lại đời một lần nữa để đoạn tận khổ đau.

Thưa các bạn! Điều lợi ích thứ chín không giống điều lợi ích thứ mười vì đoạn kinh trên dạy: ***“Diệt trừ ba kiết sử, chứng quả Dự lưu”***. Còn đoạn kinh dưới đây thì Đức Phật dạy: ***“Này các Tỳ kheo, nếu Tỳ kheo có ước nguyện: “Mong rằng ta diệt trừ ba kiết sử, làm muội lược tham, sân, si, ta chứng được Nhất lai, chỉ trở lại đời này một lần nữa để đoạn tận khổ đau!”, Tỳ kheo ấy phải thành tựu viên mãn giới luật... (như trên) trú xứ không tịch”***. Ở đoạn kinh này có thêm là làm muội lược tham, sân, si thì mới chứng quả **Nhất Lai**.

Dù tu tập pháp nào trong 37 phẩm trợ đạo, nhưng phải nhớ giữ gìn giới luật cho nghiêm chỉnh thì mới đạt được ước nguyện chứng **Quả Nhất Lai**. **Quả Nhất Lai** tức là **Quả Tư Đà**

Hàm. Quả Tư Đà Hàm tương ứng với trạng thái Nhị Thiền. Vì chỉ có nhập được Nhị Thiền mới chứng **Quả Tư Đà Hàm**. Cho nên, thiền định thì phải có quả của thiền định. Quả của thiền định là kết quả của thân tâm thanh tịnh từ chỗ ly hay diệt dục của ý thức hay tướng thức.



ĐIỀU LỜI 12H THỨ MƯỜI MỘT CỦA GIỚI LUẬT:

ƯỚC NGUYỆN CHO MÌNH

Điều ước nguyện thứ mười một là điều ước nguyện trừ diệt năm hạ phần kiết sử được hoá sanh chứng được Niết Bàn ngay cảnh giới ấy, không còn trở lại thế gian này nữa.

Muốn chấm dứt tái sanh luân hồi, chứng vào Niết Bàn thì chỉ cần diệt năm hạ phần kiết sử. Muốn diệt năm hạ phần kiết sử thì phải giữ gìn giới luật nghiêm túc. Vậy năm hạ phần kiết sử là gì?

Năm hạ phần kiết sử gồm có:

- 1- Thân kiến kiết sử.
- 2- Nghi kiết sử.
- 3- Giới cấm thủ kiết sử.
- 4- Tham kiết sử.
- 5- Sân kiết sử.

Năm hạ phần kiết sử này các bạn đã hiểu nghĩa được ba kiết sử trên, còn tham kiết sử và sân kiết sử các bạn chưa hiểu. Vậy tham kiết sử và sân kiết sử nghĩa là gì?

Tham kiết sử nghĩa là lòng tham muốn đang bùng bốc cháy trong tâm các bạn. Còn sân kiết sử lòng tức giận đang ngự trị trong tâm. Năm hạ phần kiết sử này là năm ác pháp, người tu sĩ Phật giáo phải ngăn và diệt không được để duy trì trong tâm dù là một phút, một giây. Dù các bạn đang tu hành 37 phẩm trợ đạo, nhưng muốn diệt trừ năm hạ phần kiết sử, thì phải giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh mới diệt được nó, bằng không giữ gìn giới luật thì các bạn khó mà diệt được năm hạ phần kiết sử này. Vậy các bạn hãy lắng nghe lời Phật dạy: ***“Này các Tỳ kheo, nếu Tỳ kheo có ước nguyện: “Mong rằng trừ diệt năm hạ phần kiết sử, ta được hoá sanh, chứng được Niết Bàn ngay cảnh giới ấy, không còn trở lui thế giới này nữa”, Tỳ kheo ấy phải thành tựu viên mãn giới luật... (như trên) trú xứ không tịch”.***

Lời dạy trên đây các bạn nghĩ như thế nào? Trừ diệt năm hạ phần kiết sử không phải dễ đâu các bạn ạ! Phải tu tập Tứ Chánh Cần, Tứ Niệm Xứ và Pháp Thân Hành Niệm thì mới mong diệt được nó.

Để xác định rõ những lời dạy trên đây thì giới luật là pháp môn căn bản nhất trong sự tu tập giải thoát của Phật giáo.

ƯỚC NGUYỆN CHO MÌNH

Điều ước nguyện thứ mười hai là điều ước nguyện cho mình chứng các loại thần thông: Một thân các bạn hiện ra nhiều thân, nhiều thân các bạn hiện ra một thân; các bạn hiện hình, biến hình đi ngang qua vách, qua thành, qua núi như đi ngang hư không; các bạn độn thổ trời lên ngang qua đất liền như ở trong nước; các bạn đi trên nước không chìm như trên đất liền; các bạn ngồi kiết già đi trên hư không như chim; với bàn tay các bạn chạm và sờ mặt trăng và mặt trời, những vật có đại oai lực, có đại oai thần như vậy; các bạn có thể, thân có thần thông bay cho đến Phạm Thiên.

Đây là những loại thần thông mà người tu sĩ nào tâm vô lậu đều thực hiện được cả, nhưng Phật giáo Nguyên Thủy xem nó là những trò ảo thuật lừa đảo mọi người. Còn Phật Giáo Đại Thừa xem những thần thông này rất quan trọng, nên kinh sách Đại Thừa lúc nào đức Phật bắt đầu thuyết pháp đều phóng hào quang và hiện Phật hoá thân hoặc có khi đức Phật xuống Long Cung

giảng đạo hoặc bay lên Trời Đâu Xuất thuyết pháp.

Mục đích trong đoạn kinh này dạy các bạn ước nguyện có những thần thông thì giới luật phải sống nghiêm chỉnh, chứ không phải đức Phật nêu ra thần thông để cám dỗ các bạn. Vậy các bạn hãy lắng nghe đức Phật dạy: ***“Này các Tỳ kheo, nếu Tỳ kheo có ước nguyện: “Mong rằng ta chứng được các loại thần thông! Một thân ta hiện ra nhiều thân, nhiều thân ta hiện ra một thân; ta hiện hình, biến hình đi ngang qua vách, qua thành, qua núi như đi ngang hư không; ta độn thổ trôi lên ngang qua đất liền như ở trong nước; ta đi trên nước không chìm như trên đất liền; ta ngồi kiết già đi trên hư không như chim; với bàn tay ta chạm và sờ mặt trăng và mặt trời, những vật có đại oai lực, có đại oai thần như vậy; ta có thể, thân ta có thần thông bay cho đến Phạm Thiên!”***, Tỳ kheo ấy phải thành tựu viên mãn giới luật... (như trên) trú xứ không tịch”.

Tóm lại, tu hành muốn có thần thông thì các bạn hãy giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh. Giới luật không nghiêm chỉnh thì sự tu hành của các bạn là con số không, chẳng bao giờ ước muốn một điều gì được hướng là thần thông. Các bạn có biết không?

Nếu giới luật không nghiêm chỉnh các bạn tu tập có thần thông cũng chỉ là thần thông tưởng hay là những mảnh khoé gian xảo như các nhà ảo thuật để lừa đảo mọi người. Đó là tu tập không giới luật, thường chạy theo tâm danh lợi mà thôi.

Kính thưa các bạn! Người tu sĩ Phật giáo không chọn thần thông mà chỉ chọn lấy sự giải thoát làm chủ sự sống chết của mình. Cho nên, giới luật là nền tảng vững chắc cho việc thực hiện con đường làm chủ bốn sự đau khổ của kiếp người. Còn thần thông không quan trọng trong vấn đề làm chủ sanh tử và chấm dứt luân hồi. Nhưng khi tâm thanh tịnh, chúng ta không muốn có thần thông nhưng thần thông vẫn có trong ta. Chúng ta chỉ xem chúng như một trò ảo thuật lừa đảo người. Cho nên, người nào tu theo Phật giáo mà thị hiện thần thông là không phải đệ tử Phật.

Một hôm đức Phật và Tăng đoàn đi đến bờ sông trời đã tối không còn ghe xuồng đưa sang sông, nên tất cả Tăng đoàn đều nghỉ lại trên bờ sông. Đêm hôm đó nước sông dâng tràn làm cho tất cả Tăng đoàn không ngủ được. Đức Phật sai một vị Tỷ kheo ông hãy ra cản nước sông lại để chúng Tỷ kheo ngơi nghỉ mai sẽ lên đường. Vâng lệnh Phật vị Tỷ kheo dùng thần thông ngăn nước lại. Sáng hôm sau người ta không thấy vị Tỷ kheo ấy nữa.

Thưa các bạn! Tu sĩ Phật giáo là như vậy, nếu đã lỡ thị hiện thần thông thì liền ẩn bóng, không để lộ tung tích của mình cho một ai biết được nữa.

Chúng tôi nguyện đời tu hành của mình cũng vậy, khi chúng sanh còn duyên thì hết lòng dạy đạo, còn hết duyên thì ẩn bóng và âm thầm thị tịch, không lưu lại một dấu vết gì để lừa gạt đời.

Danh làm chi, lợi làm chi? Đời người còn có gì đâu, chỉ là một tuồng kịch trên sân khấu nhân quả. Những người còn vô minh không thấu suốt nhân quả mới đắm chìm trong danh lợi mà thôi.

Mọi người cứ nghĩ rằng: người tu hành theo Phật giáo có thần thông là tu chứng đạo, điều này không chắc các bạn ạ! Các bạn đã lầm, mục đích của đạo Phật là tâm bất động trước các pháp và các cảm thọ, chứ không phải thần thông các bạn.



ƯỚC NGUYỆN CHO MÌNH

Điều ước nguyện thứ mười ba là điều ước nguyện cho mình tu tập có thiên nhĩ thanh tịnh siêu nhân. Nhờ thần thông này các bạn có thể nghe hai loại tiếng chư Thiên và loài Người ở xa hay ở gần. Muốn rõ được sự tu tập điều này, chúng ta hãy lắng nghe đức Phật dạy: ***“Này các Tỳ kheo, nếu Tỳ kheo có ước nguyện: “Mong rằng, với thiên nhĩ thanh tịnh siêu nhân, ta có thể nghe hai loại tiếng, chư Thiên và loài Người ở xa hay ở gần!”, Tỳ kheo ấy phải thành tựu viên mãn giới luật... (như trên) trú xứ không tịch”***.

Đọc đoạn kinh này các bạn muốn hiểu rõ nghĩa của nó thì phải hiểu các cụm từ: thiên nhĩ thanh tịnh siêu nhân, chư Thiên, loài Người. Vậy thiên nhĩ thanh tịnh siêu nhân, chư Thiên, loài Người nghĩa là gì?

- Thiên nhĩ thanh tịnh siêu nhân nghĩa là lỗ tai bất động trước những âm thanh khả lạc, khả hỷ, khả khổ v.v.. của người phi thường.

- Tiếng của chư Thiên nghĩa là tiếng nói của tướng uẩn. Trong kinh Pháp Môn Căn Bản đức Phật đã xác định 33 cõi Trời là cõi tướng (Tướng tri chứ không phải Liễu tri).

- Tiếng nói của loài Người nghĩa là tiếng nói của sắc uẩn. Trong kinh Pháp Môn Căn Bản đức Phật cũng đã xác định cõi Người là cõi tướng (Tướng tri chứ không phải Liễu tri). Bởi vì cõi Người cõi duyên hợp tạo thành không có một vật gì thường hằng bất biến luôn luôn thay đổi từng giây, từng phút.

Đoạn kinh trên đây là để chỉ sự ước nguyện ngoài tầm tay của loài người, nhưng nhờ sống đúng giới luật mà các bạn có thể nắm được trong tay những việc làm siêu việt không thể nghĩ bàn. Nghe được tiếng nói của thế giới tướng tri và cảm nhận được ý nghĩa tiếng nói của loài người trên hành tinh này dù ở xa hay ở gần. Đây là một năng lực phi phàm mà chỉ có người tu hành đúng pháp tâm ly dục ly ác pháp hoàn toàn thanh tịnh mới có thể thực hiện được. Muốn được tâm ly dục ly ác pháp hoàn toàn thì chỉ có giới luật, ngoài giới luật không còn có pháp môn nào khác nữa.



ƯỚC NGUYỆN CHO MÌNH

Điều ước nguyện thứ mười bốn là điều ước nguyện cho mình biết được tâm niệm của mình và của tất cả mọi người, khi tâm có tham, ta biết tâm có tham; khi tâm không tham ta biết tâm không tham; khi tâm có sân ta biết tâm có sân; khi tâm không sân ta biết tâm không sân; khi tâm có si ta biết tâm có si; khi tâm không si ta biết tâm không si; khi tâm chuyên chú ta biết tâm chuyên chú; khi tâm tán loạn ta biết tâm tán loạn; khi tâm đại hành ta biết tâm đại hành; khi tâm không đại hành ta biết tâm không đại hành; khi tâm chưa vô thượng ta biết tâm chưa vô thượng; khi tâm vô thượng ta biết tâm vô thượng; khi tâm thiên định ta biết tâm thiên định; khi tâm không thiên định ta biết tâm không thiên định; khi tâm giải thoát ta biết tâm giải thoát. Đây là sự hiểu biết thuộc về trí tuệ Tam Minh, vừa hiểu rõ tâm mình mà cũng vừa hiểu rõ tâm của những người khác. Muốn có sự hiểu biết được như vậy thì các bạn phải giữ gìn giới luật nghiêm túc.

Đúng vậy giới luật là một pháp môn để thực hiện trí tuệ Tam Minh. Vậy các bạn hãy lắng nghe đức Phật dạy: ***“Này các Tỳ kheo, nếu Tỳ kheo có ước nguyện: “Mong rằng với tâm của ta, ta biết được tâm của các chúng sanh và loài Người. Tâm có tham ta biết tâm có tham. Tâm không tham ta biết tâm không tham. Tâm có sân ta biết có sân. Tâm không sân ta biết tâm không sân. Tâm có si ta biết tâm có si. Tâm không si ta biết tâm không si. Tâm chuyên chú ta biết tâm chuyên chú. Tâm tán loạn ta biết tâm tán loạn. Tâm đại hành ta biết tâm đại hành. Tâm không đại hành ta biết tâm không đại hành. Tâm chưa vô thượng ta biết tâm chưa vô thượng. Tâm vô thượng ta biết tâm vô thượng. Tâm Thiên định ta biết tâm Thiên định. Tâm không Thiên định ta biết tâm không Thiên định. Tâm giải thoát ta biết tâm giải thoát. Tâm không giải thoát ta biết tâm không giải thoát!”***, Tỳ kheo ấy phải thành tựu viên mãn giới luật... (như trên) trú xứ không tịch”.

Muốn được trí tuệ Tam Minh tinh thức như vậy thì giới luật các bạn phải giữ gìn nghiêm chỉnh, đừng cho vi phạm một lỗi nhỏ nhặt nào, sống một đời sống Phạm hạnh như Phật, như

chúng Thánh Tăng trong thời đức Phật còn tại thế thì các bạn mới thực hiện được trí tuệ Tam Minh. Có sống như vậy các bạn mới thấy rõ tâm mình và tâm chúng sanh một cách dễ dàng không có khó khăn. Tại vì tâm các bạn trong vắt như nước hồ thu, nhìn thấy tận đáy, không có vật gì mà không thấy được.



ĐIỀU LỜI ÍCH THỨ MƯỜI LĂM CỦA GIỚI LUẬT:

ƯỚC NGUYỆN CHO MÌNH

Điều ước nguyện thứ mười lăm là điều ước nguyện cho tâm mình biết đến nhiều đời quá khứ của mình như một đời, hai đời, ba đời, bốn đời, năm đời, mười đời, hai mươi đời, ba mươi đời, bốn mươi đời, năm mươi đời, một trăm đời, một ngàn đời, một trăm ngàn đời, nhiều hoại kiếp, nhiều thành kiếp, nhiều hoại kiếp và thành kiếp, chúng ta lại còn biết sinh tại chỗ kia, chỗ này, lại còn có tên như thế này, như thế khác, dòng họ như thế này, giai cấp như thế này, ăn uống như thế này, thọ khổ lạc như thế này, thọ mạng đến mức như thế này, sau khi chết tại chỗ kia là được sanh chỗ nọ. Tại chỗ ấy các bạn có tên như thế này, dòng họ như thế này, giai cấp như thế này, ăn uống như thế này, thọ khổ lạc như thế này, thọ mạng đến mức như thế này, sau khi chết tại chỗ nọ, chúng ta được sinh ở chỗ đấy. Đây là Túc Mạng Minh, một trí tuệ thấy biết như thật trong nhiều đời quá khứ. Nếu giới luật không nghiêm chỉnh thì sự tu hành của các bạn cũng chẳng bao giờ có trí tuệ này. Một trí tuệ không có không gian và

thời gian; một trí tuệ tuyệt vời do giữ gìn giới luật mà có. Vậy các bạn hãy lắng nghe đức Phật dạy: ***“Này các Tỳ kheo, nếu Tỳ kheo có ước nguyện: “Mong rằng ta nhớ đến các đời sống quá khứ như: một đời, hai đời, ba đời, bốn đời, năm đời, mười đời, hai mươi đời, ba mươi đời, bốn mươi đời năm mươi đời, một trăm đời, một ngàn đời, một trăm ngàn đời, nhiều hoại kiếp nhiều thành kiếp, nhiều hoại và nhiều thành kiếp ta nhớ rằng: Tại chỗ kia ta có tên như thế này, dòng họ như thế này, giai cấp như thế này, ăn uống như thế này, thọ khổ lạc như thế này, thọ mạng đến mức như thế này. Sau khi chết tại chỗ nọ, ta được sanh ra ở đây!”***. Tỳ kheo ấy phải thành tựu viên mãn giới luật... (như trên) trú xứ không tịch”. Những lời dạy trên đây là một sự xác định chắc chắn của đức Phật. Ngoài giới luật ra, dù các bạn có tu tập pháp môn nào thì cũng chẳng bao giờ có Túc Mạng Minh cả. Xem thế các bạn mới biết con đường tu tập theo Phật giáo chỉ có giới luật là pháp môn hàng đầu và nó là một nền tảng đạo đức nhân bản – nhân quả vững chắc cho những ai quyết tâm tìm tu giải thoát theo Phật giáo.

Kính thưa các bạn! Theo chúng tôi nghĩ chỉ có Phật giáo mới thật sự có trí tuệ Tam Minh. Vì sao?

Vì Phật giáo xây dựng trí tuệ Tam Minh trên nền tảng đức hạnh đạo đức nhân bản – nhân quả.



ĐIỀU LỜI 124 THỨ MƯỜI SÁU CỦA GIỚI LUẬT:

ƯỚC NGUYỆN CHO MÌNH

Điều ước nguyện thứ mười sáu là điều ước nguyện cho mình có được thiên nhãn thuần tịnh siêu nhân, ta thấy sự sống và sự chết của chúng sanh. Ta biết rõ rằng: chúng sanh người hạ liệt kẻ cao sang, người đẹp đẽ kẻ thô xấu, người may mắn kẻ bất hạnh đều do hạnh nghiệp của chúng. Các tôn giả, chúng sanh nào làm những ác hạnh về lời và về ý, phỉ báng các bậc Thánh, theo tà kiến, tạo ác nghiệp tà kiến. Những người này sau khi thân hoại mạng chung phải sanh vào cõi dữ, ác thú đoạ xứ, địa ngục. Còn các tôn giả, chúng sanh nào làm những thiện hạnh về thân, về lời nói và về ý, không phỉ báng các bậc Thánh, theo chánh kiến, tạo các nghiệp theo chánh kiến. Những người này sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên các cõi thiện thú, cõi Trời, trên đời này. Muốn có thiên nhãn thuần tịnh siêu nhân như vậy thì chỉ có giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh. Ngoài giới luật ra thì không có pháp nào tu tập có Tam Minh. Vậy các bạn hãy lắng nghe lời Phật dạy: *“Này các Tỳ kheo, nếu Tỳ kheo có ước*

nguyện: “Mong rằng với thiên nhân thuần tịnh, siêu nhân, ta thấy sự sống và sự chết của chúng sanh. Ta biết rõ rằng chúng sanh người hạ liệt, kẻ cao sang, người đẹp đẽ kẻ thô xấu, người may mắn, kẻ bất hạnh đều do hạnh nghiệp của chúng. Các tôn giả, chúng sanh nào làm những ác hạnh về thân, về lời và về ý, phỉ báng các bậc Thánh, theo tà kiến, tạo các nghiệp theo tà kiến. Những người này sau khi thân hoại mạng chung, phải sanh vào cõi dữ, đọa xứ, địa ngục. Còn các tôn giả, chúng sanh nào làm những thiện hạnh về thân, về lời và về ý, không phỉ báng các bậc Thánh, theo chánh kiến, tạo các nghiệp theo chánh kiến. Những người này sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên các thiện thú, cõi Trời, trên đời này. Như vậy, ta với thiên nhân thuần tịnh siêu nhân, thấy sự sống chết của chúng sanh, ta biết rõ rằng chúng sanh, người hạ liệt, kẻ cao sang, người đẹp đẽ, kẻ thô xấu, người may mắn kẻ bất hạnh, đều do hạnh nghiệp của họ!”, Tỳ kheo ấy phải thành tựu viên mãn giới luật... (như trên) trú xứ không tịch”.

Như vậy các bạn có nhận thấy giới luật của Phật là một pháp môn rất quan trọng nhất trong tất cả các pháp môn và trong vấn đề tu tập giải thoát của Phật giáo không?

Đọc bài kinh này xong không còn ai dám khinh thường giới luật; cũng không còn ai dám bảo bỏ những giới nhỏ nhặt; cũng không còn ai dám bảo rằng giới luật không hợp thời. Những cái sai của Phật giáo Đại Thừa là phá giới, phạm giới, bẻ vụn giới v.v.. Xem oai nghi tế hạnh chẳng ra gì, cho nên Phạm hạnh của Phật giáo đã bị chôn vùi dưới lớp văn minh dục lạc của thời đại khoa học kỹ nghệ hoá xã hội.

Đúng vậy giới luật là pháp môn hàng đầu vô lậu của Phật giáo, nếu ai không học và tu tập giới luật thì đừng mong làm chủ sanh, già, bệnh, chết, đừng mong nhập định và thực hiện Tam Minh.



ĐIỀU LỢI ÍCH THỨ MƯỜI BẢY CỦA GIỚI LUẬT:

ƯỚC NGUYỆN CHO MÌNH

Điều ước nguyện thứ mười bảy là điều ước nguyện cho mình tu tập diệt trừ các lậu hoặc tự tri tự chứng, các bạn chứng đạt và an trú ngay trong hiện tại, tâm giải thoát, tuệ giải thoát không có lậu hoặc, đây là sự ước nguyện của người tu. Đây là giai đoạn rất ráo cuối cùng của con đường tu tập Phật giáo. Nó giải thoát hoàn toàn ra khỏi nhà sanh tử. Chấm dứt luân hồi.

Thưa các bạn! Quả cuối cùng của con đường tu tập giải thoát cũng phải nhờ đến giới luật. Vậy giới luật là một pháp môn quan trọng đệ nhất như đã nói ở trên.

Sự ước nguyện được giải thoát hoàn toàn này không ngoài giới luật mà có được. Cho nên, chúng ta hãy cố gắng giữ gìn giới luật cho nghiêm chỉnh, đừng để vi phạm, thà chết trong trong giới luật, chứ sống mà phạm giới còn mặt mũi nào nhìn ngó Phật tử. Phải không các bạn?

Tóm lại, mười bảy điều lợi ích lớn trên đây đều do giới luật mà đạt thành sự giải thoát chân chánh. Chúng ta hãy lắng nghe đức Phật đã nhắc

nhỏ. Xin các bạn lưu ý: ***“Này các Tỳ kheo, nếu Tỳ kheo có ước nguyện mong rằng ta đạt được một điều gì đó thì hãy sống đầy đủ giới hạnh, đầy đủ giới bổn, đầy đủ oai nghi chánh hạnh thấy sự nguy hiểm trong các lỗi nhỏ nhặt, chân chánh lãnh thọ và tu học các học giới”***.

Đức Phật lại nhắc nhở chúng ta một lần nữa: ***“Này các Tỳ kheo, nếu Tỳ kheo có ước nguyện: “Với sự diệt trừ các lậu hoặc, sau khi tự tri tự chứng, ta chứng đạt an trú ngay trong hiện tại, tâm giải thoát tuệ giải thoát, không có lậu hoặc!”, Tỳ kheo ấy phải thành tựu viên mãn giới luật... (như trên) trú xứ không tịch”***.

Giới luật là một pháp môn quan trọng như vậy, nhưng tại sao Giới bổn Ba La Đề Mộc Xoa lại quá ít ỏi chỉ có 250 giới cấm nam và 384 giới cấm nữ. Xem thế mới biết thời nay tu sĩ xem thường giới luật, chỉ biết những tông phái ảo tưởng, mê tín như: Thiên Tông, Mật Tông, Tịnh Độ Tông, Pháp Hoa Tông v.v.. Hiện giờ tu sĩ học giới chỉ học giới cho biết, chứ không phải học để tu tập giải thoát, để tâm được vô lậu, để sống một đời sống Phạm hạnh. Thật là quá uổng.

Trên đây mười bảy điều ước nguyện từ những điều ước nguyện trong cuộc sống thế gian hằng ngày, đến những điều ước nguyện vượt ra khỏi cuộc sống thế gian tức là cuộc sống xuất thế gian.

Theo đúng nghĩa của bài kinh này thì mọi người nên đứng trên lập trường nhân quả mà ước nguyện thì mọi việc sẽ thành tựu như lòng ước nguyện của mình. Chính đứng trên lập trường nhân quả mà ước nguyện tức là lấy thiện pháp chuyển ác pháp thành ra cuộc sống giải thoát. Đúng vậy đạo Phật lấy thiện pháp chuyển ác pháp biến cuộc sống thế gian thành Thiên Đàng Cực Lạc. Vì thế, đạo Phật sống không mê tín, không ảo tưởng, không cầu tha lực. Phải tự lực, phải tự thấp đức lên mà đi. Có đúng như vậy không các bạn?

Ở đây có nghĩa là lấy giới luật làm sự sống của mình. Lấy giới luật làm sự sống tức là sống đời Phạm hạnh. Vì thế đức Phật đã dạy **“Phạm hạnh đã thành”**. Phạm hạnh đã thành là giới luật nghiêm chỉnh không hề vi phạm một lỗi nhỏ nhặt nào, nên sự tu tập đã viên mãn, chấm dứt tái sanh luân hồi nên kinh dạy: **“Những gì nên làm đã làm sau đời này sẽ không có đời sống nào khác nữa”**.

Đọc bài kinh này chúng ta mới nhận ra giá trị giới luật là đệ nhất pháp trong Phật giáo. Thế mà người tu sĩ lại xem thường giới luật thì sự tu tập của họ sẽ đi về đâu và về đâu ???

Chúng tôi biên soạn bài kinh này với mục đích chỉ dẫn lại giới luật của Phật giáo, khiến cho người tu sĩ Phật giáo ghi nhớ mãi trong tâm giới luật là pháp môn hàng đầu trong tất cả các pháp ly dục ly ác pháp. Xin các bạn nên lưu ý về điều này, nó chính là cơ bản của sự giải thoát của Phật giáo.



CHƯƠNG II

NHÓM SƠ THIÊN THỨ NHẤT

**CHÍN GIỚI LUẬT TỶ KHEO TĂNG, NI
NHÓM THỨ NHẤT**

GIỚI THIỆU

NHÓM SỐ THIÊN THỨ NHẤT

TỔNG QUÁT CHÍN GIỚI LUẬT TỖ KHEO TĂNG, TỖ KHEO NI NHÓM THỨ NHẤT

Kính thưa các bạn! Những ai muốn tu theo Phật giáo để trở thành những bậc Thánh Tăng, Thánh Ni vô lậu đều phải chấp nhận chín giới luật này. Chín giới luật đầu tiên này làm thay đổi đời sống tại gia, nên nó gọi là đời sống xuất thế gian. Đời sống xuất thế gian là một đời sống đạo đức không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai. Cho nên nó gồm có chín giới:

- 1- Cạo bỏ râu tóc.
- 2- Khoác áo cà sa.
- 3- Từ bỏ gia đình.
- 4- Sống không gia đình xuất gia tu hành.
- 5- Sống chế ngự thân.
- 6- Sống chế ngự lời nói.
- 7- Sống chế ngự ý nghĩ.

8- Bằng lòng với nhu cầu tối thiểu, về ăn uống y áo.

9- Hoan hỉ sống an tịnh trong đời sống Phạm hạnh (thiếu thốn).

Chín giới này là những hành động đạo đức Thánh hạnh thuộc về thân tâm làm Thánh, nó chỉ rõ hình tướng lối sống của những vị tu sĩ Thánh Tăng, Thánh Ni mà người thế gian không thể sống và làm được theo hình tướng và những hạnh sống này, chỉ có những bậc ly trần thoát khổ mới chấp nhận chín đức và chín hạnh **“xả thân cầu đạo, xả phú cầu bần”**, mà chỉ có đạo Phật mới có mà thôi. Trên hành tinh này không có một tôn giáo nào dám chấp nhận hình tướng này.

Đây là hình ảnh đạo hạnh của một người tu sĩ Phật giáo **“CẠO BỎ RÂU TÓC”**. Cạo bỏ râu tóc là giới hạnh thứ nhất của một vị Thánh Tăng, Thánh Ni mà trong kinh Sa Môn Quả đã ghi chép rõ ràng. Nếu ai không giữ trọn vẹn giới này thì không thể nào gọi là Thánh Tăng, Thánh Ni. Cho nên, giới này đã xác định về tướng mạo đạo hạnh giải thoát của bậc Thánh Tăng, Thánh Ni trong mười giới luật đầu tiên của Tỳ kheo Tăng, Tỳ kheo Ni cụ thể rõ ràng, nếu ai làm sai phạm, không đúng những giới luật trên đây đều được

xem là không phải đệ tử của Phật, không phải là tu sĩ Phật giáo mà là tu sĩ của ngoại đạo.

Hai giới đầu tiên nói về tướng mạo và cách ăn mặc đạo hạnh của tu sĩ Phật giáo thì biết ngay là những người này ra khỏi nhà thế tục.

- Giới hạnh thứ nhất: **“CẠO BỎ RÂU TÓC”** là đức hạnh buông xả hình tướng thế tục, bởi nếu còn râu tóc là còn trang điểm, có nghĩa là râu phải cắt tỉa, tóc phải chải gỡ, thoa dầu v.v.. trang điểm làm đẹp. Cho nên, cạo bỏ râu tóc là một tướng mạo li trần thoát tục của những bậc Thánh Tăng, Thánh Ni **“xả thân cầu đạo”**. Cạo bỏ râu tóc cũng có nghĩa là buông xả sạch dục và ác pháp. Cho nên, cạo bỏ râu tóc cũng là cạo bỏ những trần cấu, uế trước hôi thối của thân tâm mình.

- Giới hạnh thứ hai: **“ĐẮP ÁO CÀ SA”**. Đắp áo cà sa có nghĩa buông bỏ vật chất thế gian, cho nên quần áo đẹp sang cũng phải bỏ xuống hết, chỉ còn mặc quần áo vải thô xấu, vải bó thây ma, vải chuột cắn bỏ, vải mọi người bỏ v.v.. Ăn mặc mà chỉ còn ăn mặc để che kín thân không còn ăn mặc sang đẹp thì cuộc đời này còn những gì nữa mà tham đắm. Phải không các bạn?

Người tu sĩ Phật giáo ăn mặc sang đẹp là không đúng Thánh hạnh **“xả phú cầu bần”**. Vì

thế chúng ta hãy nhìn chung quanh các chùa Đại Thừa. Tăng, Ni thời nay là phú Tăng, chứ không phải là bần Tăng. Họ ăn mặc sang đẹp, có cả chùa to, Phật lớn, xe cộ sang trọng, nhà ở tiện nghi hơn người thế gian.

Tóm lại, hành động cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà sa là nói lên được Thánh hạnh buông xả đời sống thế gian. Giới hạnh chỉ rõ cho chúng ta thấy kết quả giải thoát ngay liền ở tướng mạo là không còn cực nhọc hằng ngày phải tắm gội chải gỡ cắt tỉa.

Xả bỏ râu tóc, đắp áo cà sa là có kết quả tướng mạo buông xả vật chất để có sự giải thoát ngay liền, nhờ tướng mạo buông xả ấy mà mọi người tỏ lòng tôn trọng và cung kính. Nhưng ngày nay thì không còn nữa. Tại sao vậy?

Vì tất cả tu sĩ Phật giáo đều mang hình sắc tướng mạo cạo bỏ râu tóc, nhưng không đắp áo cà sa vải thô xấu, vì thế họ không còn sống đúng Phạm hạnh, hằng ngày họ luôn lo trang điểm sửa sang đầu tròn, áo vuông, ăn mặc sang đẹp hơn nhà giàu. Đó là hình tướng dính mắc vật chất thế gian chứ không còn là hình sắc tướng mạo buông xả cao thượng tuyệt vời của người tu sĩ Phật giáo nữa.

Ngày xưa đức Phật dùng chín giới luật này để trả lời những câu hỏi của vua A Xà Thế, khiến

cho nhà vua phải chấp nhận cung kính, tôn trọng, đánh lễ những hạnh quả buông xả giải thoát của người tu sĩ Phật giáo mà trên đời này không có một vật gì sánh bằng. Vậy các bạn hãy lắng nghe vua A Xà Thế thưa hỏi Phật, rồi các bạn suy nghiệm: ***“Bạch Thế Tôn! Mọi người trong thế gian này ai ai cũng có nghề nghiệp làm để sống, nghề nghiệp mang đến cho họ những kết quả thiết thực cụ thể như cơm ăn, áo mặc, nhà ở v.v.. Còn kết quả của những người tu hành theo Phật Giáo thì như thế nào? Xin Đức Thế Tôn trả lời cho biết”***.

Vua A Xà Thế là một người rất thông minh và khôn ngoan đáo để, trước khi đưa ra câu hỏi về kết quả của người đi tu theo Phật giáo như thế nào, (***Sa Môn Quả*** và ***Sa Môn Hạnh***) thì nhà vua đã đưa ra một số kết quả của những nghề nghiệp, đem lại lợi ích thiết thực cụ thể cho mọi người, cho xã hội, cho đất nước.

Rất khó cho các tôn giáo khác khi trả lời những câu hỏi hóc búa này. Những câu hỏi này có tính cách thực tế bắt buộc người trả lời phải trả lời chính xác về kết quả lợi ích, thiết thực, cụ thể rõ ràng của các tôn giáo khi những ai theo tu hành. Nhà vua không chấp nhận những câu trả lời về kết quả tu hành mơ hồ, trừu tượng, viễn

vông, trườn uốn như con lươn, v.v.. mà trả lời phải chỉ rõ kết quả thực tế, cụ thể, lợi ích, thiết thực rõ ràng như những kết quả của các nghề nghiệp trong thế gian.

Phần đông các hệ phái tôn giáo khác đều trả lời quanh quẩn trườn uốn như con lươn, giống như kiểu tưởng giải của Đại Thừa và Thiên Tông ngày nay vậy: **“Sắc tức thị không, không tức thị sắc, hoặc Kiến tánh thành Phật, Bản lai diện mục hiện tiền, tánh thấy, tánh nghe, tánh biết là Phật tánh, tất cả chúng sanh đều có Phật tánh, Phật là Tánh Giác và tánh không”**. Trả lời như vậy vua A Xà Thế không chấp nhận.

Nếu bây giờ các hệ phái Phật giáo phát triển Đại Thừa và Thiên Tông được hỏi như vậy và trả lời những câu như: **“Chẳng niệm thiện niệm ác, bản lai diện mục hiện tiền”** hoặc **“Kiến tánh thành Phật v.v..”, “Ba cân gai”, “chẳng biết...”** hoặc **“đưa một ngón tay...”**.

Trả lời như vậy có thực tế, lợi ích, thiết thực, cụ thể, rõ ràng không các bạn?

Lại nữa nếu Tịnh Độ Tông trả lời: **“Thất nhật nhất tâm bất loạn danh hiệu A Di Đà thì được vãng sanh Cực Lạc Tây Phương”**, với

câu trả lời này có lợi ích, thiết thực, cụ thể rõ ràng không các bạn?

Trước khi nghe đức Phật trả lời những câu hỏi của vua A Xà Thế. Xin các bạn hãy đọc lại đoạn kinh này một lần nữa rồi suy nghiệm ***“Bach Thế Tôn, cũng như các công nghệ chức nghiệp: như điều tượng sư, điều mã sư, xa thuật sư, cung thuật sư, mã kỵ binh, nguyên soái, chiến sĩ, thượng sĩ quan, thám tử, dũng sĩ can đảm như voi chúa, anh hùng, trang giáp binh, nô lệ xuất thân, hỏa đầu quân, thợ hớt tóc, người hầu tắm, thợ làm bánh, nhà làm vòng hoa, thợ giặt, thợ dệt, nhà làm thúng rổ, thợ đồ gốm, nhà toán số, nhà ấn bản, các công nghiệp, chức nghiệp khác, chúng hưởng được kết quả thiết thực hiện tại công nghiệp chức nghiệp của chúng. Chúng giúp cho tự thân được sống an lạc hạnh phúc, chúng giúp cho cha mẹ được sống an lạc hạnh phúc. Chúng giúp cho vợ con được sống an lạc hạnh phúc. Chúng giúp cho bè bạn được sống an lạc hạnh phúc. Chúng dâng các vật cúng dường cho Sa Môn, Bà La Môn sự cúng dường này có ảnh hưởng đến đời sau liên hệ đến thiên giới, thọ hưởng phước báu an lạc, thác sanh vào cõi trời.***

Bạch Thế Tôn, Thế Tôn có thể cho biết kết quả thiết thực, hiện tại của hạnh Sa Môn chăng?”.

Nhờ có câu hỏi của vua A Xà Thế mà đời sau chúng ta mới có những bài học về giới luật, giới đức, giới hạnh và giới hành rất là tuyệt vời. Công ơn của người hỏi ấy làm sao chúng ta quên được. Phải không các bạn?

Nhất là câu trả lời của đức Phật đối đáp không thua kém câu hỏi của vua A Xà Thế. Những câu trả lời ấy lại còn hơn thế nữa, vừa nêu lên đức hạnh buông xả của một bậc Thánh giải thoát trần tục, vừa làm một cuộc cách mạng giai cấp của đất nước Ấn Độ lúc bấy giờ. Những câu trả lời ấy có tính thuyết phục cao bắt buộc nhà vua phải chấp nhận cuộc cách mạng vô giai cấp đó.

Cuộc vấn đáp của vua A Xà Thế và đức Phật đã làm sáng tỏ cuộc cách mạng bốn giai cấp của đất nước Ấn Độ lúc bấy giờ. Nhà vua đại diện cho tư tưởng giai cấp lãnh đạo nhân dân, còn đức Phật đại diện cho tư tưởng bình đẳng vô giai cấp của nhân dân. Cho nên cuộc vấn đáp càng lúc càng làm sáng tỏ nền đạo đức nhân bản - nhân quả của con người.

Nước Ấn Độ lúc bấy giờ chia ra làm bốn giai cấp:

1. Tư tưởng giai cấp thống trị do Dòng Sát Đế Lợi tức là dòng vua chúa thuộc về vương pháp.

2. Tư tưởng giai cấp lãnh đạo tinh thần dòng Bà Là Môn thuộc về pháp vương.

3. Tư tưởng giai cấp công nhân, thợ thuyền, thương mại và nông dân giai cấp bị trị.

4. Tư tưởng giai cấp Chiên Đà La là tư tưởng giai cấp cùng đinh, làm nô lệ, tội tở, tay sai cho người khác.

Câu trả lời của đức Phật rất khéo léo, trả lời bằng câu hỏi trở lại để tự nhà vua phải chấp nhận sự bình đẳng vô giai cấp của con người.

Những đoạn kinh này đã xác định cho các bạn thấy rõ Phật giáo là một tôn giáo nhân bản, luôn luôn nâng cao giá trị bình đẳng của mọi người sống trên hành tinh này như nhau, dù màu da, thứ tóc và tiếng nói có khác nhau, nhưng đều có quyền sống bình đẳng như nhau.

Những câu trả lời này là lối trả lời bắt buộc người khác phải chấp nhận mà không thể từ chối được. Do vậy, chúng ta hãy lắng nghe những câu trả lời của đức Phật: ***“Này Đại Vương có thể được. Ta sẽ hỏi Đại Vương về vấn đề này. Đại Vương hãy trả lời tùy theo ý muốn của Đại Vương”***.

Khởi đầu cho câu trả lời bằng cách rào đón trước sau quá chặt chẽ khiến nhà vua không thể ngờ được.

Được nghe câu hỏi của vua A Xà Thế và câu trả lời của đức Phật mở đầu cho một cuộc cách mạng tư tưởng văn hoá tốt đẹp, phá vỡ hàng rào giai cấp của dân tộc Ấn Độ lúc bấy giờ: ***“Đại Vương nghĩ sao? Nếu Đại Vương có một người nô bộc, dậy sớm, thức khuya thi hành mọi mệnh lệnh của Đại Vương làm đẹp lòng mọi người, lời nói kính ái, chú ý từng nét mặt của Đại Vương... sau một thời gian làm nô lệ, người nô bộc ấy muốn đi tu nên cạo bỏ râu tóc, khoác áo cà sa từ bỏ gia đình, sống không gia đình xuất gia tu hành, sau khi xuất gia như vậy, người ấy sống chế ngự thân, sống chế ngự lời nói, sống chế ngự ý nghĩ, bằng lòng với nhu cầu tối thiểu, về ăn uống y áo hoan hỉ sống an tịnh.***

Khi Đại Vương biết rõ người nô bộc của mình xuất gia tu hành như vậy thì Đại Vương có gọi người ấy đến với Đại Vương, hãy làm lại người nô bộc, làm mọi công việc, thức khuya dậy sớm, thi hành mọi mệnh lệnh của Đại Vương, làm đẹp lòng mọi người, lời nói kính ái, chú ý từng nét mặt”.

Xét qua câu trả lời bằng câu hỏi của đức Phật, thì chúng ta thấy rằng đức Phật là một con người tuyệt vời, đứng trước uy quyền của nhà vua Ngài đã dám đem người nô bộc của nhà vua ra hỏi, để xác định kết quả giải thoát cụ thể thực tế của một vị tu sĩ Phật giáo, luôn luôn được mọi người cung kính, tôn trọng những giới đức, giới hạnh, giới hành một cách thiết thực cụ thể đã xác định được sự giải thoát không có thời gian, đến để mà thấy..., khiến cho nhà vua phải chấp nhận và tỏ lòng cung kính, tôn trọng người tu sĩ Phật giáo, dù người đó là nô bộc của mình.

Như vậy rõ ràng là kết quả việc làm của người tu sĩ Phật giáo là sống đúng giới luật, tức là phải sống chế ngự thân, sống chế ngự lời nói, sống chế ngự ý, sống bằng lòng với nhu cầu tối thiểu về ăn uống, y áo và hoan hỷ sống an tịnh.

Người nô bộc thực hiện được những giới luật trên đây không những mọi người mà cả nhà vua cũng đều phải cung kính, tôn trọng, lúc nào họ cũng vui lòng lễ bái. Tại sao vậy?

Những hành động sống đúng Phạm hạnh như trên đức Phật đã dạy thì không phải ai cũng làm được, chỉ có những người quyết tâm tìm đường thoát khổ ra khỏi mọi sự đau khổ của cuộc đời thì mới đủ gan dạ sống như vậy để đạt được

mục đích cao thượng mà người đời thường gọi là bậc Thánh A La Hán hay là Phật.

Người nô bộc thuộc giai cấp hạ liệt cùng đing của xã hội Ấn Độ. Lúc bấy giờ giai cấp này được mọi người dân Ấn Độ ở những giai cấp khác đều khinh thường, xem rẻ. Chính bản thân của những người giai cấp này, họ cũng xem thường họ. Họ biết thân phận của họ sinh ra và lớn lên trong giai cấp cùng đing, hạ liệt này, nên khi gặp những người ở giai cấp khác thì họ đều phải tránh đường; phải quỳ mọp sát đất, không dám nhìn mặt những người ở giai cấp khác.

Đặc biệt nhất ở đoạn bài pháp này là đức Phật không nói đến thần thông mà chỉ nói đến giới luật đức hạnh của người tu sĩ Phật giáo thật là tuyệt vời, khiến cho nhà vua phải chấp nhận mà không có một ý kiến chống trái lại những điều đức Phật đã nêu lên.

Đúng vậy, Chỉ có đức hạnh mới phá vỡ hàng rào giai cấp muôn đời của loài người; chỉ có đức hạnh mới phá vỡ thế giới siêu hình ảo tưởng mà đã ăn sâu vào tư tưởng của loài người thành một dấu ấn muôn đời muôn kiếp; chỉ có đức hạnh mới đem lại sự hạnh phúc an vui cho loài người trên hành tinh này vậy.

Bài pháp này được xem là một bài tuyên ngôn cách mạng tư tưởng giai cấp của nước Ấn Độ cách đây 2555 năm. Phải nói rằng trong giai đoạn ở thế kỷ này, bài kinh của Phật là một tiếng sét đánh thức những giai cấp thống trị một cách thẳng thắn, không nhân nhượng. Vì thế, nó có một giá trị lịch sử làm thay đổi tư tưởng giai cấp Ấn Độ rất lớn. Người đứng ra chủ trương cuộc cách mạng này không ai khác hơn là đức Phật, là một thái tử sắp thay vua cha làm vua. Một ông vua trong hàng ngũ giai cấp thống trị lại đứng ra làm cuộc cách mạng san bằng giai cấp xã hội thật là tuyệt vời, còn ai dám chống lại. Phải không các bạn?

Vua A Xà Thế đại diện cho giai cấp sát đế lị (thống trị) phải chấp nhận những Phạm hạnh giới luật của người tu sĩ Phật giáo thật là tuyệt vời, một đức hạnh giải thoát cao thượng mà cũng không phải ai cũng làm được. Vì thế, nhà Vua trả lời: ***“Bạch Thế Tôn, chúng con không thể xem họ là nô bộc được nữa. Trái lại chúng con phải kính lễ những người ấy, đứng dậy trước người ấy, mời người ấy ngồi xuống ghế, cúng dường người ấy các dụng cụ như y áo, đồ ăn khát thực, sàng tọa, thuốc men trị bệnh và chúng con sẽ ra lệnh để bảo vệ che chở những người ấy đúng theo pháp luật”***.

Thưa các bạn! Tại sao nhà vua lại chấp nhận phải cung kính, tôn trọng một giai cấp cùng đinh hạ liệt trong xã hội của mình như vậy?

Giới đức, giới hạnh, giới hành, được đức Phật nêu ra một đời sống Phạm hạnh của một tu sĩ Phật giáo như vậy thì trong cuộc đời này không phải ai cũng làm và sống được như trên đã nói. Khi nào các bạn có thực hành sống đúng những giới luật này thì các bạn mới thấy vô vàn khó, nhưng không khó với những người có ý chí, có quyết tâm thoát ra cuộc đời đầy ô trược và ác pháp.

Vua A Xà Thế là người thông minh sáng suốt nghe qua những giới luật đức hạnh buông xả ấy. Người biết rằng đó là những Thánh hạnh, người phạm phu không thể sống và làm được, nên Người phải chấp nhận ngay liền và nói lên những lời cung kính tôn trọng những con người sống được những đức hạnh như vậy. Sống được những đức hạnh như vậy tức họ là những bậc Thánh, chứ không còn là những người phạm phu trong giai cấp hạ liệt nữa.

Đọc bài kinh này chúng ta thấy đạo Phật là một tôn giáo chân thật không lừa đảo, lường gạt người khác bằng thần thông, ảo tưởng, bằng bùa ngải, chú thuật, bằng mê tín cúng tế, cầu an, cầu

siêu, bằng thiên định ức chế tâm, bằng ảo tưởng Phật tánh, bằng lí luận tánh không, bằng tưởng giải bản lai diện mục hiện tiền v.v.. Người tu sĩ Phật giáo chỉ sống bằng Phạm hạnh, thiếu dục tri túc, ba y một bát, sống không nhà cửa, không gia đình, biết tỉnh thức từng thân hành, khẩu hành, ý hành, biết ly dục ly ác pháp và biết xả tâm diệt ngã. Thế mà làm chủ được bốn sự đau khổ của kiếp người: sanh, già, bệnh, chết. Thật tuyệt vời!

Thưa các bạn! Các bạn đã về tu viện Chơn Như tu tập một thời gian phải chấp nhận sống đúng những giới luật này, nhưng các bạn có sống đúng những giới luật này chưa? Những giới luật này không phải là một việc dễ làm, dễ sống. Phải không các bạn?

Trong đoạn kinh này gồm có chín giới dạy rõ đức và hạnh như sau:

- 1/ Giới thứ nhất: Cạo bỏ râu tóc.
- 2/ Giới thứ hai: Đắp áo cà sa.
- 3/ Giới thứ ba: Từ bỏ gia đình.
- 4/ Giới thứ tư: Sống không nhà.
- 5/ Giới thứ năm: Sống chế ngự thân.
- 6/ Giới thứ sáu: Sống chế ngự lời nói.
- 7/ Giới thứ bảy: Sống chế ngự ý nghĩ.

8/ Giới thứ tám: Sống bằng lòng với nhu cầu tối thiểu về ăn uống, y áo.

9/ Giới thứ chín: Hoan hỉ sống an tịnh trong đời sống Phạm hạnh.

Xét qua chín giới này: giới đức, giới hạnh và giới hành. Vậy giới đức, giới hạnh và giới hành là những hành động đạo đức như thế nào mà khiến cho vua A Xà Thế phải cung kính và tôn trọng như vậy?

Xin các bạn lưu ý chúng tôi sẽ cố gắng giải thích để các bạn hiểu rõ về Phạm hạnh giới luật của đức Phật, nó có một giá trị về đời sống Thánh hạnh mà người phàm phu không thể nào sống và làm được.



CẠO BỎ RÂU TÓC

Kính thưa các bạn! Bây giờ chúng ta bắt đầu bước vào khu rừng giới luật đức hạnh của con người nói chung, của những tu sĩ Phật giáo nói riêng, những bông hoa đạo đức muôn màu muôn sắc mang lại vẻ đẹp cho đời càng tươi thắm thêm.

“**CẠO BỎ RÂU TÓC**” là một hành động đạo đức làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo. Mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, nếu muốn làm Thánh đều cần phải học và sống đúng đức hạnh này. Bởi vì, chỉ có Thánh mới biết tất cả các pháp thế gian là ảo tưởng, không có một vật thật có, chỉ do duyên hợp tạo thành nên mới buông bỏ sạch bằng hình tướng “**CẠO BỎ RÂU TÓC**” để tượng trưng cho sự thoát ly mọi sự khổ đau.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh trong những đức hạnh làm Thánh mà các bạn cần phải học hiểu và sống đúng những đức hạnh này để không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai. Có như vậy, các bạn mới xứng đáng là người đệ tử

của Phật, mới xứng đáng làm gương hạnh sống đạo đức cho mọi người, mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

GIỚI ĐỨC BUÔNG XẢ TRẦN CẦU

“**CẠO BỎ RÂU TÓC**” là một giới đức buông xả trần cầu, giúp cho người tu hành thoát ra khỏi tâm chấp ngã, ham thích trang điểm làm đẹp. Nhờ thế, các bạn mới thoát ra khỏi qui luật của nhân quả. Bởi vì, “**CẠO BỎ RÂU TÓC**” là một hành động thay đổi tướng tham dục, tướng thế tục tham đắm để trở thành tướng buông xả. Nếu người mang tướng buông xả mà còn tham đắm có nhiều của cải tài sản, xe cộ, chùa to, Phật lớn, vật chất đầy đủ, ăn uống phi thời thì người thế gian sẽ kết án, khinh chê và không còn quý trọng, cung kính, họ xem những người tu sĩ này là Ma Vương đang ra tay diệt Phật Giáo.

“**CẠO BỎ RÂU TÓC**” là một giới đức xa lìa trần cầu, người tu sĩ Phật giáo biết lấy giới đức cạo bỏ râu tóc, làm phương tiện tiến bước vào cửa đạo để “**XẢ THÂN CẦU ĐẠO**”, thì con đường đạo ngày thêm tươi sáng hơn. Bởi vì hình tướng cạo bỏ râu tóc là hình tướng buông xả cuộc đời trần cầu ô trược thế gian.

Đúng vậy, đây là cách thức buông xả trần cấu về thân đầu tiên cho người mới vào đạo, nếu không buông xả trần cấu thân tâm thì không bao giờ tìm thấy sự giải thoát thật sự. Cho nên, giới đức buông xả trần cấu “**CẠO BỎ RÂU TÓC**”, là một đức hạnh của người tu sĩ Phật giáo. Chỉ có Phật giáo mới có đức hạnh xả thân cầu đạo này, còn tất cả các tôn giáo khác trên hành tinh đều không bao giờ có đức hạnh này cả.

Vậy mà, nhìn chung đức hạnh xa lìa trần cấu này trong các chùa lại có một số người lợi dụng hình tượng đức hạnh này để kinh doanh làm ra của cải tài sản, làm giàu.

GIỚI HẠNH XA LÌA TRẦN CẤU

“**GIỚI HẠNH XA LÌA TRẦN CẤU**” này thuộc về giới hạnh buông xả hình sắc tướng mạo thế gian. Cho nên những vị tu sĩ Phật giáo nào chấp nhận giới này thì mới trở thành người tu sĩ Phật giáo, còn không chấp giới hạnh này thì không thể nào thành Thánh Tăng, Thánh Ni được. Cho nên Tăng đều phải cạo bỏ râu tóc, còn Ni chỉ cạo bỏ tóc mà thôi. Nếu không giữ gìn hạnh cạo bỏ râu tóc này thì chỉ là một cư sĩ, dù đã giữ gìn tất cả các giới luật khác nghiêm chỉnh.

Hình dáng Thánh Tăng, Thánh Ni là hình dáng buông xả, “**Xả thân cầu đạo**”. Đó là cạo bỏ

râu tóc. Cạo bỏ râu tóc là một hình dáng của những bậc Thánh buông xả trần cấu uest trược.

Người đời mê muội không biết ý nghĩa sâu xa của giới hạnh “**CẠO BỎ RÂU TÓC**”, buông xả thân để mưu cầu sự giải thoát; để ra khỏi cuộc đời đầy khổ đau và cay đắng. Một sự sai lầm rất lớn do vô minh không hiểu nghĩa giới hạnh “**CẠO BỎ RÂU TÓC**”, nên dùng tướng mạo cạo bỏ râu tóc của Phạm hạnh để lừa đảo, lường gạt người khác, thật là tội nghiệp cho những ai đã làm tội lỗi này mà không biết; để làm danh, làm lợi cho cá nhân; để hưởng dục lạc đầy đủ như người thế gian, thậm chí có người biến Phật giáo thành nghề nghiệp sống: nghề nghiệp thuyết giảng, nghề nghiệp tụng niệm cầu siêu, cầu an. Chính nghề nghiệp tụng niệm cầu siêu, cầu an là nghề mê tín lường gạt người. Nghề thuyết giảng là nghề nói dối. Đối với Phật giáo, hai nghề nghiệp này là nghề làm sai. Khi tu hành chưa xong đừng vì người thuyết giảng là không đúng, là sai, chỉ khi nào tu chứng mới dạy người tu, còn dạy người tu mà mình tu chưa chứng là nói dối. Người nói được mà chưa làm được, đó là người nói dối. Nói dối xấu lắm các bạn ạ! Các bạn giảng sư có biết không?

Lại cũng có những người mượn hình sắc cạo bỏ râu tóc biến Phật giáo trở thành một cái nghề mê tín như trên đã nói cúng bái, tụng niệm, cầu

siêu, cầu an, đốt tiền vàng mã, xem sao, bói quẻ, coi ngày giờ tốt xấu v.v.. Một cái nghề lường gạt người. Hành một cái nghề lừa đảo để sống như vậy các bạn có biết đó là một việc tội lỗi không? Tội nặng lắm các bạn ạ! Các bạn ấy thật đáng thương! Thật đáng thương!!!

Những người cạo bỏ râu tóc không lo tu hành để tìm sự giải thoát cho mình mà lại lấy hình tướng cạo bỏ râu tóc làm nghề nói dối và làm nghề mê tín. Trước mặt mọi người họ gọi các bạn bằng Thầy, nhưng các bạn có thấy mình xứng đáng là Thầy của người khác chưa? Các bạn có sống hơn họ chút nào đâu mà làm thầy của họ. Phải không các bạn?

Một bậc làm Thầy Trời, Người đâu phải dễ các bạn ạ! Các bạn nên xét lại: Phạm hạnh của bậc Thầy Trời, Người các bạn có sống được chưa?

Ăn uống, ngủ nghỉ phi thời, y áo sang cả, mặc toàn vải đắt tiền. Vả lại các bạn còn ở trong chùa to Phật lớn, giường rộng nệm êm. Cuộc sống như vậy các bạn thấy sao? Hình dáng, tướng mạo, cách sống của các bạn có xứng đáng làm Thầy Trời, Người được chưa? Trước mặt các bạn họ gọi là Thầy, nhưng sau lưng các bạn họ chê bai đủ điều, các bạn có biết không?

“Xoài cà lăm nhỏ trái mà chua

Thầy tu mê gái bỏ chùa không ai coi”

Hoặc:

“Thầy chùa ăn vụng cá kho

Bà vải bắt được đánh mo lên đầu”

Họ chê những điều các bạn đã vi phạm giới luật. Các bạn đừng tưởng họ không biết giới luật. Họ chê các bạn phạm giới như vậy là chê rất đúng các bạn ạ!

Thà các bạn đừng đi tu mà đã đi tu tức là cạo bỏ râu tóc mà ở chùa sang đẹp như cung vàng điện ngọc, y áo thì chải chuốt bằng vải đắt tiền, thứ hàng nhập hàng ngoại v.v.. Ăn uống ngủ nghỉ phi thời, xem ca hát và ca hát như người thế tục thì còn gì là Phật giáo nữa các bạn?

Ngay từ giới đầu tiên **“CẠO BỎ RÂU TÓC”** mà quý Thầy còn vi phạm tan nát thì các giới luật khác làm sao quý Thầy không vi phạm.

Thưa các bạn! Giới hạnh Sa Môn đầu tiên mà các bạn đã sống không đúng, đã vi phạm thì tất cả hạnh Sa Môn quả làm sao các bạn có được? Nếu hạnh Sa Môn quả không có được thì làm sao các bạn xứng đáng là người tu sĩ của Phật (Thánh Tăng, Thánh Ni). Có đúng như vậy không các bạn?

Bởi vì hạnh Sa Môn ở đâu thì quả Sa Môn ở đấy, đúng như trong kinh Sa Môn Quả mà đức Phật đã dạy: “- **Bạch Thế Tôn: chúng con dám đâu xem họ là người nô bộc nữa, trái lại chúng con kính lễ người ấy, đứng dậy trước người ấy, mời người ấy ngồi xuống ghế, cúng dường người ấy các dụng cụ như: y áo đồ ăn khất thực, sàng tọa thuốc men trị bệnh và chúng con sẽ ra lệnh để bảo vệ, che chở người ấy đúng theo luật pháp**”. Chỉ vì các bạn đã lìa hạnh Sa Môn nên đã làm mất giá trị của một người tu sĩ Phật giáo. Các bạn chỉ còn là một hình thức cạo bỏ râu tóc đắp áo cà sa mà thôi. Thật là đau xót cho Phật giáo **“có tiếng chẳng có miếng”**.

Những lời của vua A Xà Thế tuyên bố trên đây là đã xác định cụ thể rõ ràng: Do kết quả sống đúng Sa Môn hạnh hay là kết quả của nhóm giới luật thứ nhất mà người tu sĩ Phật giáo cần phải giữ gìn nghiêm túc... Nhờ đó mà mọi người cung kính, tôn trọng, quý mến v.v..

Do giới hạnh và kết quả đi đôi với nhau như vậy, nên đức Phật dạy: **“pháp Ta không có thời gian đến để mà thấy...”**. Hạnh ở đâu là quả ở đó, hạnh làm cho kết quả ly dục ly ác pháp hiện tiền cụ thể, mà kết quả ly dục ly ác pháp hiện

tiền cụ thể ở đâu thì đức hạnh phải được gắn liền với nó ở đó.

Hạnh và quả không thể chia làm hai pháp. Vì thế đức Phật dạy: **“Giới luật ở đâu thì tri kiến ở đó. Tri kiến ở đâu thì giới luật ở đó. Giới luật làm thanh tịnh tri kiến, tri kiến làm thanh tịnh giới luật”**.

Tóm lại, giới thứ nhất: cạo bỏ râu tóc là giới tướng của người tu sĩ Phật giáo, thể hiện rõ nét buông xả. Xả thân cầu đạo. Nhất là lời nói này được nhắc đi nhắc lại mãi để khuyên răn người tu sĩ Phật giáo chớ có buông lung chạy theo dục lạc thế gian làm hư hoại đức hạnh thanh tịnh thân tâm của mình và còn làm suy đồi Phật giáo, tội ấy rất nặng các bạn ạ!

Sống phải giữ gìn sắc tướng của người tu sĩ Phật giáo, đừng làm ô ố sắc tướng ấy. Làm ô ố sắc tướng ấy là làm ô ố Phật giáo, đày các bạn ạ!

Ví dụ 1: Hình dáng cạo bỏ râu tóc đắp áo cà sa mà các bạn vào quán lẩu bên vệ đường ngồi ăn uống như người thế tục thì còn gì là oai nghi tế hạnh giới hạnh cạo bỏ râu tóc. Phải không các bạn? Hay các bạn vào tiệm ăn hoặc nhà hàng khách sạn ăn uống ngủ nghỉ như người thế tục thì Phạm hạnh cạo bỏ râu tóc của các bạn còn đâu?

Ví dụ 2: Hình dáng cạo bỏ râu tóc đắp áo cà sa mà các bạn lái xe gắn máy chạy ào ào, vượt đèn xanh đèn đỏ thì còn gì giới hạnh cạo bỏ râu tóc nữa. Phải không các bạn?

Ví dụ 3: Hình dáng cạo bỏ râu tóc đắp áo cà sa mà các bạn hút thuốc lá, uống rượu, ca hát nhảy nhót, có khi hát vọng cổ sáu câu rất là mùi mẫn, đó là hành động phạm giới, phá giới tướng cạo bỏ râu tóc làm cho Phật Giáo suy đồi, làm cho Phật giáo mất gốc. Các bạn có biết không?

Ví dụ 4: Hình dáng cạo bỏ râu tóc đắp áo cà sa mà các bạn đi du ngoạn vào những khu ăn chơi của thế tục, những khu giải trí thế gian như Đầm Sen, Văn Thánh, Suối Tiên, Phong Nha, v.v.. như vậy còn gì Phạm hạnh cạo bỏ râu tóc của người tu sĩ Phật giáo. Phải không các bạn?

Cho nên cạo bỏ râu tóc đắp áo cà sa mà ngồi lều, ngồi quán ăn uống bên đường bên vỉa hè là không đúng tư cách của những người đệ tử Phật. Vậy các bạn phải từ bỏ, những hành động này, những hành động này đáng trách và đáng chê. Xin các bạn lưu ý, đó là những hành động làm suy đồi Phật giáo, là hành động phạm giới tướng quá nặng. Tội lỗi ấy không thể nào tránh khỏi khi thời tiết nhân duyên đến. Xin các bạn lưu ý cho những tội lỗi này.

Người tu sĩ Phật giáo phải biết đúng chỗ nào nên ăn, nên ngồi, nên nằm, nên đứng, nên ở, v.v.. còn ngược lại, phải biết đúng chỗ không nên ăn, không nên ngồi, không nên nằm, không nên đứng, không nên ở, v.v.. Đó là Phạm hạnh của người tu sĩ Phật giáo cần phải sửa sai.

GIỚI HÀNH CẠO BỎ RÂU TÓC

Muốn giữ gìn “**GIỚI HÀNH CẠO BỎ RÂU TÓC**” thì người tu sĩ hằng ngày phải như lý tác ý: *“Cạo bỏ râu tóc là một Thánh hạnh xa lìa mùi tục lụy thế gian, ta đã chấp nhận Thánh hạnh này, khi chấp nhận thì phải giữ gìn trọn vẹn để hình sắc đầu tròn áo vuông nêu cao ánh đức soi đường giải thoát cho mọi người đi và làm sáng tỏ nền đạo đức nhân bản – nhân quả giúp cho con người có một lối sống cao thượng, biến cảnh thế gian thành Cực Lạc, Thiên Đàng”*.

Kính thưa các bạn! Các bạn nên nhớ thường xuyên nhắc nhở tâm mình bằng những câu tác ý này. Nhờ đó Phật giáo sẽ là nền đạo đức của loài người mãi mãi và mãi mãi.



ĐÁP ÁO CÀ SA

“**Đ**ÁP ÁO CÀ SA” là một hành động đạo đức làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo. Mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, nếu muốn làm Thánh Tăng, Thánh Ni đều cần phải học và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh thanh bản, một trong những đức hạnh làm Thánh mà các bạn cần phải học hiểu và sống đúng những đức hạnh này để thiếu dục tri túc, để xứng đáng làm gương hạnh buông xả vật chất thế gian. Có như vậy, các bạn mới trở thành những ngọn đuốc soi sáng đạo đức trên hành tinh này, nhờ đó cõi thế gian này mới trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

GIỚI ĐỨC THANH BẢN ĐÁP ÁO CÀ SA

“**Đ**ÁP ÁO CÀ SA” là một hành động đạo đức buông xả thuộc về ăn mặc trang điểm thân thể. Người nào muốn tìm cầu sự giải thoát thì phải chấp nhận giới đức này, tức là đức hạnh xả phú

cầu bần còn gọi là **ĐỨC THANH BẦN**. Người xả phú cầu đạo là người biết buông bỏ những gì làm cho thân đẹp đẽ, làm cho thân sang trọng, quý phái. Cho nên, giới này thuộc về thân tướng đức hạnh thanh bần làm Thánh.

Đời sống thế gian mọi người thường thích trang điểm làm đẹp, làm sang, không ai muốn mình xấu, mình nghèo, v.v.. Ai cũng muốn mình đẹp và giàu sang, vì sự ham muốn ấy khiến cho đời người phải chịu nhiều khổ đau, dù có đạt được mục đích đẹp đẽ và giàu sang, đời sống vật chất có hơn mọi người, nhưng tinh thần vẫn chịu nhiều khổ đau và còn khổ đau hơn những người chưa đạt mục đích tham dục ấy.

“ĐÁP ÁO CÀ SA” là một giới luật dạy cách thức ăn mặc của những người xuất gia đã thoát khỏi sự ràng buộc của thế gian. Y áo cà sa là loại y áo của người tu sĩ Phật giáo mặc, may bằng những loại vải thô xấu, vải bở, vải bó thây ma, có nghĩa là người tu sĩ Phật giáo không còn ăn mặc sang đẹp những loại vải hàng đắt tiền như người thế tục, mà chỉ ăn mặc vải thô xấu, để trở thành người nghèo nhất trong xã hội. Cho nên, giới này còn gọi là **“Giới đức xả phú cầu bần”**, tức là buông bỏ những cái sang cái đẹp của cuộc đời để tìm một lối sống có đạo đức không làm khổ mình,

khổ người và khổ cả hai. Một lối sống mà chỉ có những người tu sĩ Phật giáo chân chánh mới có.

Người tu sĩ chân chánh của Phật giáo không bao giờ mặc áo cà sa vải đắt tiền, sống không xa hoa như người thế tục. Do đức hạnh này mà người tu sĩ Phật giáo được mọi người kính trọng, còn những tu sĩ ăn mặc vải hàng đắt tiền, vải nhập là những tu sĩ phạm giới, phá giới, sống không thiếu dục tri túc, thiếu đức xả phú cầu bần, họ là những Ma Ba Tuần trong Phật giáo, họ là trùng trong lòng sư tử và sẽ giết sư tử chết.

GIỚI HẠNH XẢ PHÚ CẦU BẦN

Chính vua A Xà Thế khi nghe đức Phật dạy chín oai nghi tế hạnh này thì Ông chấp nhận ngay liền và còn xác định: dù là kẻ hầu, người nô bộc, nô tỳ trong cung điện nhà vua, nhưng khi họ đã xuất gia giữ gìn chín oai nghi tế hạnh như vậy, nhà vua cũng phải cung kính, tôn trọng, cúi đầu đảnh lễ như những vị tu sĩ khác.

Bởi vậy, giới luật là những oai nghi tế hạnh nên nó nhiếp phục được tất cả mọi người. Người tu sĩ Phật giáo sống không đúng giới hạnh thì không được mọi người cung kính, tôn trọng nhất là những Phật tử chân chánh.

Oai nghi tế hạnh xả phú cầu bần là những hành động đạo đức cao đẹp mà người thế gian

không bao giờ làm được, chỉ có những người xuất gia thấy rõ các pháp thế gian là pháp vô thường, không có pháp nào là ta, là của ta, là bản ngã của ta, nên tự giác xả bỏ vật chất thế gian để sống đời Phạm hạnh, sống đời Thánh thiện không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh.

Quyết sống một đời sống Phạm hạnh nên chấp nhận những giới luật đức hạnh buông xả, dù có khó khăn đến đâu cũng vượt qua. Vì thế thường nhắc tâm mình:

“Buông xuống đi! Hãy buông xuống đi!

Chớ giữ làm chi có ích gì?

Thở ra chẳng lại còn chi nữa,

Vạn sự vô thường buông xuống đi!”

Bài kệ trên đây đã xác định Thánh hạnh xả phú cầu bần của một bậc chân tu đã ra khỏi mọi sự ràng buộc của các pháp thế gian.

Giới luật Thánh hạnh là như vậy, nhưng xét lại người tu sĩ thời nay là tu danh, tu lợi, tu chùa to, Phật lớn, tu tiền, tu bạc, tu ăn tu ngủ, tu xe hơi, tu y áo, v.v..

Những tu sĩ này đã biến Phật giáo trở thành là một tôn giáo lừa đảo, chứ không còn là một tôn giáo đức hạnh nhân bản – nhân quả của loài người nữa.

GIỚI HÀNH XẢ PHÚ CẦU BẦN

Muốn sống đúng Thánh hạnh “**GIỚI HÀNH XẢ PHÚ CẦU BẦN**” thì hằng ngày phải chuyên cần siêng năng theo pháp như lý tác ý: ***“Muốn ra khỏi nhà sanh tử thì phải luôn luôn giữ gìn sống đúng Thánh hạnh xả phú cầu bần, nếu không giữ gìn đúng Thánh hạnh này thì dù có tu hành đến muôn ngàn kiếp vẫn hoài công vô ích, uổng phí một đời”***.

Kính thưa các bạn! Tất cả những giới luật nhỏ nhặt này đều là những đạo đức và những oai nghi tế hạnh của một tu sĩ Phật giáo chân chánh, còn những tu sĩ không chân chánh thì xem thường những đức hạnh này họ thuộc về những hạng người lợi dụng tôn giáo làm cuộc đời. Hơn thế nữa có những kẻ lợi dụng sự tín ngưỡng tôn giáo của mọi người để thống lãnh toàn cầu dưới quyền sinh sát loài người trong tay họ. Xin các bạn lưu ý: tôn giáo chỉ là nền đạo đức của con người, làm lợi ích cho con người, chứ không được phép lừa đảo và không có quyền cai trị loài người bằng thần quyền, mê tín.



TỪ BỎ GIA ĐÌNH

“TỪ BỎ GIA ĐÌNH” là một hành động

Thánh hạnh cắt ái ly gia, thoát khỏi mọi sự ràng buộc tình cảm gia đình, gia tộc, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo. Mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, nếu muốn làm Thánh ra khỏi sinh tử luân hồi thì cần phải học và sống đúng những đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh trong những đức hạnh làm Thánh mà các bạn cần phải học hiểu và sống đúng những đức hạnh này để không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai. Có như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

GIỚI ĐỨC LY GIA CẮT ÁI

“GIỚI ĐỨC LY GIA CẮT ÁI” là một hành động đạo đức thuộc về thân và tâm giải thoát của Phật giáo để trở thành một bậc Thánh Tăng, Thánh Ni. Giới này nghe thì dễ nhưng thực hiện nó cho bằng được thì khó vô cùng. Khi thực hiện giới này không khéo léo thiện xảo thì các bạn

phạm vào giới đức nhân bản – nhân quả sống không làm khổ mình, khổ người, khổ cả hai thì **“GIỚI ĐỨC LY GIA CẮT ÁI”** thật là khó nan giải. Phải không các bạn?

Ở đời ai ai cũng phải có gia đình, nhưng đối với những người tu sĩ Phật giáo thì phải ly gia cắt ái. Chính gia đình là những sợi dây tình cảm của những người thân thương trói buộc rất chặt nên khó cho các bạn tu tập giải thoát.

Đạo Phật chủ trương sống không làm khổ mình, khổ người, nhưng phải cắt ái ly gia thì tu hành mới chứng đạo. Điều này nghe thì dễ nhưng làm thì khó vô cùng như trên đã nói. Cắt ái ly gia mà gia đình không buồn thì làm sao được. Phải không các bạn? Đây là đạo đức Thánh hạnh giải thoát của Phật giáo đấy các bạn ạ!

Vậy trước tiên bạn muốn tu theo Phật giáo thì bạn phải tu học đạo đức làm người sống không làm khổ mình, khổ người, có nghĩa là các bạn phải sống nhẫn nhục, tùy thuận, bằng lòng như thế nào, để mọi người trong gia đình mến phục đức hạnh của các bạn và khi các bạn xuất gia mọi người thân sẽ vui vẻ không có ý cản trở sự tu hành.

Khi mọi người trong gia đình vui lòng cho các bạn đi tu, thì các bạn đừng chần chừ mà hãy

mau mau rời bỏ gia đình để thực hiện ở giai đoạn hai của Phật giáo, để trở thành người tu sĩ Phật giáo chân chánh **“TỪ BỎ GIA ĐÌNH”**.

“TỪ BỎ GIA ĐÌNH” là một đức hạnh làm Thánh ly gia cắt ái. Vì thế, các bạn không có quyền làm khổ những người thân trong gia đình. Bằng mọi cách các bạn phải sống với họ như thế nào? Và đối xử như thế nào để họ vui lòng chấp nhận cho các bạn xuất gia tu hành. Đó mới gọi là **“GIỚI ĐỨC LY GIA CẮT ÁI”**. Chỉ cần các bạn không ý thức đức hạnh về điều này thì gia đình các bạn tan nát và khổ đau, và như vậy các bạn phạm vào giới **“TỪ BỎ GIA ĐÌNH”** tức là **“GIỚI ĐỨC LY GIA CẮT ÁI”** không bao giờ được viên mãn.

GIỚI HẠNH LY GIA CẮT ÁI

“TỪ BỎ GIA ĐÌNH” là một Thánh hạnh giải thoát không còn ái kiết sử trói buộc. Vì vậy, người tu hành tìm cầu sự giải thoát mà còn vướng bận gia đình thì làm sao giải thoát được. Sự thương, sự nhớ cũng làm cho các bạn tu hành rất khó khăn. Phải không các bạn?

Mục đích của Phật giáo là sống trong thế gian mà vượt ra ngoài thế gian, sống bình thường nhưng lại phi thường, vì dục và ác pháp không

còn tác động vào thân tâm các bạn được, nhưng các bạn cũng không phải sống trơ trơ như đá.

Các bạn có biết không? Gia đình là một chùm nhân quả, vì thế muốn sống không gia đình như trong giới luật đã dạy thì các bạn không được quyền bỏ gia đình, bỏ cha mẹ, vợ con v.v., nhưng khi muốn đi tu thì các bạn phải được sự đồng ý của những người này. Đồng ý cho các bạn đi tu không phải vì sự bắt buộc của các bạn, mà vì người thân trong gia đình đã tự giác ngộ đời người là đau khổ. Khi mọi người trong gia đình đồng ý cho các bạn đi tu là họ đã hiểu được con đường giải thoát của Phật giáo là đạo đức nhân bản - nhân quả, sống không làm khổ mình, khổ người... Con đường ấy có đủ khả năng nội lực làm chủ sanh, già, bệnh, chết và chấm dứt luân hồi.

Một người tu sĩ của Phật giáo có vợ con thì đó là phạm vào giới hạnh sống không gia đình. Cho nên, mọi người thấy một người tu sĩ Phật giáo có vợ con thì đó là một cư sĩ trọc đầu. Thật ra người cư sĩ trọc đầu là một tu sĩ phạm giới, phá giới, là một loại trùng trong lông sư tử, nó sẽ giết chết sư tử, nó sẽ giết chết đạo Phật. Đó là một loài Ma trong Phật giáo. Xin các bạn lưu ý và cảnh giác những hạng tu sĩ này, họ là những người mượn tôn giáo làm đời sống.

“**SỐNG KHÔNG GIA ĐÌNH**” là một Thánh hạnh giải thoát của người tu sĩ Phật giáo. Người tu sĩ Phật giáo phải chấp nhận một đời sống du Tăng khất sĩ, một đời sống phiêu lưu nay đây mai đó, sống không gia đình, không nhà cửa. Đây là một cuộc sống trái ngược với cuộc sống thế gian. Cuộc sống thế gian là phải có gia đình, một mái ấm tình thương. Ngược lại, đời sống tu sĩ Phật giáo phải ly gia cắt ái, tức là sống không gia đình. Đó là Phạm hạnh của người tu sĩ Phật giáo, sống trong trần lao mà đã ra khỏi trần lao, nếu ai không chấp nhận Thánh hạnh này thì đừng nên xuất gia. Xuất gia có nghĩa là ra khỏi nhà thế tục, sống một đời giải thoát không còn bị ai trói buộc các bạn bằng bất cứ điều gì.

“**SỐNG KHÔNG GIA ĐÌNH**” là giới hạnh giải thoát của những bậc Thánh Tăng, Thánh Ni, nếu ai muốn tu theo Phật giáo mà không chấp nhận giới hạnh ly gia cắt ái này thì không bao giờ trở thành người tu sĩ Phật giáo chân chánh được.

“**SỐNG KHÔNG GIA ĐÌNH**” là giới cụ túc thứ ba nó thuộc về giới hạnh ly gia cắt ái, nếu không có giới hạnh ly gia cắt ái thì làm sao thoát khỏi sự trói buộc của nhân quả ái kiết sử. Làm sao ra khỏi nhà sanh tử và chấm dứt luân hồi. Giới này là giới luật cắt tất cả những sợi dây ái kiết sử. Vậy các bạn nên lưu ý: Thánh hạnh giải thoát là

đây, ngoài Thánh hạnh này đi tìm sự giải thoát không có.

Ngày xưa, đức Phật đã chấp nhận giới này nên Ngài mới bỏ cung vàng điện ngọc vợ đẹp con thơ. Khi bỏ đi tu như vậy mới ra khỏi sự trói buộc của những sợi dây ái kiết sử.

Chúng ta nói thì dễ nhưng mấy ai làm được, khó lắm các bạn ạ! Khi đã có gia đình là điều khó bỏ, khó vô cùng khó.

Làm được như đức Phật phải là người có nghị lực, có gan dạ, có ý chí, có quyết tâm cao, chứ hạng tầm thường thì chẳng bao giờ dứt áo ra đi được, cuộc sống trách nhiệm bốn phận trong gia đình luôn luôn kéo dài mãi lê thê trong tình trạng như kéo cưa. Vì thế, sự tu hành chỉ dậm chân tại chỗ, không tiến sâu vào định và cũng không thể vượt ra khỏi không gian và thời gian của nhân quả.

Nếu ngay giới hạnh thứ ba **“SỐNG KHÔNG GIA ĐÌNH”** này các bạn đã sống đúng nghiêm chỉnh thì đã nhận ra được sự giải thoát khỏi mọi sự ràng buộc của gia đình vợ con hay chồng con. Đó là một sự ràng buộc mà những nhà tu hành gọi đó là nhà tù khổ sai chung thân. Nói như vậy có quá lời không các bạn? Nếu các bạn có gia đình thì các bạn sẽ biết nỗi khổ này, hạnh phúc gia

đình chỉ là bong bóng nước, khổ nhiều mà sự an vui chẳng có bao nhiêu. Phải không các bạn?

Nếu giới hạnh thứ ba **“SỐNG KHÔNG GIA ĐÌNH”** này các bạn không chấp nhận thì giới thứ nhất và giới thứ hai chỉ là một hình thức một tu sĩ Phật giáo suông mà thôi. Cuộc đời của các bạn mang hình thức tu sĩ Phật giáo mà không dám lìa xa các ái kiết sử thì cũng phí một đời tu hành của các bạn mà thôi.

Cuộc đời tu hành theo Phật giáo lấy sự giải thoát làm đầu, cho nên tất cả sự việc trên thế gian này đều buông xả sạch nhờ có buông xả sạch nên mới làm chủ được nhân quả. Còn gia đình là một nhân quả đã vay trả trải qua nhiều đời kiếp, chứ không phải chỉ có một đời nay. Các bạn nên nhớ: **“TỪ BỎ GIA ĐÌNH, SỐNG KHÔNG GIA ĐÌNH”** là một việc làm rất khó, bỏ mà có đạo đức, bỏ mà không làm khổ mình, khổ người thì mới gọi là bỏ.

Xin các bạn nên lưu ý, giới thứ nhất và giới thứ hai: **“CẠO BỎ RÂU TÓC, ĐẮP ÁO CÀ SA”** giúp các bạn thay đổi hình sắc thế gian, bằng hình sắc xuất thế gian để nhắm hướng giải thoát đi đến. Vì thế, giới thứ ba dạy việc đầu tiên là các bạn phải buông xả chùm nhân quả gia đình: **“TỪ BỎ GIA ĐÌNH, SỐNG KHÔNG GIA ĐÌNH”**.

Khi từ bỏ gia đình sống không gia đình thì các bạn tìm thấy được sự giải thoát ngay liền không còn bị trói buộc những sợi dây ái kiết sử nữa. Đó là pháp thực tế hiện tại không có thời gian đến để mà thấy.

Quả giải thoát ngay liền nhưng việc làm được như vậy không phải là một việc dễ làm như đã nói ở trên. Vì nó là giới hạnh ly trần tục, thoát kiếp đời khổ đau.

Khi nghe đức Phật trình bày kết quả giải thoát của vị Sa Môn thì vua A Xà Thế phải chấp nhận ngay liền. Sự chấp nhận của Vua A Xà Thế cũng là một kết quả của Sa Môn hạnh hay nói cách khác là kết quả giới hạnh làm Thánh của những người tu theo Phật giáo.

Học giới luật đến đây các bạn thấy giới luật của Phật là một pháp môn tuyệt vời, mỗi giới đều có mỗi đức, mỗi hạnh. Mỗi đức, mỗi hạnh đều nhắm vào mục đích ly dục, ly ác pháp để đi đến quả giải thoát hoàn toàn.

Kính thưa các bạn! Giới luật là một pháp môn dạy về đức hạnh, đâu phải là chiếc bè đưa qua sông như các nhà Đại Thừa đã hiểu. Các bạn tu học giới luật là để thấm nhuần đức hạnh làm Người làm Thánh. Khi thấm nhuần giới luật đức hạnh thì các bạn trở thành giới luật đức hạnh.

Như vậy giới luật là chiếc bè sang sông thì không đúng các bạn ạ! Cho nên lời dạy: **“Chánh pháp còn phải bỏ huống là phi pháp”** lời dạy này không đúng xin các bạn đừng nghe theo, đó là lời phi pháp để diệt chánh pháp của đức Phật.

GIỚI HÀNH SỐNG KHÔNG GIA ĐÌNH

Muốn sống không gia đình thì hằng ngày các bạn nên tư duy: **“Gia đình là sợi dây ái kiết sử, khiến cho các bạn rất khổ đau vì lòng yêu thương những người thân trong gia đình”**.

Thưa các bạn! Vì lòng thương yêu đối với những người thân trong gia đình mà biết bao nhiêu lần các bạn phải khổ đau với họ. Những sự khổ đau ấy gồm có:

1/ Khi những người thân bệnh tật các bạn phải chăm sóc thức khuya dậy sớm, phải cho ăn cho uống thuốc, phải dìu dắt tiêu tiểu bồng bế, phải giặt giũ quần áo v.v.. chịu biết bao vô vàn cực khổ khi ở nhà cũng như đến bệnh viện.

2/ Khi những người thân bị tai nạn thì các bạn lo lắng, buồn rầu ăn không ngon, ngủ không yên v.v..

3/ Khi có những người thân rượu chè say sưa, cờ bạc, điếm đàng v.v.. là một tai hoạ cho gia đình rất lớn các bạn sẽ khổ đau biết chừng nào.

4/ Khi con cái không nghe lời cha mẹ, bỏ học trốn học, bê tha chơi bời với những bè bạn hư thân mất nết thì các bạn làm cha mẹ rất là khổ tâm.

5/ Khi vợ hay chồng ngoại tình là một nỗi khổ tâm nhất cho những người thân trong gia đình, không những người lớn mà con cái cũng đau khổ.

6/ Khi trong gia đình có người mất là một nỗi khổ đau buồn bã nhất, không còn ai thích ăn, thích ngủ, thích làm, thích vui chơi v.v.. Thật là một nỗi trời sâu đất thẳm.

7/ Những lời khuyên răn, những lời dạy bảo, những lời nói ngăn cản không cho người thân làm những điều sai trái thì dường như những lời ấy làm nghịch ý, sinh ra những chướng ngại trong gia đình khiến mọi người không vui. Đây cũng là một sự khổ đau, buồn phiền.

Kể ra sống trong gia đình là một cuộc sống khổ đau triền miên bất tận, phải nói rằng khổ đau thì nhiều mà sự an vui thì không bao nhiêu. Bởi vậy muốn thoát ra khỏi mọi sự khổ đau trên cuộc đời này thì gia đình là nơi mà các bạn cần

phải xa lìa trước nhất. Do đó, những giới đầu tiên của Phật giáo cho người xuất gia đều nhắm vào ái kiết sử, vì thế, phải giữ gìn nghiêm chỉnh giới “**SỐNG KHÔNG GIA ĐÌNH**”.

Muốn sống không gia đình thì các bạn thường tác ý: ***“Gia đình là ái kiết sử, là nỗi khổ đau bất tận của loài người, là lộ trình của qui luật nhân quả để tiếp tục tái sinh luân hồi khổ đau mãi mãi, ta phải cố gắng bằng mọi cách vượt ra mạng lưới của gia đình”***.

Tóm lại, người tu sĩ và người cư sĩ Phật giáo phải thông suốt mạng lưới ái kiết sử gia đình, để tìm mọi cách thoát ra và chấm dứt sợi dây vô hình luôn luôn trói buộc bằng tình thương và đau khổ muôn đời mà mọi người trên thế gian này không ai tránh khỏi.



SỐNG KHÔNG NHÀ CỬA

“**S**ỐNG KHÔNG NHÀ CỬA” là một hành động đạo đức thuộc về thân và tâm làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này đều cần phải học hiểu để biết lối sống của một vị Thánh Tăng, Thánh Ni xả bỏ lối sống thế gian để đi vào lối sống Thánh thiện của một bậc phi phàm.

Đây là một giới luật dạy về đức và hạnh trong những đức hạnh làm Thánh mà các bạn cần phải học hiểu và sống đúng những đức hạnh này để không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai. Có như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

GIỚI ĐỨC LY GIA SỐNG KHÔNG NHÀ CỬA

“SỐNG KHÔNG NHÀ CỬA” là một đức hạnh sống liả bỏ sanh y của những bậc Thánh Tăng, Thánh ni ly dục ly ác pháp, chứ không phải như một số người sống du mục như dân Bắc Cực, Nam Cực. Dân Bắc Cực, Nam Cực sống không nhà cửa

là vì họ sống trên băng tuyết nên tìm lối sống bằng cách săn hải cẩu hoặc bằng cách chăn nuôi dê, cừu, bò v.v.. Do sống như vậy nên phải chấp nhận đời sống du mục.

“SỐNG KHÔNG NHÀ CỬA” là một đức hạnh giải thoát sống ly gia, một đời sống Du Tăng Khất Sĩ. Nhờ lối sống như vậy nên mới buông xả được mọi vật chất trên thế gian này. Do đức sống ly gia mà thân tâm mới được giải thoát, đời sống mới có thanh thản, an lạc và vô sự.

Ai cũng biết Phật giáo có một nền đạo đức nhân bản - nhân quả, sống không làm khổ mình, khổ người. Nếu sống không làm khổ mình, khổ người mà không sống đúng đức hạnh giải thoát ly gia tất cả thì không thể nào sống trọn vẹn được.

GIỚI HẠNH LY GIA SỐNG KHÔNG NHÀ CỬA

“SỐNG KHÔNG NHÀ CỬA” là một hành động sống hạnh từ bỏ nhà cửa, tức là ly tất cả các pháp trên thế gian này. Vì tất cả các pháp trên thế gian này đều là do duyên hợp mà thành, nên không có pháp nào là ta, là của ta, là bản ngã của ta. Do biết rõ thật như vậy nên các bạn mới chấp nhận sống không nhà cửa. Sống không nhà cửa là sống thoát ly mọi vật chất trên thế gian này, nó có nghĩa là sống buông xả sạch.

“Buông xuống đi! Hãy buông xuống đi!

Chớ giữ làm chi có ích gì?

Thở ra chẳng lại còn chi nữa,

Vạn sự vô thường buông xuống đi!

Nhờ buông xuống mà thân tâm được thanh thản an lạc và vô sự; nhờ buông xuống mà sống giải thoát sanh tử luân hồi.

“**SỐNG KHÔNG NHÀ CỬA**” là một Thánh hạnh ly gia cắt ái của những người đã thông suốt lý duyên hợp của các pháp. ***“Các pháp thế gian là pháp sinh diệt. Sinh diệt diệt rồi tịch diệt là vui”***. Đúng vậy, người thấu suốt lý nhân duyên thì sống không nhà cửa, còn những người chưa thấu suốt lý nhân duyên thì sống nhà cao cửa rộng, chùa to Phật lớn, sống đầy đủ vật chất như người thế gian, sống dính mắc vật chất, sống thiếu đức hạnh thanh bần buông xả, ***“xả phú cầu bần xả thân cầu đạo”***.

Nếu cuộc đời tu hành mà sống không đúng giới hạnh này thì không phải là người tu sĩ Phật giáo. Vì người tu sĩ Phật giáo là người ly gia cắt ái.

“**SỐNG KHÔNG NHÀ CỬA**” là một Thánh hạnh tuy rất tầm thường nhưng rất quan trọng cho việc tu hành tìm cầu sự giải thoát. Xin các

bạn nên lưu ý giới hạnh này, có sống đúng thì mới có sự giải thoát chân thật rõ ràng cụ thể.

GIỚI HÀNH LY GIA SỐNG KHÔNG NHÀ CỬA

Muốn ly gia cắt ái để xuất gia tu hành cho dễ dàng hơn thì nên đối xử với những người thân thương trong gia đình của mình, nhất là phải biết nhẫn nhục, tùy thuận và bằng lòng trong mọi nghịch cảnh, phải biết lắng nghe và tôn trọng, thương yêu và tha thứ cho họ khi họ có những lời và những hành động ngăn cản chống đối lại việc tu hành của mình.

Do hoàn cảnh nghịch như vậy các bạn nên tùy thuận, nhưng không bị lôi cuốn vào ác pháp có nghĩa là các bạn phải giữ gìn tám giới (Bát Quan Trai) cho nghiêm túc và cố gắng tu tập 18 đề mục Định Niệm Hơi Thở, Định Vô Lậu và đi kinh hành Chánh Niệm Tỉnh Giác Định.

Sống trong gia đình các bạn phải luôn luôn siêng năng làm mọi việc, vui vẻ với mọi người, nhưng phải giữ lập trường cho thật vững, họ nói gì, làm gì có vẻ không đồng ý ngăn cản về sự giữ giới luật thì các bạn nên cương quyết giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh, không hề vi phạm, nhưng rất cởi mở không tỏ ra lăm lăm lì lì khó chịu v.v.. Có giữ gìn sự hài hòa như vậy thì mới có ngày thực hiện được ý nguyện.

Muốn có sự hài hoà làm vui lòng mọi người như vậy, hằng ngày các bạn phải dùng pháp như lý tác ý: ***“Ta phải biết giữ lập trường cho vững, nhất định ta phải vượt ra vòng cương tỏa của ái kiết sử, nhưng luôn luôn sống hài hoà với mọi người trong gia đình không nên làm khổ họ”***. Có tác ý và tu tập như vậy thì nhân duyên đủ các bạn sẽ được toại nguyện. Đó là giới hành **“SỐNG KHÔNG NHÀ CỬA”**. Đời sống không gia đình không nhà cửa thì thân tâm dễ dàng thanh thản, an lạc và vô sự các bạn ạ!

Sự tu hành theo Phật giáo không phải dễ, thường gặp nghịch cảnh hơn là thuận cảnh, đó là một sự thử thách trong đời tu của các bạn, các bạn đừng nản lòng, hãy tinh tấn lên phía trước là một chân trời giải thoát đang chờ các bạn.



SỐNG CHẾ NGỰ THÂN

“**SỐNG CHẾ NGỰ THÂN**” là một hành động Thánh hạnh đạo đức sống ngăn ngừa mỗi hành động của thân, để điều khiển thân, không cho thân hành động chạy theo dục nhiễm thế gian, khiến cho thân được thanh thản, an lạc và vô sự.

“**SỐNG CHẾ NGỰ THÂN**” nó là một đức hạnh có ích lợi rất lớn cho mọi người, nhờ nó mà mọi người sống không làm khổ mình, khổ người. Vì thế, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, nếu muốn làm người có đạo đức không làm khổ mình, khổ người và để thoát ra khỏi mọi sự khổ đau trong cuộc đời này và chấm dứt sinh tử luân hồi thì cần phải học hiểu biết và sống đúng đức hạnh “**SỐNG CHẾ NGỰ THÂN**”.

“**SỐNG CHẾ NGỰ THÂN**”, đây là một giới luật dạy về đức và hạnh trong những đức hạnh làm Người, làm Thánh mà các bạn cần phải học hiểu và sống đúng những đức hạnh này cho trọn

ven để có đạo đức nhân bản - nhân quả. Có như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

GIỚI ĐỨC SỐNG CHẾ NGỰ THÂN

Giới thứ năm “**SỐNG CHẾ NGỰ THÂN**”, là một giới luật dạy mọi người phải thường sống có đạo đức biết ngăn chặn thân không cho thân chạy theo dục lạc. Vậy sống đạo đức chế ngự thân là sống như thế nào?

Trước khi muốn hiểu nghĩa câu này thì các bạn nên hiểu từ chế ngự. Vậy chế ngự nghĩa là gì?

Chế ngự nghĩa là ngăn chặn làm cho đối phương phục tùng, làm cho kẻ khác phải đầu hàng, làm cho giảm bớt, khiến đối phương phải làm theo ý lệnh của mình.

“**SỐNG CHẾ NGỰ THÂN**”, là một Thánh hạnh đạo đức tức là sống ngăn chặn và điều khiển thân không cho thân hành động làm những điều ác, luôn làm những điều thiện. Thân làm những điều lành là làm những điều có đạo đức, làm những điều không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai.

Như vậy giới “**SỐNG CHẾ NGỰ THÂN**” dạy các bạn sống làm chủ thân mình. Làm chủ thân mình đó là một Thánh hạnh sống đúng đạo đức nhân bản - nhân quả không làm khổ mình, không

làm khổ người và không làm khổ cả hai. Một hành động giới luật sống ngăn chặn mỗi hành động của thân không cho nó làm ác như vậy là một hành động đạo đức cao thượng tuyệt vời mà mọi người trong thế gian này cần phải học và tu tập rèn luyện đức hạnh này.

GIỚI HẠNH SỐNG CHẾ NGỰ THÂN

“SỐNG CHẾ NGỰ THÂN” là một Thánh oai nghi tế hạnh của một người tu sĩ Phật giáo, luôn luôn sống ngăn chặn không cho thân làm những điều ác như trên đã nói. Nghe dạy đến đây các bạn đừng hiểu lầm sống chế ngự thân là sống ức chế thân, khiến cho thân phải khổ sở, khiến cho thân phải hy sinh mạng sống vì tìm cầu sự giải thoát, vì tôn giáo của mình, vì những ước vọng điên đảo để được lên Thiên Đàng, Cực Lạc, Niết Bàn mà bất buộc thân phải làm những điều cực ác. Đó là những ảo tưởng, cuồng tín chấp chặt những giới cấm thủ, những giáo điều điên đảo của ngoại đạo. Cho nên mới có những cuộc Thánh chiến tàn sát con người chết lớp lớp, xương chồng chất như núi, máu chảy như sông của những người cuồng tín gây thương đau cho loài người hiện có mặt trên hành tinh này mà lịch sử loài người còn ghi chép lại những trang sử đẫm máu của những tôn giáo thống trị loài người một cách kinh hoàng.

Muốn được sống Thánh hạnh chế ngự thân như vậy, khi thân muốn làm một điều gì thì phải phản ảnh lại hành động của thân, nghĩa là phải tư duy suy nghĩ những hành động của thân trước khi khởi làm. Có như vậy các bạn mới chủ động điều khiển mỗi thân hành mà không bị nghiệp ác lôi.

Nhưng dựa vào đâu mà chúng ta biết thân hành làm đúng, thân hành làm sai?

Thưa các bạn! Các bạn muốn biết điều này không khó. Khi suy nghĩ thân hành thấy thân hành nào làm khổ mình, làm khổ người và làm khổ cả hai thì đó là những thân hành sai, thân hành ác, nhất định không nên làm những thân hành đó. Không làm những thân hành đó là các bạn sống chế ngự thân. Sống chế ngự thân là hành động đạo đức không làm những điều ác hại mình, hại người, hại cả hai.

Cứ theo giới luật sống chế ngự thân như vậy thì các bạn sẽ có một kết quả giải thoát không còn khổ đau phiền não giận hờn v.v.. rất là thiết thực cụ thể. Sống chế ngự thân là một việc làm không thua gì mọi nghề nghiệp trên thế gian này. Vì mọi nghề nghiệp trên thế gian này mang đến sự sống như cơm ăn, áo mặc, nhà ở, thuốc thang đầy đủ, thì việc chế ngự thân cũng vậy nó mang

đến cho các bạn với một thân tâm thanh thản, an lạc và vô sự

Tóm lại, giới thứ nhất, giới thứ hai, giới thứ ba, giới thứ tư và giới thứ năm đều mang lại một kết quả hiện tại giải thoát thiết thực cụ thể thật sự đem đến sự an lạc hạnh phúc cho con người. Vì thế vua A Xà Thế phải chấp nhận và tán thán giới luật của Phật: ***“Bạch Thế Tôn! Như vậy chính là kết quả thiết thực hiện tại của Sa Môn hạnh”***. Mà không ai dám phủ nhận được những giới luật này

GIỚI HÀNH SỐNG CHẾ NGỰ THÂN

“SỐNG CHẾ NGỰ THÂN” là một giới hành ly dục ly ác pháp tuyệt vời, vì thế các bạn hằng ngày phải nghiêm chỉnh giữ gìn giới này. Do nghiêm chỉnh giữ gìn giới luật này nên mỗi khi thân làm một việc gì thì các bạn đều phải suy tư xem xét trước khi nó làm. Do kiểm tra xem xét như vậy nên thân làm việc các bạn đều biết rõ. Do biết rõ từng hành động của thân mình nên các bạn làm bất cứ việc gì đều không có lỗi lầm. Tại sao vậy?

Trước khi muốn làm một việc gì các bạn đã biết việc làm đó thiện hay ác. Nếu việc đó ác, nhất định các bạn sẽ không làm.

Vậy làm sao biết việc thiện, việc ác? Biết việc thiện, việc ác không khó các bạn ạ! Khi các

bạn làm một việc mà việc đó không làm khổ mình, không khổ người và không khổ cả hai là việc thiện. Còn ngược lại là việc ác như trên đã dạy.

Muốn giữ gìn giới này nghiêm chỉnh thì hằng ngày các bạn nên nhớ dùng pháp như lý tác ý: ***“Phải tỉnh giác trên từng thân hành, không được để thân hành làm theo thói quen”***. Với câu này các bạn phải nhắc thường xuyên tác ý hoặc các bạn tác ý một câu khác: ***“Với tâm định tỉnh tôi biết tôi hít vô, với tâm định tỉnh tôi biết tôi thở ra”*** hoặc ***“Đưa tay ra tôi biết tôi đưa tay ra, đưa tay vào tôi biết tôi đưa tay vào”*** hoặc ***“Đi kinh hành tôi biết tôi đi kinh hành”***. Đó là tập tỉnh thức trên thân hành tức là thân làm việc gì đều biết thân làm việc nấy.

Điều cần thiết trong giới hành này là các bạn phải tập chánh niệm tỉnh giác để kiểm soát những hành động trước khi các bạn muốn làm một điều gì mà trong kinh sách đức Phật thường nhắc nhở: **“PHẢN TỈNH THÂN HÀNH”**. Phản tỉnh thân hành là **“GIỚI HÀNH SỐNG CHẾ NGỰ THÂN”**. Xin các bạn lưu ý: Trong bộ Văn Hoá Truyền Thống tập I đã có dạy giới hành Sa Di này, nó có tên là **GIỚI THÂN HÀNH**.

SỐNG CHẾ NGỰ LỜI NÓI

“**S**ỐNG CHẾ NGỰ LỜI NÓI” là một hành động đạo đức thuộc về khẩu hành làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mọi người sống chung nhau trên hành tinh này đều cần phải học hiểu để biết lối sống của một vị Thánh Tăng, Thánh Ni và Thánh cư sĩ bằng tất cả đức hạnh buông xả, từ bỏ lối sống thế gian, từ bỏ những thân hành ác, từ bỏ những lời nói ác để thực hiện vào lối sống Thánh thiện.

GIỚI ĐỨC NGÔN NGỮ SỐNG CHẾ NGỰ LỜI NÓI

“**S**ỐNG CHẾ NGỰ LỜI NÓI” là một đức hạnh ngôn ngữ để thực hiện Thánh đức im lặng. Người ở đời thường hay dục ăn, dục nói, ít khi có ai chịu suy nghĩ lời nói trước khi nói ra. Khi đã nói ra lời nói không ái ngữ thường đem đến sự khổ đau cho mình, cho người và cho cả hai. Biết rõ điều này hơn ai hết nên đức Phật dạy: “**Sống chế ngự lời nói**”. Sống chế ngự lời nói là một hành động ngăn chặn và hạn chế lời nói ác, lời nói khiến mình khổ, người khác khổ. Nhờ có hạn chế và

ngăn chặn lời nói ác nên cuộc sống mới được yên vui, an lạc và vô sự.

Người nào biết sống chế ngự lời nói ác là người có đạo đức về ngôn ngữ, họ luôn luôn ít nói nhưng khi nói ra thì nói những lời êm ái, dịu dàng, ôn tồn, nhã nhặn thường mang lại sự an vui, hạnh phúc cho mình, cho người và cho cả hai.

Muốn được vậy thì phải tu tập và sống đúng giới đức, giới hạnh, giới hành này nghiêm chỉnh, nhờ có tập sống như vậy lâu ngày mới thành thói quen im lặng, ít nói, hạn chế và ngăn chặn lời nói, càng ít nói, càng hạn chế và ngăn chặn lời nói thì càng yên vui và hạnh phúc hơn. Sự im lặng ít nói thường mang lại hạnh phúc, yên vui nhiều hơn cho mình và cho mọi người.

“SỐNG CHẾ NGỰ LỜI NÓI” là người biết sống cho mình, cho người. Bởi vậy người biết sống cho mình, cho người là người phải nói ít, khi muốn nói ra một điều gì đều phải có sự suy nghĩ kỹ lưỡng rồi mới nói như trên đã dạy. Khi suy nghĩ kỹ lưỡng thấy lời nói ra không có hại mình, hại người, hại cả hai thì mới nói, như trong kinh Giáo Giới La Hâu La đức Phật dạy: ***“Này La Hâu La, khi con muốn nói một lời nói gì thì hãy suy nghĩ lời nói ấy như sau: lời nói này của ta, có thể đưa đến làm khổ ta, có thể đưa đến***

làm khổ người khác, có thể đưa đến làm khổ cả hai. Lời nói này bất thiện, đưa đến đau khổ, đem đến quả báo đau khổ. Một lời nói như vậy, này La Hầu La nhất định chớ có nói con ạ!”

Đoạn kinh trên đây đã xác định cho các bạn thấy rằng: “**SỐNG CHẾ NGỰ LỜI NÓI**” là một giới đức để thực hiện đức ái ngữ.

Một người muốn sống có đạo đức về lời nói thì phải chế ngự và ngăn chặn lời nói ác. Chế ngự và ngăn chặn lời nói ác là một hành động đạo đức về ngôn ngữ. Cho nên làm người ai ai cũng phải học, hiểu và rèn luyện đạo đức này, nếu thiếu đức hạnh này thì cuộc sống không bao giờ có hạnh phúc, không bao giờ có tâm thanh thản, an lạc và vô sự.

Cho nên, ngôn ngữ là một vấn đề quan trọng khi giao tiếp với mọi người, lời nói không khéo sẽ mang đau khổ cho mình cho người, vì thế nên cần ngôn nói ít chứ đừng nói nhiều là hay nhất.

GIỚI HẠNH NGÔN NGỮ SỐNG CHẾ NGỰ LỜI NÓI

Thưa các bạn! Chúng ta là những người hậu học, có đầy đủ phước duyên với chánh pháp của đức Phật, nên mới được nghe những lời dạy quý báu đầy thương yêu tha thiết của một người cha lành đang dạy những đứa con mà chắc chắn trên

đời này chúng ta khó gặp, khó tìm được một người cha như vậy.

Đọc những lời dạy giới luật trên đây của đức Phật các bạn có thấy mình giống như La HẦU La không? Một đứa con độc nhất của đức Phật. Theo chúng tôi nghĩ: các bạn hiện giờ cũng giống như La HẦU La đứa con duy nhất của đức Phật đang được nghe những lời dạy êm ấm đầy lòng thương yêu. Phải không các bạn?

Ngày xưa đức Phật trực tiếp dạy La HẦU La. Ngày nay những lời dạy ấy vẫn còn trực tiếp dạy chúng ta. Chúng ta là những đứa con một của đức Phật đang lắng nghe những lời dạy ấy và chúng ta cũng cảm nghĩ thấy mình chính là La HẦU La đang lắng nghe những lời dạy êm ái, nhẹ nhàng đầy tình thương yêu của năm xưa.

“SÓNG CHẾ NGỰ LỜI NÓI” là một oai nghi tế hạnh tuyệt vời, nó mang đầy đủ Phạm hạnh của một người tu sĩ và cư sĩ Phật Giáo về lời nói, nó nói ra luôn luôn ôn tồn, nhã nhặn, êm ái, dịu dàng v.v.. tràn đầy ái ngữ.

“SÓNG CHẾ NGỰ LỜI NÓI” là một oai nghi tế hạnh mang đầy đủ những hành động đức hạnh về ngôn ngữ của một bậc Thánh Tăng, Thánh Ni và Thánh cư sĩ. Vậy các bạn hãy cố gắng tu tập

rèn luyện cho thành một thói quen chủ động điều khiển Thánh giới hạnh ngôn ngữ đức hạnh này.

Kính thưa các bạn! Chỉ có những bậc Thánh Tăng, Thánh Ni và Thánh cư sĩ là những đệ tử của đức Phật thì mới chấp hành những oai nghi tế hạnh chế ngự lời nói, còn ở thế gian thì mọi người không thể sống chế ngự lời nói. Như các bạn đã biết: nhờ sống Phạm hạnh chế ngự lời nói khiến ai nấy đều kính trọng và quý mến. Do đó vua A Xà Thế là một người rất thông minh nên khi nghe đức Phật nói xong, ông liền tán thán ca ngợi: ***“Bach Thế Tôn! Không như vậy, trái lại chúng con kính lễ người ấy, đứng dậy trước người ấy, mời người ấy ngồi xuống ghế...”***

“SỐNG CHẾ NGỰ LỜI NÓI” là một oai nghi tế hạnh của bậc Thánh Tăng, Thánh Ni và Thánh cư sĩ, nên nói thì dễ mà sống được như vậy rất khó. Cho nên, chỉ những người có quyết tâm cao muốn chuyển đổi cuộc sống thế gian này trở thành cõi Thiên Đàng, Cực Lạc thì mới cố gắng thực hành sống đúng giới hạnh này.

Sống giới hạnh chế ngự lời nói là một pháp hành ngăn ác diệt ác về khẩu nghiệp thật là tuyệt vời. Nó giúp cho hành giả tâm vô lậu về khẩu nghiệp hoàn toàn thanh tịnh.

“SÓNG CHẾ NGỰ LỜI NÓI” là một oai nghi tế hạnh tuyệt vời đầy đủ Phạm hạnh về ngôn ngữ của một người có đạo đức nhân bản - nhân quả. Những lời nói ra, nó mang đầy đủ những đức và hạnh về ngôn ngữ.

GIỚI HÀNH NGÔN NGỮ SỐNG CHẾ NGỰ LỜI NÓI

“SÓNG CHẾ NGỰ LỜI NÓI” là một giới hạnh về đức hạnh ngôn ngữ thứ nhất của sự im lặng. **“Im lặng như Thánh”** đó là lời đức Phật đã nhắc nhở cho các đệ tử của mình. Giới hạnh ngôn ngữ là sự im lặng như Thánh. Sự im lặng như Thánh mang đầy đủ tính chất thanh thản, an lạc và vô sự. Lời nói im lặng như Thánh mang đầy đủ một trạng thái tâm không phóng dật, một trạng thái tâm vô lậu, một trạng thái tâm Niết Bàn. Đó là đạo đức ngôn ngữ hành thứ nhất của Phật giáo.

“SÓNG CHẾ NGỰ LỜI NÓI” là đức hạnh ngôn ngữ ít nói. Khi nói ra lời nào thì lời nói ấy phải ngọt ngào, êm ái, dịu dàng, ôn tồn, nhã nhặn, không xưng hô phách lối, không gọi tên xách khoé, không thiếu lễ độ, thiếu văn hoá trong lời nói v.v.. Đó là ngôn ngữ hành thứ hai của Phật giáo.

“SÓNG CHẾ NGỰ LỜI NÓI” là đức hạnh ngôn ngữ thành thật, thẳng thắn, trực ngôn, không nói lời a dua, nịnh bợ, không nói tránh né, không nói

trườn uốn như lươn v.v.. Đó là ngôn ngữ hành thứ ba của Phật giáo.

“SỐNG CHẾ NGỰ LỜI NÓI” là một hành động sống Thánh hạnh trong đạo Phật. Bởi vậy những người tu theo Phật giáo cần phải lưu ý những Thánh hạnh ngôn ngữ này mà tu tập và rèn luyện cho thuần thục, cho nhuần nhuyễn thì sẽ thấy những kết quả vô lậu của giới hành này.

Đây là một giới hành quan trọng cho bước đường tu tập để đi đến giải thoát hoàn toàn của Phật giáo. Nếu những ai đã xem thường những giới hành này thì con đường tu tập không bao giờ tu tập đi đến nơi đến chốn. Nếu tu tập không đi đến nơi đến chốn thì tu tập để làm gì? Tu tập để đời chẳng ra đời, đạo chẳng ra đạo thì có ích lợi gì? phải không các bạn?

Thà trở về đời sống thế tục, sống như bao nhiêu người khác, sống có đạo đức nhân bản - nhân quả còn tốt hơn.

Chỉ mới bắt đầu vào đạo, sống những giới hạnh như vậy mà vua A Xa Thế còn phải chấp nhận đứng dậy chào hỏi và mời ngồi... tỏ ra rất cung kính và tôn trọng, huống là tu hành giữ gìn giới luật trọn vẹn, sống đúng những Thánh hạnh thì sẽ lợi ích cho mình cho người biết là đường nào.

Giới này đức Phật đã dạy cho La Hâu La trong bộ sách Văn Hoá Truyền Thống tập I “**GIỚI KHẨU HÀNH**” tức là “**SỐNG CHẾ NGỰ LỜI NÓI**”, xin các bạn lưu ý: đó là một giới hành đạo đức ngôn ngữ tuyệt vời nó không riêng cho giới tu sĩ mà ngay cả những người cư sĩ nói riêng, nói chung cho tất cả mọi người dù bất cứ tôn giáo nào, có tôn giáo hay không tôn giáo.



SỐNG CHẾ NGỰ Ý NGHĨ

“**S**ỐNG CHẾ NGỰ Ý NGHĨ” là một hành động đạo đức thuộc về ý làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mọi người sống chung nhau trên hành tinh này đều cần phải học hiểu để biết lối sống của một vị Thánh Tăng, Thánh Ni và Thánh cư sĩ bằng tất cả đức hạnh buông xả, từ bỏ lối sống thế gian, từ bỏ những thân hành ác, từ bỏ những lời nói ác, từ bỏ ý nghĩ ác để thực hiện đi vào lối sống Thánh thiện của người đệ tử Phật.

GIỚI ĐỨC TỰ CHỦ Ý NGHĨ SỐNG CHẾ NGỰ Ý

“**S**ỐNG CHẾ NGỰ Ý” là một giới luật để thực hiện **ĐỨC TỰ CHỦ Ý NGHĨ**.

Người đời thường hay sống không chế ngự ý nghĩ, mọi ý nghĩ khởi lên là họ đều chạy theo ý nghĩ ấy liền, có nghĩa là họ chấp nhận ý nghĩ đó, khi chấp nhận ý nghĩ đó tức là họ chấp nhận lòng tham muốn của họ và sẵn sàng làm theo lòng ham muốn đó. Do đó, mà họ phải chịu biết bao điều đau khổ của kiếp làm người.

“SỐNG CHẾ NGỰ Ý” là sống làm chủ ý, sống không buông lung, không chạy theo lòng ham muốn của các bạn tức là không chạy theo dục lạc thế gian. Còn ngược lại là chạy theo dục lạc, chạy theo dục lạc là chạy theo sự khổ đau. Cho nên, “SỐNG CHẾ NGỰ Ý” là một đức hạnh tuyệt vời, chỉ có con người mới thực hiện được. Người nào chế ngự được ý là một bậc Thánh tại thế gian này, họ sống đời sống không bao giờ làm khổ mình, khổ người, họ là hiện thân của tâm bất động, sống với trạng thái thanh thản, an lạc và vô sự.

“SỐNG CHẾ NGỰ Ý” là một hành động đạo đức mà mọi người cần phải chấp hành triệt để, để mang lại sự an vui hạnh phúc cho muôn người trên hành tinh này. “SỐNG CHẾ NGỰ Ý” là sống làm chủ được ý căn. Sống làm chủ được ý căn là sống làm chủ được sự sống chết của mình.

GIỚI HẠN SỐNG CHẾ NGỰ Ý

“GIỚI HẠN SỐNG CHẾ NGỰ Ý” là những oai nghi tế hạnh rất tuyệt vời về ý. Khi một ý nghĩ khởi lên các bạn nên chế ngự ý nghĩ đó, nếu không chế ngự ý nghĩ là các bạn chạy theo dục và các ác pháp.

Ví dụ: Khi tâm muốn ăn phi thời mà các bạn không dừng ngay ý nghĩ đó thì các bạn sẽ ăn phi

thời. Khi các bạn phạm vào giới ăn phi thời thì tất cả những giới khác coi chừng sẽ vi phạm. Nếu các bạn không cảnh giác thì các bạn sẽ phạm nhiều giới và làm mất oai nghi tế hạnh của một người tu sĩ có đức hạnh không làm khổ mình, khổ người. Còn nếu các bạn phạm giới chế ngự ý là các bạn sẽ phạm tất cả những giới sau đây:

1/ Phạm giới chế ngự ý.

2/ Phạm giới ăn phi thời.

3/ Phạm giới độc cư.

4/ Phạm giới nói lời chân thật.

5/ Phạm giới không sáng suốt.

6/ Phạm giới ly tham.

7/ Phạm giới mất oai nghi tế hạnh.

8/ Phạm giới ngồi lều ăn quán... và nhiều giới khác nữa.

“GIỚI HẠNH CHẾ NGỰ Ý” là những oai nghi tế hạnh sống ly dục, ly ác pháp, sống diệt ngã xả tâm. Vì vậy, những oai nghi tế hạnh sống chế ngự ý là Thánh đức bất động tâm trước các pháp và các cảm thọ.

“GIỚI HẠNH CHẾ NGỰ Ý” là những oai nghi tế hạnh sống ngăn ác diệt ác pháp tức là sống đoạn diệt lòng ham muốn của mình. Đoạn diệt lòng ham muốn của mình là sống đúng chân lý

Diệt Đế. Diệt Đế là Niết Bàn. Cho nên, khi nghe nói đến những oai nghi tế hạnh này thì Vua A Xà Thế nghĩ rằng chỉ có những bậc Thánh mới sống như vậy, chứ những kẻ phàm phu không thể nào sống nổi với những oai nghi tế hạnh Sa Môn giải thoát tuyệt vời này. Vì thế, vua A Xà Thế phán rằng: ***“Bạch Thế Tôn! Không như vậy, trái lại chúng con kính lễ người ấy, đứng dậy trước người ấy, mời người ấy ngồi xuống ghế, cúng dường người ấy các dụng cụ như y áo v.v.. đồ ăn khát thực, sàng tọa, thuốc men trị bệnh và chúng con sẽ ra lệnh để bảo vệ che chở người ấy đúng theo pháp luật”***.

GIỚI HÀNH CHẾ NGỰ Ý

“GIỚI HÀNH CHẾ NGỰ Ý” là một phương cách ngăn lại sự ham muốn. Cho nên, khi có một ý nghĩ ham muốn một điều gì ác khởi lên thì các bạn ngăn chặn ngay liền không cho ý nghĩ đó biến ra hành động thân hoặc lời nói của các bạn. Nếu ý nghĩ ấy các bạn không ngăn và diệt, thì nó sẽ dẫn đến hành động thân hoặc lời nói, lúc đó tâm của các bạn đang chạy theo dục lạc thế gian. Chạy theo dục lạc thế gian là chạy theo các ác pháp. Và như vậy tâm các bạn sẽ chịu nhiều sự khổ đau.

Người biết sử dụng “GIỚI HÀNH CHẾ NGỰ Ý” là người biết tu tập tâm xả vô lượng pháp. Do xả tâm vô lượng pháp nên tâm ly dục ly ác pháp hoàn toàn. Tâm ly dục ly ác pháp hoàn toàn là tâm nhập vào dòng Thánh (Tu Đà Hoàn).

“GIỚI HÀNH CHẾ NGỰ Ý” là những hành động làm chủ ý. Khi một ý nghĩ khởi lên các bạn nên chế ngự ý nghĩ đó, nếu không các bạn sẽ bị nó sai các bạn như tên nô lệ.

Muốn sống đúng “GIỚI HÀNH CHẾ NGỰ Ý” nghiêm chỉnh thì các bạn luôn luôn phải phản tỉnh lại tâm các bạn, mỗi khi có một ý nghĩ khởi lên là phải mau mau tư duy ngay liền, không được bỏ qua, dù một niệm không đáng kể.

Hằng ngày các bạn nên như lý tác ý: ***“Phải tỉnh giác từng ý niệm, phải làm chủ từng ý niệm, phải ngăn và diệt từng ý niệm ác, không được bỏ sót một ý niệm nào”***.

Giới luật đức hạnh là những pháp môn quan trọng nhất của Phật giáo cho bước đường tu tập để tìm cầu sự giải thoát. Chúc các bạn tu tập thành tựu viên mãn trong giới pháp này.



BẰNG LÒNG VỚI NHU CẦU TỐI THIỂU VỀ ĂN UỐNG, Y ÁO

“BẰNG LÒNG VỚI NHU CẦU TỐI THIỂU

VỀ ĂN UỐNG, VỀ Y ÁO” là một hành động đức hạnh ly tham thuộc về ý làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mọi người sống chung nhau trên hành tinh này đều cần phải học hiểu để biết lối sống của một bậc Thánh Tăng, Thánh Ni và Thánh cư sĩ bằng tất cả giới hạnh buông xả, từ bỏ lối sống thế gian, từ bỏ những thân hành ác, từ bỏ lời nói ác, từ bỏ những ý hành ác, bằng lòng tối thiểu về ăn uống về y áo để đi vào lối sống Thánh thiện.

GIỚI ĐỨC THIỂU DỤC TRI TỨC

Bởi con người sinh ra là chỉ để chạy theo năm món dục lạc trên thế gian: **“danh, lợi, sắc, thực, thù”**. Suốt cuộc đời làm nô lệ cho năm món dục lạc này, đến khi xuôi tay trở về lòng đất chẳng mang theo một món gì, chỉ còn lại nghiệp thiện và nghiệp ác mà thôi. Thật là uổng phí cho

sự hiện hữu của một đời người chẳng làm lợi ích gì cho mình, cho người. Sống như vậy có đáng trách không các bạn?

Thưa các bạn! Đời người sinh ra lớn lên làm bất cứ nghề nghiệp nào, dù nghề nghiệp ấy có vất vả gian nan, có chịu biết bao nhiêu cực khổ, để làm ra nhiều vật chất, có nhiều vật chất cũng chỉ để phục vụ cho ăn, ngủ và dâm dục. Để phục vụ cho ăn, ngủ và dâm dục thì còn có ý nghĩa gì cao đẹp. Phải không các bạn?

Ăn là để tiêu hóa phân phối những chất bất tịnh hôi thối bên ngoài để nuôi thân tứ đại vô thường cũng bất tịnh hôi thối và đầy dẫy đau khổ, chứ có lợi ích những gì đâu, chỉ là những thứ bất tịnh nuôi thân bất tịnh. Vậy mà mọi người cũng không ai tránh khỏi qui luật này, mà lại còn đam mê ăn, ngủ, dâm dục v.v..

Ngủ là một trạng vô tri để trở thành người ngu si, mê muội, đần độn, lười biếng, nhút nhát v.v..

Dâm dục làm tiêu hao sức khoẻ con người. Tinh khí thần hao tổn.

Vì dâm dục mà Trụ Vương mất nước, U Vương và Đường Vương Lý Trị chết một cách thê thảm.

Vì thế, giới luật đức hạnh của đạo Phật đã dạy: **“Ăn uống và ăn mặc phải sống thiểu dục tri túc, nghĩa là ít muốn, biết đủ về ăn, về mặc thì đời sống mới thoát ra khỏi năm thứ dục lạc đầy cám dỗ của cuộc đời”**. Thế mới biết đức thiểu dục tri túc rất cần thiết cho đời sống của mọi người.

GIỚI HẠNH THIỂU DỤC TRI TÚC

Người tu sĩ Phật giáo ăn ngày một bữa là đủ nuôi sống thân mạng trong một ngày một đêm, đâu có cần phải ăn nhiều bữa, cho nên giới hạnh thứ tám có tên: **“Bằng lòng tối thiểu về ăn uống, về y áo”**. Bằng lòng với nhu cầu tối thiểu, về ăn uống là một giới hạnh của người tu sĩ Phật giáo. Cho nên, không những ăn ngày một bữa mà còn chấp nhận ăn ngày một bữa để sống, chứ không phải sống để chạy theo ăn uống, ăn mặc sang đẹp. Vì thế ăn không tham đắm những thực phẩm cao lương mỹ vị; mặc không tham đắm những hàng vải lụa là sang đẹp. Đó là những oai nghi tế hạnh trong ăn uống và ăn mặc của người đệ tử Phật.

“GIỚI HẠNH LY THAM VỀ ĂN VÀ MẶC”, xin ác bạn lưu ý với những cụm từ của giới này: **“Nhu cầu tối thiểu về ăn uống, về y áo”**. Nhất là cụm từ tối thiểu, có nghĩa là ăn uống chỉ đủ để

sống, sống để tu tập chứ không phải sống để ăn uống thừa dư mập khỏe. Y áo cũng vậy cũng vừa đủ hai bộ ngắn, bộ này đem giặt bộ kia mặc vào, không được dư ba bộ, y thượng và áo tràng cũng vậy chỉ được một cái mà thôi không được thừa hai cái. Cho nên, giới này có tên là **“Bằng lòng với nhu cầu tối thiểu về ăn uống, về y áo”**.

Vì thế, người tu sĩ Phật giáo phải tự nguyện sống một đời sống đức hạnh tối thiểu về ăn uống và về y áo, nếu không bằng lòng sống như vậy thì không nên xuất gia làm tu sĩ. Các bạn nên hiểu: Trong đạo Phật không có ai bắt ép và quỵến rũ các bạn tu hành đâu. Vì các bạn tu là đem lại lợi ích cho các bạn, chứ không phải đem lợi cho Phật, cho Thầy hay cho Phật giáo. Xin các bạn hiểu cho. Khi tu hành các bạn đừng nhắm vào chỗ kết quả cao làm chủ sanh tử luân hồi mà hãy nhắm vào từng giới luật đức hạnh. Vì mỗi giới luật đức hạnh là mỗi sự giải thoát cho các bạn.

Làm tu sĩ Phật giáo khó lắm các bạn ạ! Nếu sống đúng giới luật tức là sống đúng Phạm hạnh. Sống đúng Phạm hạnh thì các bạn tìm thấy sự giải thoát ngay liền, còn ngược lại các bạn sống không đúng Phạm hạnh, sống theo kiểu thế gian thì các bạn đừng nên theo Phật giáo tu hành. Vì có tu tập cũng chẳng có ích lợi gì cho các bạn. Các bạn đừng mượn chiếc áo người tu sĩ Phật giáo mà

làm hại Phật giáo các bạn ạ! Các bạn đừng tưởng những cấp bằng cao học Phật học của bạn là giải thoát, không đâu các bạn ạ! Học và tu là hai con đường song song không thể gặp nhau trên một giao điểm được.

Hình thức của các tu sĩ Phật giáo Đại Thừa và Thiên Tông là hình ảnh tu sĩ sa đoạ đang phá hoại Phật giáo tận cùng, họ đang giết chết Phật giáo trên thế gian này. Vậy họ giết chết Phật giáo như thế nào?

Họ sống ăn uống phi thời, xem tivi, phim ảnh, ở chùa to Phật lớn, tụng niệm ê a như ca hát, cầu siêu, cầu an. Và cái tệ hại nhất là các Thầy Đại Thừa và Thiên Tông thường đi bác sĩ, nằm bệnh viện, trong khi giáo pháp của Phật dạy làm chủ sanh, già, bệnh, chết. Vậy mà có bệnh các Thầy lại đi bác sĩ, nằm bệnh viện thì còn gì thể thống Phật giáo nữa. Đó là đời sống thiếu Phạm hạnh, không thiếu dục tri túc của các vị Sư Thầy trong Phật giáo hiện nay, rất đáng trách các bạn ạ! Nhưng các bạn cũng nên thương xót cho họ, vì họ là những người lầm đường lạc lối tu theo pháp tà giáo ngoại đạo mà không biết. Vì thế giới luật đức hạnh không tròn đủ.

GIỚI HÀNH THIẾU DỤC TRI TÚC

Các bạn có nghe pháp môn Tứ Niệm Xứ dạy khắc phục bệnh đau trên thân không?

Kinh dạy: **“Trên thân quán thân để khắc phục tham ưu”**. Đó là dạy các bạn đẩy lui bệnh tật, làm chủ bệnh, khiến cho thân các bạn không còn bệnh tật tác động vào nữa. Vậy mà Đại Thừa nói Phật còn đau lưng, nói như vậy có đúng không? Các bạn trả lời đi! Câu nói đó là phỉ báng Phật giáo các bạn có biết không?

Chỉ có những người chưa am tường Phật giáo còn chịu ảnh hưởng ngoại đạo Đại Thừa nên sống thiếu chánh tri kiến và chánh tư duy nên mới cúng dường cho những nhà sư chạy theo dục lạc thế gian như vậy.

Nhìn đời sống ăn uống và ăn mặc y áo của tu sĩ là các bạn biết rõ người nào tu đúng, người nào tu sai, người nào tu theo Phật, người nào tu theo tà giáo ngoại đạo.

Chỉ trong tám giới này đã xác định rõ ràng từ hình tướng, lẫn tinh thần đến đời sống hằng ngày của một tu sĩ chân chánh Phật giáo. Người nào phạm vào tám giới này thì không phải tu sĩ Phật giáo mà là Ma Ba Tuần đội lột tu sĩ Phật giáo để diệt Phật giáo.

Bởi vậy, làm tu sĩ Phật giáo khó lắm các bạn ạ! Nếu dễ dàng như Đại Thừa thì một số người lợi

dụng Phật giáo để sống hưởng thụ dục lạc bằng cách dựng lên thế giới siêu hình để lừa đảo mọi người. Hành nghề sống mê tín, sống nói láo.

Phải sống đúng tám giới luật đầu tiên này, thì mới đúng là tu sĩ Phật giáo. Nhưng muốn sống đúng những giới luật này là phải tự nguyện, chứ không do sự bắt buộc của ai cả, nếu có sự bắt buộc là không đúng với tinh thần tự nguyện, tự giác của đạo Phật. Chính bản thân của mỗi người vì sự sống thiếu dục tri túc, nên phải tự nguyện sống đời Phạm hạnh, nguyện không hề vi phạm những lỗi nhỏ nhặt nào trong giới luật. Cho nên những tu sĩ phạm phải những giới này, họ là những người chưa hiểu Phật giáo, vì họ đang chịu ảnh hưởng tư tưởng của Bà La Môn Đại Thừa giáo.

Cuộc đời tu hành của họ chẳng bao giờ nếm được mùi vị giải thoát, rất uổng thay và tiếc thay!!!

Hằng ngày các bạn nên nhớ dùng pháp như lý tác ý câu: **“PHẢI BẰNG LÒNG VỚI NHU CẦU TỐI THIỂU VỀ ĂN UỐNG, VỀ Y ÁO, PHẢI SỐNG THIỂU DỤC TRI TÚC MỚI XỨNG ĐÁNG LÀ NGƯỜI TU SĨ PHẬT GIÁO”**. Chúc các bạn nghiêm trì giới luật này, nó sẽ mang lại hạnh phúc an vui cho các bạn.



HOAN HỈ SỐNG AN TỊNH

“HOAN HỈ SỐNG AN TỊNH” là một hành động đạo đức thuộc về tâm làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mọi người sống chung nhau trên hành tinh này đều cần phải học để biết lối sống của những bậc Thánh Tăng, Thánh Ni và Thánh cư sĩ, họ luôn sống bằng tất cả giới hạnh buông xả, từ bỏ lối sống thế gian, từ bỏ những thân hành ác, từ bỏ lời nói ác, từ bỏ những ý hành ác, bằng lòng tối thiểu về ăn uống, về y áo, hoan hỉ sống an tịnh để đi vào lối sống Thánh thiện.

GIỚI ĐỨC HOAN HỈ SỐNG AN TỊNH

Muốn hiểu nghĩa của giới luật này thì trước tiên chúng ta phải hiểu nghĩa của những từ: hoan hỉ và an tịnh. Vậy hoan hỉ và an tịnh nghĩa là gì?

Hoan hỉ nghĩa là vui mừng.

An tịnh nghĩa là yên ổn và thanh tịnh, trong sạch.

Giới này dạy chúng ta lúc nào sống trong cảnh thuận hay cảnh nghịch đều phải giữ gìn tâm vui vẻ, nhờ có giữ gìn tâm được vui vẻ nên tâm an ổn và thanh tịnh. Người giữ gìn được giới này thì lúc nào các bạn cũng đang tu tập tâm hoan hỉ, Kinh Bát Thành có dạy: ***“Lại nữa này gia chủ, Tỳ kheo an trú biến mãn một phương với tâm câu hữu với hỷ: cũng vậy phương thứ hai, cũng vậy phương thứ 3, cũng vậy phương thứ 4, như vậy cùng khắp thế giới trên dưới, bề ngang, hết cả phương xứ, này khắp vô biên giới, vị ấy an trú, biến mãn với tâm câu hữu với hỉ, quảng đại vô biên, không hận, không sân, vị ấy suy tư và được biết: “Hỷ tâm giải thoát này là pháp hữu vi do suy tư tác thành, thời sự vật ấy là vô thường, chịu sự đoạn diệt”, vị ấy vững trú ở đây, đoạn trừ các lậu hoặc,... chưa được chứng đạt được chứng đạt”***.

Như vậy “GIỚI ĐỨC HOAN HỈ SỐNG AN TỊNH” tức là Đức Phật dạy các bạn tu tập tâm hoan hỉ. Tu tập tâm hoan hỉ tức là tu Bốn vô lượng tâm. Bốn pháp vô lượng tâm đó là từ, bi, hỉ, xả. Ở đây tu tập tâm hoan hỉ tức là tu tập hỉ vô lượng tâm. Tu tập hỉ vô lượng tâm là giữ gìn nghiêm chỉnh “GIỚI ĐỨC HOAN HỈ SỐNG AN TỊNH”.

Chỉ có một giới luật này thôi, nếu các bạn sống nghiêm chỉnh không hề vi phạm thì nó cũng đem đến cho các bạn một sự giải thoát an lạc và hạnh phúc chận thật như trong trạng thái cảnh giới Niết Bàn.

Có một đời sống hoan hỉ an tịnh như vậy là vì biết sống đúng giới đức hoan hỉ nghiêm chỉnh. Sống đúng giới đức hoan hỉ nghiêm chỉnh này thì các bạn sẽ tìm thấy sự an vui chân thật của Phật Giáo thật là tuyệt vời.

GIỚI HẠNH HOAN HỈ SỐNG AN TỊNH

Thưa các bạn! “*Giới hoan hỉ sống an tịnh*” còn có một nghĩa khác nữa đó là Thánh hạnh của Phạm Thiên. Thánh hạnh của Phạm Thiên tức là vui vẻ sống an ổn một mình, sống cho mình. Bởi vì chỉ có sống một mình mới sống cho mình. Sống cho mình tức là sống độc cư cô đơn, nhưng độc cư thì có mà cô đơn thì không các bạn ạ! Khi chúng ta biết sống một mình thì trong ta có một người đang đàm thoại với ta. Như vậy đâu phải ta sống cô đơn. Phải không các bạn?

Do hiểu biết sự thanh thản, an lạc như vậy nên những người nào muốn tu theo Phật giáo đều phải tự nguyện chấp nhận sống vui vẻ, an ổn một mình. Sống vui vẻ và an ổn một mình, tức là đời

sống của người tu sĩ Phật giáo biết hoan hỷ sống an tịnh như giới thứ chín này đã dạy.

Chính giới hạnh này là một pháp môn tuyệt vời, giúp cho người tu sĩ phòng hộ sáu căn, để không dính mắc sáu trần, nhờ đó tâm hành giả không còn phóng dật. Tâm không phóng dật là một trạng thái Niết Bàn đấy các bạn ạ!

Thưa các bạn! Chữ an tịnh trong giới luật này có nghĩa là thân an ổn và tâm thanh tịnh, vì thân được an ổn, tâm được thanh tịnh nên người tu sĩ Phật giáo tìm cầu sự giải thoát, ra khỏi bốn sự khổ đau của kiếp người, thì dù bắt buộc hay không bắt buộc các bạn cũng phải chấp nhận sống một mình (độc cư). Vì chỉ có sống một mình thì thân tâm mới an ổn và thanh tịnh. Phải không các bạn?

Một người muốn sống thân tâm an ổn và thanh tịnh mà lại sống nơi ồn náo, nơi thường tụ tập đông người, nơi thường tập họp nói chuyện, thì làm sao sống hoan hỷ an tịnh được? Cho nên chỉ có nơi thanh vắng, yên lặng, không có người nói chuyện ồn náo thì mới chính là nơi thanh tịnh, nơi sống độc cư, nơi hoan hỷ sống an tịnh trong giới luật Phật.

Dù ngoại cảnh được thanh tịnh vắng lặng nhưng nội tâm chưa hoan hỷ sống an tịnh (độc cư) thì giới luật này được xem là vi phạm.

Những giới luật trên đây các bạn còn vi phạm mà muốn sống làm Thánh Tăng, Thánh Ni thì chỉ là giấc mộng mà thôi.

Đối với những giới luật này các bạn sẽ không bao giờ giữ gìn được trọn vẹn và như vậy những đức hạnh này không bao giờ thành hiện thực được trong đời sống của các bạn. Muôn đời ngàn kiếp con đường tu tập để tìm cầu sự giải thoát của các bạn đang theo chỉ là con đường dài vô tận.

Khi các bạn bước chân vào đạo Phật thì các bạn phải tự nguyện chấp nhận vui vẻ sống an tịnh một mình, có chấp nhận sống vui vẻ an tịnh một mình là các bạn nên biết đó là Thánh hạnh Phạm Thiên như đã nói ở trên. Thánh hạnh Phạm Thiên là những hành động sống ra khỏi sự chi phối của qui luật nhân quả. Ra khỏi sự chi phối của qui luật nhân quả thì tái sinh luân hồi chấm dứt. Vì thế, đạo Phật không bắt buộc ai phải sống như Phật: **“HOAN HỈ SỐNG AN TỊNH”**. Chỉ có những người thấy rõ đời người khổ đau như thật, thì mới tự nguyện chấp nhận sống đời Phạm hạnh, sống vui vẻ một mình như Phật. Do ý thức tự nguyện của mọi người chấp nhận sống đời

Phạm hạnh, do đó đức Phật không có chế giới cấm mà chỉ dạy giới hạnh, giới đức, giới hành trong tạng kinh, không có một bài kinh nào mà đức Phật không dạy về giới luật đức hạnh làm Người, làm Thánh. Ngài đã dạy rất đầy đủ, không thiếu, không thừa. Còn giới cấm của các Tổ sau này chế ra rồi gán cho Phật thuyết, chứ sự thật đức Phật không chế giới cấm. Chế giới cấm là đi sai lòng tự giác tự nguyện của mọi người đến với đạo Phật. Bởi vì, giới luật là đức hạnh của con người đã sẵn có trong mỗi con người. Đức Phật chỉ cần khơi dậy, làm sống lại để con người nhận ra, chứ đức Phật không có dạy giới luật đức hạnh mới. Cho nên, nói Phật chế giới luật là sai. Có đúng như vậy không các bạn?

“HOAN HỈ SỐNG AN TỊNH” là giới hạnh độc cư. Người ở đời ít ai dám sống một mình, vì sống một mình rất cô đơn, tâm thường buồn bã khổ sở, nhớ nghĩ lung tung và thường hay sợ hãi, sợ bóng đêm âm u, sợ rừng núi, sợ sấm sét mưa gió, sợ ma, sợ quỷ thần, sợ mọi vật v.v.. Chỉ có những người quyết tâm tìm cầu sự giải thoát ra khỏi khổ đau của thân phận làm người, của qui luật nhân quả, nên mới chấp nhận sống độc cư cô đơn một mình như vậy. Sống độc cư cô đơn một mình là sống Phạm hạnh của những bậc Thánh Tăng, Thánh Ni như đã nói ở trên.

Cho nên, muốn làm những bậc Thánh Tăng, Thánh Ni thì phải tự nguyện chấp nhận vui vẻ đời sống như vậy, chứ chẳng có ai bắt buộc mình cả. Còn nếu bị bắt buộc, thì chẳng bao giờ có ai sống được giới này cả. Do giới cấm của các Tổ bắt buộc tu sĩ phải sống đúng giới luật mà không giải rõ nghĩa đức hạnh của nó nên tất cả tu sĩ đều phạm giới, phá giới, bẻ vụn giới v.v..

Giới thứ chín đã xác định điều này rất rõ ràng: “*Nếu Thánh Tăng, Thánh Ni thích hội họp nói chuyện, thích chỗ đông người là phạm giới*”. Người tu sĩ nào phạm giới là không phải Thánh Tăng, Thánh Ni mà chính họ là những Ma Ba Tuần trong đạo Phật. Họ chẳng tu được gì mà còn phá hoại Phật giáo. Cho nên, quý Phật tử cần phải tránh xa những hạng tu sĩ này.

Khi vua A Xà Thế nghe Phật thuyết chín giới cụ túc đầu tiên của Tỳ Kheo Tăng và Tỳ Kheo Ni như vậy, nhất là giới thứ chín này thì nhà vua quá kính phục và tôn trọng, Ngài biết rằng: những người nào sống được như vậy, là những bậc phi phạm, những bậc Thánh, những bậc ra khỏi nhà sanh tử và chấm dứt luân hồi. Cho nên, dù vua quan hay những nhà tử phú giàu nhất thế gian này cũng không thể đem ra so sánh được với những bậc này. Những bậc này là những con người có được lối sống vượt ra ngoài dòng thế tục.

Những người sống vượt ra khỏi dòng thế tục ở trên đời này thì không có một vật quý báu gì đem ra so sánh với họ được. Tại sao vậy?

Tại vì họ là những người biết sống an vui một mình, biết sống cho mình. Người biết sống an vui một mình, đó là những người có một lối sống mà ít ai trên thế gian này làm được. Một nếp sống ít ai làm được là một nếp sống đúng giới luật Phạm hạnh của Phật giáo, một nếp sống ly dục ly ác pháp tuyệt vời mà chỉ Phật giáo mới có những Thánh hạnh này. Ngoài Phật giáo đi tìm nếp sống này thì không bao giờ có.

“**HOAN HỈ SỐNG AN TỊNH**” là một nếp sống tuyệt vời của những bậc tu hành chân chánh. Đây là một giới luật cụ túc trong chín giới luật đầu tiên của đạo Phật. Giới luật này không bắt buộc một ai hết, nhưng những ai muốn trở thành một tu sĩ Phật giáo thì người ấy phải tự bắt buộc mình, khép mình trong khuôn khổ Phạm hạnh. Từ đó các bạn mới nhận ra được sự giải thoát chân thật của những giới đức này.

Trước khi bước chân vào đạo các bạn phải chấp nhận đời sống này, nếu không chấp nhận các bạn sẽ không thành tu sĩ Phật giáo.

Nếu dựa vào giới luật này mà xét nét những tu sĩ Phật giáo hiện giờ thì chúng ta biết rất rõ

người tu sĩ nào là tu sĩ Phật giáo và người tu sĩ nào là tu sĩ ngoại đạo một cách dễ dàng. Chỉ cần nhận xét người tu sĩ nào vi phạm những giới hạnh này thì họ là những người tu sai pháp, có nghĩa là họ sống không nổi với những giới luật này, họ là tu sĩ ngoại đạo mượn danh Phật giáo.

Những người về chùa Am tu tập đặng đến những giới hạnh này thì càng thấy rõ giới này rất khó giữ gìn, phần đông họ đều vi phạm. Vi phạm nên họ tu tập không kết quả, do tâm chưa thanh tịnh nên nội lực chưa có. Nội lực chưa có thì không bao giờ nhập thiền định được.

“HOAN HỈ SỐNG AN TỊNH” giới luật đức hạnh này nghe thì dễ dàng, rất tầm thường, nhưng có sống với nó mới thấy khó vô cùng. Chỉ có những người quyết tâm cao, tha thiết tìm cầu sự giải thoát chân thật thì mới sống nổi. Còn những người đời không muốn bỏ mà đạo lại muốn thêm thì chỉ sống được ít hôm, liền cuốn gói về đời.

Tu tập giới này mà vi phạm thì con đường tu của các bạn không bao giờ đến đích.

Tóm lại, chín giới luật đầu tiên của Tỳ Kheo Tăng và Tỳ Kheo Ni này, nếu vị nào muốn tu theo Phật giáo giữ gìn trọn vẹn thì vị ấy mới trở thành đệ tử của Phật, còn ngược lại là đệ tử của ma. Đó

là một sự xác định chắc chắn như vậy. Nếu tu sĩ phạm chín giới này, họ chỉ là cây chùm gửi ăn bám vào Phật tử để sống thật là nhục nhã.

Thưa các bạn! Người tu hành theo Phật chỉ cần giữ gìn tu tập sống đúng chín giới đầu tiên này thì người ấy cũng đã trở thành những bậc Thánh Tăng, Thánh Ni. Có đúng như vậy không các bạn?

Bởi vì chín giới này là chín giới buông xả. Giới thứ nhất và giới thứ hai là buông xả vật chất. Giới thứ ba, giới thứ tư, giới thứ năm, giới thứ sáu, giới thứ bảy, giới thứ tám và giới thứ chín là giới buông xả tinh thần. Vật chất và tinh thần đều buông xả thì kết quả giải thoát ngay liền chỗ buông xả. Chỗ buông xả là tâm vô lậu.

Bởi vậy, khi nghe đức Phật trình bày kết quả của chín giới này quá cụ thể, rõ ràng và thực tế, sự trình bày không có một kẽ hở sai sót khiến cho người nghe dù có ác ý cũng không lý luận bẻ gãy được chín giới hạnh này. Khi được nghe lời dạy này xong vua A Xà Thế quá thán phục và cho rằng dù người đó là nô bộc của mình, mình cũng phải cung kính tôn trọng. Bất cứ người nào tu tập và sống đúng chín giới này thì nhà vua khi gặp họ cũng phải đứng dậy trước chào hỏi và mời người ấy ngồi.

Đây là chín giới vô lậu đầu tiên, là pháp thực tế, cụ thể hiện tại, không có thời gian của Phật giáo đến để mà thấy Thánh quả ngay liền, chứ không phải như kinh sách Đại Thừa, tu nhiều kiếp mới có giải thoát. Thật ra giáo pháp Đại Thừa và Thiền Tông mơ hồ trừu tượng không đáng cho chúng ta tin tưởng và kính trọng.

GIỚI HÀNH HOAN HỈ SỐNG AN TỊNH

Các bạn giữ gìn giới đức hoan hỉ là các bạn đã tu tập tâm hỉ vô lượng. Tu tập tâm hỉ vô lượng là giữ gìn tâm lúc nào cũng hoan hỉ vui vẻ khi gặp ác pháp cũng như gặp thiện pháp. Muốn tu tập tâm hoan hỉ như vậy thì tất cả pháp đến với các bạn. Các bạn phải chia ra làm ba loại.

1. Pháp ác
2. Pháp thiện
3. Pháp không thiện không ác

Ba pháp này đến với các bạn khiến cho thân tâm bất an. Muốn cho thân tâm được an ổn khi gặp các pháp này thì các bạn chỉ còn cách theo pháp như lý tác ý: **“TÂM HÃY HOAN HỈ TRƯỚC TẤT CẢ CÁC PHÁP”**, dù các pháp ấy có cay đắng như thế nào; có ngọt ngào như thế nào; có đau khổ như thế nào, các bạn cũng nên xem nó là pháp hữu vi vô thường không đáng cho các bạn phải bận tâm. Các bạn hãy luôn luôn phải giữ gìn

tâm vui vẻ, thanh thản, vô sự v.v.. xem như các pháp ấy không có mặt ở đây. Nếu các bạn có hoan hỉ được như vậy thì mới thấy giải thoát thật sự.

Muốn được như vậy hằng ngày các bạn nên tu tập tâm hoan hỉ. Tu tập tâm hoan hỉ thì các bạn phải có lòng tha thứ và yêu thương, dù các pháp ấy có cực ác tội cùng, nhưng các bạn cũng nên mở rộng lòng yêu thương và tha thứ thật sự. Có mở rộng lòng thương yêu và tha thứ thật sự thì phải có một phương pháp để giữ gìn tâm luôn luôn được hoan hỉ. Phương pháp ấy là pháp “**NHƯ LÝ TÁC Ý**”. Nhờ pháp như lý tác ý tâm các bạn luôn luôn được hoan hỉ sống trong cảnh nghịch cũng như cảnh thuận của đời người; nhờ pháp như lý tác ý mà tâm các bạn luôn được vui sống an tịnh.

Muốn được sống giải thoát như vậy nên Đức Phật đã cô đọng sự sống hạnh phúc ấy bằng một cái tên “**HOAN HỈ SỐNG AN TỊNH**” rất đầy đủ ý nghĩa giải thoát. Cho nên, các bạn thường tác ý câu này và như vậy các bạn sẽ thấy ngay sự giải thoát.

“**HOAN HỈ SỐNG AN TỊNH**”. Đúng vậy, giới thứ chín này có một cái tên rất tuyệt vời trong giáo pháp của đức Phật. Bởi vậy, những đệ tử nào đã thọ cụ túc giới đều phải sống đầy đủ những đức hạnh giới luật giải thoát này.

Ở đây, các bạn thấy rõ ràng mỗi giới luật của Phật đều mang tên đúng nghĩa giải thoát của nó. Giới luật là những phương pháp sống trực diện với kiếp sống của con người đầy sóng gió bão bùng.

Nếu các bạn sống không đúng giới luật thì các bạn sẽ bị sóng gió danh, lợi, sắc, thực, thùy nhặn chìm xuống tận đáy biển khổ đau.

“HOAN HỈ SỐNG AN TỊNH”. Cái tên hoan hỉ sống an tịnh, đẹp làm sao! Phải không các bạn? Cuộc đời này có những vật gì đáng cho các bạn bận tâm. Vì tất cả các pháp trên thế gian này đều vô thường, đều khổ đau. Nếu các bạn biết buông xả, bỏ xuống hết, sống đúng như tên của giới luật này thì thế gian đâu còn đau khổ nữa. Chính nơi đây là Thiên Đàng tại thế gian. Phải không các bạn?

“HOAN HỈ SỐNG AN TỊNH” là phương pháp tu tập hỉ tâm vô lượng như trên đã nói, đấy các bạn ạ! Giới luật của Phật chính là những phương pháp để các bạn học tập và rèn luyện thân tâm các bạn từ phàm phu trở thành Thánh nhân, từ xấu xa trở thành tốt đẹp, từ khổ đau trở thành hạnh phúc, từ hung ác trở thành thiện lành, từ sân hận trở thành thương yêu, v.v..



CHƯƠNG III

**NHÓM SƠ THIÊN
THỨ HAI**

**SÁU GIỚI ĐỨC HIẾU SINH TỖ KHEO
TĂNG, TỖ KHEO NI**

GIỚI THIỆU

NHÓM GIỎI LUẬT CỤ TỨC

HIẾU SINH THỨ HAI

Sau khi nghe đức Phật trình bày, kết quả chín giới đức, giới hạnh và giới hành của người tu sĩ Phật giáo thì vua A Xà Thế phải chấp nhận và ca ngợi tán thán những kết quả thiết thực hiện tại của Sa Môn hạnh là rất tuyệt vời. Vua A Xà Thế hỏi Phật:

“- Bạch Thế Tôn! Có thể cho biết một kết quả thiết thực hiện tại khác nữa của hạnh Sa Môn, vi diệu hơn, thù thắng hơn những quả thiết thực hiện tại của Sa Môn vừa kể trên không?”

Xin các bạn lưu ý câu hỏi trên đây của vua A Xà Thế: Chính do câu hỏi này mà từ đây về sau đức Phật trả lời những kết quả đức hạnh của người tu sĩ ngày càng vi diệu và thù thắng hơn.

Khi Vua A Xà Thế hỏi đức Phật như vậy thì đức Phật trả lời:

“- Nay Đại vương hãy lắng nghe và khéo tác ý Ta sẽ giảng.

Nay Đại vương thế nào là Tỳ kheo giới hạnh cụ túc?

Ở đây, nay Đại vương, Tỳ kheo từ bỏ sát sanh, tránh xa sát sanh, từ bỏ trượng, bỏ kiếm, biết tầm quý, có lòng từ, sống thương xót đến tất cả hạnh phúc của chúng sanh và loài hữu tình. Như vậy là giới hạnh của vị ấy trong giới luật”.

Đức Phật vừa nêu lên nhóm giới luật thứ hai. Nhóm giới luật này gồm có 6 giới:

- 1- Từ bỏ sát sanh.
- 2- Tránh xa sát sanh.
- 3- Từ bỏ trượng bỏ kiếm.
- 4- Biết tầm quý.
- 5- Có lòng từ.
- 6- Biết thương xót đến tất cả hạnh phúc của chúng sanh và loài hữu tình.

Vậy giới đức, giới hạnh và giới hành của sáu giới này như thế nào?

Muốn biết rõ giới đức, giới hạnh và giới hành của sáu giới này thì chúng ta lần lượt triển

khai từng giới một để xác định nghĩa cho rõ ràng, ngõ hầu người sau mới biết đường lối tu theo giới luật đúng pháp của đức Phật.



TỪ BỎ SÁT SANH

TỪ BỎ SÁT SANH là một hành động đạo đức hiếu sinh Làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, nếu muốn làm Người, làm Thánh đều cần phải học và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về lòng yêu thương sự sống trên hành tinh này. Lòng yêu thương sự sống ấy là những đức hạnh mà các bạn cần phải học hiểu và sống đúng những đức hạnh này để không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh. Có sống được như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

GIỚI ĐỨC HIẾU SINH TỪ BỎ SÁT SANH

“**TỪ BỎ SÁT SANH**” là một giới đức để thực hiện đức hiếu sinh. Muốn thực hiện đức hiếu sinh thì các bạn phải hiểu nghĩa của giới này cho rõ ràng. Vậy từ bỏ sát sanh nghĩa là gì?

Từ: nghĩa là từ giã; bỏ: nghĩa là buông bỏ, hai danh từ ghép lại có nghĩa là buông xả không giữ lại, không làm nữa.

Sát: nghĩa là giết làm cho chết, làm cho mất sự sống; sanh: nghĩa là chúng sanh loài động vật.

Từ bỏ sát sanh nghĩa là bỏ hẳn những hành động làm cho loài động vật chết.

Hành động bỏ hẳn không làm cho chúng sanh chết tức là **ĐỨC HIẾU SINH**.

“TỪ BỎ SÁT SANH” là một hành động đạo đức không làm khổ mình, khổ người, khổ tất cả chúng sanh. Hành động ấy khởi sự bắt đầu cho lòng từ bi yêu thương mọi sự sống trên hành tinh này. Vì thế gọi là **“ĐỨC HIẾU SINH”**.

“TỪ BỎ SÁT SANH” là một hành động đạo đức cao quý tuyệt vời, khiến cho máu xương và nước mắt của chúng sanh không còn rơi đổ trên hành tinh này nữa.

“TỪ BỎ SÁT SANH” là tiếng kêu cứu từ lòng yêu thương của Phật giáo đối với sự sống của muôn loài trên hành tinh này. Lòng yêu thương ấy đã biến thành một đức hạnh sống của người tu sĩ Phật giáo. Vì thế **“TỪ BỎ SÁT SANH”** là nhiệm vụ trọng trách bốn phận của những người tu sĩ Phật giáo.

“TỪ BỎ SÁT SANH” các bạn phải hiểu nghĩa rõ ràng, đó là trách nhiệm bốn phận của các bạn rất nặng nề luôn luôn phải giữ gìn nghiêm chỉnh không được sát hại sự sống của muôn loài.

GIỚI HẠN TỪ BỎ SÁT SANH

Những người tu sĩ Phật giáo còn ăn thịt chúng sanh làm sao lại gọi là “TỪ BỎ SÁT SANH”. Ăn thịt chúng sanh là một hành động gián tiếp sát chúng sanh (có người ăn thịt chúng sanh thì mới có người giết chúng sanh). Bởi vậy ăn thịt chúng sanh là một hành động giết chúng sanh còn ghê gớm hơn người cầm dao giết. Giết chúng sanh bằng miệng của mình tức là ăn và nhai nuốt thịt chúng sanh trong miệng thật là ghê gớm, thật là ác tâm vô cùng. Ác như loài ác thú ăn thịt nhau và chẳng chút lòng thương nhau. Loài người mà giống như loài vật ác độc như vậy sao hỏi các bạn? Con người có tri kiến hiểu biết, có lòng thương yêu mà lại nỡ lòng nào nhai nuốt được thịt chúng sanh? Ôi! Thật là đau thương!

Các bạn có thấy chẳng? Chúng ta là những con người, con người phải có tình cảm, phải có lòng yêu thương nhau. Có tình cảm, có lòng yêu thương sao lại nỡ nhẫn tâm ăn thịt chúng sanh như thú vật vậy sao?

Con người ăn thịt chúng sanh có tự xấu hổ không? Thưa các bạn! Nếu các bạn ăn thịt chúng sanh như vậy, các bạn có thấy mình là con thú vật ác độc không?

Và hành động ác độc nở tâm nhai nuốt thịt chúng sanh như vậy, các bạn có thấy mình xứng đáng làm người không?

“TỪ BỎ SÁT SANH” là hành động biết thương yêu mình, biết từ bỏ sự đau khổ của chính bản thân mình, của những người khác và của tất cả chúng sanh.

“TỪ BỎ SÁT SANH” là hành động thương yêu luôn luôn muốn đem lại hạnh phúc cho nhau trong cuộc sống này, là hành động thương yêu sự sống của muôn loài, lúc nào cũng không muốn thấy chúng sanh khổ đau.

“TỪ BỎ SÁT SANH” là hành động đức hạnh của những bậc Thánh Tăng, Thánh Ni và Thánh Cư sĩ.

“TỪ BỎ SÁT SANH” là từ bỏ những hành động độc ác của chính bản thân mình. Các bạn có biết không?

Tóm lại, người biết từ bỏ sát sanh là người biết ngăn ngừa và diệt trừ các ác pháp; người biết từ bỏ sát sanh là người biết chuyển đổi nhân quả, khiến cho nhân quả không còn tác động vào thân

tâm mình được. Vì thế, đời sống của mình mới được thanh thản, an lạc và vô sự.

GIỚI HÀNH HIẾU SINH TỪ BỎ SÁT SANH

“**TỪ BỎ SÁT SANH**” là câu trạch pháp như lý tác ý để dẫn dắt tâm triển khai lòng yêu thương tất cả muôn loài. Và hành động tác ý đó bắt đầu chuyển biến cho đời sống chân thiện mỹ của cuộc đời các bạn.

“**TỪ BỎ SÁT SANH**” là một Phạm hạnh của bậc Thánh Tăng, Thánh Ni và Thánh Cư sĩ, vì thế mọi người cần phải sống đúng Phạm hạnh này để xứng đáng làm người, nếu sống không được vậy thì các bạn chẳng khác nào là loài ác thú ăn thịt nhau, các bạn sẽ không còn là con người nữa. Các bạn có biết không?



TRÁNH XA SÁT SANH

“**TRÁNH XA SÁT SANH**” là một hành động đạo đức hiếu sinh Làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, đều cần phải học hiểu và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về lòng yêu thương sự sống trên hành tinh này. Lòng yêu thương ấy là những đức hạnh làm Người làm Thánh mà các bạn cần phải học hiểu và sống đúng những đức hạnh này để không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh. Có như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

GIỚI ĐỨC TRÁNH XA SÁT SANH

“**TRÁNH XA SÁT SANH**” là một nhóm từ quá cô đọng dạy về đức hiếu sinh, khiến cho người đọc rất khó hiểu. Vậy tránh xa sát sanh nghĩa là gì?

Muốn hiểu nghĩa của giới đức này thì phải hiểu nghĩa hai từ “**tránh xa**”. Tránh xa có nghĩa

là tránh né và xa lìa. Tránh né xa lìa sát sanh có 3 vị trí khác nhau:

1- Tránh né và xa lìa người giết hại chúng sanh.

2- Tránh né và xa lìa nơi giết hại chúng sanh.

3- Tránh né và xa lìa những hành động và nghề nghiệp sát sanh.

Tránh né và xa lìa những người giết hại chúng sanh; tránh né và xa lìa những hành động giã giụa tuyệt vọng, máu đổ thịt rơi của chúng sanh và không nghe tiếng kêu la thảm thiết trước khi tắt thở.

Do hành động tránh xa không thấy, không nghe những sự đau khổ, đó là đức hạnh từ bi của giới này. Do đức hạnh giới từ bi **“TRÁNH XA SÁT SANH”** này, người tu sĩ Phật giáo phải chọn chỗ ở thanh tịnh thích hợp nơi thanh vắng không ở gần người giết hại và ăn thịt chúng sanh; không ở gần nơi săn bắn, nơi đánh cá chài lưới v.v.. Ca dao có câu: **“Gần mực thì đen gần đèn thì sáng”**, gần nơi người giết hại chúng sanh thì sẽ dễ bị đấm nhể những hành động ác ấy. Vì thế, **“TRÁNH XA SÁT SANH”** là một đạo đức làm người có ích lợi rất lớn cho sự sống chung trên hành tinh này, nếu không giữ gìn những đức hạnh này thì những

tai họa sẽ giáng xuống trên đầu loài người nhưng có ai ngờ.

GIỚI HẠN TRÁNH XA SÁT SANH

Xưa bà Mạnh Mẫu ba lần dời nhà, vì muốn cho con trẻ được giáo dục những đức hạnh tốt nên phải tránh xa nơi thiếu đức hạnh, nơi hành những nghề nghiệp ác.

Những nơi và những người giết hại chúng sanh là những nơi và những người các bạn không nên ở gần, đó là lời dạy của đức Phật.

“TRÁNH XA SÁT SANH”. Từ lời dạy đơn thuần ấy, nó mang đầy đủ ý nghĩa một đức hạnh từ bi của Phật giáo. Vì thế, nó là một oai nghi tế hạnh của người tu hành nói riêng, còn nói chung của mọi người, nó là những hành động đạo đức yêu thương sự sống của muôn loài. Cho nên, nó trở thành giới hạnh **“TRÁNH XA SÁT SANH”**.

Tóm lại, giới hạnh **“TRÁNH XA SÁT SANH”** là giới hạnh ngăn ngừa những sự ô nhiễm ác độc thường giết hại chúng sanh trở thành một thói quen ác khó bỏ. Người tu sĩ Phật giáo cần phải hiểu biết nghĩa lý đạo đức và lợi ích của nó cho rõ ràng, nhờ hiểu nghĩa lý đạo đức và lợi ích của nó rõ ràng thì mới giữ gìn trọn vẹn đức hạnh từ bi đối với sự sống của muôn loài.

Vì đức hạnh từ bi thương yêu đối với sự sống của muôn loài, nên không riêng người tu sĩ Phật giáo, mà tất cả mọi người có tôn giáo hay không tôn giáo đều phải thực hiện sống đúng đức hạnh lòng từ bi yêu thương này, vì lợi ích cho mình cho muôn loài trong cuộc sống chung trên hành tinh này vậy.

GIỚI HÀNH TRÁNH XA SÁT SANH

Muốn giữ gìn đức hạnh hiếu sinh này thì hằng ngày các bạn nên nhắc tâm mình: ***“Tránh xa sát sanh là một hành động thể hiện lòng từ bi yêu thương đối với tất cả chúng sanh, ta phải luôn luôn khắc ghi trong lòng”*** hoặc các bạn sẽ tác ý câu như sau: ***“Tránh xa sát sanh là một hành động thể hiện lòng từ bi yêu thương để không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh”***.

“TRÁNH XA SÁT SANH” là một hành động nói lên được bản tính nhân đạo của một người biết sống thương mình, thương người và thương tất cả chúng sanh. Một hành động xứng đáng làm Người, làm Thánh mà mọi người trên hành tinh này ai cũng quý mến và kính yêu.



BỎ TRƯỢNG, BỎ GẬY

“**BỎ TRƯỢNG, BỎ GẬY**” là một hành động đạo đức hiếu sinh Làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này đều cần phải học và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về lòng yêu thương sự sống trên hành tinh này. Lòng yêu thương ấy là những đức hạnh của những bậc Thánh mà các bạn cần phải học hiểu và sống đúng những đức hạnh này để không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh. Có như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

GIỚI ĐỨC HIẾU SINH BỎ TRƯỢNG, GẬY

“**BỎ TRƯỢNG, GẬY**” là một nhóm từ quá cô đọng dạy về đức hạnh hiếu sinh, khiến cho người đọc rất khó hiểu. Vậy “**BỎ TRƯỢNG, GẬY**” nghĩa là gì?

Trượng là thanh cây bằng gỗ sưng dài 3m33 dùng làm vũ khí đánh nhau hay dùng để đánh trị những người có tội trong thời phong kiến xưa.

Gậy là một thanh cây cong qua uốn lại giống như con rắn có mắt gút. Người già yếu thường dùng:

- 1- Để chống khi bước đi.
- 2- Để phòng thân khi gặp ác thú.

Ngày xưa trượng, gậy là hai loại vũ khí dùng để đánh và giết hại chúng sanh, làm cho chúng sanh đau khổ và chết.

Hành động bỏ trượng, gậy là đức hạnh hiếu sinh. Người nào biết bỏ những vũ khí làm đau khổ và giết hại chúng sanh là người có những hành động thương yêu chính bản thân của mình, vì không làm khổ chúng sanh tức là không tạo quả khổ cho bản thân mình.

Bỏ trượng, gậy, kiếm, đao là đức hạnh cao thượng biết thương mình, không làm khổ mình; biết thương người, không làm khổ người; biết thương chúng sanh, không làm khổ chúng sanh. Những hành động này thật đáng cho mọi người kính trọng và yêu quý. Vì sống trong đời mà biết từ bỏ trượng, gậy, kiếm, đao là một hành động

mang lại sự bình an cho muôn loài, thật quý trọng và cao thượng.

Kính thưa các bạn! Hành động bỏ trượng, gậy, đao, kiếm trong mọi người chúng ta ai cũng làm được. Phải không các bạn? Vậy mà làm không được là tại sao các bạn??? Bỏ trượng, gậy, đao, kiếm, súng đạn... là hết đau khổ, là hạnh phúc biết bao, là Thiên Đàng, Cực Lạc... Sao các bạn không làm được?

Như vậy hành động bỏ trượng, gậy, đao, kiếm và những vũ khí giết người, giết loài vật đâu có khó khăn, đâu có mệt nhọc. Thế mà ít ai làm được. Tại sao vậy???

Vì mọi người không muốn bỏ, chưa có quyết tâm bỏ, vì còn ưa thích ăn thịt chúng sanh. Còn ưa thích ăn thịt chúng sanh thì phải còn giết hại chúng sanh. Còn giết hại chúng sanh là còn làm khổ mình, không biết thương mình; còn làm khổ người, không biết thương người; còn làm khổ chúng sanh, không biết thương chúng sanh và như vậy là người thiếu đạo đức lòng thương yêu sự sống của nhau. Phải không các bạn?

GIỚI HẠNH HIẾU SINH BỎ TRƯỢNG, GẬY

“BỎ TRƯỢNG, GẬY, ĐAO, KIẾM, VŨ KHÍ GIẾT NGƯỜI, GIẾT CHÚNG SANH V.V..” là bỏ tâm hung ác. Bỏ tâm hung ác là chuyển hóa sự đau

khổ nơi thân tâm của mình, làm cho mình hết khổ đau.

Bởi người đời không biết nên thường hay giết hại chúng sanh ăn thịt, giết hại chúng sanh ăn thịt thì sẽ quen tay, thấy máu rơi thịt đổ thì không sợ hãi mà còn ưa thích. Do đó, suy ra người giết hại chúng sanh được thì giết hại người được. Cho nên, chỉ có một vài chỉ vàng, một vài triệu bạc tiền Việt Nam là có thể họ giết người, cướp của một cách dễ dàng. Trường hợp ấy xảy ra hằng ngày mà báo chí điện đài thông tin khắp nơi.

Kinh dạy:

***“Nếu cả chúng sanh đừng sát sanh
Mười phương đâu có động binh đao
Nhà nhà trai gái đều tu thiện
Thiên hạ lo chi chẳng thái bình”.***

Tóm lại, bỏ trượng, gậy, đao, kiếm, vũ khí giết hại và làm đau khổ chúng sanh, đó là hành động đạo đức hiếu sinh cao thượng mà chỉ có con người mới thực hiện được.

GỚI HÀNH HIẾU SINH BỎ TRƯỢNG, GẬY

Khi học về đạo đức hiếu sinh của giới này, nếu những người còn giết hại và ăn thịt chúng sanh thì họ là những người vô đạo đức hiếu sinh,

và nhất là họ vô đạo đức thương yêu bản thân, gia đình và quê hương của họ. Tại sao vậy?

Vì họ còn làm khổ mình, khổ người, khổ cả hai tức là họ làm khổ bản thân họ, làm khổ những người thân thương trong gia đình và nhiều khi gây mất trật tự an ninh xã hội vì sân hận cãi cọ, đánh nhau v.v..

Vậy các bạn hãy lưu ý và cố gắng từ bỏ những hành động ác vô đạo đức, mất tính nhân bản thương yêu của con người.

Muốn giữ gìn giới luật này cho nghiêm chỉnh thì hằng ngày các bạn nhớ tác ý câu này: ***“Tất cả chúng sanh đều có sự sống bình đẳng như nhau ta phải thương yêu như thương yêu thân mình, đừng làm đau khổ và giết hại chúng. Thật tội nghiệp!”***



BIẾT TÂM QUÝ

“**BIẾT TÂM QUÝ**” là một hành động đạo đức thuộc về tâm. Khi làm những điều sai trái lỗi lầm là biết tâm quý thì mới xứng đáng làm Người, làm Thánh, nó là một đức hạnh không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, đều cần phải học hiểu và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về đức tâm quý để hối cải sửa những lỗi lầm. Đức tâm quý để hối cải sửa những lỗi lầm là những đức hạnh cao thượng mà các bạn cần phải học hiểu và sống đúng những đức hạnh này để không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh. Có sống được như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

GIỚI ĐỨC BIẾT TÂM QUÝ

Trước khi muốn tu học và giữ gìn giới đức này thì phải hiểu nghĩa hai chữ tâm quý. Vậy hai chữ tâm quý bao gồm những là gì?

Tàm quý nghĩa là biết xấu hổ, khi làm một việc sai quấy, làm cho người khác khổ, mình khổ và cả hai đều khổ, đó là những việc làm không đúng với đạo đức nên lương tâm cắn rứt, dày vò không dám nhìn mặt ai.

Trong sách **NHỮNG LỜI PHẬT DẠY** có dạy hai pháp **“TÀM QUÝ”**. Một người tu theo Phật giáo mà không biết hai pháp tàm quý này thì không bao giờ tu tập có kết quả thực hiện đạo đức được. Vì vốn pháp của Phật là thiện, nếu các bạn làm một điều ác mà không biết xấu hổ thì các bạn không bao giờ sửa sai. Cho nên, biết xấu hổ là một hành động đạo đức tuyệt vời để ngăn và diệt ác pháp trong pháp môn Tứ Chánh Cần đã dạy: **“Ngăn ác diệt ác pháp, sanh thiện tăng trưởng thiện pháp”**.

Con người biết xấu hổ nên không giống loài cầm thú nhờ đó mà cang thường đạo lý mới thực hiện. Nếu không biết xấu hổ thì con người sẽ không mặc quần áo, ở trường như loài vật.

Xin các bạn hãy đọc lại đoạn kinh tàm quý trong sách Những Lời Góc Phật Dạy tập III sẽ thấu rõ hơn. Ở đây, chúng ta đang học tu về giới tàm quý. Giới tàm quý tức là giới đức biết xấu hổ khi làm một điều gì sai quấy lỗi lầm hay nói cách

khác là làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai thì rất xấu hổ.

Khi các bạn làm một điều đau khổ cho người hay loài vật hoặc làm chết một chúng sanh thì các bạn nên tự xấu hổ với hành động ác thiếu đạo đức về lòng thương yêu mình và chúng sanh.

Như khi các bạn bỏ thịt chúng sanh vào miệng nhai nuốt, các bạn có bao giờ nghĩ đến sự đau khổ của chúng sanh trước khi chết để thành thực phẩm cho các bạn ăn không? Do tư duy, suy nghĩ như vậy các bạn biết xấu hổ, vì mình là con người chứ đâu phải con thú vật mà ăn thịt nhau. Con người mà sống như vậy có khác nào là con thú độc ác, nỡ ăn thịt những loài vật khác, không có chút lòng thương xót. Các bạn rất xấu hổ vì sự ăn thịt chúng sanh như loài thú dữ. Một con người đâu phải là con thú vật sao? Sao lại nỡ ăn thịt loài vật khác mà không tự biết xấu hổ với mình.

Nếu các bạn bảo rằng: các bạn không biết xấu hổ là các bạn thiếu thành thật. Vậy các bạn có dám ở trần truồng đi từ đầu làng đến cuối làng chưa? Các bạn có dám giao hợp giữa đám đông người như hai con thú vật chưa? Nếu chưa tức là các bạn biết xấu hổ, mà biết xấu hổ thì các bạn cũng phải biết xấu hổ với những việc làm ác của mình chứ. Phải không các bạn?

Theo chúng tôi nghĩ: con người thì người nào cũng vậy, cũng biết xấu hổ như nhau, nhưng vì những việc làm sai, làm ác đã thành một thói quen, một nếp sống, một phong tục được truyền nhiều đời, nhiều người, vì thế, ai sống cũng vậy nên chúng ta không thấy xấu hổ.

Ví dụ: Mọi người đều sống không mặc quần áo thì sự xấu hổ không có, còn khi mọi người đều mặc quần áo mà có người không mặc quần áo thì có xấu hổ. Cho nên sự xấu hổ có là do con người biết thiện ác, biết cái đúng cái sai, biết đạo đức.

Các bạn đều biết rằng những con vật không có trí thông minh như các bạn và có những con vật yếu đuối hơn các bạn, thế nên, các bạn bắt đem ra giết để ăn thịt, nếu các bạn không tự xấu hổ vì **“ỷ mạnh hiếp yếu, ỷ khôn hiếp dại”** thì các bạn là những người vô đạo đức tâm quý. Người vô đạo đức tâm quý là người không biết sửa sai thành không sai, sửa lỗi thành không lỗi, sửa ác thành thiện. Người có lỗi mà không biết sửa sai, sửa lỗi thì có khác nào là những con thú vật mang lột người. Người như vậy là người không có giới đức tâm quý.

GIỚI HẠNH TÂM QUÝ

“GIỚI HẠNH TÂM QUÝ” là oai nghi tế hạnh của những người có đạo đức. Cho nên ở đây các

bạn phải hiểu hai chữ xấu hổ. Xấu hổ với những điều làm ác, xấu hổ với những điều làm gian xảo, xấu hổ với những điều không thành thật, xấu hổ với những điều gian tham trộm cắp, xấu hổ với những lời nói hung dữ, xấu hổ với những việc làm đau khổ mình, đau khổ người, xấu hổ với lòng ưa ăn thịt chúng sanh. Xấu hổ với sự mạ lỵ mạ sát người, xấu hổ với lời nói xấu người khác, xấu hổ với tính hung dữ của mình, xấu hổ với lòng tham vọng của mình đòi hỏi vượt ra khỏi hoàn cảnh của mình đang sống, xấu hổ với lòng kiêu mạn khinh rẻ người khác, xấu hổ với một việc mà mình làm chưa được. Xấu hổ mình không nhẫn nhục, tùy thuận, bằng lòng trước mọi hoàn cảnh của mọi ác pháp, xấu hổ với lòng sân hận thù oán người khác. Xấu hổ với ý nghĩ bất thiện đang tìm cách nói xấu hại người khác. Người biết xấu hổ như vậy là biết giữ gìn giới hạnh Tàm quý.

Nếu một người biết giữ gìn **“GIỚI HẠNH TÀM QUÝ”** tức là biết giữ gìn oai nghi tế hạnh xấu hổ này, thì không bao giờ làm một điều ác. Tâm hồn họ lúc nào cũng thanh thản, an vui, sống một đời sống hạnh phúc vô cùng chẳng khác nào như ở một cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

Oai nghi tế hạnh (tàm quý) biết xấu hổ này có lợi ích rất lớn cho mọi người, nhưng nếu ai biết nó lợi ích như vậy thì nên cố gắng giữ gìn đừng

cho vi phạm có nghĩa là làm cái gì sai, trái dù lớn hay nhỏ các bạn đều tự biết xấu hổ với những việc làm ấy thì các bạn sẽ cố gắng khắc phục không làm sai trái nữa. Cố gắng khắc phục không làm sai trái nữa, đó là oai nghi tế hạnh.

Chúng tôi tin rằng những người nào cố gắng giữ gìn oai nghi tế hạnh (tàm quý) biết xấu hổ như vậy, chắc chắn họ không cần tu tập pháp môn nào khác hơn nữa. Chính sống đúng hạnh tàm quý này mà tất cả giới luật đều nghiêm chỉnh. Tất cả giới luật đều nghiêm chỉnh thì tâm vô lậu hoàn toàn, nhờ tâm vô lậu họ thấy được trạng thái Niết Bàn, khi còn sống cũng như khi bỏ xác thân này. Bởi vì oai nghi tế hạnh biết xấu hổ vẫn là một pháp môn tu tập đến nơi đến chốn của Phật giáo, vì nhờ nó mà giới luật không hề vi phạm một lỗi nhỏ nhặt nào.

GIỚI HÀNH TÀM QUÝ

Thưa các bạn! Tàm quý là một giới hành cao thượng của loài người, cho nên người nào biết giữ giới hành này là người có một cuộc sống cao thượng đến với bản thân, với mọi người và mọi loài chúng sanh.

Giới hành tàm quý còn là một pháp tu tập trợ đạo mà đức Phật đã dạy cho mọi người để từ bỏ bản chất của loài động vật, trở thành con

người thật là con người, nhờ nó mà con người có đầy đủ những đức hạnh đạo lý luân thường và cao thượng.

Cho nên, giới hạnh đức hạnh tâm quý rất quan trọng trong việc tu tập để được giải thoát hoàn toàn. Vì thế, các bạn phải biết giới hạnh tâm quý là cội gốc đạo đức của con người. Xin các bạn hãy quý trọng nó như sinh mạng của các bạn vậy. hằng ngày luôn nhắc tâm mình: ***“Phải biết xấu hổ khi làm một điều sai”***. Có nhắc nhở như vậy thân tâm của các bạn mới thấm nhuần giới luật này.



CÓ LÒNG TỪ

“**CÓ LÒNG TỪ**” là một hành động đạo đức thương yêu làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, nếu muốn làm Người, làm Thánh đều cần phải học hiểu và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh thương yêu để không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh. Đức hạnh thương yêu để không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh là những đức hạnh mà các bạn cần phải học hiểu và sống đúng những đức hạnh này để đem lại sự sống yên vui và hạnh phúc cho nhau. Có được như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

GIỚI ĐỨC CÓ LÒNG TỪ

Con người sinh ra ở đời ai ai cũng sẵn có lòng từ, nhưng lòng từ ấy được phát triển lớn mạnh hay bị diệt mất là do nơi mỗi con người,

nếu mỗi người có muốn nuôi dưỡng, huân tập thì lòng từ mới tăng trưởng lớn mạnh, còn nếu không nuôi dưỡng, huân tập thì lòng từ chẳng bao giờ lớn mạnh được và đôi khi nó còn bị diệt mất, vì tâm các bạn chạy theo dục và ác pháp, nên lòng từ bị diệt mất. Hiện giờ, các bạn cứ nhìn xem lòng từ của con người đã bị diệt mất, chỉ vì những phát minh của khoa học phục vụ đời sống vật chất quá tiện nghi, nên tâm tham dục càng lớn mạnh. Tâm tham dục càng lớn mạnh thì ác pháp càng tăng trưởng. Ác pháp càng tăng trưởng thì đạo đức bị diệt mất. Bởi vậy, khoa học phát triển mà đạo đức không phát triển để quân bình với vật chất khoa học thì đó là tai họa cho loài người.

Cho nên, lòng từ không phải tự nhiên nó phát triển lớn mạnh được mà phải do huân tập rèn luyện lòng yêu thương hằng ngày đối với từng mỗi chúng sanh thì nó mới phát triển lớn mạnh được.

Vì thế, mọi người muốn có được lòng từ lớn mạnh từ trong sâu thẳm của tâm hồn thì phải siêng năng và huân tu tập lòng thương yêu ấy trước mỗi người, mỗi loài vật, mọi nghịch cảnh và mọi ác pháp khi chúng tác động vào thân tâm mình mà các bạn chỉ thấy có sự tha thứ và yêu thương.

Lòng từ phải được thực hiện trong mọi hoàn cảnh dù nghịch, dù thuận đều khởi sự tha thứ và yêu thương, nhờ có tha thứ thương yêu thì lòng từ mới phát triển lớn và mạnh.

Từ nơi rèn luyện, huân tập và nuôi dưỡng lòng yêu thương ấy nó mới có tên là **“CÓ LÒNG TỪ”**. Có lòng từ là tên của một giới đức hiếu sinh cụ túc của Tỳ kheo Tăng, Tỳ kheo Ni và nam nữ cư sĩ. Giới cụ túc có nghĩa là giới luật đầy đủ không thiếu khuyết đạo đức và oai nghi tế hạnh.

“GIỚI ĐỨC CÓ LÒNG TỪ” là chỉ cho một hành động Phạm hạnh của người tu sĩ Phật giáo, nhờ giữ gìn đức hạnh này nghiêm chỉnh nên lòng tha thứ yêu thương luôn luôn sẵn sàng mang đến với mọi người, vì thế tâm các bạn mới bất động trước tám gió (Bát phong bát động). Do đó, tâm các bạn mới bất động trước các pháp ác và các cảm thọ. Tâm bất động được như vậy thì các bạn mới tìm thấy trạng thái giải thoát hoàn toàn.

GIỚI HẠNH CÓ LÒNG TỪ

“GIỚI HẠNH CÓ LÒNG TỪ” là một giới luật dạy về oai nghi tế hạnh thương yêu của người tu sĩ Phật giáo, giới luật này luôn luôn sẵn sàng khi gặp mọi tình huống xảy đến. Một người tu sĩ Phật giáo mà không giữ gìn trọn vẹn giới luật oai nghi tế hạnh này thì không xứng đáng là đệ tử của

Phật. Bởi vì đạo Phật là Đạo của sự yêu thương (từ bi). Yêu thương từ trong tận đáy lòng của các bạn. Vì thế, các bạn hãy lắng nghe sự đối đáp giữa đức Phật và ông Phú Lô Na. Ông Phú Lô Na là một vị đại đệ tử của đức Phật. **“Sau khi chứng quả A La Hán xong, ông Phú Lô Na đến xin Đức Phật đi giáo hóa ở xứ Du Lô Na. Đức Phật hỏi: “- Ông đến xứ Du Lô Na, nếu như dân ở đó không chấp nhận Ông, mà lớn tiếng chửi mắng, Ông mới làm sao?”**

- Bạch Thế Tôn! Họ chửi mắng con, con vẫn thấy họ còn thương con, vì họ cũng chưa lỗ mãng đến nỗi dùng roi gậy đánh đập con.

- Nếu như họ dùng nắm tay, gạch ngói, roi gậy đánh đập Ông?

- Con vẫn thấy họ còn thương con, chưa đến nỗi đâm chém con.

- Nếu họ dùng dao búa như thế?

- Con cũng cho họ còn thương con, còn tình người chưa đến nỗi giết con chết.

- Nếu họ giết Ông chết?

- Nếu thế con lại cảm ơn họ, họ đã giết sắc thân của con, hỗ trợ cho đạo nghiệp của con, giúp con mau vào Niết Bàn, giúp con đem sinh mạng báo đáp ân đức của Thế Tôn,

điều ấy đối với con, tuy không có trở ngại, chỉ sợ di hại ảnh hưởng không tốt cho họ mà thôi”. (Thập đại đệ tử sử truyện).

Đọc đoạn sử ký trên đây chúng ta thấy giới luật có lòng từ mà ông Phú Lô Na đã sống và thực hiện một cách trọn vẹn đầy đủ ý nghĩa của lòng từ.

Một vị Thánh Tăng đệ tử của Đức Phật mà không có lòng từ thì không thể gọi là Thánh Tăng được.

Lòng từ như ông Phú Lô Na mới thật sự là lòng từ; lòng từ của ông Phú Lô Na mới xứng đáng là người đệ tử của Phật giữ giới nghiêm chỉnh.

Tu sĩ thời đức Phật là như vậy, còn tu sĩ thời nay thì sao?

Những tu sĩ về tu viện Chơn Như, ai là người đã có lòng từ, lòng yêu thương chân thật với mình, khi bị cô Diệu Quang cho một trận tởm tã thì biết ngay có lòng từ hay không. Ai cũng nói được lòng từ, nhưng thực hiện lòng từ không phải dễ. Đến tu viện Chơn Như với mục đích tu tập của họ là tu tập thiền định, chứ không phải tu tập xả tâm để thực hiện lòng từ. Vì thế, họ không tu tập lòng từ, nên khi rời khỏi Tu Viện thì cô Diệu Quang là đối tượng khen chê của họ.

Trong giáo lý của đạo Phật có một phương pháp tu tập về lòng từ. Đó là pháp môn Tứ Vô Lượng Tâm. Tứ Vô Lượng Tâm gồm có:

- 1- Từ tâm vô lượng.
- 2- Bi tâm vô lượng.
- 3- Hỷ tâm vô lượng.
- 4- Xả tâm vô lượng.

Từ tâm vô lượng là tâm thương yêu rộng lớn đối với sự sống của muôn loài, không riêng loài động vật mà ngay cả những loài thực vật như: cỏ cây v.v.. Khoáng sản như: đất, đá, núi sông v.v.. Thời tiết như: nắng, mưa, gió, bão, khí hậu nóng lạnh v.v..

GIỚI HÀNH CÓ LÒNG TỪ

Muốn có lòng từ vô lượng không những thương yêu trong cảnh thuận mà còn thương yêu trong cảnh nghịch thì có sự tu tập kỹ lưỡng và tu tập đúng pháp, chứ không thể nói suông được.

Muốn giữ gìn giới hạnh có lòng từ được nghiêm túc và cũng để phát triển lòng yêu thương ngày một mạnh mẽ hơn thì hàng ngày chúng ta nên nhớ dẫn tâm vào lòng yêu thương ấy. Vậy dẫn tâm vào lòng thương yêu ấy như thế nào?

Như chúng ta ai cũng biết, việc làm ác hay việc làm thiện đều do tâm chúng ta tạo ra: **“Ý**

dẫn đầu các pháp, ý làm chủ, ý tạo tác". Do hiểu rõ ý nghĩa của lời dạy này, nên chúng ta hằng ngày thường dẫn tâm mình vào chỗ yêu thương như những câu tác ý dưới đây: ***“Tâm phải thương yêu tất cả chúng sanh, vì tất cả chúng sanh đều có sự sống bình đẳng như nhau, không có một loài vật nào có quyền ăn hiếp loài vật khác. Vì mọi loài vật không có loài vật nào mà không tham sống sợ chết, Vậy chúng ta phải thương yêu với sự thương yêu chân thật từ nơi trái tim của mình”***.

Trên hành tinh sống này chỉ có luật nhân quả điều hành xử phạt, luật nhân quả rất công bằng, không có loài vật mạnh ăn hiếp loài vật yếu, không quyền loài vật này ăn thịt loài vật kia. Nếu loài vật nào vi phạm thì sẽ bị luật nhân quả trừng trị đích đáng. Bởi vậy, loài người vi phạm vào giới luật có lòng từ, nên thường giết hại chúng sanh ăn thịt, vì thế con người phải chịu xử phạt công minh của luật nhân quả, nên thường sống trong khổ đau nhiều hơn là hạnh phúc, an vui, từ kiếp này đến kiếp khác mãi mãi phải chịu mang thân xác nghiệp bệnh tật, tai nạn, phiền não khổ đau, thiên tai, hoả hoạn, lũ lụt, động đất sóng thần, v.v..

Muôn loài vật sống trên hành tinh này đều có một sự sống bình đẳng như nhau, do sự sống bình đẳng như nhau nên phải thương nhau. Tại sao lại nói muôn loài vật lại có sự sống bình đẳng như nhau?

Nghĩa là trên hành tinh này không có một loài vật nào thiếu không khí mà sống được; không có loài vật nào không có nước mà sống được v.v..

Cho nên, các bạn phải lấy sự công bằng của sự sống mọi loài mà thực hiện lòng yêu thương nhau. Lòng yêu thương nhau ấy là sự sống bình đẳng, muốn có sự sống bình đẳng thì phải biết tôn trọng sự sống của nhau, vì thế mọi loài không được giết hại và ăn thịt lẫn nhau. Con người còn ăn thịt loài động vật là không biết tôn trọng sự sống của nhau. Chính những điều này đã minh chứng con người chưa biết tôn trọng sự sống của chính con người. Không biết tôn trọng sự sống của chính mình thì mình lại chà đạp sự sống của chính mình bằng cách cụ thể là chà đạp lên sự sống của loài vật khác. Vì thế, chỉ cần một vài trăm ngàn đồng hay một chỉ vàng thì có thể giết một mạng người dễ như trở bàn tay. Hằng ngày báo chí đã đăng nhiều tin tức xảy ra những vụ án giết người cướp của.

Xét thế, các bạn mới thấy con người hiện nay không tôn trọng sự sống, không tôn trọng sự sống nên ăn thịt chúng sanh, ăn thịt chúng sanh là xem thường sự sống của bản thân mình, của những người khác và của tất cả loài vật. Có đúng như vậy không các bạn?

Đứng trước nền đạo đức nhân bản – nhân quả đang suy sụp, chúng tôi kêu gọi mọi người hãy tôn trọng sự sống trên hành tinh này để cứu sự sống của hành tinh.

Nếu không tôn trọng sự sống trên hành tinh này chắc chắn các bạn sẽ tự hủy diệt mình.

Vậy ngay từ bây giờ các bạn phải chuyên cần tập luyện để phát triển lòng từ. Muốn phát triển lòng từ các bạn phải giữ gìn giới hạnh có lòng từ nghiêm chỉnh. Giới hạnh có lòng từ là một giới luật đức hạnh cao quý tuyệt vời, vậy nên chúng ta phải tự bắt buộc khép mình trong khuôn khổ thực hiện lòng từ thì cuộc sống này mới có sự tôn trọng bình đẳng như nhau trên hành tinh này.



VĂN HÓA GIỚI ĐỨC HIẾU SINH THÁNH TĂNG. THÁNH NI THỨ SÁU:

SỐNG THƯƠNG XÓT TẤT CẢ HẠNH PHÚC CỦA CHÚNG SANH VÀ LOÀI HỮU TÌNH

SỐNG THƯƠNG XÓT TẤT CẢ HẠNH PHÚC

CỦA CHÚNG SANH VÀ LOÀI HỮU TÌNH là một hành động đạo đức thương yêu những bậc làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, nếu muốn làm Người, làm Thánh cho đúng nghĩa thì cần phải học hiểu và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh thương yêu để không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh. Đức hạnh thương yêu để không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh là những đức hạnh mà các bạn cần phải học hiểu và sống đúng những đức hạnh này để đem lại sự sống bình đẳng yên vui và hạnh phúc cho nhau. Có như vậy, các bạn mới biến cuộc sống

trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

GIỚI ĐỨC SỐNG THƯƠNG XÓT TẮT CẢ HẠNH PHÚC CỦA CHÚNG SANH VÀ LOÀI HỮU TÌNH

Khi đọc đến giới luật này chúng ta nhận xét về văn hoá truyền thống đạo Phật có những Phạm hạnh (giới luật) rất là đặc biệt. Ở đời người ta bảo: **“Nên thương xót tất cả chúng sanh”**, có nghĩa là thương yêu con vật này, thương yêu con vật kia hay thương người này, thương người kia, chứ ít ai bảo: **“Sống thương xót đến tất cả hạnh phúc của chúng sanh”**. Giới này dạy: **“Sống thương xót đến tất cả hạnh phúc của chúng sanh”** có nghĩa là không những thương yêu chúng sanh mà còn thương sự sống đang an vui hạnh phúc của chúng.

Như vậy, chúng ta phải hiểu cặn kẽ về giới luật này. Đứng trước các đối tượng như đất đá, cỏ cây, sông nước, núi rừng đến muôn loài động vật đang sống an vui trong môi trường sống im ả của vũ trụ thì chúng ta không còn có quyền làm mất sự bình an, yên vui và hạnh phúc ấy. Làm mất sự bình đẳng, yên vui và hạnh phúc ấy là ta đã phạm vào **“GIỚI ĐỨC SỐNG THƯƠNG XÓT TẮT CẢ HẠNH PHÚC CỦA CHÚNG SANH VÀ LOÀI**

HỮU TÌNH”. Đã vi phạm vào vào giới đức này thì các bạn là người vô đạo đức thương yêu này.

GIỚI HẠNH HIẾU SINH SỐNG THƯƠNG XÓT TẤT CẢ HẠNH PHÚC CỦA CHÚNG SANH VÀ LOÀI HỮU TÌNH

“GIỚI HẠNH SỐNG THƯƠNG XÓT TẤT CẢ HẠNH PHÚC CỦA CHÚNG SANH VÀ LOÀI HỮU TÌNH” là một hành động sống đạo đức hiếu sinh biết thương mình, thương người và thương sự sống của muôn loài. Một hành động đạo đức cao thượng tuyệt vời của loài người mà không thể lấy một vật gì trong thế gian này đem ra so sánh được.

Ví dụ 1: một đoàn kiến đang đi kiếm món ăn trên sân nhà của các bạn, lúc bấy giờ các bạn đang quét dọn, định quét chúng ra khỏi nhà hay tìm cách đuổi chúng ra mà không làm mất sinh mạng chúng, những hành động ngăn và đuổi chúng ra khỏi nhà mà không giết hại chúng, đó chỉ mới có hành động thương xót chúng mà thôi. Còn “*giới đức sống thương xót đến tất cả hạnh phúc của chúng sanh*” thì ở đây dạy sống đến thương xót hạnh phúc của chúng sanh, vì thế trước tiên chúng ta tránh không nên làm chúng sợ hãi, do đó chúng ta không đuổi chúng, không quét chúng ra khỏi nhà để chúng tự nhiên sống như thế nào thì mặc chúng, chúng ta chỉ có cố

gắng tránh, đừng làm chúng đau khổ, và muốn chúng ra khỏi nhà bằng cách đem những món ăn khác bỏ cách xa nhà thì chúng sẽ kéo ra đó mà ăn. Những hành động như vậy là giữ gìn **“GIỚI HẠNH SỐNG THƯƠNG XÓT TẤT CẢ HẠNH PHÚC CỦA CHÚNG SANH VÀ LOÀI HỮU TÌNH”**.

Ví dụ 2: Cỏ cây đang lên xanh tươi tốt, chúng ta không nên bẻ cành, nhổ gốc, vì bẻ cành, nhổ gốc, là làm mất sự sống an vui hạnh phúc của chúng. Những hành động như vậy là không giữ gìn **“GIỚI HẠNH SỐNG THƯƠNG XÓT TẤT CẢ HẠNH PHÚC CỦA CHÚNG SANH VÀ LOÀI HỮU TÌNH”**.

Cắt một cành bông, bẻ một cành cây, hái một lá cỏ, những hành động làm như vậy là những hành động sống không thương xót đến tất cả hạnh phúc an vui của chúng sanh, cho nên khi học và tu tập giới luật này thì chúng ta phải tu tập sống hồn nhiên và hoà mình trong cuộc sống của tất cả vạn vật. Vì thế, khi đi, đứng, nằm, ngồi hay làm bất cứ một công việc gì. Các bạn đều lưu ý đến mọi hành động của mình để không làm mất sự an vui hạnh phúc của chúng sanh.

Giới luật này là một hành động đạo đức tuyệt vời cao thượng sống biết thương xót tất cả hạnh phúc của chúng sanh thì không còn một đạo đức nào cao thượng hơn nữa. Phải không các bạn?

Bởi vậy, học giới luật đức hạnh của Phật giáo chúng ta rất thấm thía về những lời dạy đạo đức hiếu sinh về lòng thương yêu cao thượng và sâu thẳm tận đáy lòng của con người. Trên đời này chúng ta không thấy có một tôn giáo nào dạy đạo đức cao thượng tuyệt vời hơn Phật giáo. Phải không các bạn?

Chính lòng thương yêu hạnh phúc của chúng sanh mà chúng ta được hạnh phúc trọn vẹn. Cho nên, mỗi giới luật của Phật là một hành động đạo đức xây dựng cuộc sống loài người trở thành Thiên Đàng, Cực Lạc tại thế gian.

GIỚI HÀNH HIẾU SINH SỐNG THƯƠNG XÓT TẤT CẢ HẠNH PHÚC CỦA CHÚNG SANH VÀ LOÀI HỮU TÌNH

Muốn sống đúng giới đức này nghiêm chỉnh thì các bạn hằng ngày phải sống tỉnh giác trên từng thân hành có nghĩa là luôn luôn lúc nào các bạn cũng phải phản tỉnh trên mọi hành động khi thân muốn làm việc gì đều phải quan sát cẩn thận kỹ lưỡng rồi mới làm. Đó là để tránh sự va chạm vô tình làm đau khổ hay làm mất mạng chúng sanh.

Lại nữa hằng ngày các bạn nên nhớ tác ý: *“Tâm phải tỉnh thức trên từng hành động vì lòng yêu thương sự sống yên vui của muôn*

loài”, tác ý như vậy lần lượt tâm các bạn sẽ thấm nhuần lòng yêu thương sự sống yên vui hạnh phúc của muôn loài. Chính việc làm này là mang lại sự an vui hạnh phúc cho các bạn. Các bạn có biết không?

“GIỚI HÀNH HIẾU SINH SỐNG THƯƠNG XÓT TẤT CẢ HẠNH PHÚC CỦA CHÚNG SANH VÀ LOÀI HỮU TÌNH”, muốn sống đúng giới luật này, không phải ai cũng tự tu tập Tứ Vô Lượng Tâm được, mà phải có giáo trình hướng dẫn tu tập. Xin các bạn vui lòng đọc lại kinh **“Hành Thập Thiện và Tứ Vô Lượng Tâm”**. Hành Thập Thiện và Tứ Vô Lượng Tâm là giới hành đạo đức hiếu sinh **“SỐNG THƯƠNG XÓT TẤT CẢ HẠNH PHÚC CỦA CHÚNG SANH VÀ LOÀI HỮU TÌNH”**.

“GIỚI HÀNH HIẾU SINH SỐNG THƯƠNG XÓT TẤT CẢ HẠNH PHÚC CỦA CHÚNG SANH VÀ LOÀI HỮU TÌNH” là những hành động tỏ ra sự thương yêu chúng sanh chân thật từ trong tận đáy lòng của các bạn.

Ví dụ: Trước khi bước đi các bạn nên nhắc tâm: **“*Phải tỉnh thức từng bước đi để tránh giẫm đạp lên chúng sanh*”** hoặc **“*Ta hãy thương tất cả chúng sanh vì chúng sanh có một sự sống như chúng ta, đừng làm chúng đau khổ và chết tội nghiệp*”**. Những tác ý nhắc tâm như trên là **“GIỚI HÀNH HIẾU SINH SỐNG**

THƯƠNG XÓT TẤT CẢ HẠNH PHÚC CỦA CHÚNG SANH VÀ LOÀI HỮU TÌNH”.

Biết áp dụng giới luật này vào sự sống của các bạn hằng ngày thì lòng yêu thương đối với chúng sanh ngày càng thêm rộng lớn và cao đẹp vô cùng, tràn đầy nhựa sống yêu thương, đối với muôn sự, muôn vật trên hành tinh này.



CHƯƠNG IV

**NHÓM SƠ THIÊN
THỨ BA**

**SÁU GIỚI ĐỨC LY THAM TỠ KHEO
TĂNG VÀ TỠ KHEO NI**

GIỚI THIỆU

NHÓM GIỚI LUẬT CỤ TỨC THỨ BA

Sau khi nghe đức Phật trình bày, kết quả sáu giới đức, giới hạnh và giới hành hiếu sinh của người tu sĩ Phật giáo thì vua A Xà Thế phải chấp nhận và ca ngợi tán thán những kết quả thiết thực hiện tại của Sa Môn hạnh là rất tuyệt vời. Vua A Xà Thế hỏi Phật:

“- Bạch Thế Tôn!” Có thể cho biết một kết quả thiết thực hiện tại khác nữa của hạnh Sa Môn, vi diệu hơn, thù thắng hơn những quả thiết thực hiện tại của Sa Môn vừa kể trên không?”

Xin các bạn lưu ý câu hỏi trên đây của vua A Xà Thế: Chính do câu hỏi này mà từ đây về sau đức Phật trả lời những kết quả đức hạnh của người tu sĩ càng ngày càng vi diệu và thù thắng hơn.

Khi Vua A Xà Thế hỏi đức Phật như vậy thì đức Phật trả lời:

“- Nay Đại vương hãy lắng nghe và khéo tác ý Ta sẽ giảng.

Này Đại vương thế nào là Tỳ kheo giới hạnh cụ túc?

Ở đây, này Đại vương, Tỳ kheo từ bỏ lấy của không cho, tránh xa lấy của không cho, chỉ lấy những vật đã cho, chỉ mong những vật đã cho, tự sống thanh tịnh, không có trộm cắp. Như vậy là giới hạnh của vị ấy trong giới luật”.

Đức Phật vừa nêu lên nhóm giới luật thứ ba. Nhóm giới luật này gồm có 6 giới ly tham:

1. Từ bỏ lấy của không cho.
2. Tránh xa sự lấy của không cho.
3. Chỉ lấy những vật đã cho.
4. Chỉ mong những vật đã cho.
5. Tự sống thanh tịnh.
6. Không có trộm cắp.

Vậy giới đức, giới hạnh và giới hành của sáu giới ly tham này như thế nào?

Muốn biết rõ giới đức, giới hạnh và giới hành của sáu giới này thì chúng ta lần lượt triển khai từng giới một để xác định nghĩa cho rõ ràng,

ngộ hầu người sau mới biết đường lối tu theo giới luật đúng pháp của đức Phật.

Sáu giới này là những hành động đạo đức làm Người, làm Thánh thuộc về thân tâm, nó chỉ rõ hành động sống đúng đức hạnh của mọi người, của những vị tu sĩ Thánh Tăng, Thánh Ni mà mọi người sống trên thế gian này ai ai cũng cần phải học hiểu để thể hiện sự sống chung nhau trên hành tinh này không làm khổ mình, khổ người, khổ tất cả chúng sanh; để thể hiện sống chung nhau với một tâm hồn thanh thản, an lạc và vô sự; để thể hiện một sự sống thoát ra khỏi bản chất hung ác tham lam của loài cầm thú, mà muôn đời bản chất ấy còn ngủ ngầm trong tâm các bạn. Các bạn có biết không?

Vì thế, mọi người phải chấp nhận sáu đức hạnh **“Ly tham diệt ác pháp”** này. Nó chính là mạng sống của các bạn. Các bạn hãy cố gắng giữ gìn để bảo vệ mạng sống và cũng là để sống với một tâm hồn cao thượng không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai.



GIỚI ĐỨC THỨ NHẤT:

THÂN HÀNH THIỆN LY THAM TỪ BỎ LẤY CỦA KHÔNG CHO

“**T**Ừ BỎ LẤY CỦA KHÔNG CHO” là một hành động đạo đức ly tham làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người cùng sống chung nhau trên hành tinh này đều phải chấp nhận đạo đức này. Cho nên, làm người đúng nghĩa làm người đều cần phải học hiểu và sống đúng đức hạnh ly tham này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh ly tham để không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh. Đức hạnh ly tham để không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh là những đức hạnh xứng đáng làm Người, làm Thánh mà các bạn cần phải học hiểu và sống đúng những đức hạnh này để đem lại sự sống yên vui và hạnh phúc cho nhau. Có sống như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng. Nếu không sống đúng giới luật này mà niệm Phật, ngồi thiền, tụng

kinh sám hối cầu mong kiến tánh thành Phật, trực vãng Tây Phương, nhập vào Niết Bàn v.v.. thì đó là một giấc mơ ảo tưởng các bạn ạ!

GIỚI ĐỨC LY THAM TỪ BỎ LẤY CỦA KHÔNG CHO

“TỪ BỎ LẤY CỦA KHÔNG CHO” là một giới đức chỉ rõ đạo đức của một người có đức buông xả ly dục, ly tham sắc dục, ly ác hạnh thân, khẩu, ý.

Một người có đạo đức ly tham, ly ác pháp, ly dục thì không bao giờ lấy của người khác khi họ chưa chấp nhận cho.

“LẤY CỦA KHÔNG CHO” là một hành động xấu xa, hèn hạ, nhẫn tâm, ác độc v.v.. thiếu đạo đức làm người, thiếu nhân cách, kém văn hóa. Những hành động lấy của không cho là những hành động đáng khinh rẻ, đáng phỉ nhổ. Hành động lấy của không cho chỉ có những kẻ trộm cắp, cướp giết, móc túi mới làm như vậy v.v..

Những người trộm cắp cướp giết lấy của không cho của người khác là những loài ác thú đội lốt con người, chứ con người không ai nỡ nhẫn tâm làm điều ấy.

Vật chất của cải tài sản, không do mồ hôi nước mắt và công sức lao động bằng trí óc hay tay chân của mình làm ra mà lấy là một hành động

đáng trách đáng chê, đáng khinh bỉ v.v.. Cướp giật, trộm cắp là một hành động phi đạo đức mà mọi người không ai chấp nhận.

Tâm lý chung của mọi người là không ai muốn mất của cải tài sản, chính bản thân mình không muốn mất của, sao mình lại nhẫn tâm lấy của người khác. Của cải mình mất mình cũng biết buồn rầu khổ sở thì người khác cũng vậy, suy ra như vậy ta há nỡ lòng nào lấy của người khác khi họ không cho. Phải không các bạn?

“TỪ BỎ LẤY CỦA KHÔNG CHO” là một hành động đạo đức ly tham tuyệt vời, người nào giữ gìn được như vậy, khiến cho mọi người yêu mến khâm phục, tôn trọng và tin tưởng, nhờ đó Phật giáo mới chấn hưng được nền tảng đạo đức nhân bản – nhân quả.

“TỪ BỎ LẤY CỦA KHÔNG CHO” là tiếng gọi đạo đức ly tham từ trong tận đáy lòng sâu thẳm của mọi con người khi họ còn có một chút lương tri, lương năng. Vì thế, làm người ai nỡ lòng nào lấy của không cho. Lấy của không cho là đi ngược lại với đạo đức làm người, là đi ngược lại với lương tri lương năng của mình, luôn luôn làm khổ người, làm khổ mình, khổ cả hai.

Tóm lại, giới đức ly tham **“TỪ BỎ LẤY CỦA KHÔNG CHO”** rất cần thiết và lợi ích rất lớn cho

đời sống của mọi người đang chung nhau trên hành tinh này. Cho nên, làm người ai ai cũng phải nhìn nhận và chấp nhận hành động đạo đức đó là cao thượng, là tuyệt đẹp, là đem lại hạnh phúc cho muôn người, muôn nhà.

GIỚI HẠNH LY THAM TỪ BỎ LẤY CỦA KHÔNG CHO

“**TỪ BỎ LẤY CỦA KHÔNG CHO**” là giới hạnh ly tham, nó nhắc nhở cho mọi người rằng: ***“Làm người lấy của không cho là không phải là con người”***. Người mà sống không đúng nghĩa làm người là một con thú vật mang lột người. Phải không các bạn?

Cho nên, kẻ nào lấy của không cho, là sẽ bị pháp luật kết án rất nặng. Nếu không kết án nặng thì con người tham lam trộm cướp sẽ trở thành những con ác thú. Bởi lẽ ấy những kẻ trộm cướp trở thành những kẻ sát nhân một cách dễ dàng. Đó là một hiện thực mà hằng ngày báo chí đăng tin tức đã xảy ra khắp nơi trên mọi miền đất nước và trên toàn cầu. Vì thế, khi kết tội lấy của không cho là phải kết tội tương đương như tội giết người, thường kẻ lấy của không cho là những kẻ trộm cắp, cướp giết giết người. Vì thế, phần đông về tội giết người là do hành động lấy của

không cho. Tội lấy của không cho là nguyên nhân gây ra án mạng giết người.

Muốn triệt tiêu nguyên nhân tội giết người thì phải tử hình tội lấy của không cho hoặc kết án chung thân khổ sai. Có như vậy xã hội mới có an ninh trật tự, mọi người mới được an ổn làm ăn, sinh mạng mọi người mới được bảo đảm, đất nước mới được phồn vinh thịnh trị.

Những người cầm cân công lý thì phải hiểu biết tội lấy của không cho là tội rất nặng trong các tội khác. Đạo Phật là một đạo từ bi nhưng khi người tu sĩ phạm giới này đều kết tội Baladi. Tội Baladi là tội tử hình, tội dứt đầu.

Nếu tội lấy của không cho mà chỉ phạt đôi ba tháng tù thì chúng tôi tin rằng kẻ lấy của không cho không bao giờ sợ. Giống như người ta bắt cóc bỏ đĩa. Và như vậy kẻ lấy của không cho sẽ tái phạm và tái phạm nhiều lần cho đến khi gây án mạng. Nếu không trừ ngay nguyên nhân gây án mạng này thì hậu quả sẽ vô cùng khốc hại và đau xót. Khi có người chết do nạn trộm cướp, những người lấy của không cho chỉ có tội tử hình như trong giới luật Phật thì xã hội mới có trật tự an ninh, và sinh mạng của mọi người dân mới được bảo đảm.

Một đất nước muốn được thịnh vượng thì pháp luật phải được nghiêm minh. Pháp luật được nghiêm minh thì phải trừng trị tội nhân lấy của không cho cho xứng đáng thì nạn trộm cướp sẽ chấm dứt, nếu không trị tội nặng như vậy thì nạn trộm cướp càng lộng hành và tăng trưởng, khiến cho những người dân lương thiện sống có đạo đức bất an và đau khổ.

Trong chùa là nơi tu hành, mỗi tu sĩ đều phải chấp hành nghiêm chỉnh từ bỏ lấy của không cho... Khi đã khoác chiếc áo cà sa, cạo bỏ râu tóc đó là một hình thức đạo giải thoát, đạo buông xả, là một hình ảnh Thánh đức, Thánh hạnh của một vị Tỳ Kheo Tăng, Tỳ kheo Ni. Thế mà tu sĩ Phật giáo dám cả gan lấy của không cho thì còn nghĩa lý gì là một tu sĩ Phật giáo đức hạnh nữa. Phải không các bạn? Cho nên đức hạnh rất cần thiết cho người tu sĩ để làm gương sáng cho người đời soi. Thế mà, tu sĩ lại phạm giới, phá giới sống vô đức hạnh thì còn nghĩa lý gì là tu sĩ nữa Phật giáo nữa. Những người tu sĩ như vậy có xứng đáng là tu sĩ nữa không? Thưa các bạn!!!

GIỚI HÀNH LY THAM TỪ BỎ LẤY CỦA KHÔNG CHO

“TỪ BỎ LẤY CỦA KHÔNG CHO” là một giới hành ly tham, vì thế hằng ngày chúng ta thường

nhắc tâm mình: **“Từ bỏ lấy của không cho, lấy của không cho là một hành động xấu ác làm khổ người, làm khổ mình”**. Nhờ có nhắc tâm như vậy thì giới luật này các bạn mới giữ gìn trọn vẹn và nghiêm chỉnh.

Người lấy của không cho là người tham lam, ích kỷ nhỏ mọn. Vậy làm người chúng ta nên **“từ bỏ lấy của không cho”**.

Hành động từ bỏ lấy của không cho là một hành động cao quý mang đầy đủ tính chất ly tham, ly dục, ly ác pháp. Tự sống bằng mồ hôi nước mắt của mình là hạnh phúc nhất ở thế gian này, là người xứng đáng làm Người, làm Thánh, là những người được mọi người quý mến và tôn trọng.



GIỚI ĐỨC THỨ HAI:

THÂN HÀNH THIỆN LY THAM

TRÁNH XA LẤY CỦA KHÔNG CHO

“**T**RÁNH XA LẤY CỦA KHÔNG CHO” là một hành động đạo đức thương yêu làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, nếu muốn làm Người, làm Thánh đều cần phải học hiểu và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh thương yêu để không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh. Đức hạnh thương yêu để không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh này dạy các bạn và những nơi có người tham lam lấy của không cho thì nên tránh xa. Cho nên, phải tránh xa hành động tham lam trộm cắp của mình, tránh xa nơi có người đầu trộm đuôi cướp, để thực hiện đức hạnh ly tham đoạn ác pháp; để xứng đáng làm Người làm Thánh có đạo đức ly tham như trên đã nói. Những giới luật đức hạnh

này các bạn cần phải học hiểu và sống đúng những đức hạnh này để đem lại sự sống yên vui và hạnh phúc cho nhau trong cuộc đời tràn đầy sự khổ đau. Có như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

GIỚI ĐỨC LY THAM TRÁNH XA LẤY CỦA KHÔNG CHO

“TRÁNH XA LẤY CỦA KHÔNG CHO” là một đức hạnh tuyệt vời, nó gồm có năm vị trí tránh xa:

1/ Tránh xa những người tham lam trộm cắp lấy của không cho. Nếu các bạn đến ở một nơi nào, nơi đó có những người tham lam trộm cắp cướp giựt lấy của không cho thì các bạn không nên chơi thân với những người đó, vì chơi thân với họ có ngày liên lụy bị tù tội và còn mang tiếng xấu xa.

2/ Tránh xa nơi có những người tham lam trộm cắp lấy của không cho. Khi các bạn ở đâu mà có người trộm cướp lấy của không cho thì các bạn phải dọn nhà đi chỗ khác, vì ở nơi đó có những người tham lam trộm cướp sẽ lấy của cải tài sản của các bạn, chùng đó bạn sẽ khổ tâm vì họ hoặc các bạn chịu ảnh hưởng theo những người xấu ác đó và các bạn cũng trở thành những người

không ra gì? Cho nên các bạn nên tránh xa chỗ ở nơi đó.

3/ Tránh xa những ý nghĩ lấy của không cho. Khi ý nghĩ của các bạn khởi ra trong đầu muốn lấy một vật gì của người khác thì các bạn phải ngăn chặn và chấm dứt ngay liền. Tuy ý nghĩ mới khởi trong đầu nhưng nó là nguyên nhân xấu sẽ đưa các bạn đi đến chỗ lấy của không cho.

4/ Tránh xa những lời nói lấy của không cho có nghĩa là không được nói lấy cái này cái kia khi cái này cái kia không phải là vật sở hữu của các bạn.

5/ Tránh xa những hành động lấy của không cho. Vật không phải quyền sở hữu của các bạn dù vật ấy rất nhỏ mọn không đáng là bao nhiêu thì cũng đừng lấy nó, lấy nó về nhà sẽ bị tội.

Tất cả những hành động như trên đã nói, đó là những hành động đức hạnh ly tham mà các bạn cần phải hiểu biết và thực hiện cho bằng được, những hành động đức hạnh này nó sẽ mang lại cho các bạn một đời sống an vui và hạnh phúc.

Các bạn nên nhớ kỹ: **“GIỚI ĐỨC LY THAM TRÁNH XA LẤY CỦA KHÔNG CHO”** là một đức hạnh ly tham tuyệt vời.

Nếu đã sinh ra làm người thì các bạn phải thực hiện những đức hạnh này cho bằng được, nếu

không thực hiện được thì không xứng đáng làm người.

GIỚI HẠNH LY THAM TRÁNH XA LẤY CỦA KHÔNG CHO

Khởi ý nghĩ lấy của không cho là một hành động vô đạo đức, là một hành động xấu xa hèn hạ, là một hành động oai nghi tế hạnh xấu ác mà mọi người phỉ nhổ và ghê tởm, đó là một hành động oai nghi tế hạnh của ý nghĩ ác xấu tham lam mà các bạn cần phải dừng ngay.

“**TRÁNH XA LẤY CỦA KHÔNG CHO**” là một oai nghi tế hạnh ly tham tuyệt vời như trên đã nói mà mọi người hằng ngày phải tự trau dồi nhắc nhở tâm mình thì đó là đức hạnh ly tham, khiến cho các bạn trở thành những người tốt trong xã hội của loài người.

“**TRÁNH XA LẤY CỦA KHÔNG CHO**” có nhiều hình thức khác nhau mà các bạn cần phải hiểu cho rõ ràng những oai nghi tế hạnh này:

Ví dụ 1: Các bạn bỏ tiền ra mua vé xổ số năm, mười ngàn đồng mà khởi ý muốn trúng số năm triệu, mười triệu, trăm chục triệu đồng, đó là ý nghĩ xấu, ý nghĩ tham lam lấy của không cho. Vì vậy, các bạn cũng cần tránh xa sự tham lam về vé xổ số. Sự mua vé số là có ý tham lam bỏ ra một đồng mà muốn lấy cả trăm triệu đồng, đó

cũng là hình thức tham lam lấy của không cho. Cá cược, cờ bạc v.v.. đều là tham lam lấy của không cho. Cho nên, các bạn cần phải **“TRÁNH XA LẤY CỦA KHÔNG CHO”**. Đó là những hành động xấu ác vô đạo đức mà mọi người cần phải tránh xa để tạo cho mình có một gia đình ấm cúng, một xã hội tốt đẹp.

GIỚI HÀNH TRÁNH XA SỰ LẤY CỦA KHÔNG CHO

Các bạn nên lưu ý: Một ý nghĩ khởi lên do tâm tham muốn lấy của không cho, một hành động thuộc về ý nghĩ xấu xa và hung ác ấy, các bạn nên chấm dứt ngay. Chấm dứt ngay ý nghĩ ấy, đó là oai nghi tế hạnh giới hành **“TRÁNH XA LẤY CỦA KHÔNG CHO”**. Một hành động suy tư dùng được ác ý ấy là một hành động đạo đức cao thượng đối với mình và đối với mọi người, đó là một hành động oai nghi tế hạnh tốt đời, đẹp đạo. Các bạn có biết không?

Hằng ngày các bạn nên tác ý: **“Tránh xa ý nghĩ lấy của không cho”**. Nhờ có tác ý như vậy tâm các bạn sẽ thấm nhuần và thường khởi niệm tránh xa ý nghĩ lấy của không cho. Đối với thân, khẩu cũng tác ý như vậy, khi tâm đã thấm nhuần những lý này thì thân, khẩu, ý của các bạn sẽ tránh xa lấy của không cho. Tránh xa lấy của không cho thì giới luật các bạn sẽ giữ gìn nghiêm

chính và như vậy thân tâm của các bạn sẽ thanh tịnh trong những giới luật đã nói trên. Và nhờ có giới hành tu tập như vậy nên các bạn không hề vi phạm một lỗi nhỏ nhặt nào giới luật.



GIỚI ĐỨC THỨ BA:

THÂN HÀNH THIÊN LY THAM CHỈ LẤY NHỮNG VẬT ĐÃ CHO

“**C**HỈ LẤY NHỮNG VẬT ĐÃ CHO” là một hành động đạo đức thương yêu làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này đều cần phải học hiểu và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh thương yêu để không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh. Đức hạnh thương yêu để không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh là những đức hạnh đem lại sự sống yên vui và hạnh phúc cho nhau. Có được như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

Các bạn nên biết: không bao giờ có cõi Cực Lạc, Thiên Đàng thật. Cõi Cực Lạc, Thiên Đàng chỉ là cõi ảo tưởng của con người, khi con người trí tuệ chưa đủ trí sáng suốt nên tưởng tượng tự đặt ra để tựa nương tinh thần.

Nếu con người không tự xây dựng cho mình cõi Cực Lạc, Thiên Đàng thì không bao giờ có cõi Cực Lạc, Thiên Đàng. Nhưng muốn xây dựng cõi Cực Lạc, Thiên Đàng thì phải xây dựng bằng một đạo đức nhân bản – nhân quả. Nếu không xây dựng nền tảng đạo đức thì cảnh thế gian này là địa ngục, đầy dẫy muôn vàn tội lỗi và khổ đau bất tận không bao giờ dứt.

GIỚI ĐỨC CHỈ LẤY NHỮNG VẬT ĐÃ CHO

Thưa các bạn! Nghe nói đến cụm từ “**CHỈ LẤY NHỮNG VẬT ĐÃ CHO**” mới đầu các bạn chỉ hiểu đó là một lời khuyên và hằng răn nhắc tự tâm mình: “*Chỉ nên lấy những vật đã cho, chứ không được lấy những vật không cho*”. Lời nói ấy sẽ phớt qua tai các bạn như cơn gió thoảng chẳng có nghĩa gì. Phải không các bạn?

Nhưng không phải vậy đâu các bạn ạ! Lời nói ấy tuy nhẹ nhàng nhưng thấm thía làm sao! Nó giúp cho các bạn không bao giờ có những hành động vô đạo đức trộm cắp, móc túi, cướp giựt, lấy của không cho; nó biến cho các bạn trở thành những con người có đạo đức ly tham ác pháp; nó biến cho các bạn trở thành những con người sống không làm khổ mình, không làm khổ người và không làm khổ cả hai; nó biến cho các bạn trở thành những con người có tâm hồn cao thượng

biết thương mình thương người, thương sự sống của muôn loài; nó biến cho các bạn trở thành những con người thật là con người không còn mang một chút bản chất loài cầm thú. Các bạn có biết không?

Các bạn cứ suy ngẫm những lời nói này có đúng không? Nếu đúng thì chúng tôi xin chia sẻ cùng với các bạn nỗi lòng yêu thương mọi người của chúng tôi đến các bạn.

“CHỈ LẤY NHỮNG VẬT ĐÃ CHO”, đó là đức hạnh cao thượng tuyệt vời của loài người các bạn ạ! Các bạn đừng quên, đó là hạnh phúc chân thật của mọi người mà con người cần phải giữ gìn **“CHỈ LẤY NHỮNG VẬT ĐÃ CHO”**.

GIỚI HẠNH LÀ TÂM THAM ÁC

“CHỈ LẤY NHỮNG VẬT ĐÃ CHO” là một oai nghi tế hạnh tuy tầm thường ai ai cũng có thể làm được, nhưng lại rất phi thường vì đó là hành động đạo đức làm Người, làm Thánh, nhưng ít ai lưu ý, và vì thế người ta hay phạm vào giới hạnh này.

Người đời hay xem thường những hành động nhỏ nhặt này nên đã vô tình phạm phải tội lỗi lấy của không cho.

“CHỈ LẤY NHỮNG VẬT ĐÃ CHO” lời nói tuy đơn giản nhưng lại mang đầy đủ ý nghĩa oai nghi

tế hạnh đạo đức. Giới luật này có sự quyết định là ở chỗ danh từ “**chỉ**” chỉ lấy những vật đã cho, nếu những vật không cho là không bao giờ lấy đại. Có chấp nhận cho thì mới có lấy, không chấp nhận cho thì nhất định không chấp nhận lấy. Đó là ý nghĩa câu giới luật đạo đức này.

Thưa các bạn! lời dạy giới luật đạo đức trong câu này là phải có một tinh thần dứt khoát “**CHỈ LẤY NHỮNG VẬT ĐÃ CHO**” ngoài ra không cho nhất định không lấy, dù có bị giết chết nhất định không lấy.

Giới luật dạy đạo đức như trong bộ giới hạnh này, mỗi giới đều có những hành động dứt khoát không lung chùng. Vì thế, đạo đức là phải như vậy mới gọi là đạo đức.

Sách dạy đạo đức có giá trị là ở từng hành động ngăn gọn, có nhiệt tâm quyết định dứt khoát. Đạo đức là đạo đức chứ đạo đức không thể xen lẫn vô đạo đức được.

Giới hạnh dạy: “**CHỈ LẤY NHỮNG VẬT ĐÃ CHO**”, chứ nhất định không lấy những vật không cho. Vậy khi giữ gìn giới hạnh này thì phải có sự quả quyết nơi tâm mình. Những hành động lấy những vật đã cho là những hành động đạo đức tốt đẹp mà mọi người cần phải học tập và thực hành. Còn những hành động lấy của không cho thì phải

từ bỏ, phải chấm dứt ngay liền, vì đó là những hành động vô đạo đức, kém văn hóa, thiếu văn minh.

Giới hạnh này thuộc về thân hành. Thân hành này vừa là nhân mà cũng vừa là quả, cho nên khi thò tay lấy của không cho thì ngay đó có quả liền:

- Thứ nhất tâm sợ hãi, xấu hổ và lòng hối hận v.v..
- Thứ hai có người bắt gặp sẽ bị đánh đập chửi mắng.
- Thứ ba là bị tù tội.
- Thứ tư là bỏ công ăn việc làm.
- Thứ năm là bị mọi người khinh chê.
- Thứ sáu là không dám nhìn ngó ai thẳng mặt, chỉ nhìn lén lút.

Những hành động “**CHỈ LẤY NHỮNG VẬT ĐÃ CHO**” là những hành động mang lại hạnh phúc cho mình cho người. Vì thế, sáu quả đau khổ đã nói ở trên sẽ không đến thăm và tác dụng vào các bạn được.

Các bạn nên hiểu, ở trên đời này là một cuộc sống chung, sống trong đó có mình có người, có muôn loài. Vì vậy, khi có sự an vui là phải có sự an vui chung, sự an vui ấy mới là trọn vẹn, còn

nếu ai vì cá nhân tìm sự an vui riêng cho một mình thì sự an vui ấy không được trọn vẹn, lâu dài, vì mình vui mà có người khác, mọi vật khác khổ đau, thì sự an vui ấy là an vui trong đau khổ, cho nên làm người các bạn đừng quá ích kỷ chỉ nghĩ đến mình, không nghĩ đến ai cả, điều ấy sẽ là sự đau khổ của mình, của người và của cả hai. Thế gian này đầy khổ đau là do lòng ích kỷ này các bạn ạ!

Bây giờ các bạn đã thấu rõ những giới đức hạnh này, vậy từ đây các bạn nên sống đúng những giới đức hạnh này để mang lại sự thanh bình an vui cho mình, cho người và cho cả hai.

Hiểu được như vậy, các bạn hãy sống vì người, chỉ nên lấy những vật đã cho, không bao giờ lấy những vật không cho. Xin các bạn lưu ý.

Một hành động chỉ lấy những vật đã cho là một hành động tuy tầm thường nhưng rất cao quý và đẹp đẽ vô cùng. Vậy làm người ai ai cũng nên cố gắng giữ gìn cho trọn vẹn, ***đừng nên lấy của không cho mà chỉ nên lấy những vật đã cho.***

GIỚI HÀNH CHỈ LẤY NHỮNG VẬT ĐÃ CHO

Một người muốn sống có đức hạnh ly tham ác pháp “**CHỈ LẤY NHỮNG VẬT ĐÃ CHO**” để xứng đáng làm người thì hằng ngày nên nhắc tâm mình câu này: “***Chỉ nên lấy những vật đã cho***”

và không được lấy những vật không cho". Lời nhắc này sẽ thấm nhuần trong tâm các bạn và từ đó trong cuộc sống hằng ngày các bạn không bao giờ có những hành động trộm cắp, móc túi, cướp giật, lấy của không cho. Mỗi lần có những hành động lấy của không cho thì nó sẽ nhắc các bạn và biến các bạn trở thành người có đạo đức có văn hoá tuyệt vời...

Sự tác ý, nhắc nhở và tu tập tâm các bạn trong giới luật **"Chỉ nên lấy những vật đã cho"**. Như vậy là các bạn đang tu tập **"GIỚI HÀNH CHỈ LẤY NHỮNG VẬT ĐÃ CHO"**.

"GIỚI HÀNH CHỈ LẤY NHỮNG VẬT ĐÃ CHO". Khi áp dụng vào đời sống để được sống trọn vẹn đạo đức làm người, mang đầy đủ ý nghĩa thiện pháp **"không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai"**.

Một giới hạnh mang đầy đủ đạo đức không làm khổ mình, không làm khổ người và không làm khổ cả hai là một giới hạnh tuyệt vời. Nhờ thế, nó luôn luôn chuyển đổi nhân quả ác thành nhân quả thiện. Do đó, đời sống của các bạn được chuyển đổi từ tai nạn khổ đau hay bệnh tật thành sự an vui, yên ổn, tâm hồn thanh thản, an lạc và vô sự. Thật là hạnh phúc vô cùng!



GIỚI ĐỨC THỨ TƯ:

Ý HÀNH THIÊN LY THAM CHỈ MONG NHỮNG VẬT ĐÃ CHO

“**C**HỈ MONG NHỮNG VẬT ĐÃ CHO” là một hành động đạo đức làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này đều cần phải học hiểu và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh trong những đức hạnh làm Người, làm Thánh mà các bạn cần phải tu học và sống đúng những đức hạnh này để không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai. Có như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

Các bạn nên biết rằng: không bao giờ có cõi Cực Lạc, Thiên Đàng thật. Cõi Cực Lạc, Thiên Đàng chỉ là cõi ảo tưởng mà thôi. Nếu con người không tự xây dựng cho mình cõi Cực Lạc, Thiên Đàng thì không bao giờ có các cõi ấy, nhưng muốn

xây dựng cõi Cực Lạc, Thiên Đàng thì phải xây dựng bằng một đạo đức nhân bản – nhân quả. Nếu không xây dựng nền đạo đức ấy ngay trong lòng của các bạn thì cảnh thế gian này là địa ngục, đầy dẫy muôn vàn tội lỗi và khổ đau không bao giờ dứt.

GIỚI ĐỨC CHỈ MONG NHỮNG VẬT ĐÃ CHO

“**CHỈ MONG NHỮNG VẬT ĐÃ CHO**” là một giới đức ly tham ác pháp của tâm chỉ rõ sự mong ước tốt đẹp. Người có đức hạnh ly tham ác pháp không nên mong ước những vật người khác chưa cho, chỉ nên ước mong những vật đã cho và đã có.

Làm người khi chưa hiểu đạo đức thì ai ai cũng có sự ước mong những vật chưa có, chưa cho, nhưng ở đây giới luật ly tham ác pháp dạy: “**CHỈ MONG NHỮNG VẬT ĐÃ CHO**”. Đó là một tư tưởng đạo đức cao đẹp đi ngược lại tâm tư cuộc sống của mọi người hiện nay trên thế gian này. Do giới luật này đi ngược lại tư tưởng của mọi người nên nó trở thành một hành động đạo đức nhân bản - nhân quả không làm khổ mình, không làm khổ người và không làm khổ cả hai. Đó là một đạo đức “**CHỈ MONG NHỮNG VẬT ĐÃ CHO**” của tâm rất tuyệt vời và cao thượng. Có đúng như vậy không các bạn? Đúng vậy, một giới luật đạo đức không có một giáo pháp nào hơn được tuy nghe tên giới

luật rất tầm thường nhưng cách thức sống lại phi thường.

GIỚI HẠNH CHỈ MONG NHỮNG VẬT ĐÃ CHO

“CHỈ MONG NHỮNG VẬT ĐÃ CHO” này là một hành động đạo đức cao thượng của tâm vì thế nó giúp cho tâm ly dục ly ác pháp khiến cho tâm luôn luôn bất động trong các tư thế tỉnh giác chánh niệm. Do vậy, nên tâm không còn ước mong một vật gì chưa có, chưa cho. Khi tâm không còn ước mong những vật chưa có, chưa cho, đó là tâm đã ly tham, đoạn ác pháp.

Người ở thế gian do sự ước mong những vật chưa có, chưa cho, vì thế mà tâm tham, sân, si đầy đầy nên họ phải chịu nhiều khổ đau. Về sự khổ đau có hai phần: về tâm thì phiền não, giận hờn, thương ghét, sợ hãi, lo toan v.v.. Về thân thì bệnh tật, tai nạn, bất an, khổ sở v.v..

Giới hạnh chỉ dạy khuyên răn chúng ta nên mong những vật đã có, đã cho. Mong những vật đã có, đã cho thì còn mong ước để làm gì. Phải không các bạn?

“CHỈ MONG NHỮNG VẬT ĐÃ CHO” là một oai nghi tế hạnh mà các bạn cần phải hiểu và thấy rõ ràng mục đích của giới này là khuyên răn các bạn đừng nên mong ước những vật chất thế gian, vì tất cả vật chất thế gian là pháp vô

thường hãy buông xuống, buông xuống cho thật sạch thì đạo đức nhân bản - nhân quả mới hiện tiền. Đạo đức nhân bản - nhân quả hiện tiền thì thế gian này là Cực Lạc, Thiên Đàng. Vì thế Đức Phật dạy:

***“Các pháp vô thường
là pháp sinh diệt.
Sinh diệt diệt rồi,
Tịch diệt là vui”***

Tóm lại **“CHỈ MONG NHỮNG VẬT ĐÃ CHO”** là một oai nghi tế hạnh sống Thánh hạnh của những người biết sống thương mình, thương người và thương tất cả chúng sanh.

GIỚI HÀNH CHỈ MONG NHỮNG VẬT ĐÃ CHO

Muốn thực hiện sống nghiêm chỉnh giới luật **“CHỈ MONG NHỮNG VẬT ĐÃ CHO”** thì phải nương vào pháp môn như lý tác ý câu này: ***“Chỉ mong những vật đã cho, đừng mong những vật chưa cho”***. Khi tác ý như vậy tâm các bạn sẽ không bao giờ phạm vào giới luật này. Lần lượt tâm các bạn sẽ buông xả sạch những ác pháp và lòng ham muốn, khiến cho cuộc sống của các bạn luôn luôn được thanh thản, an lạc và vô sự. Đó là chân hạnh phúc các bạn ạ!

GIỚI ĐỨC THỨ NĂM:

THÂN, KHẨU, Ý HÀNH THIỆN

TỰ SỐNG THANH TỊNH

“**T**Ự SỐNG THANH TỊNH” là một hành động đạo đức thuộc về thân, khẩu, ý làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này đều cần phải tu học và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh trong những đức hạnh làm Người, làm Thánh như trên đã nói mà các bạn cần phải học hiểu và sống đúng những đức hạnh này để không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai. Có sống được như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

Các bạn có biết không? Trong vũ trụ này không bao giờ có cõi Cực Lạc, Thiên Đàng thật. Cõi Cực Lạc, Thiên Đàng chỉ là cõi ảo tưởng mà thôi. Nếu con người không tự xây dựng cho mình cõi Cực Lạc, Thiên Đàng thì không bao giờ có cõi ấy. Nhưng muốn xây dựng cõi Cực Lạc, Thiên

Đàng thì các bạn phải xây dựng cho mình một nền đạo đức nhân bản – nhân quả. Nếu không xây dựng cảnh giới đạo đức ấy trong lòng của các bạn thì cảnh thế gian này là địa ngục, đầy dẫy muôn vàn tội lỗi và khổ đau không bao giờ dứt.

GIỚI ĐỨC TỰ SỐNG THANH TỊNH

“TỰ SỐNG THANH TỊNH” là một giới luật đạo đức của thân và tâm, giới này là những kết quả của những giới hành mà các bạn đã được học và tu tập ở trên. Để xây dựng cho mình một đạo đức nhân bản - nhân quả, sống không làm khổ mình, không làm khổ người và không làm khổ tất cả chúng sanh thì phải biết cách tự sống thanh tịnh thân tâm. Muốn tự sống thanh tịnh thân tâm của mình thì phải thực hiện những giới đức hạnh này.

- Thứ nhất là phải từ bỏ lấy của không cho.
- Thứ hai là tránh xa sự lấy của không cho.
- Thứ ba là chỉ lấy những vật đã cho.
- Thứ tư là chỉ mong những vật đã cho.
- Thứ năm tự sống thanh tịnh.
- Thứ sáu không có trộm cắp.

Sáu hành động đạo đức trên đây sẽ giúp cho thân tâm các bạn thanh tịnh.

Muốn sống được một đời sống thân tâm thanh tịnh như vậy thì giới luật phải giữ gìn nghiêm chỉnh. Khi giới luật giữ gìn sống nghiêm chỉnh không hề vi phạm một lỗi nhỏ nhặt nào thì đó là đã tự sống làm cho thân tâm thanh tịnh.

“GIỚI ĐỨC TỰ SỐNG THANH TỊNH”, khó hiểu là ở chỗ hai từ thanh tịnh. Vậy nghĩa thanh tịnh là gì? Thanh tịnh có nghĩa là trong sạch, không còn nhơ bẩn, không còn uestrước, không còn bất tịnh, không còn hôi thối v.v..

Do những nghĩa này chúng ta phải hiểu rằng, thanh tịnh là không còn tham muốn, không còn mong cầu, không còn ước mong, không còn dục. Cái gì có là có chứ không mong cầu có. Cái gì không là không chứ không ham muốn có, dù vật ấy quý giá đến đâu ta cũng không mong ước, cho đến những vật rất tâm thường như những vật đồ bỏ, ta cũng không mong cầu thì đó là mới tự thanh tịnh thân tâm, thân tâm mới trong sạch, không còn cấu uest, không còn bất tịnh, hôi thối, không còn nhiễm ô tham, sân, si, mạn, nghi nữa thì đó là nghĩa thanh tịnh.

Muốn cho thân tâm tự thanh tịnh thì mọi người có tôn giáo hay không tôn giáo đều phải thực hiện ngay năm hành động đạo đức dưới đây:

- 1- Phải từ bỏ lấy những vật không cho.

2- Những vật không cho nhất định không lấy, chỉ lấy những vật đã cho.

3- Không được mong cầu những vật của người khác chưa cho, chỉ mong cầu những vật đã cho.

4- Không được trộm cắp.

5- Tránh xa lấy của không cho.

Đó là những giới đức giúp cho thân tâm của các bạn thanh tịnh, các bạn nên ghi nhớ đừng quên.

GIỚI HẠNH TỰ SỐNG THANH TỊNH

Năm oai nghi tế hạnh thanh tịnh thân tâm này cần phải tu tập và rèn luyện cho thuần thực, cho thành một thói quen đạo đức thật sự. Đạo đức thanh tịnh thân tâm này mà mọi người ai cũng cần phải rèn luyện nhân cách đức hạnh của mình cho được trọn vẹn, thì trên thế gian này loài người sẽ có hạnh phúc biết bao.

Khi viết đến đây chúng tôi thấy rằng đạo đức thanh tịnh thân tâm này không phải khó làm, mọi người ai cũng có thể làm được, chỉ cần hiểu biết một cách đơn giản như thế này: ***“Một người mất của cải do người khác lấy là họ đau buồn vô cùng”***. Không ai mất của mà không buồn khổ. Phải không các bạn? Từ suy bụng mình

nghĩ bụng người thì chúng ta há nào nỡ nhẫn tâm lấy những vật không cho, ước mong những vật chưa cho. Một hành động, một ý nghĩ mong muốn của ta khiến cho người khác đau khổ thì sẽ mang đến cho ta nhiều trần trở hối hận về đạo đức làm Người, làm Thánh. Do chánh tư duy suy nghĩ như vậy thì ta rất xấu hổ không còn mặt mũi nào nhìn ngó mọi người.

Một người lấy của không cho, mong cầu vật của người khác chưa cho, là một người tự làm đau khổ mình, rồi làm đau khổ người khác, những oai nghi tế hạnh như vậy thật không xứng đáng làm người. Hành động thân tâm của một người lấy của không cho, đó là hành động của một đống rác bất tịnh, hôi thối mà người có trí hiểu biết về đạo đức thì không nên đến gần những người có hành động ấy.

GIỚI HÀNH TỰ SỐNG THANH TỊNH

Muốn sống đúng giới luật “**TỰ SỐNG THANH TỊNH**” này được nghiêm chỉnh thì hằng ngày các bạn phải dùng pháp môn như lý tác ý: ***“Ta phải sống giữ gìn thân tâm trong sạch, không hề bợn nhơ ước mong một vật gì của ai, dù vật ấy nhỏ mọn như cây kim sợi chỉ, ta cũng không hề mơ ước, nếu vì vật ấy mà ta sống làm thân tâm mất thanh tịnh thì ta quyết***

thà chết trong giới luật, chớ không hề để thân tâm không trong sạch”.

Nếu hằng ngày các bạn tu tập được như vậy thì giới luật này rất thanh tịnh và không hề vi phạm một lỗi nhỏ nhặt nào.

Tóm lại, giới đức sống thân tâm thanh tịnh này là chỉ rõ kết quả mục đích thân tâm trong sạch thanh khiết là do nghiêm trì giữ gìn những giới đức hạnh như dưới đây:

1. Từ bỏ lấy của không cho.
2. Tránh xa sự lấy của không cho.
3. Chỉ lấy những vật đã cho.
4. Chỉ mong những vật đã cho.
5. Tự sống thanh tịnh.
6. Không có trộm cắp.

Bởi vậy, giới luật đạo đức nhân bản, là sự sống của mọi người. Cho nên, làm người ai ai cũng phải quý trọng nó, vì nó mang lại sự sống yên vui, an ổn cho muôn người, muôn loài trên hành tinh này.



GIỚI ĐỨC THỨ SÁU:

THÂN HÀNH THIÊN LY THAM

KHÔNG TRỘM CƯỚP

“**KHÔNG TRỘM CƯỚP**” là một hành động đạo đức làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này đều cần phải học hiểu và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh trong những đức hạnh mà các bạn cần phải học hiểu và sống đúng những đức hạnh này như trên đã nói, để không làm khổ mình khổ người và khổ cả hai. Có như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

GIỚI ĐỨC KHÔNG TRỘM CƯỚP

“**KHÔNG TRỘM CƯỚP**” là một giới đức lia tâm tham ác thuộc về thân. Giới này ngăn chặn hai hành động hung ác vô đạo đức mà các bạn cần phải hiểu nghĩa cho rõ ràng để không phạm phải vào những lỗi lầm này:

1- Trộm là một hành động lén lút rình mò chờ người khác không lưu ý mà lấy của cải tiền bạc.

2- Cướp là một hành động hung ác ngang nhiên xông vào nhà lấy của người khác, nếu chủ nhân có sự cản trở thì ra tay giết hại không chút lòng thương xót.

Người có đạo đức lìa tâm tham ác thì không bao giờ có những hành động ác độc trộm cướp giết người như vậy, chỉ có những người còn mang bản chất của loài ác thú tham lam ác độc mới làm những việc trộm cướp. Các bạn là những người chấp nhận đạo đức, lấy đạo đức làm sự sống cho mình thì cần phải tránh xa những hành động tham lam trộm cướp này, vì những hành động tham lam trộm cướp ác độc này nó xấu xa, đê tiện và độc ác, nó tội tệ lắm, nó làm cho nhiều người phải khổ đau và mất mạng.

Khi chúng ta chưa hiểu đạo đức nhân bản - nhân quả thì thường hay vô tình tham lam sinh ra trộm cướp lấy của không cho. Còn khi đã hiểu đạo đức rồi thì nhất định thà chết đói, chứ không bao giờ trộm cướp cướp giật lấy của không cho. Phải không các bạn?

Hành động trộm cướp giết người, pháp luật Nhà nước sẽ kết án tù tội chung thân hoặc tử hình nếu là tội cướp của giết người.

Còn về phần đức hạnh làm người thì những người này không xứng đáng làm người chút nào, họ chỉ mang lột người nhưng bản chất của họ là bản chất của loài ác thú. Vì vậy, các bạn nên đề phòng những hạng người này, họ là những kẻ **“Mặt người mà lòng thú”**, họ là một loài động vật hung ác nhất trên hành tinh này, các bạn cần nên tránh xa, họ là những người vô đạo đức, vô liêm sỉ v.v..

GIỚI HẠNH KHÔNG TRỘM CƯỚP

“GIỚI HẠNH KHÔNG TRỘM CƯỚP” là một oai nghi tế hạnh không có trộm cướp, là một hành động lìa xa tâm tham thật là tuyệt đẹp và cao quý, một oai nghi tế hạnh mà ai ai cũng đều mến phục yêu quý v.v..

Hiện giờ đức và hạnh lìa tâm tham ác này rất hiếm. Vì thế, hành động cướp của giết người thường xảy ra khắp mọi miền đất nước nói riêng, còn nói chung thì nạn trộm cướp khắp nơi trên thế giới không có nước nào không có trộm cướp. Trộm cướp có nhiều hình thức khác nhau mà báo chí hằng ngày đều đăng tin tức, nhất là những

nơi thành phố đông người, nạn cướp giết quá lộng hành, không ngày nào là không có cướp giết.

Xét ra nạn trộm cướp khắp nơi trên thế giới đã xảy ra đều do nền giáo dục của loài người không quan tâm đến đạo đức nhân bản - nhân quả, nên không những xảy ra trộm cướp giết người mà còn xảy ra nhiều vụ khủng bố giết người hàng loạt thật là kinh khủng.

Do không quan tâm đến đạo đức nhân bản - nhân quả nên chiến tranh thế giới lúc nào cũng có, biết bao nhiêu sinh mạng con người chết một cách oan uổng trong lần tên bom đạn của chiến tranh.

Do không quan tâm đến đạo đức nhân bản - nhân quả nên thời tiết không thuận hòa, cho nên mưa không thuận, gió không hoà thường xảy ra hạn hán, lũ lụt, động đất thiên tai, hoả hoạn, khiến biết bao nhiêu người sống màn trời chiếu đất, chết một cách đớn đau và oan uổng.

Do không quan tâm đến đạo đức nhân bản - nhân quả mà con người phải chịu nhiều tai ương hoạn họa, bệnh tật nan y không thuốc thang trị dứt, nhất là bệnh thời đại.

Do không quan tâm đến đạo đức nhân bản - nhân quả mà thời tiết ngày càng khắc nghiệt nóng lạnh mưa nắng, gió bão thất thường. Tương

lai cuộc sống của con người như đã đi gần đến mé hố thẳm mà không hề ai hay biết.

Khoa học chỉ là một sự phát minh nhỏ bé còn hạn cuộc trong không gian và thời gian thì làm sao khám phá những điều bí ẩn trong vũ trụ nhất là sự sống trong hành tinh này, thế mà các nhà khoa học tự tin nơi khoa học, cho rằng chỉ có khoa học là tiêu biểu nhất của cuộc sống con người thì không đúng. Khoa học không đủ khả năng giải thích về tâm linh được, nhưng tâm linh giải thích được khoa học, chứng minh được khoa học, đó là đạo đức nhân bản - nhân quả - sống không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai.

Ngay bây giờ loài người không thức tỉnh, cứ nghĩ tưởng rằng khoa học sẽ giải quyết mọi mặt cho cuộc sống loài người thì điều này là một tai họa. Các bạn nên nhớ **“khoa học không có đạo đức là khoa học tiêu diệt loài người”**. Một bằng chứng hiển nhiên, con người chết vì bom đạn, chết vì những chất hóa học. Khoa học đã làm môi trường ô nhiễm, người ta chết vì bệnh tật, người ta chết vì vật chất của khoa học, vật chất khoa học đang nuôi lớn tâm tham dục của con người, vì thế, nạn trộm cướp giết người không góm tay thường xảy ra khắp nơi v.v.. Đây không phải khoa học giết người sao?

Còn tôn giáo thì sao? Tôn giáo mà không khoa học là tôn giáo mê tín, tạo thần quyền lừa đảo con người, nhất là ru ngủ con người vào cõi mộng Cực Lạc, Thiên Đàng, Niết Bàn, Phật tánh v.v.. Do đó, làm hao tài tốn của và công sức của con người biết bao nhiêu kể sao cho hết. Xét cho cùng tôn giáo có đem đến những gì lợi ích thiết thực cho con người đâu hay chỉ đem đến những điều mê tín nhảm nhí hay cuồng tín mất trí tuệ dảm hy sinh chết một cách oan uổng của một kiếp người. Cho nên, tôn giáo làm được những gì cho cuộc sống con người trên hành tinh này. Tôn giáo mang đến những tai hại cho loài người rất lớn. Nếu không có tôn giáo thì làm gì dân Do Thái bị giết, thì làm gì có những cuộc Thánh chiến mà máu xương của con người như sông, như núi v.v..

Hằng ngày chúng ta đã chứng kiến trong cuộc sống này, con người sống vẫn mang đầy những nỗi ê chề khổ đau vì chiến tranh, vì khủng bố, vì cướp của giết người, vì rượu chè say sưa, nghiện ngập, vì cơm ăn áo mặc, vì bệnh tật, thiên tai, hạn hán, bão lụt, động đất v.v..

Bởi vậy, không có đạo đức nhân bản - nhân quả nên nạn trộm cướp xảy ra khắp nơi trên hành tinh này khiến cho cuộc sống của con người bất an.

Những hành động trộm cướp là những hành động đáng chê trách, là những hành động xấu xa hung ác, tàn bạo, là những hành động của loài ác quỷ, là hành động không được loài người chấp nhận.

Làm con người phải chấm dứt ngay những hành động ấy, con người không thể làm một loài ác quỷ đầu trộm đuôi cướp như vậy.

“GIỚI HẠNH KHÔNG TRỘM CƯỚP” không chấp nhận những hành động trộm cướp, kết án những hành động trộm cướp vào tử tội (ba La Di) muốn bảo đảm sinh mạng của con người, muốn cho xã hội có trật tự an ninh, muốn đất nước phồn vinh thịnh vượng thì đạo đức nhân bản - nhân quả phải được soạn thảo trở thành môn học quan trọng nhất trong các trường học để giáo dục con em, mầm non của Tổ Quốc. Và đạo đức nhân bản – nhân quả còn phải được phổ cập rộng rãi khắp nơi từ thành thị đến nông thôn, từ hang cùng đến ngõ hẹp để mỗi người dân hiểu biết và sống có đạo đức.

Ngành pháp luật nên kết án tội trộm cướp phải vào tội tử hình như giới luật Phật, có như vậy thì hành tinh này mới bảo tồn sự sống của con người. Nếu pháp luật không nghiêm trị những

người phạm tội trộm cướp này thì xã hội không bao giờ được bình an.

GIỚI HÀNH KHÔNG TRỘM CƯỚP

Muốn giữ gìn giới hạnh này được nghiêm chỉnh thì các bạn hãy tu tập pháp môn như lý tác ý. Vậy hằng ngày phải tác ý câu này ***“Không có trộm cướp, chấm dứt trộm cướp, trộm cướp là một hành động xấu ác làm khổ mình khổ người và làm khổ cả hai, phải chấm dứt ngay liền”***. Nhờ có tác ý như vậy nên tâm thấm nhuần đức hạnh **“GIỚI LUẬT KHÔNG TRỘM CƯỚP”**. Từ đó con người mới thật sự là con người, không còn là ác quỷ nữa.



CHƯƠNG V

**NHÓM SƠ THIÊN
THỨ TƯ**

**BẢY GIỚI ĐỨC NGÔN NGỮ TỖ KHEO
TẶNG VÀ TỖ KHEO NI**

GIỚI THIỆU

NHÓM SỞ THIÊN THỨ TƯ

BÀY GIỚI ĐỨC NGÔN NGỮ TỖ KHEO TĂNG, NI THỨ NĂM

Sau khi được nghe đức Phật trình bày đức hạnh của giới luật thì vua A Xà Thế phải chấp nhận và ca ngợi tán thán những kết quả thiết thực hiện tại của Sa Môn hạnh thật là rất tuyệt vời. Vua A Xà Thế hỏi Phật:

“- Bạch Thế Tôn?! Có thể cho biết một kết quả thiết thực hiện tại khác nữa của hạnh Sa Môn, vi diệu hơn, thù thắng hơn những quả thiết thực hiện tại của Sa Môn vừa kể trên không?”.

Khi Vua A Xà Thế hỏi đức Phật như vậy thì đức Phật trả lời:

“- Nay Đại vương hãy lắng nghe và khéo tác ý Ta sẽ giảng.

Nay Đại vương thế nào là Tỳ kheo giới hạnh cụ túc?

Ở đây, này Đại vương, Tỳ kheo từ bỏ nói láo, tránh xa nói láo, nói những lời chân thật, chỉ trên sự thật, nói những lời chắc chắn đáng tin cậy, không nói lường gạt, không nói phản lại với đời. Như vậy là giới hạnh của vị ấy trong giới luật”.

Bảy giới này là những hành động đạo đức Thánh hạnh thuộc về ngôn ngữ làm Người, làm Thánh, nó chỉ rõ hành động lời nói sống đúng Phạm hạnh của những bậc Thánh Tăng, Thánh Ni và Thánh cư sĩ mà người thế gian không thể sống và làm được, chỉ có những bậc ly trần thoát khổ mới chấp nhận bảy đức hạnh ***“Ly ác khẩu, diệt ác pháp này”*** này.

Nếu các bạn sống giữ gìn đúng bảy giới đức hạnh ly ác khẩu, diệt ác pháp này thì khẩu nghiệp của các bạn rất thanh tịnh và được mọi người tin yêu. Các bạn đi đến đâu đều nhiếp phục mọi người tin tưởng nơi các bạn. Lời nói của các bạn có giá trị rất cao, nhờ đó uy tín của các bạn đầy đủ trọn vẹn. Bạn có biết không?



TỪ BỎ NÓI LÁO

“**TỪ BỎ NÓI LÁO**” là một hành động đạo đức làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này đều cần phải học hiểu và sống đúng giới đức này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh ngôn ngữ trong những đức hạnh làm Người, làm Thánh mà các bạn cần phải học hiểu và sống đúng những đức hạnh này để không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai. Có như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

GIỚI ĐỨC THÀNH THẬT TỪ BỎ NÓI LÁO

“**TỪ BỎ NÓI LÁO**” là giới đức, nó thuộc về “**ĐỨC THÀNH THẬT**”, nó là một hành động đức hạnh về miệng, miệng là nơi xuất phát nhân quả thiện ác hay nói cách khác miệng là đường đi lối về của nhân quả. Vì vậy, làm người các bạn nên cẩn thận về lời nói của mình, không được ăn nói bừa bãi, trước khi nói cần phải suy nghĩ kỹ lưỡng

rồi mới nói, không được nói đùa, nói đại, không được nói giỡn, nói cợt, khi nói ra lời nói phải nói nghiêm túc, êm ái, nhẹ nhàng, ôn tồn, nhã nhặn, lời nói phải thành thật, không được nói những lời cộc cằn thô lỗ, mặt sát người khác, không nói những lời tục tĩu, thiếu văn hóa, không nói những lời hung dữ, ác khẩu, không nói những lời phách lối, không xưng hô những lời mày, tao, nó, hấn v.v.. không nói thêm bớt, không nói xấu người khác, không vu oan, giá họa cho người khác. Có như vậy thì nhân quả mới tốt đẹp cho cuộc sống của các bạn.

Biết rõ nói láo là một hành động thiếu đạo đức thành thật thường làm khổ mình. Làm khổ mình là làm mất uy tín của mình đối với mọi người, khi người ta phát giác ra mình là người nói láo thì họ tránh xa mình, không chơi thân với mình nữa, tuy ngoài mặt họ không nói ra nhưng họ rất dè dặt cẩn thận đối với các bạn đấy!

Người nói láo như những vật đồ bỏ, người ta không còn dùng được.

Xưa Đức Phật dạy La Hầu La: ***“Này La Hầu La, người nói láo như nước rửa chân không có dùng vào việc gì được, cần phải đổ bỏ”***. Người nói láo cũng như nước rửa chân, không thể dùng vào việc gì khác được. Vì người nói láo là

người không có đạo đức. Người không có đạo đức thì với việc ác nào họ cũng làm được. Cho nên, đối với những người nói láo thì cần phải tránh xa, là xa. Không nên thân cận với những người này.

Làm người các bạn không nên nói láo. Không nói láo các bạn là những người thành thật. Có đúng như vậy không các bạn?

Trong xã hội loài người, người nào giữ trọn lòng tin yêu của mọi người thì không bao giờ nói láo, nhưng nói thành thật rất khó chứ không phải dễ. Có điều nói thành thật rất có lợi cho mình, cho người, nhưng cũng có điều nói thành thật rất có hại cho mình, cho người, có khi hại cả hai. Trong chiến tranh khi quân đội Mỹ đi ruồng bố hỏi: có Việt Cộng trong nhà không?

Nếu bảo rằng không là nói láo, còn nếu bảo có là tai hại cho mình, cho người, cho cuộc cách mạng giải phóng quê hương, còn làm thịnh không nói thì chúng nghi ngờ bắt mình tra tấn, đánh đập. Vì thế, nói thật không phải dễ trước những hoàn cảnh phải im lặng như Thánh mới bảo tồn được đức thành Thật.

Một trăm người buôn bán thì một trăm người đều nói láo cả, không có một người nào là không nói láo.

Hầu hết, con người sống trên hành tinh này đều nói láo. Một nhà truyền giáo chưa bao giờ thấy Phật, thấy Đức Chúa Trời, thấy Ngọc Hoàng Thượng Đế, cũng chưa bao giờ biết Thiên Đàng, Cực Lạc ở đâu. Họ đều nói không thật, họ giảng nói giống như họ đã từng sống ở đó và gặp các Ngài. Cho nên, nhà truyền giáo, nhà học giả thuyết giảng kinh sách Phật, Thánh, Tiên đều là những người nói láo.

Có một số Thiên sư miệng, tu hành chưa tới đâu, lớn tiếng nói như là mình đã nhập thiên, nhập định. Không biết Phật tánh có hay không có, chỉ dựa vào tướng giải của người xưa phát ngôn bừa bãi tỏ ra như mình đã kiến tánh thành Phật. Phật gì mà ăn ngủ phi thời? Còn thích chùa to Phật lớn y áo đẹp sang, còn thích xe cộ, ti vi, tủ lạnh, máy điều hòa v.v.. Cho nên, những hạng người này toàn là nói vọng ngữ.

Kinh sách nói có linh hồn người chết, có thế giới siêu hình, có Thiên Đàng, Cực Lạc, có cõi Trời, cõi Thánh, cõi địa ngục có vua Diêm Vương v.v.. Đó là kinh nói láo.

Người thuyết giảng mà tu chưa chứng là người thuyết giảng nói láo, làm người các bạn nên cảnh giác đề cao những hạng người nói láo này. Những kẻ nói láo này là những kẻ háo danh.

Làm người khi làm được những gì thì sẽ nói, còn chưa làm được những gì thì im lặng như Thánh.

Người ở đời hay trách kẻ nói nhiều, vì nói nhiều làm thế nào cũng sơ sót nói không thật. Điều đó là một điều hiển nhiên và đó cũng là một kinh nghiệm ngàn đời. Kẻ nói nhiều là kẻ hay nói láo, nói không thành thật v.v..

GIỚI HẠNH TỪ BỎ NÓI LÁO

“GIỚI HẠNH TỪ BỎ NÓI LÁO” là giới luật dạy về đức hạnh ngôn ngữ từ bỏ nói những lời không thật. Phần đông con người theo khẩu nghiệp mà nói, nên thường nói đại, nói không suy nghĩ. Cho nên, người nào cũng có nói láo không ít thì nhiều, tức là nói láo nhiều hoặc nói láo ít chứ không ai khỏi nói láo.

“GIỚI HẠNH TỪ BỎ NÓI LÁO” là một lời khuyên nhắc từ bỏ nói láo, nói láo là một hành động khẩu nghiệp ác. Một hành động khẩu nghiệp ác xấu tạo nhiều điều không tốt, thiếu thành thật với mình với người khác, thật không xứng đáng làm người chút nào. Các bạn quyết tâm dứt khoát phải từ bỏ nói láo, thà có thể chết, chứ nhất định không nói láo. Có như vậy mới trở thành người có đạo đức ngôn ngữ.

Vì oai nghi tế hạnh đạo đức thành thật, khi có một điều không thể nói thật được thì các bạn nên im lặng. Im lặng như Thánh hoặc đánh trống lảng nói sang chuyện khác.

Muốn từ bỏ sự nói láo thì chúng ta nên tập ít nói, nói càng ít càng tốt, cho nên đệ tử của đức Phật, thường được Ngài khuyên dạy: phải sống độc cư, độc trú, độc hành, tránh hội họp, tránh nói chuyện, thường sống một mình nơi vắng vẻ như con tê ngư một sừng.

Người nào muốn không nói láo thì nên theo lời dạy trên đây mà giữ hạnh độc cư, độc trú, độc bộ, độc hành cho trọn vẹn. thì sẽ không bao giờ nói láo. Và như vậy các bạn sẽ là những người tốt, người có đạo đức nhân bản – nhân quả.

Người hay nói nhiều chúng ta nên tránh xa vì họ là người ác, họ là những người không tốt, họ là những người thiếu thành thật. Người thiếu thành thật là người sẽ làm tất cả điều ác.

“**TỪ BỎ NÓI LÁO**” là một oai nghi tế hạnh đạo đức có sự quyết định dứt khoát không bao giờ nói láo.

“**TỪ BỎ NÓI LÁO**” là một oai nghi tế hạnh có sự hiểu biết rõ ràng, nói láo là một điều tai hại không ích lợi cho mình cho người và cho cả hai.

GIỚI HÀNH TỪ BỎ NÓI LÁO

“**TỪ BỎ NÓI LÁO**” là một phương pháp tác ý để chủ động điều khiển khẩu hành từ bỏ nói láo. “**TỪ BỎ NÓI LÁO**” không thể là một lời nói suông mà là tiếng kêu gọi tận trong lòng của chính mình. Vì thế, khi nghe tiếng gọi “**TỪ BỎ NÓI LÁO**”, đánh thức lương tâm chúng ta phải chấm dứt ngay không được nói láo.

“**TỪ BỎ NÓI LÁO**” là đạo đức ở nơi miệng của mỗi người, nếu mọi người không giữ gìn miệng cẩn thận thì đạo đức sẽ không bao giờ có. Đạo đức không bao giờ có thì luôn luôn làm khổ mình, khổ người và khổ chúng sanh nữa. Vì thế hằng ngày nên tác ý câu: “**TA PHẢI TỪ BỎ NÓI LÁO**”.



TRÁNH XA NÓI LÁO

“**T**RÁNH XA NÓI LÁO” là một hành động đạo đức ngôn ngữ làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này đều cần phải học và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh ngôn ngữ trong những đức hạnh làm Người, làm Thánh mà các bạn cần phải học hiểu và sống đúng những đức hạnh này để không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai. Có như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

Các bạn biết không? Trong vũ trụ này không bao giờ có cõi Cực Lạc, Thiên Đàng thật. Cõi Cực Lạc, Thiên Đàng chỉ là cõi ảo tưởng mà thôi. Nếu con người không tự xây dựng cho mình cõi Cực Lạc, Thiên Đàng thì không bao giờ có. Nhưng muốn xây dựng cõi Cực Lạc, Thiên Đàng thì các bạn phải xây dựng cho mình một nền đạo đức nhân bản – nhân quả. Nếu không xây dựng đạo

đức cho mình thì cảnh thế gian này là địa ngục, đầy dẫy muôn vàn tội lỗi và khổ đau không bao giờ dứt. Muốn được vậy trước tiên các bạn phải tránh xa nói láo.

GIỚI ĐỨC NGÔN NGỮ TRÁNH XA NÓI LÁO

“TRÁNH XA NÓI LÁO” là đức hạnh ngôn ngữ thành thật. Người nói láo là người xấu ác, người vô đạo đức thành thật, người không xứng đáng làm người, vì thế chúng ta cần phải tránh xa nói láo.

Tại sao giới này lại dạy chúng ta phải tránh xa nói láo? Bởi vì nói láo là một bệnh nghiệp vô đạo đức về miệng, miệng có hai phần ô nhiễm và ác độc không đạo đức:

1. Nhiễm về ăn uống
2. Nhiễm về lời nói

Ở đây chúng tôi xin nói sơ lược thêm về ăn uống, đến khi nói về ăn uống phi thời thì chúng tôi sẽ giải thích rõ ràng và cụ thể hơn. Nhiễm về ăn uống là vì nuôi thân mạng. Nuôi thân mạng có hai phần:

1. Nuôi về thân mạng bằng pháp thiện (chánh mạng).
2. Nuôi về thân mạng bằng pháp ác (tà mạng).

Tránh ăn thịt chúng sanh là nuôi thân mạng bằng thiện pháp. Nuôi thân mạng bằng thiện pháp, bằng chánh pháp là đem sự bình an, sự không bệnh tật, sự không tai nạn vào thân, còn ngược lại là đem những sự khổ đau, những bệnh tật, những tai nạn, những sự bất an vào thân. Cho nên, những người không có tri kiến giải thoát thường ưa thích ăn thịt chúng sanh, thường nuôi thân mạng bằng thịt máu, bằng sự đau khổ chết chóc của chúng sanh, vì thế cuộc đời của họ thường phải gánh chịu biết bao nhiêu sự buồn phiền, cay đắng, bệnh tật khổ đau và tai nạn.

Đúng trên luật nhân quả hễ nuôi thân bằng sự khổ đau thì thân phải nhận lấy quả khổ đau và không thể nào tránh khỏi. Cho nên, người ăn thịt chúng sanh là người có nhiều tai nạn, có nhiều bệnh tật, có nhiều sự khổ đau hơn. Nếu người ăn thịt không bệnh đau thì những người khác trong gia đình phải chịu bệnh đau, phải có tai nạn xảy ra. Đó là một chùm nhân quả để cho mọi người trong gia đình đều có sự buồn rầu lo sợ, phiền não đau khổ. Ngược lại, người không ăn thịt chúng sanh thì ít bệnh tật, ít tai nạn, ít phiền não khổ đau, trong gia đình thường có điều vui, khiến cho mọi người sống có hạnh phúc.

Nhiễm về lời nói là nói không đúng sự thật, nói không đúng sự thật là nuôi tinh thần khổ đau.

Cho nên, người hay nói nhiều là người dễ nói láo, người nói láo là người hay giận dữ, luôn luôn tâm buồn phiền, sầu lo, bất an, thật là đau khổ.

Cứ nhìn vào sự ăn uống và lời nói của những người này thì biết ngay nhân quả của họ và họ sẽ được an vui hay buồn khổ, gia đình có hạnh phúc hay không hạnh phúc, gia đình có hòa thuận hay không hòa thuận đều biết rất rõ ràng. Đó là vì họ thiếu đức thành thật.

“**TRÁNH XA NÓI LÁO**” là những oai nghi tế hạnh tránh xa người nói láo, tránh xa nơi có người nói láo, tránh xa lời nói láo. Đó là sự ngăn ngừa ô nhiễm nói láo. Một khi đã nói láo thì rất khó bỏ các bạn nên đề phòng.

GIỚI HẠNH TRÁNH XA NÓI LÁO

Oai nghi tế hạnh về lời nói không cho phép nói nhiều, người nói nhiều là người thiếu thành thật. Người thiếu thành thật thường hay nói láo, thường hay nói thêm bớt, thường hay nói xấu kẻ khác. Khi chúng ta ở gần những người hay nói nhiều thì nên lưu ý và giữ im lặng là tốt nhất, chỉ có giữ im lặng thì mọi việc mới được yên ổn. Người hay nói láo là người hung dữ ta nên tránh xa những người ấy. Họ là ác quỷ nên những điều ác nào họ cũng làm được.

Phần đông người ta thường lên án phái nữ: **“Phái nữ là những người nhiều chuyện nhất”**. Còn phái nam thì có nhiều chuyện không? Phái nam cũng có nhiều chuyện, nhưng phần ít. Người nam mà hay nói vặt (nhiều chuyện) là hình tướng người nam mà bản chất là người nữ. Trong Đạo Phật phái nữ rất khó tu, vì họ quá nhiều lời nên xả tâm li dục li ác pháp rất khó.

Người im lặng là Thánh, còn người hay nói là bụi cát, là chất bẩn, là đồ vật không xài được, là đồ bỏ, đồ ném thùng rác. Cho nên, trong đạo Phật có giới hạnh độc cư, độc trú, độc hành để hành giả nhờ đó đi sâu Tứ Như Ý Túc.

Từ bỏ hay tránh xa nói láo là một hành động đức hạnh mà mọi người ai cũng phải thực hiện cho bằng được để xứng đáng những oai nghi tế hạnh làm Người, làm Thánh.

GIỚI HÀNH TRÁNH XA NÓI LÁO

Nói láo dễ thành thói quen, một khi đã nói láo thì rất khó bỏ. Muốn bỏ nói láo là một điều rất khó. Do đó, hằng ngày chúng ta phải thường nhắc nhở tâm: **“Tránh xa nói láo, nói láo là một tội xấu, một tội xấu đáng chê trách, đáng phỉ nhổ mà mọi người ai cũng khinh rẻ và không thích thân cận”**.

“**TRÁNH XA NÓI LÁO**” là một giới hành hay nói cho dễ hiểu hơn là một pháp hành “**như lý tác ý**”, vì vậy hằng ngày chúng ta nên nhắc tâm mình phải tránh xa nói láo, phải lìa xa nói láo, phải từ bỏ nói láo. Do tu tập hằng ngày nhắc tâm như vậy thì mới trở thành người không nói láo. Cho nên, muốn làm người tốt, người có đạo đức thì không nên nói láo.

Tránh xa có nghĩa là không nên gần gũi với sự nói láo, người nói láo, pháp nói láo, kinh sách nói láo, tập thể nói láo v.v.. Những nơi đó dễ làm cho chúng ta ô nhiễm nói láo trở thành người xấu, người không ai muốn làm bạn.

Tránh xa trong đó còn có một ý nghĩa quan trọng, đó là quả quyết, cương quyết, dứt khoát một cách mạnh mẽ, đầy ý chí sắt đá, nhờ có sự cương quyết, quả quyết, dứt khoát như vậy nên mới không nói láo, không gần người nói láo, pháp nói láo, kinh sách nói láo, tập thể nói láo v.v..

Trên đây là Giới hành nên có nhiều cách thức và những phương pháp để tránh xa sự nói láo.



NÓI NHỮNG LỜI CHÂN THẬT

“**N**ÓI NHỮNG LỜI CHÂN THẬT” là một hành động đạo đức làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, có tôn giáo hay không tôn giáo đều cần phải học và hiểu biết cho rõ ràng.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh ngôn ngữ làm Người, làm Thánh mà các bạn cần phải tu tập, rèn luyện và sống đúng những đức hạnh này để không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai. Có như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

GIỚI ĐỨC NÓI NHỮNG LỜI CHÂN THẬT

Theo luật nhân quả kẻ nào nói láo sẽ gặt lấy quả nói láo. Quả nói láo là gì các bạn có biết không?

Quả nói láo đến với các bạn là làm mất lòng tin, không được tín nhiệm, người ta xem bạn như

những phường lấu cá, lưu manh, gian xảo... Người ta sẽ không thích thân cận với những người đó.

Khi chúng ta tiếp cận với những người nói quá nhiều thì chúng ta biết ngay họ là những người lấu cá, người không thành thật, người gian xảo, người hay nói xấu kẻ khác, v.v..

Khi chúng ta đọc một bài văn nghị luận, lối viết văn lý luận loanh quanh truền uồn như con lươn là biết ngay người viết bài văn này là người không thành thật, luận méo mó, không đúng sự thật, không nắm vững và hiểu rõ một sự việc cụ thể, chỉ tưởng tượng hoặc nhai lại bã mía của những người khác. Cũng giống như chúng ta đọc kinh sách Đại Thừa thì biết ngay là kinh ngụy tạo, kinh tưởng giải, ảo giác v.v.. Chỉ có những người không tu tập, tu chưa chứng đạo thì mới không hiểu biết, mới lầm lạc, mới bị lừa đảo cho rằng kinh sách Đại Thừa là Phật thuyết.

Những người không học giới luật đức hạnh khi cầm bút viết là hay ngụy biện lời nói của mình, thiếu tính thành thật, mới đọc thoáng qua thì thấy hay nhưng khi nghiệm xét lại từng câu, từng lời, từng ý, thì bài văn ấy mang tính ngụy tạo rất rõ ràng mà trong sách chúng tôi thường nói là tưởng giải.

“GIỚI ĐỨC NÓI NHỮNG LỜI CHÂN THẬT”

dạy chúng ta nói những lời chân thật, khi cầm bút viết về vấn đề tôn giáo thì phải tu chứng do mắt thấy, tai nghe và tâm ý hiểu biết như thật thì viết như thật, chứ không thêm bớt một tí xíu nào cả thì đó là lời nói chân thật, lời nói chân thật thì bài viết chân thật. Bài viết chân thật thì đơn giản dễ hiểu tình cảm xúc tích khiến cho người đọc rất gần gũi, thân thương. Người thành thật thì văn thành thật, người xảo trá thì văn viết xảo trá, người hung dữ thì văn hung dữ. Cho nên xét qua lời nói, lời văn thì biết được tính chất của từng người.

“GIỚI ĐỨC NÓI NHỮNG LỜI CHÂN THẬT”

dạy chúng ta nói những lời chân thật. Dạy nói những lời chân thật là dạy chúng ta sống thành thật, thành thật là một đức hạnh làm Người, làm Thánh. Cho nên, làm người phải giữ gìn đức hạnh này đừng để sơ sót nói lời không thành thật mà trở thành người vô đạo đức các bạn ạ!

Từ trong giới luật này suy ra một người thành thật sẽ viết bài thành thật, một người không thành thật sẽ viết bài không thành thật như trên đã nói. Cho nên, dựa theo ngôn ngữ chúng ta biết được người, vì thế, văn là người, người là văn.

Kinh sách Nguyên Thủy là kinh sách thành thật, không có sự dối trá lừa đảo lường gạt, còn kinh sách phát triển Đại Thừa thiếu sự thành thật thường đầy đầy sự mâu thuẫn, dối trá gây mê tín ảo giác cho người đọc.

Cho nên, khi đọc kinh sách Nguyên Thủy chúng ta dễ phát hiện ra những câu hoặc những đoạn văn do các Tổ viết thêm vào. Những câu và những đoạn văn ấy thường thiếu chân thật, giàu tưởng tượng, phi đạo đức, thường mâu thuẫn với ý nghĩa của lời Phật dạy. Do đó, chúng ta nhận biết những đoạn kinh sách sai lệch không có khó khăn. Tư tưởng ảo giác của các Tổ đều nổi bật rõ nét thiếu chân thật đang rải rác trong bộ kinh Nguyên Thủy, nên chúng ta phân loại và loại trừ ra dễ dàng.

Kinh sách Nguyên Thủy dạy sự giải thoát chân thật thường dạy ngăn và diệt ác pháp, bằng sự tự lực của mỗi người. Còn kinh sách phát triển Đại Thừa dạy cầu cúng dựa vào sự hộ trì che chở của chư Phật, chư Bồ Tát. Do sự tín ngưỡng mê tín này đưa dần con người vào cảnh giới yếm thế, tiêu cực v.v.. Rồi từ đó dẫn con người mất sức tự chủ, đi đến tinh thần yếu đuối, bại liệt, tiêu cực, mất tự lực.

GIỚI HẠNH NÓI NHỮNG LỜI CHÂN THẬT

Cho nên, những oai nghi tế hạnh nói lời chân thật rất khó, vì thế phải có sự tu tập rèn luyện hằng ngày, phải có sự bền chí quyết tâm dứt bỏ, từ bỏ nói những lời nói không chân thật. Có như vậy các bạn mới thành người tốt, người có đức, có hạnh về ngôn ngữ. Và hơn nữa tâm của các bạn mới bất động trước các pháp và các cảm thọ.

“GIỚI HẠNH NÓI NHỮNG LỜI CHÂN THẬT”
là oai nghi tế hạnh của ngôn ngữ tuyệt vời, dám nói thẳng, nói thật không hề sợ một ai. Chuyện có nói có, chuyện không nói không, chuyện sai nói sai, chuyện đúng nói đúng, dù lời nói ấy của các Tổ hay một vị Thầy nào nói sai thì nói sai, không bưng bít che đậy, luôn nói đúng sự thật. Cho nên, nói những lời chân thật là oai nghi tế hạnh của người tu sĩ Phật giáo chân chánh.

Ví dụ: Kinh sách Đại Thừa không phải Phật thuyết, kinh dạy những điều mê tín, ảo tưởng, phi đạo đức v.v.. thế mà từ xưa đến nay ít ai dám nói nó sai. Đó là không dám nói những lời chân thật. Người không dám nói những lời chân thật là người yếu đuối và nhút nhát.

GIỚI HÀNH NÓI NHỮNG LỜI CHÂN THẬT

Muốn nói những lời chân thật thì hằng ngày các bạn nên tác ý: **“*Làm người phải nói những***

lời chân thật, không được nói sai sự thật
hoặc tác ý như sau: ***“Thà chết nhất định không nói sai sự thật”***.

“NÓI NHỮNG LỜI CHÂN THẬT” là nói những lời đẹp đẽ đầy đủ đức hạnh. Họ là những người dũng cảm, gan dạ.

Nhờ có tác ý như vậy các bạn sẽ đầy đủ nghị lực khi nói ra những lời chân thật mà không hề sợ ai.



Y CHỈ TRÊN SỰ THẬT

“**Y** CHỈ TRÊN SỰ THẬT” là một hành động đạo đức làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, có tôn giáo hay không tôn giáo đều cần phải học hiểu cho thấu rõ những đức hạnh này.

Người có đạo đức luôn luôn phải y chỉ trên sự thật mà phát ngôn, nếu nói ra sự thật dù có tan xương, nát thịt chúng ta cũng hãy dũng cảm mà nói ra sự thật, đừng sợ hãi trước mọi thế lực.

Ông Galilée nói sự thật dù biết mình thế yếu, sức cô sẽ bị giết trước một lực lượng hùng mạnh của tập đoàn Đế Quốc La Mã, ông vẫn hùng dũng bước lên đoạn đầu đài tuyên bố trước hàng ngàn, hàng vạn công chúng La Mã: ***“Trái đất tròn không thể nói vuông được”***.

Đây là một tấm gương y chỉ trên sự thật mà nói. Làm người chúng ta cũng nên bắt chước như ông Galilée, thà chết nhưng cứ y chỉ vào sự thật mà nói. Do đó, lịch sử loài người sẽ ghi mãi muôn đời.

GIỚI ĐỨC Y CHỈ TRÊN SỰ THẬT MÀ NÓI

Thưa các bạn! Giới thứ tư thuộc về ngôn ngữ Đức Phật đã dạy chúng ta về đức hạnh lời nói **“Y chỉ trên sự thật mà nói”**. Vậy mà từ khi đức Phật nhập diệt đến nay Phật giáo đã bị các Tổ kiến giải làm sai lệch con đường tu hành, biến kinh sách Nguyên Thủy thành kinh sách phát triển của Đại Thừa. Không phải là vô tình mà có mục đích là để đim mất chánh pháp của Phật giáo, khiến cho Phật giáo thành Thần giáo, giáo lý của Phật thành Ma giáo. Do đó, hiện giờ Phật giáo là một tôn giáo mê tín, trù tượng, mơ hồ, ảo tưởng. Giáo lý như vậy khiến cho người tu hành chạy theo danh lợi thế gian, có nhiều thủ đoạn làm tiền Phật tử trong tôn giáo này.

Giới luật là đức hạnh của tu sĩ thì các Tổ đã bẻ vụn tan nát. Hiện giờ những điều sai này ai ai cũng thấy và hiểu biết, nhưng tại sao lại không có một người dám nói sự thật **“ĐẠI THỪA SAI”**. Ông Galilée bước lên đoạn đầu đài trước khi chết ông còn dám nói một sự thật. Còn Phật tử chúng ta thì sao? Hãy mạnh dạn nói lên một sự thật khi mắt thấy tai nghe, các bạn ạ! Chúng ta không thành công thì thành danh. Ông Galilée chết một cách anh dũng để tiếng thơm muôn đời. Các bạn có thấy điều này không?

Y chỉ trên sự thật mà nói không được nói sai sự thật. Do đó, kinh sách phát triển Đại Thừa sai không đúng giáo pháp của Đạo Phật, thì quý Phật tử hãy mạnh dạn vạch trần những điều sai trái ấy để cùng nhau chấn chỉnh lại Phật giáo, đây là nhiệm vụ chung của người Phật tử. Tại sao các bạn lại quá sợ hãi?

Đại Thừa Phật giáo cũng chỉ là Phật giáo chứ không phải là một tôn giáo khác. Vì thế, chúng ta nói lên một sự thật cũng chỉ là đem lại lợi ích cho chúng ta. Không lẽ các thầy Đại Thừa cũng như các sư bên Nam Tông lại giết chúng ta sao?

Cái sai của Đại Thừa, và Nam Tông chỉ vì các Tổ thiếu kinh nghiệm tu hành nên kiến giải sai pháp, kiến giải sai pháp nên tu hành sai, lạc vào thiền tướng, pháp tướng. Từ đó, các Tổ cứ ngỡ tưởng mình tu đúng, nhưng lại tu tập chưa tới nơi tới chốn, nên khi biên soạn kinh sách lạc vào tà đạo ngoại đạo gây ra nhiều cảnh giới ảo tưởng, mơ hồ, trừu tượng khiến con đường tu tập giải thoát của Đạo Phật đã bị mất lối.

Hôm nay, chúng ta y chỉ theo lời Đức Phật dạy mà nói thẳng, dù cho các Sư Thầy tu hành sai, phá giới, phạm giới, ăn ngủ phi thời, tu tập thiền ức chế tâm, có tìm cách nói xấu hay hăm hại chúng ta, chúng ta vẫn vui lòng chấp nhận

mọi sự gian nan thử thách đó. Bởi vì, chúng ta biết chắc rằng: Sự thật là sự thật. Chân lý là chân lý không ai phủ nhận được, không ai dìm mất nó một lần nữa được.

Sự thật ấy, chân lý ấy trên hành tinh này cách đây 2555 năm đã có một người dám nói thẳng, nói thật. Dám nói thẳng, nói thật nên đã bị hãm hại bằng cách bị lăn đá, cho voi say giết, hoặc làm nhục Phật khai oan với người phụ nữ mang thai, nhưng sự việc không thành công, đức Phật vẫn ung dung tuyên bố chánh pháp lập thành nền đạo đức nhân bản - nhân quả giúp cho loài người thoát ra bốn sự đau khổ sanh, già, bệnh, chết.

Lúc đức Phật ra đi vĩnh viễn, chương trình giáo dục của Ngài đã hoàn tất, nhưng vì trong thời đại ấy không ghi lại thành kinh sách, chỉ có truyền khẩu nên lần lượt tam sao thất bản. Và lại, chúng ta cũng nên cảm thông trong thời đại bấy giờ còn bộ lạc, vì dân trí quá kém, phước quá mỏng, nên không thừa hưởng trọn vẹn một gia tài quý báu (Chương trình giáo dục đào tạo đạo đức nhân bản - nhân quả). Vì thế, 25 thế kỷ trôi qua quá uổng. Giáo lý ấy mai một bị chôn vùi dưới một lớp giáo lý ảo tưởng mê tín của các Tổ giàu tưởng giải.

Cuối thế kỷ hai mươi đầu thế kỷ hai mươi mốt, sau khi theo lời dạy của Đức Phật trong kinh Nguyên Thủy chúng tôi đã thực hiện được đạo giải thoát và nhìn thấy sự sai trái quá lớn trong Phật giáo. Dũng mãnh y chỉ theo lời dạy của đức Phật chúng tôi đồng dạng tuyên bố kinh sách phát triển Đại Thừa sai, do các Tổ tu hành sai, kiến giải sai, giảng đạo sai v.v.. Trong số các Tổ sư có một số các Tổ có ý đồ đim và diệt Phật giáo.

Lời tuyên bố quá đột ngột khiến cho một số Phật tử như bị tiếng sét làm đảo lộn tư tưởng như lộn đầu xuống đất, họ không còn dám đọc và dám nghe những lời chúng tôi nói.

GIỚI HẠNH Y CHỈ TRÊN SỰ THẬT MÀ NÓI

Giới hạnh thứ tư đã chỉ dạy cho tất cả Phật tử nên y chỉ trên sự thật mà nói đừng nói sai sự thật. Các sư Thầy sống phạm giới, phá giới thì y chỉ trên giới luật mà nói sự thật. Nói sự thật không bao giờ có tội lỗi gì cả; nói sự thật là dựng lại Phật giáo tốt đẹp hơn; nói sự thật là đem lại nền đạo đức nhân bản - nhân quả cho con người sống không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai; nói sự thật là đem lại hạnh phúc an vui cho muôn người, muôn nhà thì không ai có quyền bắt tội các vị. Nói sự thật là một đức hạnh của người đệ tử Phật. Có đúng như vậy không các bạn?

Một vị Sư, Thầy tu theo Phật giáo là phải sống đúng Phạm hạnh, phải 3 y một bát, phải xả phú cầu bần, phải xả thân cầu đạo v.v.. Thế mà các Sư, Thầy sống giàu sang trên nhung lụa, chùa to Phật lớn, đầy đủ tiện nghi như người thế gian. Ăn uống, ngủ nghỉ phi thời, thường tụng niệm như ca hát và nghe ca hát. Các Sư, Thầy sống như vậy thì còn gì là Phạm hạnh của người tu. Vậy quý Phật tử cần phải y chỉ sự thật này mà nói ra để chấn chỉnh lại tất cả tu sĩ, dù đó là Thầy tổ của quý vị.

Pháp bát vị thân. Giới luật không thiên vị một ai, hãy thẳng thắn các bạn nên khuyên Thầy mình muốn tu theo Phật giáo thì nên sửa đổi, còn không muốn tu thì nên trả y áo cà sa, đừng làm ô nhiễm chiếc áo tu sĩ của Phật giáo thì rất tội nghiệp quý vị ạ!

Giới luật đã dạy như vậy chúng ta nên y chỉ trên sự thật mà chấn chỉnh lại Phật giáo có làm được như vậy thì Phật giáo mới đúng nghĩa là Phật giáo của quý vị.

GIỚI HÀNH Y CHỈ TRÊN SỰ THẬT MÀ NÓI

Muốn thực hiện đức hạnh này nghiêm chỉnh thì hằng ngày các bạn thường tác ý câu này: *“Thấy cái dở mà không dám chê là hèn kém, là nhút nhát, là dùa nịnh. Thấy cái hay mà*

không dám khen là ganh tỵ hẹp hòi cao ngạo” hoặc các bạn nên tác ý câu này: **“Phải thẳng thắn mạnh dạn y chỉ trên sự thật mà nói, đừng khiếp đảm trước một ai hay một thế lực nào”**.

Những câu tác ý này là giới hành của giới luật này. Xin các bạn lưu ý để thực hiện cho bằng được những giới đức hạnh này nó sẽ đem lại cho các bạn một tâm thanh thản, an lạc và vô sự.



CHẮC CHẮN ĐÁNG TIN CẬY

“**CHẮC CHẮN ĐÁNG TIN CẬY**” là một hành động đạo đức làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, có tôn giáo hay không tôn giáo đều cần phải học hiểu cho rõ ràng.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh chọn người đáng tin cậy mà các bạn cần phải học hiểu và sống đúng những đức hạnh này để tránh không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai. Có như vậy, các bạn mới xây dựng cuộc sống trên hành tinh này tràn đầy lòng yêu thương, tin tưởng và gắn bó với nhau.

GIỚI ĐỨC CHẮC CHẮN ĐÁNG TIN CẬY

Giới này thuộc về “*đức tin cậy*” khi giao tiếp với mọi người ta nên chọn người nào đáng tin cậy. Người đáng tin cậy là người từ bỏ sát sanh, từ bỏ lấy của không cho, từ bỏ tà dâm, từ bỏ uống rượu nhất là từ bỏ nói láo, từ bỏ nói lời hung dữ.

từ bỏ nói thêu dệt, từ bỏ nói xấu người khác, từ bỏ nói lời vu khống người v.v..

Làm người không giữ gìn được đức tin cậy thì chưa xứng đáng làm người, người chưa có đức tin cậy là người tự làm khổ mình, khổ người; thường có những hành động giết hại chúng sanh, lấy của không cho, tà dâm, uống rượu, nói láo, nói lời hung dữ, nói lời thêu dệt, nói xấu người, nói lật lọng, v.v.. Những người có hành động như trên đã nói là những người không đáng cho các bạn tin cậy.

Làm người giữ gìn được đức tin cậy không phải dễ. Trên đây là những tiêu chuẩn để thấy người nào đáng tin cậy và người nào không đáng tin cậy.

Một tiêu chuẩn mẫu người đáng tin cậy và không đáng tin cậy mà đức Phật đã nêu ra để chúng ta chọn lấy người tin cậy làm bạn.

“GIỚI ĐỨC CHẮC CHẮN ĐÁNG TIN CẬY”
giúp các bạn trong cuộc đời này chọn bạn không lầm và chính giới này cũng xây dựng cho các bạn trở thành những con người đáng tin cậy của những người khác.

GIỚI HẠNH ĐÁNG TIN CẬY

Nếu lấy những tiêu chuẩn trên đây mà xét mọi người trong xã hội thì không có mấy người có oai nghi tế hạnh đáng tin cậy. Có đúng như vậy không các bạn?

Khi ta gặp một người nữ nhân tâm giết hại và ăn thịt chúng sanh, tham lam trộm cắp, lấy của không cho, nói láo là chúng ta biết ngay người này thiếu đức tin cậy, và vì vậy chúng ta không nên tin cậy, gần gũi họ mà luôn hãy tránh xa. Người không có đức tin cậy thì những việc ác nào họ cũng có thể làm được.

Trên đời này nếu chúng ta chọn bạn tâm giao, chọn người thiện hữu tri thức là nên chọn những người có đức tin cậy.

Chọn người có đức tin cậy thì chúng ta hãy xét qua những hành động của người này. Nếu người này thân không phạm vào những hành động ác: giết hại chúng sanh, lấy của không cho, tà dâm. Miệng không phạm vào bốn hành động ác: nói láo, nói lời hung dữ, nói xấu người khác, nói lật lọng. Nhất là họ không phạm vào ba hành động ác: tham, sân, si...

Nếu một người còn giết hại và ăn thịt chúng sanh, họ không có lòng thương yêu, không thấy sự đau khổ của chúng sanh. Người như vậy là người

có ác tâm. Người có ác tâm thì tất cả những điều ác khác, họ đều làm được.

Nếu một người còn lấy của không cho thì tất cả những hành động ác khác, họ cũng sẽ làm được như: vọng ngữ, tà dâm uống rượu, v.v.. và như vậy họ là người thiếu đức tin cậy. Người phật tử đệ tử của Phật phải cố gắng giữ gìn đức tin cậy, người có đức tin cậy mới xứng đáng làm Người, làm Thánh.

Một vị Tỳ Kheo là một giảng sư thuyết pháp rất hay, nhưng hành động oai nghi tế hạnh không có, tu hành chưa chứng đạo. Cho nên, họ thuyết giảng kinh sách Phật là phạm vào giới đức thành thật nên họ là người nói láo, là người không có đức tin cậy. Người không có đức tin cậy thì làm sao chúng ta tin họ được. Phải không các bạn?

Thời nay những giảng sư được đào tạo trong các trường Phật học, khi tốt nghiệp ra trường họ đã trở thành những người nói rất hay, nhưng lại nói những điều mình chưa làm được, thành ra nói láo, nói láo có chứng chỉ, có cấp bằng, chứ sự thật con đường tu hành của họ chỉ là con số không.

GIỚI HẠNH NGÔN NGỮ ĐÁNG TIN CẬY

Hành động về ngôn ngữ hằng ngày, nếu chúng ta không khéo léo vô tình phát ngôn thiếu

tỉnh giác sơ suất phạm vào giới hạnh ngôn ngữ đáng tin cậy là tự chúng ta đã làm mất lòng tin với mọi người. Cho nên, muốn nói ra lời nói nào là phải cân nhắc kỹ lưỡng, thì lời nói ấy mới đáng tin cậy cho mọi người.

Kính thưa các bạn! Giới hạnh ngôn ngữ đáng tin cậy là những lời nói chân thật, không nói thêm nói bớt, không nói xấu người khác, không nói to tiếng, không nói những lời thô tục, không đem chuyện người này nói lại với người kia, không đem chuyện người kia nói lại với người này, chuyện có nói không, chuyện không nói có. Đó là đức hạnh ngôn ngữ chắc chắn đáng tin cậy của một người tu sĩ và cư sĩ của Phật giáo.

GIỚI HÀNH NGÔN NGỮ ĐÁNG TIN CẬY

Muốn thực hiện giới hành ngôn ngữ đáng tin cậy thì các bạn nên đọc lại bài kinh GIÁO GIỚI LA HẦU LA: *“Này La Hầu La, khi con muốn nói một lời nói gì thì hãy suy nghĩ lời ấy như sau: lời nói này của ta, có thể đưa đến làm khổ ta, có thể đưa đến làm khổ người khác, có thể đưa đến làm khổ cả hai. Lời nói này bất thiện, đưa đến đau khổ, đem đến quả báo đau khổ. Một lời nói như vậy này La Hầu La nhất định chớ có nói con ạ!”*.

Thực hành theo lời dạy này là thực hiện giới hành ngôn ngữ chắc chắn đáng tin cậy, nhờ có thực hành như vậy nên người tu sĩ mới trở thành nơi đáng tin cậy cho mọi người mà trong kinh thường dạy: *“Người tu sĩ giới luật nghiêm chỉnh là phước điền của chúng sanh”*.



KHÔNG LƯỜNG GẠT

“**K**HÔNG LƯỜNG GẠT” là một hành động đạo đức về ngôn ngữ làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, có tôn giáo hay không tôn giáo đều cần phải học hiểu và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh ngôn ngữ trong những đức hạnh không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai. Có như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

GIỚI ĐỨC NGÔN NGỮ KHÔNG LƯỜNG GẠT

Không nói lường gạt là một giới đức cần thiết giúp cho mọi người trở nên một người tốt, một người thành thật, một người mà xã hội hiện nay rất cần thiết.

Xưa Đức Phật đang ngồi tu dưới cội cây có một nhà vua săn bắn đến hỏi Phật:

- Ông ngồi tu có thấy con nai chạy ngang qua đây không?

Đức Phật im lặng không nói, nhà vua gần giọng hỏi tiếp:

- Ông có thấy con nai chạy ngang qua đây không?

Đức Phật cũng vẫn im lặng. Nhà vua tức giận rút gươm ra chặt tay và móc mắt đức Phật.

Sau khi có những hành động độc ác như vậy, nhà vua thấy hối hận nên nói:

- Tôi chặt tay và móc mắt ông, ông có giận tôi không?

Đức Phật vui vẻ trả lời:

- Không, tôi không có giận nhà vua, nếu như tôi giận nhà vua thì tay và mắt tôi không lành lại được.

Khi nói xong tay và mắt của đức Phật đã liền và lành lại như xưa.

Thưa các bạn! Sự im lặng cũng là một đức hạnh làm Người, làm Thánh. Đức hạnh ấy thường bảo vệ trong sáng cho những đức hạnh khác cho nên sự im lặng là một đức hạnh nhân nãi cao thượng tuyệt vời.

Sự im lặng là một đức hạnh cao thượng trong vấn đề ngôn ngữ không lường gạt người. Vì vậy hằng ngày phải biết nhắc tâm: **“Phải im lặng như Thánh”**. Có nhắc tâm như vậy thì mới

giữ được sự im lặng. Xin các bạn vui lòng cứ thực hiện đi rồi các bạn sẽ thấy kết quả tốt đẹp và nó sẽ mang lại hạnh phúc an vui cho các bạn.

Đoạn kinh trên, nhà vua sẵn bấn hỏi Phật trong tư thế lưỡng đầu phạm giới, nên rất khó trả lời vì có hai giới đức:

1. Đức hiếu sinh (sát sanh).
2. Đức thành thật (vọng ngữ).

Vì hai giới này đức Phật đành phải im lặng.

Ở đây, chúng ta tu theo đạo Phật là tu học đức hạnh làm Người, làm Thánh cho nên không nói lường gạt là một hành động oai nghi tế hạnh về lời nói của một đệ tử Phật. Người đệ tử Phật không bao giờ nói lời lường gạt, vì nói lời lường gạt là một hành động xấu, ác, đê tiện, hạ liệt v.v.. nó là một hành động phạm giới, thiếu oai nghi chánh hạnh không xứng đáng là đệ tử của Phật.

Giới đức ngôn ngữ thứ sáu này gồm có giới đức, giới hạnh, giới hành như các giới khác trong bộ Giới Đức Thánh Tăng, Thánh Ni và Thánh cư sĩ, mỗi giới đều có đức hạnh rõ ràng không thể lầm lạc.

- Giới thứ nhất thuộc về lời nói đức thành thật.

- Giới thứ hai thuộc về oai nghi tế hạnh lời nói tốt đẹp, không xảo trá, không lừa đảo.

- Giới thứ ba tu tập chánh niệm về đức hạnh lời nói.

Học về những giới luật này trước khi muốn nói ra một điều gì thì phải phản tỉnh lại lời nói của mình tức là suy tư về lời nói rồi mới nói ra. Nếu thấy lời nói đó có gian xảo, lừa đảo, lường gạt thiếu thành thật không đạo đức, lời nói hại mình, hại người và hại cả hai thì nhất định dù chết vẫn im lặng như Thánh. Gương im lặng như Thánh của đức Phật còn đó, sao các bạn không noi gương này?

Lời nói lường gạt có tính ác độc, xâm phạm, cướp giật tài sản của cải người khác bằng lời nói.

Tóm lại, làm người có đạo đức thì luôn luôn phải từ bỏ, xa lìa không nói những lời lường gạt. Luôn luôn phải thấy những lời nói lường gạt là một hành động gian ác, xấu xa, tệ hại vô lương tâm, vô đạo đức nhất trong xã hội loài người.



GIỚI ĐỨC NGÔN NGỮ THỨ BẢY:

KHÔNG NÓI PHẢN LẠI ĐỐI VỚI ĐỜI

“KHÔNG NÓI PHẢN LẠI ĐỐI VỚI ĐỜI”

là một hành động đạo đức làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, có tôn giáo hay không tôn giáo đều cần phải học hiểu và sống đúng đức hạnh này. Chính đạo đức này sẽ mang lại sự an vui cho bản thân, gia đình và xã hội, vì chúng ta không tiêu cực yếm thế, mà lúc nào cũng làm tốt cho đời như trong giới luật này đã dạy: **“KHÔNG NÓI PHẢN LẠI ĐỐI VỚI ĐỜI”**.

GIỚI ĐỨC VÀ GIỚI HẠNH KHÔNG NÓI PHẢN LẠI ĐỐI VỚI ĐỜI

Không nói phản lại đối với đời, nghĩa là đời sống như thế nào là phải nói đúng như thế nấy.

Người nói không đúng sự thật của cuộc đời là nói phản lại cuộc đời. Đời đau khổ mà nói rằng đời không đau khổ, đời không có chi là hạnh phúc mà nói rằng đời là hạnh phúc, đó là nói phản lại cuộc đời.

Ví dụ 1: Người nào cho thân ngữ uẩn này là ta, là của ta, là bản ngã của ta thì người ấy nói phản lại cuộc đời, người ấy nói sai, nói không đúng sự thật. Người nói không đúng sự thật là người nói dối. Người nói dối phải chịu qui luật nhân quả, cho nên người nào nói dối là người sẽ chịu nhiều đau khổ.

Người nào không nói phản lại cuộc đời là nói thân ngữ uẩn này không phải là ta, không phải của ta, không phải bản ngã của ta. Người nói như vậy là nói đúng như thật, không nói sai, người nói như vậy không bao giờ có đau khổ.

Ví dụ 2: Người nào cho rằng không có luật nhân quả là người nói phản lại cuộc đời, người nói như vậy là người sẽ chịu nhiều sự khổ đau trong cuộc đời này, ngược lại người nào nói có luật nhân quả và thấy biết mọi sự việc xảy ra đều do nhân quả thì người ấy thoát khổ.

Ví dụ 3: Người nói không phản lại cuộc đời là người nói đúng sự thật. Nói đúng sự thật là phải nói thân ngữ uẩn này là vô thường, là vô ngã, là khổ đau, nhưng nói rằng thân này là thường hằng, là có linh hồn, là có Phật tánh, là thường lạc ngã tịnh là nói sai, nói không đúng sự thật là nói phản lại cuộc đời. Do nói phản lại cuộc đời mà phải chịu nhiều khổ đau.

Ví dụ 4: Người nào cho thân này không phải là thân nhân quả là người nói phản lại cuộc đời, nói sai sự thật. Bởi vì thân này, động dụng một chút xíu là tạo nhân tạo quả ngay liền tức khắc, cho nên nói thân này là thân nhân quả, là nói đúng không nói sai. Thân nhân quả là thân có phiền não đau buồn, giận hờn ganh tỵ, ghen ghét, tỵ hiềm, thường bệnh đau, khổ sở, nhức mỏi, mệt nhọc, vui mừng, an lạc, hạnh phúc, yên vui...

Ví dụ 5: Người nói cho thân này thanh tịnh trong sạch là nói sai sự thật, là nói phản lại cuộc đời, chính vì thân này là thân bất tịnh, uế trước, hôi thối, dục lạc ham thích mùi tục lụy nên chịu nhiều khổ đau.

Ví dụ 6: Không có thế giới siêu hình mà bảo rằng có thế giới siêu hình là nói phản lại cuộc đời. Nói phản lại cuộc đời là nói sai sự thật, nên những người nói phản lại cuộc đời là những người lạc hậu, mê tín, ngu si, đại khờ đem tiền cho người khác ăn mà tai họa bệnh tật vẫn đến với mình (tiền mất tật mang).

Cho nên, giới đức không nói phản lại cuộc đời là một đức hạnh nhân bản – nhân quả không làm khổ mình khổ người và khổ cả hai.

Người nói phản lại cuộc đời là người phạm giới, phá giới, là người tội lỗi. Người tội lỗi là

người phải chịu nhiều sự đau khổ cho cuộc đời này.

GIỚI HÀNH KHÔNG NÓI PHẢN LẠI ĐỐI VỚI ĐỜI

Giới không nói phản lại đối với cuộc đời là một giới hành tuyệt vời, khi các bạn biết những gì đúng sự thật trong cuộc đời thì các bạn mới nói, còn chưa biết thì nhất định không nói. Vì nói ra sẽ phạm giới, phạm giới sẽ bị khổ đau và còn làm liên lụy đến những người khác. Đây là một giới hành để giúp các bạn thấy sự thật cuộc sống thế gian này là do các duyên họp lại mà thành ra muôn vật, chứ không có vật nào là có thật. Một cuộc sống thế gian đầy khổ đau chỉ vì các bạn không dám nhìn sự thật, không phản tỉnh lại cuộc đời, thường thấy không đúng sự thật của cuộc đời, nên phải chịu khổ đau từ kiếp này sang kiếp khác.

Nói phản lại cuộc đời như ông Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm:

“Một mai, một cuộc, một căn câu

Thơ thần dù ai vui thú nào

Ta dại ta tìm nơi vắng vẻ

Người khôn người đến chốn xô xao”

Nói phản lại cuộc đời là tiêu cực, yếm thế, ngược lại đạo Phật biết đời khổ như thật, nhưng

không tiêu cực, yếm thế, cho nên từ trong đau khổ vượt lên để thoát ra mọi sự đau khổ của cuộc đời, chứ không phải tránh né trốn chạy như Trạng Trình, nên đức Phật dạy: **“Đứng lại thì chìm xuống, tiến tới thì trôi dạt, chỉ có vượt qua”**. Như vậy, các bạn biết rằng đạo Phật là đạo đức của loài người, nên nó không bi quan, yếm thế, luôn luôn tích cực xây dựng cho mình một đạo đức để cải đổi thế gian này thành cảnh giới an lạc và hạnh phúc cho mình cho người.

Xin các bạn hãy lưu ý giới hành không nói phản lại cuộc đời là đạo đức nhân bản – nhân quả, không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai; là bổn phận trách nhiệm của mỗi con người đang có mặt trên hành tinh này thì các bạn mới giữ gìn những giới luật này nghiêm chỉnh.

Muốn sống nghiêm chỉnh giới hành không nói phản lại cuộc đời thì các bạn nên thường xuyên tác ý: **“Không được nói sai sự thật trong cuộc đời này. Nói sai sự thật là nói phản lại cuộc đời. Nói phản lại cuộc đời là đem lại sự đau khổ cho mình, cho người, cho cả hai”**.

Tóm lại, bảy giới này là bảy đức hạnh về ngôn ngữ của mọi người sống trên hành tinh này không riêng cho những Phật tử mà cho tất cả mọi người, có tôn giáo hay không có tôn giáo đều phải

chấp nhận đó là đạo đức nhân bản - nhân quả của loài người, do từ khẩu hành của mọi người tạo ra một sức sống mãnh liệt của những tâm hồn cao thượng biết thương mình, thương người và thương cả hai.



CHƯƠNG VI

**NHÓM SƠ THIÊN
THỨ NĂM**

**TÁM GIỚI ĐỨC NGÔN NGỮ II TỶ KHEO
TĂNG VÀ TỶ KHEO NI**

GIỚI THIỆU

NHÓM GIỚI LUẬT SỐ THIÊN THỨ NĂM

TÁM GIỚI ĐỨC NGÔN NGỮ II TỶ KHEO TĂNG VÀ TỶ KHEO NI

- 1/ 7 ừ bỏ nói hai lưỡi.
- 2/ Tránh xa nói hai lưỡi.
- 3/ Sống hoà hợp với những kẻ li gián.
- 4/ Khuyến khích những kẻ hoà hợp.
- 5/ Hoan hỉ trong hoà hợp.
- 6/ Thoải mái trong hòa hợp.
- 7/ Hân hoan trong hoà hợp.
- 8/ Nói những lời đưa đến hòa hợp.

Tám giới này là những hành động đạo đức làm Người, làm Thánh thuộc về khẩu hành, nó chỉ rõ hành động sống đúng đức hạnh ngôn ngữ của những người có đạo đức, của những vị tu sĩ Thánh Tăng, Thánh Ni và Thánh cư sĩ cùng với mọi người sống trên hành tinh này, ai ai cũng cần

phải học hiểu để thể hiện sự sống chung nhau mà không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh.

Tám giới luật này là để cho mọi người thể hiện sự sống chung nhau với một tâm hồn thanh thản, an lạc và vô sự; để thể hiện một sự sống chung nhau mà sự sống thoát ra khỏi bản chất hung ác của loài ác quỷ. Bởi vì, bản chất của loài ác quỷ ấy muôn đời còn đang ngủ ngầm trong tâm các bạn. Các bạn có biết không?

Vì thế, mọi người phải chấp nhận tám giới đức hạnh sống **“HOÀ HỢP”** này. Nó chính là mạng sống của các bạn. Các bạn hãy cố gắng giữ gìn để bảo vệ mạng sống và cũng là để sống với một tâm hồn cao thượng không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai.



TỪ BỎ NÓI HAI LƯỠI

“TỪ BỎ NÓI HAI LƯỠI” là một hành động

đạo đức hòa hợp Làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, nếu muốn làm Người, làm Thánh đều cần phải học hiểu và sống đúng đức hạnh này.

GIỚI ĐỨC HOÀ HỢP TỪ BỎ NÓI HAI LƯỠI

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh hòa hợp để không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai. Đức hạnh hoà hợp để không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai là một đức hạnh làm Người làm Thánh như trên đã nói, ước mong các bạn cần phải học hiểu và sống đúng đức hạnh này để đem lại sự sống yên vui và hạnh phúc cho nhau. Có như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

“TỪ BỎ NÓI HAI LƯỠI” là một giới đức hoà hợp. Người biết sống và giữ gìn giới đức hoà hợp

này, khiến cho mọi người cùng sống chung nhau trên hành tinh này sẽ thương yêu nhau như nước với sữa. Cho nên “**TỪ BỎ NÓI HAI LƯỖI**” là một đạo đức về miệng, giới này là giới hạnh ngôn ngữ thuộc về đức hoà hợp như trên đã nói. Vì thế, trong ngôn ngữ các bạn cần muốn nói ra một điều gì thì phải cân nhắc kỹ lưỡng rồi mới nói.

Hòa hợp là một đức hạnh rất cần thiết để mọi người cùng sống chung nhau. Vì thế, những người nói hai lưỡi là những người làm mất tình đoàn kết. Làm mất tình đoàn kết là làm mất tình yêu thương. Làm mất tình yêu thương là đem lại sự oán ghét hận thù. Đem lại sự oán ghét hận thù là đem lại sự khổ đau cho nhau. Có phải vậy không các bạn?

Tục ngữ có câu: “**Một cây làm chẳng nên non, ba cây chụm lại nên hòn núi cao**”. Thế mà người nói hai lưỡi thì làm sao có tình làng nghĩa xóm được; thì làm sao có tình đoàn kết nhau được. Không đoàn kết nhau được thì làm sao có thương yêu; thì làm sao có sức mạnh.

Người nói hai lưỡi là người làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai, là người xấu ác, là người ác tri thức. Vì thế, các bạn nên cố gắng khắc phục mình để đừng trở thành người nói hai lưỡi, người nói hai lưỡi xấu lắm các bạn ạ!

GIỚI HẠNH HÒA HỢP TỪ BỎ NÓI HAI LƯỠI

Từ bỏ nói hai lưỡi là một oai nghi tế hạnh về ngôn ngữ hòa hợp, nó cao quý và đẹp đẽ trong cách đối nhân xử thế. Cho nên, làm người ai ai cũng cần phải học tập và cố gắng giữ gìn cho nghiêm chỉnh.

Từ bỏ nói hai lưỡi. Vậy nói hai lưỡi nghĩa như thế nào?

Người nói hai lưỡi là người nhiều chuyện nhất trên thế gian này. Trước mặt nói tốt, sau lưng nói xấu, chuyện ít xich ra nhiều, chuyện có nói không, chuyện không nói có, nói qua nói lại, lật lọng một cách trắng trợn, lấy trắng nói đen, lấy đen nói trắng, những người như vậy chúng ta nên tránh xa, họ không phải là những người bạn tốt.

Người nói hai lưỡi là người không ngay thẳng, không trung thực, người xấu ác, hèn nhát, đê tiện v.v.. Tục ngữ có câu: **“Gân mực thì đen, gân đèn thì sáng”**. Những hạng người này các bạn đừng làm bạn, không nên gần gũi với họ, họ là ác tri thức trong đời này.

Từ bỏ nói hai lưỡi là giới luật dạy về oai nghi tế hạnh ngôn ngữ để ngăn và diệt những lời nói đem đến sự bất hoà cho mọi người trong cuộc

sống chung nhau. Đó là những lời nói sinh ra mọi oán ghét hận thù. Oán ghét và thù hận là đem lại sự chia rẽ và gây ra mọi sự đau khổ cho nhau. Phải không các bạn?

GIỚI HÀNH HOÀ HỢP TỪ BỎ NÓI HAI LƯỠI

Giới hành từ bỏ nói hai lưỡi là pháp môn Tứ Chánh Cần. Pháp môn Tứ Chánh Cần là pháp môn ngăn ác diệt ác pháp rất tuyệt vời, như các bạn đã hiểu biết.

Từ bỏ là một hành động vừa ngăn vừa diệt không cho miệng nói hai lưỡi, vì nói hai lưỡi là tạo nên ác khẩu nghiệp. Ác khẩu nghiệp ấy sẽ biến các bạn trở thành những người phi đạo đức nhân bản - nhân quả.

Trong Tứ Chánh Cần các bạn hãy lưu ý. Pháp ngăn và diệt ác pháp đều phải sử dụng pháp môn như lý tác ý.

Muốn huân tập pháp môn như lý tác ý thì các bạn hãy trạch pháp cho đúng nghĩa tức là tác ý một tướng khác của tướng ác pháp đó như: ***“Nói hai lưỡi là một ác pháp phi đạo đức nhân bản ta phải từ bỏ”***.

Nếu bạn có tật xấu thường hay nói hai lưỡi thì bạn nên thường tác ý câu này cho thấm nhuần. Nó sẽ giúp bạn trở thành người tốt, người

có lời nói ngay thẳng, trung trực dám ăn, dám nói nhưng không bao giờ nói xấu người khác.

Sau cùng chúc các bạn thành công giữ gìn giới luật trọn vẹn để xứng đáng là đệ tử của Phật.



TRÁNH XA NÓI HAI LƯỖI

“**TRÁNH XA NÓI HAI LƯỖI**” là một hành động đạo đức hoà hợp làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này đều phải thực hiện nó. Cho nên, muốn làm Người, làm Thánh, ai ai cũng đều cần phải học, hiểu và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh ngôn ngữ để không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai. Đức hạnh ngôn ngữ để không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai là những đức hạnh mà các bạn cần phải học hiểu và sống đúng những đức hạnh này như trên đã nói để đem lại sự sống yên vui và hạnh phúc cho nhau. Có làm được như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng. Các bạn có biết không?

GIỚI ĐỨC HOÀ HỢP TRÁNH XA NÓI HAI LƯỖI

Giới luật “**TRÁNH XA NÓI HAI LƯỖI**” về đức thì giống như giới thứ nhất “**TỪ BỎ NÓI HAI**

LƯỠI”, nhưng về hạnh thì khác nhau. Như vậy các bạn đã biết **“TỪ BỎ NÓI HAI LƯỠI”**, là những hành động chỉ thẳng chính bản thân của các bạn phải từ bỏ nói hai lưỡi; còn ngược lại giới hạnh **“TRÁNH XA NÓI HAI LƯỠI”** là hành động tránh xa người nói hai lưỡi hoặc tránh xa nơi ở có người nói hai lưỡi hoặc tránh xa lời nói hai lưỡi của chính mình.

Vì muốn có một cuộc sống hòa hợp yêu thương nhau các bạn nên tránh xa nói hai lưỡi tức là nghe điều gì ở chỗ này không đến chỗ kia nói, để sanh ra chia rẽ với những người này hoặc nghe điều gì ở chỗ kia không đi nói với những người này để sanh ra chia rẽ với những người kia. Đó là hành động đạo đức hòa hợp của mỗi người mà trách nhiệm bổn phận của mỗi con người đều phải thực hiện đạo đức ấy.

Kính thưa các bạn! Nếu đạo đức ấy không được quán triệt áp dụng vào đời sống hằng ngày thì thế gian này là một cảnh giới địa ngục, một sự đau khổ triền miên. Vì đó là sự chia rẽ, sự hận thù, sự oán ghét v.v..

“Một cây làm chẳng nên non ba cây chụm lại nên hòn núi cao”. Bởi vậy, mọi người có đoàn kết là sống, còn chia rẽ là chết. Vì thế,

trong cuộc sống loài người ai ai cũng phải nương tựa vào nhau để mà sống.

Ví dụ: người nông dân làm ruộng có lúa để mọi người cùng có cơm mà ăn; người dệt vải có vải để cùng nhau có áo mà mặc; người thợ nề làm nhà để có nhà cùng nhau mà ở. Cho nên, cuộc sống của con người luôn luôn có sự tương quan với nhau trong môi trường sống trên hành tinh này rất là vĩ đại. Vì vậy, mọi người phải tự bắt buộc, khép chặt, chế ngự mình trong khuôn phép đạo đức hoà hợp và luôn luôn tránh xa nói hai lưỡi.

Tóm lại, người nói hai lưỡi là người không có đạo đức hoà hợp, không có tinh thần đoàn kết, không tôn trọng sự sống chung nhau của mọi người mọi vật trên hành tinh này. Người nói hai lưỡi là người mang đến sự đau khổ cho mình, cho người, cho cả hai. Người nói hai lưỡi là người làm mất sự thương yêu nhau, sự đùm bọc lẫn nhau, sự đoàn kết và sự chung lưng đấu cật: **“chị ngã em nâng, lá lành đùm lá rách”**. Thật đáng tiếc! Đáng tiếc!!!

GIỚI HẠNH HOÀ HỢP TRÁNH XA NÓI HAI LƯỠI

Nói hai lưỡi gây ra sự chia rẽ, giết chết lòng yêu thương, làm mất sự đoàn kết, do đó thường đem đến sự đau khổ cho nhau v.v.. Có đúng như vậy không các bạn?

Cho nên “GIỚI HẠNH HOÀ HỢP TRÁNH XA NÓI HAI LƯỠI” là một oai nghi tế hạnh đạo đức cao quý, tuyệt đẹp trong cuộc sống chung của mọi người khiến cho mọi người sống hoà hợp, đoàn kết và yêu thương nhau.

“GIỚI HẠNH HOÀ HỢP TRÁNH XA NÓI HAI LƯỠI” là một oai nghi tế hạnh đẹp đẽ nhân bản, vậy các bạn hãy luôn luôn giữ gìn những oai nghi tế hạnh này, nó sẽ tránh xa nói hai lưỡi để xứng đáng là người có đạo đức hoà hợp, biết thương mình, thương người, thương cả hai.

GIỚI HÀNH TRÁNH XA NÓI HAI LƯỠI

Muốn giữ gìn đức hoà hợp tránh xa nói hai lưỡi thì hằng ngày các bạn nên tư duy suy nghĩ; nói hai lưỡi là một hành động xấu ác làm hại mình, hại người và hại cả hai. Người nói hai lưỡi ai cũng không ưa, và mọi người đều xa lánh người ấy.

Muốn tránh xa nói hai lưỡi thì các bạn luôn nhớ tác ý: *“Nói hai lưỡi là lời nói ác, lời nói xấu người khác, lời nói đáng chê trách, ta phải nhất định từ bỏ và tránh xa những người nói hai lưỡi”*.

Tóm lại, giới luật tránh xa nói hai lưỡi là một bài học đức hạnh hoà hợp về khẩu nghiệp, nếu ai giữ gìn được giới này nghiêm chỉnh thì

khẩu nghiệp được thanh tịnh, lời nói sẽ êm ái, dịu dàng, thanh tao, nhẹ nhàng, ôn tồn, nhã nhặn v.v.. Người không nói hai lưỡi, họ đi đến đâu và ở đâu cũng được mọi người quý mến và tôn trọng.



VĂN HÓA GIỚI ĐỨC HÒA HỢP THỨ BA:

SỐNG HÒA HỢP VỚI NHỮNG KẺ LI GIÁN

“**S**ỐNG HOÀ HỢP VỚI NHỮNG KẺ LI GIÁN” là một hành động đạo đức hoà hợp làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, nếu muốn làm người có đạo đức, làm Thánh đều cần phải học hiểu và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh khẩu nghiệp để không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai. Đức hạnh hòa hợp để không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai là những đức hạnh xứng đáng làm Người, làm Thánh mà các bạn cần phải trau dồi, học hiểu và sống đúng những đức hạnh này để đem lại sự sống yên vui và hạnh phúc cho nhau. Có như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

GIỚI ĐỨC HOÀ HỢP VỚI NHỮNG KẺ LI GIÁN

Giới đức hoà hợp sống với những kẻ li gián là một đức hạnh sống trong nghịch cảnh, sống trong những người không hoà hợp tức là sống với những người nhiều chuyện, những người đầy ác khẩu, v.v..

Thường những người li gián là những người nhiều chuyện, những người sống đâm thọc, đem chuyện người này nói lại với người kia, đem chuyện người kia nói lại với người này. Trong khi nói lại như vậy đều có thêm bớt, gây chia rẽ li gián đôi bên, làm cho hai bên thù hiềm, ghét oán lẫn nhau.

Phần đông người sống li gián là những phụ nữ, họ là những người nhiều chuyện nhất, thường nói xấu kẻ khác hơn ai hết. Cho nên, các bạn sống với phụ nữ không nên vội tin họ. Khi họ nói ra một điều gì về người khác có ý nói xấu thì các bạn nên đặt câu hỏi: Người nói như vậy có phải là người tốt không? Các bạn nên biết: người nói xấu người khác là người xấu các bạn cần phải đề phòng họ, họ sẽ nói xấu bạn đấy!

Giới đức dạy sống hòa hợp với những kẻ li gián tức là sống chung với mọi người thì phải cẩn thận xem xét kỹ lưỡng từng lời nói của họ. Nếu họ là người xấu ác thì thường nói xấu kẻ khác thì ngay đó các bạn đừng a dua theo họ mà hãy khéo

léo khuyên họ đừng nên nói như vậy, nói như vậy chính mình là người xấu ác. Người nói xấu người khác không bao giờ là người tốt được. Họ là ác tri thức, nếu các bạn khuyên ngăn họ không được thì nên tránh xa họ.

Khi các bạn sống chung với họ thì phải cảnh giác với những người này, thường cố gắng khắc phục họ, nhưng không nên chơi thân với họ.

Thưa các bạn! Không phải tất cả chị em phụ nữ đều là những người li gián, trong số phụ nữ vẫn có người tốt, người ít nói, người không nhiều chuyện, người biết lắng nghe, người biết im lặng như Thánh, người biết sửa sai những lỗi lầm về khẩu nghiệp của mình v.v.. Những người như vậy họ là những người bạn tốt, các bạn nên gần gũi học hỏi những đức hạnh ấy.

Và các bạn cũng nên biết không phải tất cả những người nam đều tốt hết, đều không nhiều chuyện, đều không li gián, người nam cũng có những kẻ nhiều chuyện hơn người nữ nữa, chuyện không có đặt ra cho có, để nói xấu người khác, thường thêm dệt thêm bớt chuyện ít xích ra cho nhiều. Người đàn ông nói xấu người khác là người tâm tánh phụ nữ, là người nhỏ mọn, hẹp hòi, ích kỷ, bòn xén v.v.. Những hạng người ấy các bạn đừng chơi thân với họ hãy tránh xa.

Cho nên, sống hoà hợp với những kẻ li gián thì nên xem xét kỹ lưỡng lời nói của họ, đừng vội tin. Mỗi lời nói của họ thường gây chia rẽ, làm mất tình đoàn kết, các bạn nên đề phòng.

Sống hòa hợp với những người li gián là sống với những người nhiều chuyện khi nghe họ nói ra bất cứ một điều gì thì các bạn nên tin bằng 1 phần 10 hay bằng một phần 100 chứ đừng tin hết lời nói của họ, họ là những người đâm thọc, nói ra, nói vào gây chia rẽ, mất đoàn kết. Đối với những hạng người này các bạn hãy lắng nghe và im lặng như Thánh, đừng nên nói một lời nào với họ, đó là đức hoà hợp sống với kẻ li gián.

GIỚI HẠNH HÒA HỢP VỚI NHỮNG KẺ LI GIÁN

Im lặng như Thánh là đức hạnh hoà hợp đệ nhất trong giới luật của Phật khi các bạn sống với người li gián, các bạn thường nhắc tâm phải im lặng như Thánh. Im lặng như Thánh là để tâm được bình tĩnh trước những lời nói xấu ác của kẻ li gián, nhờ đó thân tâm các bạn mới được bình an, vui sống v.v..

Khi nghe người khác nói xấu người kia thì các bạn bảo họ đừng nói như vậy, nói như vậy là xấu, là ác, là không tốt, là thiếu đạo đức v.v..

Sống với những người li gián các bạn phải làm gương và luôn luôn phải nói tốt không được

nói xấu một người nào khác. Thường ca ngợi người khác, chứ không được chê người khác trước mặt mọi người, nhưng ca ngợi phải đúng sự thật, nếu ca ngợi không đúng sự thật thì đó là các bạn a dua, nịnh bợ. Các bạn có biết không?

Đức Phật dạy hạnh hoà hợp:

“Biết chuyện mình đừng biết chuyện người” hoặc **“Thấy lỗi mình đừng thấy lỗi người”** hoặc **“Chuyện mình, mình biết chuyện người, người hay”**.

Trên đây là những oai nghi tế hạnh sống hoà hợp với những người li gián, vì vậy các bạn hãy nhớ ghi khắc trong lòng để áp dụng vào đời sống hằng ngày đem lại sự an vui cho mình cho người. Đó là giới hạnh sống hoà hợp với người li gián.

Kính thưa các bạn! Muốn sống hoà hợp với những người li gián thì các bạn phải thường tác ý câu này **“Phải im lặng như Thánh, không nên a dua theo họ, họ nói ta nghe nhưng không để ý, nghe tai này vừa xong là ném bỏ ngay những điều họ nói”**.

Sống hoà hợp với những kẻ li gián mà các bạn không khuyển, ngăn, giúp họ đừng nói xấu kẻ khác để không li gián với mọi người thì điều đó không thể làm được, rất khó. Đức hạnh của người

tu sĩ Phật giáo không cho phép để họ nói xấu li gián người khác. Nhưng làm sao được các bạn? Cho nên đối với Phật giáo chỉ duy nhất là các bạn nhẫn nhục, tùy thuận, bằng lòng với họ nhưng không bị lôi cuốn theo họ.

Sống hoà hợp với những kẻ li gián mà tâm các bạn không nên bắt chước họ nói xấu li gián, không tin những lời họ nói là chân thật, nên bỏ ngoài tai, như vậy các bạn mới sống đúng “GIỚI HÀNH HÒA HỢP VỚI NHỮNG KẺ LI GIÁN”.

GIỚI HÀNH HÒA HỢP VỚI NHỮNG KẺ LI GIÁN

Muốn thực hiện những oai nghi tế hạnh với những kẻ li gián thì phải thường tác ý câu: “**Sống với những người sống li gián phải biết nhẫn nhục, tùy, thuận bằng lòng**”, đó là oai nghi tế hạnh duy nhất mà các bạn phải thực hiện.

Vì “GIỚI HÀNH HÒA HỢP VỚI NHỮNG KẺ LI GIÁN” nên kinh Pháp Cú dạy:

***“Vui thay chúng ta sống
Không hận giữa hận thù
Giữa những người thù hận
Ta sống không hận thù”***

Dựa vào 4 câu kinh Pháp Cú trên đây các bạn nên trích pháp câu tác ý như sau:

***“Vui thay chúng ta sống
Li gián, không li gián
Giữa những người li gián
Ta sống không li gián”***

Nhờ nhắc tâm như vậy, các bạn sống với những người nhiều chuyện mà các bạn sẽ không trở thành người nhiều chuyện, lại trở thành người có đạo đức hoà hợp yêu thương.



KHUYẾN KHÍCH NHỮNG KẺ SỐNG HÒA HỢP

“KHUYẾN KHÍCH NHỮNG KẺ SỐNG HOÀ

HỢP” là một hành động đạo đức lòng thương yêu hoà hợp làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, nếu muốn làm Người, làm Thánh đều cần phải học hiểu cho rõ ràng và sống đúng những đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh ngôn ngữ thương yêu hoà hợp để sống không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh, nó sẽ đem lại sự sống yên vui và hạnh phúc cho nhau. Có sống được như vậy, thì cuộc sống trên hành tinh này mới trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng. Còn sống ngược lại đức hạnh hoà hợp này không có thì sẽ có muôn vàn sự khổ đau, biến cuộc sống thế gian này thành cảnh chà đạp giết hại lẫn nhau, giành giật từng miếng ăn để sống, thì cảnh giới này trở thành địa ngục trần gian. Bởi vậy,

các bạn nên khuyến khích cùng nhau sống hòa hợp, cùng nhau gắn bó yêu thương nhau v.v..

GIỚI ĐỨC KHUYẾN KHÍCH NHỮNG KẺ SỐNG HOÀ HỢP

Trong cuộc sống chung nhau chúng ta nên khuyến khích nhau, đừng nói những lời li gián mà hãy nói những lời hòa hợp; đừng nói những lời chia rẽ mà hãy nói những lời yêu thương nhau; đừng nói những lời mất đoàn kết, mà hãy nói những lời gắn bó với nhau, v.v..

Hãy nói tốt cho người, đừng nói xấu người khác, nói xấu người khác là chính mình nói lên tính xấu của bản thân mình. Mình nói xấu người chính mình là người xấu, người ác.

Trong cuộc đời này ai ai cũng thích nói xấu người khác. Nói xấu người có mục đích là hạ người đó xuống để đưa mình lên cao, nhưng sự thật rất phũ phàng, nói xấu người thì chính mình đã hạ phẩm giá mình, nhân cách mình một cách rõ rệt.

Đạo Phật đã xác định điều này rất rõ ràng, kẻ nói xấu người là người xấu, người không có đức hoà hợp, người sống chia rẽ, sống không đoàn kết. Trong cuộc sống chung nhau chúng ta nên giữ gìn **“ĐỨC KHUYẾN KHÍCH NHỮNG KẺ SỐNG HOÀ HỢP”**.

Người có đức hoà hợp luôn luôn khuyến khích cho mọi người nói điều tốt của người khác, xa lìa khẩu nghiệp nói xấu người khác. Như trong kinh Pháp Cú dạy:

“Thấy lỗi mình đừng thấy lỗi người”, đó là **“ĐỨC HẠNH KHUYẾN KHÍCH NHỮNG KẾ SỐNG HOÀ HỢP”**. Vậy các bạn luôn luôn nhớ những lời dạy này.

GIỚI HẠNH KHUYẾN KHÍCH NHỮNG KẾ HOÀ HỢP

Sống giữa mọi người lúc nào các bạn cũng giữ gìn oai nghi tế hạnh khuyến khích hoà hợp. Đức hạnh khuyến khích hoà hợp là nói lời hoà hợp, nói lời khuyến khích mọi người sống hoà hợp, tỏ ra vui mừng trong sự hoà hợp, luôn luôn vui mừng khi thấy mọi người không nói xấu nhau, không nói chia rẽ với nhau. Thường thương xót đau lòng khi thấy nghe người này nói xấu người kia, người kia nói xấu người này, khi nghe nói những lời li gián, nói chia rẽ người khác tạo cảnh mất đoàn kết thì đau buồn.

Thấy ai sống li gián, làm mất sự hoà hợp là các bạn mau mau tìm mọi cách ngăn cản, khuyên lơn khuyến khích cho mọi người hoà hợp với nhau. Đó là oai nghi tế hạnh sống khuyến khích

hoà hợp trong giới luật Phật để đem cuộc sống này an vui và hạnh phúc.

GIỚI HÀNH KHUYẾN KHÍCH NHỮNG KẾ SỐNG HOÀ HỢP

Muốn giữ gìn giới hành ngôn ngữ hoà hợp thì các bạn phải thường nhắc tâm mình: ***“Đoàn kết mới mang lại sự yêu thương, cho mình, cho người cho cả hai, còn li gián là mang lại sự khổ đau cho mình, cho người, cho cả hai”***.

Nếu hằng ngày các bạn luôn nhớ tác ý nhắc tâm như vậy thì các bạn sẽ trở thành người tốt, người biết sống đoàn kết với mọi người, người không nói xấu người khác, người không li gián, người biết thương mình thương người. Đó là các bạn đã thực hành tu tập rèn luyện **“GIỚI HÀNH KHUYẾN KHÍCH NHỮNG KẾ SỐNG HOÀ HỢP”** tạo nên một cuộc sống yên lành, hạnh phúc, cùng sống cùng vui.



GIỚI ĐỨC HOAN HỈ SỐNG TRONG HÒA HỢP

“GIỚI ĐỨC HOAN HỈ SỐNG TRONG HOÀ

HỢP” là một hành động đạo đức thương yêu làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, nếu muốn làm Người, làm Thánh đều cần phải học hiểu và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh ngôn ngữ thương yêu để không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh. Nhờ thế, mới đem lại sự sống yên vui và hạnh phúc cho nhau. Có như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

GIỚI ĐỨC HOAN HỈ SỐNG TRONG HOÀ HỢP

Giới đức hoan hỉ sống trong hoà hợp là một đức hạnh vui sống trong tình đoàn kết, tình yêu thương thật sự chân tình. Người sống như vậy luôn luôn lúc nào cũng mong ước mọi người đừng

nói xấu nhau, đừng nói lời độc ác với nhau, đừng nói lời chia rẽ nhau, đừng nói thêm, nói bớt mà hãy nói một sự thật, nhưng tốt nhất là đừng nên nói một người nào với người thứ ba.

Vì nói một người nào với người thứ ba thường là nói để hả lòng căm tức, lòng hận thù oán ghét hoặc nói để chế giễu khinh rẻ chê bai, hoặc nói để li gián phân chia v.v.. đó là những người không có đức hạnh sống hoan hỷ trong tình đoàn kết, tình thân thương yêu nhau. Thực hành được những điều trên đây là sống đúng giới hạnh hoan hỷ trong hoà hợp.

GIỚI HẠNH HOAN HỈ SỐNG TRONG HOÀ HỢP

Giới hạnh hoan hỷ sống trong hòa hợp là oai nghi tế hạnh của người sống có đạo đức biết vui mừng trong sự đoàn kết, biết thương yêu nhau trong sự đoàn kết, biết chia sẻ nhau những khó khăn, những buồn vui, nỗi khổ trong tình đoàn kết

Bất cứ ở nơi đâu mọi người sống chung không nói xấu, không nói lời li gián thường đoàn kết chung sống với nhau như anh em, chị em ruột thịt trong một nhà thì không có nỗi vui mừng nào bằng. Phải không các bạn? Cho nên sự vui mừng ấy là giới hạnh hoan hỷ sống trong hoà hợp.

Dù bất cứ ở nơi đâu thấy mọi người sống chung nhau thường nói xấu nhau, nói lời li gián, sống không đoàn kết, thường gây chia rẽ, sống chung nhau như trâu trắng, trâu đen thì các bạn đau khổ buồn bã không vui mừng, không thích sống trong cảnh bất hoà, muốn bỏ đi nơi khác đó là sự buồn bã bất mãn trước cảnh không hoà hợp. Cảnh không hoà hợp là cảnh đau buồn nhất. Phải không các bạn?

Dù bất cứ trong hoàn cảnh chia rẽ không hoà hợp nào thì các bạn hãy cố gắng khuyên lơn, khuyến khích mọi người sống hoà hợp, đừng nói xấu nhau, đừng nói lời li gián, sống phải đoàn kết yêu thương nhau như anh em chị em ruột thịt cùng chung một nhà, sự hành động như vậy gọi là giới hạnh hoan hỷ sống trong hoà hợp.

GIỚI HÀNH HOAN HỈ SỐNG TRONG HOÀ HỢP

Muốn sống trong giới hạnh hoan hỷ sống trong hoà hợp thì các bạn hằng ngày nên nhớ nhắc tâm: ***“Làm người không được nói xấu người khác, nói xấu người khác gây chia rẽ làm mất lòng yêu thương nhau”*** hoặc tác ý ngắn gọn hơn: ***“Người nói xấu người khác là người li gián Ta nên tránh xa người ấy”*** hoặc tác ý: ***“Suốt đời ta nguyện tránh xa, lìa bỏ nói xấu người khác”***.

Lúc nào rảnh hay không rảnh rang, chỉ cần nhớ đến những câu ấy thì các bạn nên tác ý ngay liền. Khi tác ý như vậy các bạn quyết định không nói xấu một người nào cả, dù có chết các bạn cũng không được nói xấu kẻ khác, nói xấu người khác là kẻ ác độc, là kẻ li gián.

Dù chuyện xấu của người khác có thật nhưng các bạn cũng không được nói với người thứ ba. Khi các bạn nói với người thứ ba nghe chuyện xấu của người khác là các bạn đã là người xấu, không còn xứng đáng làm người tốt nữa, người đáng tin cậy nữa. Cho nên, nhớ kỹ những lời dạy này, vì nó sẽ mang đến hạnh phúc an vui cho các bạn và những người khác. Các bạn có biết không?

Hành động hằng ngày giữ gìn trọn vẹn không nói xấu người khác là người đã giữ trọn giới hành hoan hỷ sống trong hoà hợp.



NÓI NHỮNG LỜI ĐƯA ĐẾN HÒA HỢP

“NÓI NHỮNG LỜI ĐƯA ĐẾN HOÀ HỢP”

là một giới hạnh đạo đức về lời nói, nó là một hành động đạo đức yêu thương của những người biết làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, nếu muốn làm Người, làm Thánh đều cần phải học hiểu và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh thương yêu sống hoà hợp để không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh. Bởi vậy những ai muốn sống có đức hạnh làm Người, làm Thánh như trên đã dạy thì cần phải tu tập rèn luyện và sống đúng những đức hạnh này để đem lại sự sống yên vui và hạnh phúc cho nhau. Có như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.

Bởi cõi Cực Lạc, Thiên Đàng không có sẵn, nếu muốn có thì con người phải tự xây dựng bằng giới luật đức hạnh mà đức Phật đã dạy.

GIỚI ĐỨC NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI ĐƯA ĐẾN HOÀ HỢP

Kính thưa các bạn! “**NÓI NHỮNG LỜI ĐƯA ĐẾN HOÀ HỢP**” là những hành động đạo đức về lời nói, nó rất cần thiết trong cuộc sống hằng ngày của con người khi giao tiếp với nhau.

Ở đời, tại sao các bạn không nói những lời đưa đến hòa hợp để đem đến sự an vui cho nhau?

Tại sao các bạn thường nói những lời đưa đến không hoà hợp làm đau khổ cho nhau?

Tại sao và tại sao???

Đừng hỏi tại sao mà nên hiểu rằng bản chất con người là chấp ngã, tự xem mình là trên hết, trên đời này không ai hơn mình, cho nên nói xấu người là hạ người khác để thỏa mãn cơn tức giận oán hận trong lòng, còn nói li gián là để chia rẽ sự đoàn kết của người khác, từ đó sử dụng đòn cuối cùng là diệt người đó. Đó là những âm mưu thâm độc của con người đời bây giờ. Vì thế, đức Phật mới dạy giới luật “**NÓI NHỮNG LỜI ĐƯA ĐẾN HOÀ HỢP**”, nhưng người đời cũng như những người tu có mấy ai đã lưu ý đến những giới luật

đức hạnh này. Vì thế, người đời đau khổ mà người tu cũng không tránh khỏi.

Nói những lời đưa đến hoà hợp đem lại sự an vui cho mình, cho người, đó là đức hoà hợp về lời nói.

Trong cuộc sống giao tiếp với mọi người hằng ngày thì đức hạnh về lời nói hoà hợp rất cần thiết cho sự sống chung nhau trên hành tinh này.

Đức hoà hợp về lời nói là một đức hạnh cao quý và êm đẹp giúp cho cá nhân có một tâm hồn thanh thản, an lạc, vô sự; gia đình yên vui và xã hội có trật tự an ninh; đất nước không bao giờ có chiến tranh, luôn hoà bình và hưng thịnh.

Kính thưa các bạn! Đức hoà hợp về lời nói mà mọi người cần phải hiểu biết nó có một tầm quan trọng cho cuộc sống an vui của con người sống chung nhau trên hành tinh này. Nếu không có lời nói hoà hợp an vui thì cuộc sống này cũng sẽ là địa ngục, là sự đau khổ, là sự tranh chấp hơn thua. Cho nên, bất cứ ở trường hợp nào các bạn đều phải chủ động lời nói, không nói ra thì thôi, mà hễ nói ra thì phải nói ra lời nói hoà hợp. Đừng bao giờ nói ra những lời chống trái tạo ra sự đau khổ cho mình, cho người; đừng nói ra lời nói chia rẽ làm cho tâm hồn tê tái khổ đau triền

miên bất tận. Bởi lời nói chia rẽ làm mất tình thương và sự đoàn kết.

Cuộc sống con người khi đã đánh mất sự yêu thương và đánh mất sự đoàn kết thì sinh ra thù hận. Thù hận là đem đến sự đau khổ cho nhau. Và vì thế, các bạn phải nói những lời đưa đến hòa hợp là cần thiết cho cuộc sống loài người.

Người đệ tử Phật giáo lấy đức hạnh làm đầu cho cuộc sống, vì thế lời nói hoà hợp là đức, là hạnh mà không thể thiếu của người tu sĩ Phật giáo và của mọi người sống trên hành tinh này dù có tôn giáo hay không có tôn giáo.

Giới này tuy không phải giới trọng nhưng giá trị đạo đức của nó không thua một giới luật nào khác trong giới luật của đạo Phật.

Thưa các bạn! Đừng xem thường những giới nhỏ nhặt, vì mỗi giới luật là một đức hạnh của con người, cho nên không giới nào được gọi là giới nhỏ nhặt. Mỗi giới là một Phạm hạnh. Phạm hạnh là đời sống của những bậc Thánh Tăng, Thánh Ni và Thánh Cư sĩ. Do sự lợi ích như vậy nên không có giới nào là giới trọng, giới khinh mà chỉ là giới đức, giới hạnh. Phải không các bạn?

GIỚI HẠNH NÓI NHỮNG LỜI ĐƯA ĐẾN HOÀ HỢP

“NÓI NHỮNG LỜI ĐƯA ĐẾN HOÀ HỢP” là một Thánh hạnh, là một oai nghi tế hạnh sống của những bậc chân tu.

Thưa các bạn! Tại sao con người hay dùng lời nói không hoà hợp đưa đến những sự chia rẽ thương đau, bằng bao nước mắt của con người, bằng bao sự nức nở thổn thức của con tim khi nói đến hai chữ chia rẽ, li gián. Sống cuộc đời không đoàn kết thường chia rẽ với nhau thì đem lại cuộc sống thương đau, sống như vậy thì có ích lợi gì. Phải không các bạn?

Cuộc đời đã đau khổ sao các bạn lại dùng những lời nói đầy đau khổ chia rẽ như vậy các bạn ạ!

Phải chấm dứt lời nói chia rẽ luôn luôn phải nói những lời nói đưa đến hoà hợp thân thương.

Thưa các bạn! Nói suông “**hoà hợp**” thì dễ, nhưng nói ra lời nói để hòa hợp thì không phải dễ đâu các bạn, thói quen muôn đời của con người là hay nói lời li gián.

Người ở đời dễ mắc bị bệnh nói lời không hoà hợp, thường nói lời chia rẽ, nói lời li gián. Vì thế, đạo Phật mới có giới luật đức hạnh này.

Mỗi giới luật được xem là một Phạm hạnh của bậc tu hành chân chánh. Người phạm giới, phá giới không phải là bậc chân chánh tu hành,

chỉ là những người mượn sắc áo Phật giáo để làm cuộc sống thế gian, ngồi mát ăn bát vàng.

Thưa các bạn! Trong suốt cuộc đời tu hành của chúng tôi hằng ngày cố gắng hết sức mình để giữ gìn lời nói luôn luôn được hoà hợp để tạo thành cuộc sống hoà hợp như nước với sữa.

GIỚI HÀNH NÓI NHỮNG LỜI ĐƯA ĐẾN HOÀ HỢP

Trong cuộc sống chung đụng với mọi người, các bạn chỉ nên nói những lời đưa đến hoà hợp; chỉ nên biết thương yêu và tha thứ những lỗi lầm của người khác, nhất là phải sáng suốt nhận định thấy rõ được những lỗi lầm về ngôn ngữ của mình để phát lộ sám hối và quyết định sẽ không còn tái phạm làm những lỗi lầm đó nữa.

Nếu cuộc sống của các bạn làm được những điều nói trên là các bạn đã thực hiện giới luật “**GIỚI HÀNH NÓI NHỮNG LỜI ĐƯA ĐẾN HOÀ HỢP**”.

Người có giữ gìn giới hành như vậy thì cuộc sống này mọi người sẽ được hạnh phúc biết bao và nhất là bản thân của người giữ giới luật, thân tâm lúc nào cũng thanh thản, an lạc và vô sự.

Tóm lại “**NÓI NHỮNG LỜI ĐƯA ĐẾN HOÀ HỢP**” là Phạm hạnh của mọi người trong cuộc sống chung trên hành tinh này. Giới này không

riêng cho tu sĩ và cư sĩ mà của chung của mọi người. Vậy chúng ta là con người hãy lấy giới luật này làm sự sống cho mình. Muốn làm sự sống của mình thì hằng ngày phải tác ý **“LÀM NGƯỜI TA PHẢI NÓI NHỮNG LỜI ĐƯA ĐẾN HOÀ HỢP, KHÔNG ĐƯỢC NÓI NHỮNG LỜI LI GIÁN”**. Có tác ý câu này nhiều lần mới thấm nhuần trong ta. Cho nên, mỗi khi mở miệng ra là **“NÓI NHỮNG LỜI ĐƯA ĐẾN HOÀ HỢP”**.



CHƯƠNG VII

**NHÓM SƠ THIÊN
THỨ SÁU**

**TÁM GIỚI ĐỨC NGÔN NGỮ III TỖ
KHEO TẶNG VÀ TỖ KHEO NI**

GIỚI THIỆU

NHÓM GIỚI SỞ THIỆN THỨ SÁU

TÁM GIỚI ĐỨC NGÔN NGỮ III TỖ KHEO TĂNG VÀ TỖ KHEO NI

- 1/ 7 ừ bỏ nói lời độc ác.
- 2/ Tránh xa nói lời độc ác.
- 3/ Nói những lời không lỗi lầm.
- 4/ Nói những lời đẹp tai.
- 5/ Nói những lời dễ thương.
- 6/ Nói những lời thông cảm đến tâm mọi người.
- 7/ Nói những lời tao nhã.
- 8/ Nói những lời đẹp lòng nhiều người.

Tám giới này là những hành động đạo đức làm Người làm Thánh thuộc về khẩu hành, nó chỉ rõ hành động sống đúng đức hạnh ngôn ngữ của những người có đạo đức, của những vị tu sĩ Thánh Tăng, Thánh Ni và Thánh cư sĩ và cùng với mọi

người sống chung nhau trên hành tinh này, ai ai cũng cần phải học hiểu để thể hiện sự sống ngôn ngữ không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh.

Thưa các bạn! Những giới luật có ích lợi lớn như vậy, mong rằng các bạn hãy vì sự sống an vui hạnh phúc của mọi người trên hành tinh này mà chấp nhận sống một đời sống đạo đức không làm khổ mình, khổ người, khổ cả hai thì các bạn nên chấp hành giới luật nghiêm chỉnh, không được vi phạm những giới luật, dù một giới luật nhỏ nhất nào.

Tám giới luật này để mọi người thể hiện sự sống chung nhau trên hành tinh này cùng với một tâm hồn thanh thản, an lạc và vô sự. Sống để thể hiện một sự sống thoát ra khỏi bản chất hung ác của loài ác quỷ của loài thú dữ, mà muôn đời bản chất ấy còn ngủ ngầm trong tâm của các bạn. Các bạn có biết không?

Vì thế, mọi người phải chấp nhận tám đức hạnh **“KHẨU NGHIỆP HOÀ HỢP”** này. Nó chính là mạng sống của các bạn. Các bạn hãy cố gắng giữ gìn để bảo vệ mạng sống và cũng là để sống với một tâm hồn cao thượng không làm khổ mình, khổ người, khổ cả hai.



TỪ BỎ NÓI LỜI ĐỘC ÁC

“**T**Ừ BỎ NÓI LỜI ĐỘC ÁC” là một hành động đạo đức ngôn ngữ làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, nếu muốn làm Người, làm Thánh đều cần phải học hiểu cho thông suốt và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh ngôn ngữ để sống không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai. Đó là những đức hạnh làm Người, làm Thánh như trên đã nói, các bạn cần phải học hiểu và sống đúng những đức hạnh này để đem lại sự sống yên vui và hạnh phúc cho nhau. Có sống được như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng. Còn sống ngược lại những đức hạnh ngôn ngữ này thì các bạn sẽ gặp muôn vàn khổ đau, biến cuộc sống thế gian này thành cảnh con người chà đạp giết hại lẫn nhau, tranh giành từng miếng ăn để sống, biến cảnh giới thế gian này thành địa ngục trần gian.

GIỚI ĐỨC VỀ NGÔN NGỮ TỪ BỎ NÓI LỜI ĐỘC ÁC

Từ bỏ nói lời độc ác là một giới đức dạy về ngôn ngữ. Cho nên muốn làm người thật là con người thì các bạn phải cố gắng giữ gìn đức hạnh này. Nhất là vì sự sống của mọi người các bạn phải chấp nhận đạo đức nhân bản – nhân quả sống không làm khổ mình, khổ người thì các bạn nên lưu ý về những lời nói của chính mình trước khi nói ra.

Xin thưa cùng các bạn! Lời nói của con người ác độc hơn loài thú dữ, hơn loài quỷ dữ, sắc bén hơn thư hùng kiếm. Khổng Minh dùng lời nói mà Chu Du phải chết. Trước khi chết Chu Du than rằng: **“Trời sinh Chu Du sao lại sinh Gia Cát Lượng”**. Trương Lương dùng tiếng tiêu diệt tan quân Sở Bá Vương Hạng Vũ. Vậy lời nói ác độc như thế nào? Lời nói ác độc có nhiều loại:

1- Chửi mắng, mạ lị, mạ sát người khác, đó là lời nói ác độc.

2- La lớn tiếng, nạt nộ khiến cho người khác sợ hãi, đó là lời nói ác độc.

3- Nói châm biếm, chế giễu người, khiến cho người ta xấu hổ đau khổ, đó là lời nói ác độc.

4- Nói vu khống người, nói oan ức cho người, người ta không làm điều xấu, mình nói người ta làm điều xấu, đó là lời nói độc ác.

5- Nói lưỡi hai chiều, đó là nói lời độc ác.

6- Xung hô gọi nhau bằng: mày, tao, mi, tớ, v.v.. đó là nói lời độc ác.

7- Nói tục tữ, chửi thề, đó là nói lời độc ác.

8- Nói mắng mỏ với nhau, đó là nói lời độc ác.

9- Khi nói đến một người nào mà gọi là **“đồ đó”** hay **“thứ đó”**, đó là nói lời độc ác.

10- Hù dọa hăm he khiến cho người khác sợ, đó là lời nói độc ác.

Xét qua những lời nói độc ác trên đây của một người nào thì các bạn biết ngay người đó đã tự biến mình thành một con thú độc ác và hung dữ; một con quỷ dạ xoa, một con người mà ai nghe thấy cũng sợ hãi và tránh xa.

Thường con người sinh ra mang nghiệp cũ hung ác, tức thói quen, vì thế bản chất con người rất hung dữ, hung dữ hơn loài ác thú, ác quỷ. Vì thế, các bạn muốn trở thành một người tốt, một người có đạo đức thì ngay từ bây giờ các bạn hãy từ bỏ những lời nói độc ác như trên đã dạy.

Kính thưa các bạn! Các bạn nên hiểu: mười loại lời nói trên đây là những lời vô văn hóa, kém đạo đức. Một người đã biết những lời nói này vô văn hóa và kém đạo đức mà không chịu từ bỏ, luôn luôn sử dụng những ngôn ngữ ấy thì họ có khác gì là một con thú vật. Một người vô giáo dục đạo đức cũng vậy, họ là một người vô minh. Họ là một người không đáng để cho mọi người cung kính, tôn trọng và làm bạn.

Kính thưa các bạn! Là một con người cần phải sống có đạo đức nhân bản - nhân quả thì những lời nói độc ác vô văn hoá, kém đạo đức như trên đây thì các bạn phải từ bỏ ngay tức thời, nhất định không bao giờ nói những lời nói đó nữa. Những lời nói ấy đã không lợi ích cho các bạn mà còn có hại cho các bạn nữa.

Cho nên muốn trở hành một con người thật là con người thì các bạn hãy từ bỏ những lời nói độc ác. Nó là những lời nói không hay ho gì các bạn ạ!.

Người Phật tử tu theo Phật muốn cho khẩu nghiệp được thanh tịnh hoàn toàn thì các bạn đừng bao giờ nói những lời nói này.

Các bạn nên lưu ý khi các bạn nói ra những lời nói trên đây, người có trí, có đạo đức, họ sẽ

không tha thứ các bạn, họ xem các bạn là những người xấu, người ác độc các bạn có biết không?

GIỚI HẠNH VỀ NGÔN NGỮ TỪ BỎ NÓI NHỮNG LỜI ĐỘC ÁC

Hành động từ bỏ nói những lời độc ác là những oai nghi tế hạnh về ngôn ngữ của một người có đạo đức, một người đáng khen, đáng ca ngợi và đáng làm gương cho mọi người soi. Bởi vì khi từ bỏ nói những lời độc ác là phải nói những lời êm dịu, hiền hoà, ngọt ngào v.v..

Kính thưa các bạn! Làm người các bạn nên sống có oai nghi tế hạnh, về ngôn ngữ dù các bạn có giận dữ đến đâu thì các bạn cũng nên ôn tồn nhã nhặn, giữ gìn từng lời nói cho ngọt ngào êm dịu chứ đừng quá thô lỗ dùng những lời nói quá độc ác.

Các bạn hãy nhìn xem một người đi đến người này nói xấu người kia, thì con người ấy có ra gì, phải không các bạn?

Trong cuộc đời ai cũng muốn mình tốt, mình có đạo đức, chứ có ai muốn mình xấu ác bao giờ; chứ có ai muốn mình là kẻ hung bạo, ác độc, dữ tợn, tàn nhẫn, v.v.. Nhưng các bạn không lưu ý đến những lời nói độc ác của các bạn thì nó sẽ tố cáo và xác định các bạn là những người độc ác hung dữ, cho nên kẻ nói xấu người khác là kẻ ác

độc, hung dữ, là người không tốt, là người sống không có đức hạnh, vô văn hoá, kém đạo đức về ngôn ngữ thì chúng ta không nên thân cận với những người ấy.

GIỚI HÀNH TỪ BỎ NÓI LỜI ĐỘC ÁC

Kính thưa các bạn! Như các bạn đã biết lời nói độc ác là lời nói vô văn hoá, kém đạo đức. Vì thế, hằng ngày các bạn nhớ tác ý: ***“Miệng không được nói những lời độc ác, nói những lời độc ác là làm khổ mình, khổ người, phải chấm dứt từ bỏ nói những lời độc ác”*** hoặc các bạn tác ý ngắn gọn hơn: ***“Phải chấm dứt từ bỏ ngay lời nói xấu người khác”***.

Hằng ngày, các bạn siêng năng tác ý như vậy thì các bạn sẽ không bao giờ dục năm, dục ba nói xấu người khác, hoặc dùng những ngôn ngữ thô lỗ vô văn hoá, kém đạo đức v.v..

Muốn trở thành người có ngôn ngữ tốt, có đạo đức, có văn hoá thì cần phải siêng năng tác ý như trên đã dạy thì chắc chắn khẩu nghiệp của các bạn sẽ thanh tịnh vô cùng, lời nói của các bạn sẽ có đầy đủ uy tín đối với mọi người.



TRÁNH XA NÓI LỜI ĐỘC ÁC

“**T**RÁNH XA NÓI LỜI ĐỘC ÁC” là một hành động đạo đức ngôn ngữ làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, nếu muốn làm Người, làm Thánh đều cần phải học hiểu và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh ngôn ngữ để sống không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh. Đức hạnh ngôn ngữ để sống không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh, để đem lại sự sống yên vui và hạnh phúc cho các bạn. Có sống như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng. Còn sống ngược lại đức hạnh ngôn ngữ này thì các bạn sẽ gặp muôn vàn khổ đau, biến cuộc sống thế gian này thành cảnh con người chà đạp giết hại lẫn nhau, tranh giành từng miếng ăn để sống, biến cảnh giới thế gian này thành địa ngục trần gian.

GIỚI ĐỨC NGÔN NGỮ TRÁNH XA NÓI NHỮNG LỜI ĐỘC ÁC

Tránh xa lời nói độc ác là một giới luật dạy về đạo đức ngôn ngữ.

Phần đông con người ở đời ít ai để ý về đạo đức ngôn ngữ này.

Xưa đức Khổng Phu Tử dạy người phụ nữ có 4 đức: công, dung, ngôn, hạnh. Nhưng ngày nay mọi người đã quên mất những lời dạy này, khiến cho những người phụ nữ về ngôn ngữ thật là nhiều chuyện. Ngôn ngữ dịu dàng của người phụ nữ không còn nữa, thật là uổng thay!

Người phụ nữ ngày nay hay đem chuyện thiên hạ nói ra, nói vào, phần đông là nói xấu người khác, nói như vậy không có nghĩa là nói toàn cả chị em phụ nữ nhiều chuyện hết. Chúng ta phải công nhận người phụ nữ nhiều chuyện hơn bên nam giới, nhưng không phải nam giới không có người nhiều chuyện. Người phụ nữ nói xấu người khác còn dễ coi, còn người nam giới nói xấu người khác thì rất khó coi, trông rất kỳ lạ. Người nam nói xấu người khác, đó là bản chất của người nữ, nhưng mang lốt người nam thật là xấu hổ!

Hiện giờ, nam giới cũng rất nhiều chuyện, cho nên, nói chung là những con người ấy đều thiếu đạo đức về ngôn ngữ một cách trầm trọng.

Phần đông con người ở đời ít ai để ý về đạo đức ngôn ngữ nên thường mắc phải những lỗi lầm về ngôn ngữ, nói những lời độc ác.

Trong giới từ bỏ nói những lời độc ác có dạy 10 loại ngôn ngữ nói lời độc ác. Xét cho cùng, thì không có người nào không vi phạm những lời nói độc ác trên đây.

GIỚI HẠNH NGÔN NGỮ TRÁNH XA NÓI NHỮNG LỜI ĐỘC ÁC

Kính thưa các bạn! làm người khi thấy những người khác nói xấu người khác thì các bạn nên tránh xa những người đó, không nên làm bạn với những người đó làm bạn với những người đó họ sẽ đặt điều nói xấu các bạn với những người khác các bạn ạ! Tránh xa người nói lời độc ác tức là tránh xa người nói xấu người khác, hành động tránh xa tức là thực hiện đạo đức nhân bản không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai.

Như các bạn đã biết trên đời này không có một người nào không bực tức, khổ đau khi nghe người khác mạ lỵ, mạ sát mình, khi nghe người khác nạt nộ, la hét chưởi mắng mình, khi nghe người khác vu khống nói oan ức cho mình..., cho nên tránh xa những người nói lời độc ác là một hành động đạo đức cao thượng tuyệt vời sống

không làm đau khổ cho mình, cho người và cho cả hai.

Hãy tránh xa lời nói độc ác.

Muốn tránh xa lời nói độc ác thì các bạn hãy luôn luôn tác ý: ***Lời nói độc ác là lời nói vô đạo đức khiến cho người khác đau khổ và tức giận. Từ đây ta hãy tránh xa hay từ bỏ lời nói ấy***” hoặc tác ý ngắn gọn hơn: ***“Hãy tránh xa lời nói độc ác, chấm dứt lời nói độc ác”***.

Khi các bạn biết mình hay đem chuyện người khác nói với người này người kia thì các bạn nên tác ý thường xuyên những câu tác ý trên đây với nhiệt tâm quyết tâm bỏ tránh nói chuyện người khác hay nói xấu người khác.

Đem chuyện người này nói với người kia là một hành động xấu xa hèn hạ, sống thiếu tinh thần đoàn kết thương yêu nhau.

Người nói lời độc ác là những người mà các bạn cần phải cảnh giác, đề phòng, luôn luôn tránh xa không nên tiếp cận. Tiếp cận với những người này các bạn không đủ năng lực thuyết phục thì rất nguy hiểm cho các bạn.

Kính thưa các bạn! Phần đông chị em phụ nữ thường hay mang tật nhiều chuyện lắm mồm,

lắm miệng. Xin các bạn cố gắng theo phương pháp giới hành trên đây để khắc phục ngôn ngữ của các bạn; để trở thành những con cháu của những bậc anh thư Trưng Vương, Triệu Ẩu có những đạo đức ngôn ngữ tuyệt vời mới xứng đáng là con Tiên, cháu Rồng. Các bạn có nghe lời nói của bà Triệu Ẩu chưa?

“- Tôi muốn cưỡi cơn gió mạnh, đạp luồng sóng dữ, chém cá kình ở biển khơi, đánh đuổi quân Ngô, giành lại giang sơn, cởi ách nô lệ, chứ tôi không chịu khom lưng làm tỳ thiếp cho người!”³.



³ - Câu này dẫn theo sách Lịch sử Việt Nam (Khoa học xã hội 1971)

NÓI NHỮNG LỜI KHÔNG LỖI LẦM

“**N**ÓI NHỮNG LỜI KHÔNG LỖI LẦM” là một hành động đạo đức về ngôn ngữ làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này đều cần phải học hiểu và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy đức hạnh về ngôn ngữ để sống không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai. Đức hạnh về ngôn ngữ để sống không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai là để đem lại sự sống yên vui và hạnh phúc cho nhau. Có nói được như vậy các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng. Còn sống ngược lại đức hạnh về ngôn ngữ này thì các bạn sẽ gặp muôn vàn sự khổ đau, biến cuộc sống thế gian này thành cảnh con người chà đạp giết hại lẫn nhau, tranh chấp hơn thua, giành giật từng miếng ăn để sống, biến cảnh giới thế gian này thành địa ngục.

GIỚI ĐỨC NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI KHÔNG LỖI LẦM

Kính thưa các bạn! Người ở đời thường không lưu ý đến lời nói của mình. Vì thế, lời nói thường hay lỗi lầm. Lời nói thường hay lỗi lầm là đem đến sự đau khổ cho mình cho người không phải là ít. Phải không các bạn?

Một người có đạo đức luôn luôn cẩn thận về lời nói, khi muốn nói ra một điều gì họ đều cân nhắc kỹ lưỡng rồi mới phát ngôn. Do sự phản tỉnh từng lời nói như vậy, nên họ nói ra không có lỗi lầm. Vậy những lời nói nào là những lời nói lỗi lầm?

Lời nói lỗi lầm có rất nhiều, ở đây chúng tôi sẽ liệt kê ra một số để các bạn suy ngẫm, nếu các bạn muốn hiểu biết về ngôn ngữ lỗi lầm thì xin các bạn hãy đọc Đạo Đức Làm Người tập 3.

- 1- Lời nói không chân thật.
- 2- Lời nói hung dữ.
- 3- Đặt điều nói xấu người khác.
- 4- Dem chuyện người này nói với người kia, dem chuyện người kia nói với người này.
- 5- Xung hô một cách phách lối.
- 6- Nói oan ức cho người khác.

- 7- Nói hai chiều.
- 8- Nói lời thô lỗ tục tĩu.
- 9- Nói lời li gián.
- 10- Nói lật lọng.

Ngược lại, mười lời nói lỗi lầm trên đây là những lời nói không lỗi lầm. Dựa theo những lời nói lỗi lầm này mà chuẩn bị cho các bạn không nói có những lời lỗi lầm thì không khó khăn. Phải không các bạn?

Thưa các bạn! Tất cả những lời nói trên đây là những lời nói lỗi lầm, mong các bạn khi nói ra cần phải cẩn thận dè dặt, đừng để những lời nói lỗi lầm làm mất giá trị của một con người có học thức có văn hoá. Người nói ra những lời lỗi lầm này mang đến tai hại rất lớn, làm khổ mình làm khổ người và đôi khi làm khổ cả hai.

Đạo đức về ngôn ngữ không chấp nhận những lời nói lỗi lầm, nếu một người hiểu biết đạo đức về ngôn ngữ thì không bao giờ làm lỗi về lời nói của mình.

Dùng những lời mạ lị, mạ sát, chê bai, chỉ trích, bài bác người khác là những lời nói lỗi lầm rất lớn, rất nặng. Là một con người phải biết tôn trọng con người. Mình phải biết tôn trọng người khác thì người khác mới tôn trọng mình. Vậy

mình mặt sát, mạ lị... người khác, và như vậy mình có tôn trọng mình không? Mình không tôn trọng thì ai tôn trọng mình. Lời nói lỗi lầm của các bạn là các bạn đã tự chà đạp lên giá trị danh dự của các bạn.

Dùng lời nói xấu người khác tức là các bạn đã phơi bày những cái xấu của các bạn. Các bạn tưởng rằng các bạn nói xấu người khác là các bạn tốt sao? Các bạn lầm! Người có đạo đức về ngôn ngữ sẽ đánh giá các bạn, họ không tôn trọng các bạn đâu, họ sẽ tránh xa các bạn như tránh xa những loại vi trùng nguy hiểm.

Sau khi hiểu biết giá trị về lời nói rất quan trọng, nên **“ĐỨC HẠNH NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI KHÔNG LỖI LẦM”** các bạn cần phải giữ gìn dùng để vi phạm những lỗi lầm này để xứng đáng làm người, làm Thánh Tăng, làm Thánh Ni và làm Thánh Cư sĩ.

GIỚI HẠNH NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI KHÔNG LỖI LẦM

Kính thưa các bạn! **“GIỚI HẠNH NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI KHÔNG LỖI LẦM”** là những oai nghi tế hạnh về ngôn ngữ của một con người. Người nào sống đúng như những lời dạy trên đây là những thiện hữu tri thức của mọi người, là

những bậc thầy Trời, Người, là những người xứng đáng làm gương cho chúng ta soi.

Kính thưa các bạn! Trong cuộc đời này các bạn rất khó gặp được những bậc **“NÓI NHỮNG LỜI KHÔNG LỖI LÂM”**. Có đúng như vậy không các bạn?

“GIỚI HÀNH NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI KHÔNG LỖI LÂM” là một đức hạnh cao đẹp vô cùng. Vì thế, các bạn hãy cố gắng giữ gìn ngôn ngữ trước khi nói ra. Lời nói đem lại sự an vui, hạnh phúc cho mình, cho người là lời nói như vàng bạc châu báu, v.v..

GIỚI HÀNH NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI KHÔNG LỖI LÂM

“GIỚI HÀNH NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI KHÔNG LỖI LÂM” là những pháp hành tuyệt vời về ngôn ngữ mà mọi người cần phải tu tập và giữ gìn nghiêm chỉnh không hề vi phạm vào những lỗi lầm về những ngôn ngữ này, thì các bạn sẽ thấy sự an vui và hạnh phúc vô cùng vô tận của đời mình.

Kính thưa các bạn! Hiện giờ cái hiểu biết qua một người khác bằng sự phỏng đoán của họ mà các bạn dựa vào đó nói ra, coi chừng lời nói của các bạn sẽ lỗi lầm, nhất là lỗi lầm về tội ác ngữ.

Muốn thực hiện những lời nói không lỗi lầm thì các bạn luôn luôn phải phản tỉnh lại những lời nói của mình trước khi nói. Những lời nói nào làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai thì nhất định không nói ra lời nói ấy, còn những lời nói nào không làm khổ mình, không làm khổ người và không làm khổ cả hai thì những lời nói ấy các bạn sẽ nói ra. Có phản tỉnh từng lời nói như vậy, lời nói của các bạn sẽ không có lỗi lầm. Và vì vậy, các bạn đã thực hành **“GIỚI HÀNH NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI KHÔNG LỖI LẦM”**. Nếu các bạn đã thực hành được như vậy thì tâm các bạn sẽ bất động trước các pháp và các cảm thọ, một trạng thái tâm giải thoát tuyệt vời.



NÓI NHỮNG LỜI ĐẸP TAI

“**N**ÓI NHỮNG LỜI ĐẸP TAI” là một hành động đạo đức ngôn ngữ làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này đều cần phải học và sống đúng đức hạnh ngôn ngữ này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh ngôn ngữ để sống không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai. Đức hạnh ngôn ngữ để sống không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai là những đức hạnh của những bậc Thánh, Hiền như trên đã nói. Đó là những đức hạnh các bạn cần phải học hiểu và sống đúng những đức hạnh này để đem lại sự sống yên vui và hạnh phúc cho nhau. Có sống như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng. Còn sống ngược lại đức hạnh ngôn ngữ này thì các bạn sẽ gặp muôn vàn sự khổ đau, cuộc sống thế gian này là cảnh chà đạp giết hại lẫn nhau, biến cảnh giới thế gian này thành địa ngục trần gian.

GIỚI ĐỨC NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI ĐẸP TAI

Giới đức ngôn ngữ nói những lời đẹp tai là một giới luật đức hạnh dạy về lời nói, khi nói ra lời khiến cho người nghe vui lòng, đẹp ý; lời nói mang lại cho người nghe một sự cảm mến; một niềm vui an lạc và hạnh phúc.

Bởi vậy, làm người các bạn nên tránh xa nói những lời độc ác, mà hãy nói những lời êm tai đẹp ý; mà hãy nói những lời đem lại hạnh phúc cho nhau. Trong cuộc đời này các bạn tìm được một người nói những lời đẹp tai thì quá khó. Phải không các bạn?

Suốt một cuộc đời gần tám mươi tuổi chúng tôi cố gắng tìm kiếm một người luôn luôn có những lời nói đẹp tai, nhưng tìm mãi không ra, sắp sửa đi vào lòng đất mẹ rồi mà con người ấy vẫn không thấy bóng dáng nơi đâu.

Bởi vậy, từ khi được học tu giới luật đức hạnh nhân bản - nhân quả của Phật giáo chúng tôi thấy rõ ràng chỉ có Phật giáo mới có những đức hạnh này.

“GIỚI ĐỨC NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI ĐẸP TAI” gồm có:

- 1- Lời ca ngợi khen tặng đúng chánh pháp.

2- Lời nói chia sẻ những nỗi niềm ưu tư với những người khác.

3- Lời nói nhẹ nhàng, ôn tồn, nhã nhặn, êm dịu v.v..

4- Lời nói gọi lòng yêu thương quê hương Tổ Quốc.

5- Lời nói gọi lòng hiếu hạnh đối với cha mẹ.

6- Lời kêu gọi thiết tha giúp đỡ những người bất hạnh.

7- Lời khuyên lơn an ủi giúp cho người khác bình tĩnh để vượt qua những chặng đường khó khăn đầy chông gai và hiểm nguy.

8- Tiếng xưng hô ngọt ngào: ông bà, cha mẹ, chú bác, cô dì, cậu mợ, anh em, chị em, con cháu v.v..

9- Lời nói tạo duyên đoàn kết, gây tình yêu thương, xả lòng thù hận.

10- Lời kêu gọi thương yêu sự sống của muôn loài, đừng làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh.

Trên đây là những lời nói đẹp tai, xin các bạn hãy cẩn thận giữ gìn những lời nói này, nó sẽ mang đến cho các bạn một tâm hồn thanh thản, an lạc và vô sự.

Làm được như vậy là các bạn đã thực hiện **“GIỚI ĐỨC NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI ĐẸP TAI”**. Chính giới luật này đã giúp cho các bạn sống một đời sống đạo đức nhân bản – nhân quả toàn thiện.

GIỚI HẠNH NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI ĐẸP TAI

“GIỚI HẠNH NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI ĐẸP TAI” là những oai nghi tế hạnh về những lời nói đẹp tai như trên đây đã dạy các bạn, nhưng các bạn đã học hiểu và tiếp thu được thì hãy cố gắng khắc phục tâm mình để thực hiện cho bằng được những lời nói ngọt ngào đẹp tai ấy. Chính nó sẽ mang lại hạnh phúc an lạc cho các bạn, cho mọi người.

Vì đạo đức và lợi ích cho con người cùng sống chung nhau trên hành tinh này các bạn hãy lấy những ngôn ngữ đạo đức này làm cuộc sống hằng ngày cho mình, cho người. Đó là những oai nghi tế hạnh **“GIỚI HẠNH NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI ĐẸP TAI”** mà mọi người phải thấy trách nhiệm bổn phận làm người, là phải xem những oai nghi tế hạnh về ngôn ngữ này là cao quý tuyệt vời, là vô giá.



NÓI NHỮNG LỜI Ễ THƯƠNG

“**N**ÓI NHỮNG LỜI Ễ THƯƠNG” là một hành động đạo đức thiện ngữ làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, nếu muốn làm Người, làm Thánh đều cần phải học và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh ngôn ngữ để sống không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai, để đem lại sự sống yên vui và hạnh phúc cho nhau.

Có sống như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng. Còn sống ngược lại đức hạnh ngôn ngữ **NÓI NHỮNG LỜI Ễ THƯƠNG** thì các bạn sẽ gặp muôn vàn sự phiền não, khổ đau. Biến cuộc sống thế gian này thành cảnh chà đạp giết hại lẫn nhau và tranh giành từng miếng ăn manh áo để sống. Từ đó, cảnh sống trên thế gian này thành địa ngục đầy rẫy đau khổ.

GIỚI ĐỨC NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI DỄ THƯƠNG

Làm người các bạn hãy cố gắng giữ gìn “GIỚI ĐỨC NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI DỄ THƯƠNG”. Vì lời nói rất quan trọng cho cuộc sống giao tiếp với nhau.

Kính thưa các bạn! Có những lời nói đem đến sự khổ đau và cũng có những lời nói đem đến sự hạnh phúc, an vui.

“GIỚI ĐỨC NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI DỄ THƯƠNG” là dạy các bạn nên nói những lời ái ngữ, êm dịu, nhẹ nhàng, ôn tồn, nhã nhặn v.v.. Lúc nào cũng phải cẩn thận không được phát ngôn bừa bãi, không được nói nghịch ý trái lòng mọi người, không được mắng chửi mạ nhục người khác, không được to tiếng nạt nộ người khác, không được nói xấu người khác. Đó là đức hạnh về ngôn ngữ các bạn cần phải áp dụng hằng ngày vào đời sống, nó sẽ mang lại lợi ích cho các bạn và mọi người.

GIỚI HẠNH NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI DỄ THƯƠNG

Giới hạnh về ngôn ngữ nói những lời dễ thương là những oai nghi tế hạnh về những lời nói, khi nói ra khiến người nghe có cảm tình thương mến, tức là oai nghi tế hạnh truyền đạt

ngôn ngữ làm cho người nghe dễ chịu có thiện cảm, có tình thương yêu chân thật. Muốn được vậy, các bạn nên cẩn thận dè dặt khi nói ra phải phản ảnh từng lời nói; khi nói ra phải là lời nói thân thiện, ái ngữ; khi nói ra phải tránh những lời nói chàm tự ái người khác; khi nói ra phải tránh xa những lời nói phách lối, kiêu căng tự đắc, tự phụ; khi nói ra không được nói xấu người khác, không được nói chuyện xấu của người khác; khi nói ra phải nói tốt người khác, nói chuyện tốt của người khác; khi nói ra không được nói thêu dệt, không được nói lật lọng; khi nói ra không được nói oan ức cho người khác, vu khống người khác; khi nói ra phải nói những lời chân thật, không dối trá gian xảo, đó là đức hạnh về ngôn ngữ mà làm người ai ai cũng phải học tập và rèn luyện những ngôn ngữ này để xứng đáng là một người có đạo đức.

Cho nên, khi nói ra phải nói đúng những tiêu chuẩn đã học và ngôn ngữ thiện không được nói theo định kiến, thành kiến hay tưởng kiến hoặc ảnh hưởng những kiến giải của người khác, của kinh sách phi đạo đức nhân bản, hoặc nói theo xu hướng của người khác, của xu hướng thời đại. Khi muốn nói ra một điều gì thì điều ấy phải phù hợp với tiêu chuẩn ngôn ngữ nói những lời để

thương. Đó là những giới đức về ngôn ngữ nói những lời dễ thương.

GIỚI HÀNH NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI DỄ THƯƠNG

Muốn có được oai nghi tế hạnh về ngôn ngữ lời nói dễ thương thì các bạn phải thường xuyên tác ý câu này: ***“Lời nói dễ thương là một hành động đạo đức cao quý về ngôn ngữ Ta phải nhớ sử dụng hằng ngày để đem lại sự an vui cho mình cho người, Ta không được quên”***. Đó là giới hành thực hiện đạo đức về ngôn ngữ lời nói dễ thương thật là tuyệt đẹp. Xin các bạn ghi nhớ những giới hành này để áp dụng vào đời sống hằng ngày của các bạn thì các bạn sẽ thấy tâm mình ly dục ly ác pháp rất rõ ràng và cụ thể.



GIỚI ĐỨC NGÔN NGỮ THỨ SÁU:

NÓI NHỮNG LỜI THÔNG CẢM ĐẾN TÂM MỌI NGƯỜI

“NÓI NHỮNG LỜI THÔNG CẢM ĐẾN

TÂM MỌI NGƯỜI” là một hành động đạo đức ngôn ngữ làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này, nếu muốn sống không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai thì đều cần phải học hiểu và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh ngôn ngữ để sống không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai. Nó đem lại sự sống yên vui và hạnh phúc cho nhau. Có sống như vậy các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng. Còn ngược lại sống không đúng đức hạnh ngôn ngữ này thì sẽ có muôn vàn sự khổ đau xảy đến, biến cuộc sống thế gian này thành cảnh giới địa ngục trần gian.

**GIỚI ĐỨC NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI THÔNG
CẢM ĐẾN TÂM MỌI NGƯỜI**

“NÓI NHỮNG LỜI THÔNG CẢM ĐẾN TÂM MỌI NGƯỜI” là một đức hạnh về ngôn ngữ, làm người ai ai cũng đều phải học, hiểu và áp dụng vào đời sống hằng ngày của mình, để mang lại sự an vui hạnh phúc cho mình, cho người.

Nói những lời thông cảm đến tâm mọi người là những lời nói phải ôn tồn, nhẹ nhàng, khiêm tốn, nhất là lời nói phải chân thật, thông hiểu mọi tâm lý của kẻ khác. Ví dụ: Đây là lời thơ, lời ca thông cảm đến tâm mọi người:

***“ Vàng trắng ai xẻ làm đôi,
Nửa in gói chiếc nửa soi dậm trường”***

Chinh Phụ Ngâm

***“ Công cha như núi Thái sơn,
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy
ra”***

Ca dao

“Dẫu là ngõ ý còn vương tơ lòng”

Truyện Kiều

Đây là những lời thơ cảm thông vào lòng người khi ai đã đọc những câu thơ này thì không thể nào tình người không rung động. Phải không các bạn?

Cho nên “NÓI NHỮNG LỜI THÔNG CẢM ĐẾN TÂM MỌI NGƯỜI” là khó lắm các bạn ạ! Lời nói như thế nào để cảm thông đến tâm của mọi người?

Xin các bạn hãy suy ngẫm!!!

“Đốc bồ thương kẻ ăn đong

Vắng chồng thương kẻ nằm không một mình”

Đọc hai câu ca dao này các bạn sẽ cảm thông đến nỗi khổ của những nghèo và nỗi vắng vẻ của người chinh phụ.

Nói những lời nghịch ý trái lòng thì dễ như: mạ lị, mạ sát, chửi mắng người, nói xấu người v.v.. Những lời nói ấy không bao giờ là lời nói cảm thông đến tâm mọi người được. Nói những lời cảm thông đến tâm mọi người là người có đức hạnh về ngôn ngữ. Nếu không có đức hạnh về ngôn ngữ thì không bao giờ nói được những lời ấy. Nếu muốn có những lời nói cảm thông đến tâm mọi người như vậy thì phải có lòng yêu thương chân thật, phải cùng sống trong cảnh ngộ, phải có hoàn cảnh như nhau thì lời nói cảm thông mới dễ dàng. Có đúng như vậy không các bạn?

GIỚI HẠNH NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI THÔNG CẢM ĐẾN TÂM MỌI NGƯỜI

Kính thưa các bạn! Những oai nghi tế hạnh về ngôn ngữ lời nói cảm thông đến tâm mọi người, nó được thực hiện nơi lòng yêu thương chân thật mới nói ra được những lời này.

Ví dụ 1: Tai nạn giao thông để lại một sự đau thương cho một người vợ trẻ và hai đứa con thơ năm, sáu tuổi. Ai có hoàn cảnh này thì mới cảm thông người vợ trẻ goá chồng và hai đứa con thơ. Nhờ có sống trong hoàn cảnh này nên mới có những lời nói cảm thông đến tâm mọi người.

Ví dụ 2: Khi rút mũi tên ra vượn mẹ biết mình không thể sống được, nên trao con cho chồng, rồi buông tay rơi xuống đất. Ai có làm mẹ mới cảm thông được lòng mẹ thương con

Ví dụ 3: Ai nở lòng nào nhai thịt chúng sanh và nuốt vào lòng. Ai có lòng thương yêu sự sống của chúng sanh thì mới cảm thông được sự khổ đau của chúng sanh trong lời nói này.

Ví dụ 4: Trước giờ phút chia tay đi vào cõi vĩnh hằng của một người mẹ, đứa con ôm mẹ kêu khóc: **“Mẹ ơi! Mẹ đừng bỏ con...”**. Ai có sống trong cảnh này các bạn mới cảm thông tiếng kêu nức nở của đứa con sắp mất mẹ. Phải không các bạn?

Trên đây, là giới hạnh nói những lời cảm thông đến mọi người. Nếu một người nào sống và

giữ gìn những giới hạnh ngôn ngữ này trọn vẹn thì mọi người ai ai cũng thương mến và kính phục.

GIỚI HÀNH NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI THÔNG CẢM ĐẾN TÂM MỌI NGƯỜI

Muốn thực hành “GIỚI HÀNH NGÔN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI THÔNG CẢM ĐẾN TÂM MỌI NGƯỜI” thì các bạn thường tu tập Tứ Vô Lượng Tâm: tâm từ, tâm bi, tâm hỷ, tâm xả câu hữu với phương pháp như lý tác ý như câu dưới đây:

“Tất cả chúng sanh trên hành tinh này đều có sự đau khổ như nhau. Chúng ta hãy thương yêu, nói với nhau những lời nhẹ nhàng, êm ái, cảm thông và chia sẻ những nỗi niềm đau khổ của nhau”.



NÓI NHỮNG LỜI TAO NHÃ

“**N**ÓI NHỮNG LỜI TAO NHÃ” là một hành động đạo đức thiện ngữ làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này đều cần phải học hiểu và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh thiện ngữ để sống không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai. Chính giới luật đức hạnh ngôn ngữ này sẽ đem lại sự sống yên vui và hạnh phúc cho nhau. Có sống như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng. Còn ngược lại sống không đức hạnh thiện ngữ này thì sẽ có muôn vàn sự khổ đau, biến cuộc sống thế gian này thành địa ngục trần gian.

GIỚI ĐỨC THIỆN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI TAO NHÃ

“GIỚI ĐỨC THIỆN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI TAO NHÃ” là gì?

Là những đức hạnh về ngôn ngữ những lời nói thanh cao, trang nhã và lịch sự. Muốn biết rõ những lời nói nào là thanh cao, trang nhã và lịch sự thì hãy dựa vào những ví dụ dưới đây:

Ví dụ 1: **“Kính thưa các bạn! Những điều chúng tôi đã viết trên đây, có những điều chi sơ sót, xin các bạn vui lòng chỉ giáo cho, chúng tôi thành kính tri ân”**, đó là những lời nói thanh cao, trang nhã và lịch sự.

- **“Đứa nào lười biếng ngồi chơi không chịu làm việc hãy đập nát đầu nó đi”**, đó là những lời nói không thanh cao, trang nhã và lịch sự.

Ví dụ 2: **“Cháu ngoan hãy lại đây bác thương cháu nhiều”**, đó là những lời nói thanh cao, trang nhã và lịch sự.

“Mày hãy lại đây tao bảo”, đó là những lời nói không thanh cao, trang nhã và lịch sự.

Xét qua những ví dụ trên các bạn thấy: **“GIỚI ĐỨC THIÊN NGŨ NÓI NHỮNG LỜI TAO NHÃ”**, đúng là những hành động đạo đức ngôn ngữ tuyệt vời. Trong cuộc đời này có mấy ai lưu ý đến những đạo đức này. Có phải vậy không các bạn?

Những lời nói tao nhã là đức hạnh mang đến sự an vui cho mình và cho mọi người; mang đến cho mọi gia đình đầm ấm hạnh phúc; mang đến cho xã hội có trật tự an ninh. Vậy mong các bạn cố gắng tu tập rèn luyện để mỗi khi nói ra một điều gì bằng những lời nói tao nhã, thanh lịch.

GIỚI HẠNH THIỆN NGŨ NÓI NHỮNG LỜI TAO NHÃ

“GIỚI HẠNH THIỆN NGŨ NÓI NHỮNG LỜI TAO NHÃ” là những oai nghi tế hạnh về những lời nói thanh cao, trang nhã và lịch sự. Người biết sử dụng lời nói tao nhã thì không bao giờ có những lời nói thô tục, hung dữ, xảo trá, điêu ngoa, lật lọng, vu khống v.v..

Hành động cao đẹp của lời nói là lời nói phải thanh cao, trang nhã và lịch sự, vì thế làm người các bạn khi muốn nói ra một vấn đề gì thì cần phải dẫn đo suy nghĩ kỹ rồi mới nói những lời tao nhã, thanh cao, lịch sự, đó là oai nghi tế hạnh của một con người trong lời nói mà không có một người nào chê được.

GIỚI HÀNH THIỆN NGŨ NÓI NHỮNG LỜI TAO NHÃ

Lúc nào các bạn cũng muốn nói lời tao nhã thì các bạn nên thường xuyên tác ý câu này: “**Hãy**

luôn luôn nói lời tao nhã, nó sẽ mang lại hạnh phúc an vui cho mình. Ta đừng nói lời bất nhã, nó sẽ mang lại sự khổ đau cho ta”.
Đó là giới hành thiện ngữ nói những lời tao nhã.



NÓI NHỮNG LỜI ĐẸP LÒNG NHIỀU NGƯỜI

“**N**ÓI NHỮNG LỜI ĐẸP LÒNG NHIỀU

NGƯỜI” là một hành động đạo đức ngôn ngữ làm Người, làm Thánh, nó không phân biệt giai cấp nào trong xã hội, có tôn giáo hay không tôn giáo, mà mọi người sống chung nhau trên hành tinh này đều cần phải học hiểu và sống đúng đức hạnh này.

Đây là một giới luật dạy về đức hạnh ngôn ngữ để sống không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai. Đức hạnh thiện ngữ để sống không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai. Đó là những đức hạnh làm Người, làm Thánh như trên đã nói, các bạn cần phải học hiểu, siêng năng tu tập và sống đúng những đức hạnh này để đem lại sự sống yên vui và hạnh phúc cho nhau. Có sống được như vậy, các bạn mới biến cuộc sống trên hành tinh này trở thành cõi Cực Lạc, Thiên Đàng. Còn sống ngược lại đức hạnh thiện ngữ này thì sẽ có muôn vàn khổ đau đến với các bạn, biến cuộc sống thế gian này thành địa ngục trần gian.

GIỚI ĐỨC THIỆN NGŨ NÓI NHỮNG LỜI ĐẸP LÒNG NHIỀU NGƯỜI

Trong cuộc đời này, con người thường nói xấu nhau thì nhiều mà nói đẹp lòng nhau thì ít. Nhưng nói đẹp lòng nhiều người như thế nào?

Kính thưa các bạn! Nói đẹp lòng nhiều người là khen tặng, ca ngợi. Vậy khen tặng và ca ngợi như thế nào đúng chánh pháp? Và ngược lại là tà pháp. Xin các bạn lắng nghe Đức Phật dạy: *“Này các Tỳ Kheo! Nếu có người tán thán Ta, tán thán Pháp, hay tán thán chư Tăng, thời các người không nên hoan hỉ, vui mừng, tâm không nên thích thú. Này các Tỳ Kheo, nếu có người tán thán Ta, tán thán Pháp, hay tán thán chư Tăng, mà nếu các người hoan hỉ, vui mừng, và thích thú thời có hại cho các người. Này các Tỳ Kheo, nếu có người tán thán Ta, tán thán Pháp hay tán thán Tăng, thời các người hãy công nhận những gì đúng sự thật là đúng sự thật: “Như thế này, điểm này đúng sự thật, như thế này điểm này chính xác, việc này có giữa chúng tôi, việc này đã xảy ra giữa chúng tôi”.*

Trên đây, đức Phật dạy khen ngợi là phải khen ngợi đúng sự thật, phải chính xác 100%, đó là khen ngợi đúng chánh pháp. Không được khen

ngợi theo kiểu a dua, xu nịnh, bợ đỡ v.v.., đó là khen ngợi không đúng chánh pháp.

Như vậy khi muốn nói: **“NÓI NHỮNG LỜI ĐẸP LÒNG NHIỀU NGƯỜI”** thì phải khen ngợi cá nhân hay tập thể đúng giới luật trong chánh pháp; phải nói theo những ý kiến hoặc ca ngợi ý kiến của những người khác là phải đúng giới luật đức hạnh. Còn ngược lại, không đúng giới luật chánh pháp mà ca ngợi khen tặng là a dua, xu nịnh, bợ đỡ v.v.. đó không phải **“NÓI NHỮNG LỜI ĐẸP LÒNG NHIỀU NGƯỜI”**.

Kính thưa các bạn! **“NÓI NHỮNG LỜI ĐẸP LÒNG NHIỀU NGƯỜI”** mà lời nói a dua, xu nịnh thì những lời nói đẹp lòng nhiều người có ích lợi gì? Chỉ là những người nịnh bợ, luồn cúi, cầu tước, mua danh thật là nhục nhã, đê hèn. Phải không các bạn?

Nói đẹp lòng người là lời nói khiến cho người khác vui lòng, nhưng là nói đúng sự thật.

Ví dụ 1: Nhà anh có cây bưởi ăn ngon tuyệt vời (nói đúng sự thật cây bưởi ngon).

Ví dụ 2: Trông tướng anh năm nay làm ăn phát tài (nói đúng sự thật tướng anh hân hoan khoẻ mạnh).

Ví dụ 3: Vợ chồng anh chị có mấy cháu ngoan giỏi mà ở đây ai cũng mến yêu (nói đúng sự thật các cháu học giỏi ngoan).

Những lời nói trên đây là “**GIỚI ĐỨC THIỆN NGŨ NÓI NHỮNG LỜI ĐẸP LÒNG NHIỀU NGƯỜI**”, đó là đức hạnh ngôn ngữ mà mọi người nên ghi nhớ để giữ gìn lời nói làm đẹp lòng người mà người đệ tử của Phật lại cần giữ gìn đức hạnh này hơn vì nó là Phạm hạnh của lời nói toả ra từ tâm từ bi thương xót mình và mọi người.

GIỚI HẠNH THIỆN NGŨ NÓI NHỮNG LỜI ĐẸP LÒNG NHIỀU NGƯỜI

Kính thưa các bạn! Trong cuộc sống hằng ngày, nếu mọi người ai cũng sống đầy đủ những oai nghi tế hạnh về ngôn ngữ nói những lời đẹp lòng người thì làm sao có sự khổ đau. Cho nên, lời nói đẹp lòng người là ngôn hạnh của những nhà đạo đức, nếu ngôn ngữ không có đạo đức thì cuộc đời này không có sự hạnh phúc an vui chân thật. Bởi vậy, các bạn là những con người được sinh ra làm người. Làm người có một vũ khí sắc bén nhất, đó là lời nói của các bạn, cho nên lời nói không được trau dồi đạo đức là một tai hại rất lớn cho bản thân, gia đình và xã hội. Vì thế, Đức Phật đã dạy: **“*Mỗi người được sinh ra đều mang theo ba nghiệp: thân hành nghiệp, khẩu hành***

ngiệp và ý hành nghiệp”. Trong ba nghiệp này, khẩu hành nghiệp là nặng nhất, nên được chia ra làm hai phần:

1- Về ngôn ngữ

2- Về ăn uống

Ở đây chúng tôi không nói về ăn uống mà nói về ngôn ngữ. Ngôn ngữ được chia ra làm bốn hành động nghiệp:

1- Nói vọng ngữ

2- Nói lời hung dữ

3- Nói lật lọng

4- Nói thêu dệt

Thân hành nghiệp, ý hành nghiệp mỗi nghiệp chỉ có ba nghiệp, còn khẩu hành nghiệp có đến bốn nghiệp, như vậy khẩu hành nghiệp nặng nhất. Phải không các bạn?

GIỚI HẠN THIỆN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI ĐẸP LÒNG NHIỀU NGƯỜI

Do khẩu hành nghiệp nặng nhất nên các bạn phải dè dặt cẩn thận khi phát ngôn cần phải suy nghĩ chín chắn rồi mới nói. Đó là giới hạn thiện ngữ.

Khi nói ra lời nói làm đẹp lòng mọi người như: **“Bầu ơi! Thương lấy bí cùng, tuy rằng**

khác giống nhưng chung một giàn” hoặc “Nhiều điều phủ lấy giá gương, người trong một nước phải thương nhau cùng” hoặc “Thương người như thể thương thân” hoặc “Thố tử hô bi” hoặc “Ai ơi! Đừng bỏ ruộng hoang, bao nhiêu tấc đất, tấc vàng bấy nhiêu” hoặc “Vì cuộc sống con người quá khổ đau các bạn hãy thương yêu và tha thứ cho nhau khi có lỗi lầm”. Những lời ca ngợi, khen tặng và tất cả những lời nói trên đây là giới hạnh thiện ngữ. Còn gọi là oai nghi tế hạnh ngôn ngữ của một người có đạo đức. Xin các bạn lưu ý và học tập, nó sẽ mang lại lợi ích cho các bạn.

GIỚI HÀNH THIỆN NGỮ NÓI NHỮNG LỜI ĐẸP LÒNG NHIỀU NGƯỜI

Muốn nói những lời đẹp lòng nhiều người thì hằng ngày các bạn nên nhớ tác ý nhắc tâm: *“Hãy nói những lời đẹp lòng nhiều người, tránh xa nói những lời làm mình khổ người khác khổ”.*

Ca dao có câu: *“Lời nói không mất tiền mua, lựa ăn, lựa nói cho vừa lòng nhau”.* Người xưa đã nhắc nhở chúng ta như vậy, tại sao chúng ta lại không lựa lời nói đẹp lòng người mà lại đặt điều nói ác, nói xấu cho người khác vậy? Sinh ra làm người không ai là không mang

ngiệp khổ đau. Thế nào lòng nào chúng ta dùng lời nói ác làm cho người khổ đau?

Cho nên, trong giới luật Phật dạy: **“GIỚI HÀNH THIỆN NGŨ NÓI NHỮNG LỜI ĐẸP LÒNG NHIỀU NGƯỜI”**. Vậy hằng ngày khi tiếp duyên với ai các bạn nên nói những lời đẹp lòng người để đức hạnh ngôn ngữ của các bạn ngày càng tỏ ngời lòng thương yêu rộng lớn bao la như năm châu bốn biển.



Ý NGHĨ VỀ BỘ SÁCH VĂN HOÁ ĐẠO ĐỨC TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM

Kính thưa các bạn! Sau khi đọc xong bộ sách **VĂN HOÁ ĐẠO ĐỨC TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM** các bạn đã học được những gì trong đây?

Trong bộ sách này các bạn đã học và rèn luyện đức hạnh làm Người, làm Thánh về thân hành, khẩu hành, ý hành và những đức hạnh khác nữa, nó giúp cho các bạn có một đời sống làm người đúng nghĩa làm người và còn vượt hơn, đó là một đời sống Thánh thiện.

Một bộ sách **VĂN HOÁ ĐẠO ĐỨC TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM** là một bộ sách phải mang đầy đủ tính chất văn hoá và đạo đức của người Việt Nam, mặc dù nguồn văn hoá này từ bên ngoài truyền vào trên 2000 năm tại quê hương này, nhưng nó đã được Việt hoá hoàn toàn theo tinh thần đạo đức của dân tộc Việt Nam. Cho nên, bộ sách **VĂN HOÁ ĐẠO ĐỨC TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM** là bộ sách dạy đạo đức nhân bản – nhân quả của người Việt Nam soạn thảo để đem lại nền đạo đức nhân bản, sống không làm khổ mình, khổ

người, cho con người trên hành tinh này tùy theo văn hoá và phong tục của mỗi nước.

Tuy nhiên, bộ sách đạo đức này còn phải có sự đóng góp nhiều hơn nữa của bậc cao minh, thạc đức để hoàn thành một chương trình giáo dục đào tạo đạo đức cho con người, chứ ở đây chúng tôi chỉ soạn thảo một cái khung sườn đại cương của nền đạo đức nhân bản – nhân quả mà thôi.

Vì tuổi cao sức yếu chúng tôi chỉ biên soạn đến đâu thì hay đến đó, còn hoàn thành sứ mạng bộ sách này, thì đó là phần của con cháu chúng ta ngày mai.

Chúng tôi nguyện ước bộ sách **VĂN HOÁ ĐẠO ĐỨC TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM**, khi đến tay các bạn sẽ mang lại cho các bạn một niềm vui nho nhỏ, đó cũng đủ mãn nguyện, chúng tôi không còn ước mong gì hơn nữa.

Kính ghi,

Trưởng lão **THÍCH THÔNG LẠC**

MỤC LỤC

Lời nói đầu	5
Lời bạt	21
<u>CHƯƠNG I:</u> Lợi ích của giới luật	29
Ích lợi của giới luật là tiếng gọi thiết tha...	30
Điều lợi ích thứ nhất	40
Điều lợi ích thứ hai	48
Điều lợi ích thứ ba	52
Điều lợi ích thứ tư	54
Điều lợi ích thứ năm	58
Điều lợi ích thứ sáu	61
Điều lợi ích thứ bảy	64
Điều lợi ích thứ tám	67
Điều lợi ích thứ chín	70
Điều lợi ích thứ mười	73
Điều lợi ích thứ 11	75
Điều lợi ích thứ 12	77
Điều lợi ích thứ 13	81
Điều lợi ích thứ 14	83
Điều lợi ích thứ 15	86

Điều lợi ích thứ 16	89
Điều lợi ích thứ 17	92
<u>CHƯƠNG II:</u> Nhóm sơ thiện thứ 1	96
Giới thiệu tổng quát 9 giới luật...	97
Cạo bỏ râu tóc	113
Đắp áo cà sa	123
Từ bỏ gia đình	128
Sống không nhà cửa	139
Sống chế ngự thân	144
Sống chế ngự lời nói	150
Sống chế ngự ý	158
Bằng lòng với nhu cầu	163
Hoan hỉ sống an lành	170
<u>CHƯƠNG III:</u> Nhóm sơ thiện thứ 2	183
Giới thiệu nhóm giới luật thứ 2	184
Từ bỏ sát sanh	187
Tránh xa sát sanh	192
Bỏ trượng, gậy	196
Biết tầm quý	201
Có lòng từ	208
Sống thương xót tất cả hạnh phúc...	217
<u>CHƯƠNG IV:</u> Nhóm sơ thiện thứ 3...	224

Giới thiệu nhóm giới luật ly tham	225
Từ bỏ lấy của không cho	228
Tránh xa lấy của không cho	235
Chỉ lấy những vật đã cho	241
Chỉ mong những vật đã cho	248
Tự sống thanh tịnh	252
Không trộm cướp	258
CHƯƠNG V: Nhóm sơ thiện thứ 4	266
Giới thiệu 7 giới đức ngôn ngữ	267
Từ bỏ nói láo	269
Tránh xa nói láo	276
Nói những lời chân thật	282
Y chỉ trên sự thật	288
Chắc chắn đáng tin cậy	295
Không lường gạt	301
Không nói phản lại đối với đời	305
CHƯƠNG VI: Nhóm sơ thiện thứ 5	311
Giới thiệu nhóm sơ thiện thứ năm	312
Từ bỏ nói hai lưỡi	314
Tránh xa nói hai lưỡi	319
Sống hoà hợp với những kẻ li gián	324
Khuyến khích sống hoà hợp	331

Giới đức hoan hỉ sống trong hòa hợp	335
Nói những lời đưa đến hoà hợp	339
CHƯƠNG VII: Nhóm sơ thiện thứ 6	346
Giới thiệu nhóm sơ thiện thứ sáu	347
Từ bỏ nói lời độc ác	349
Tránh xa nói lời độc ác	355
Nói những lời không lầm lỗi	360
Nói những lời đẹp tai	366
Nói những lời dễ thương	370
Nói lời cảm thông tâm mọi người	374
Nói những lời tao nhã	379
Nói những lời đẹp lòng nhiều người	383
Ý nghĩ về bộ sách VHTT	390

HẾT

GIỚI THIỆU SÁCH

1. Đường về xứ Phật (Mười tập, bộ mới).
2. Những lời gốc Phật dạy (4 tập, bộ mới - 2011).
3. Văn hóa Phật giáo truyền thống (2 tập, bộ mới - 2011).
4. Đạo đức làm người (Tập I, II...).
5. Cẩm nang tu Phật (Hai tập).
6. Thiên căn bản.
7. Hành thập thiện & Tứ vô lượng tâm.
8. Những chặng đường tu học của người cư sĩ.
9. Thời khóa tu tập trong thời Đức Phật.
10. Diễn đàn Chơn Như (tức Giáo án tu tập cho người cư sĩ vì chánh Phật pháp) (Tập I - VII).
11. Giáo án rèn nhân cách lớp Ngũ Giới: Đức Hiếu Sinh (Tập I, II, III).
12. Giáo án rèn nhân cách lớp Ngũ Giới: Đức Ly Tham (Tập I...).
13. Giáo án rèn nhân cách lớp Ngũ Giới: Đạo Đức Gia Đình (Tập I...).
14. Mười Đức Thánh Sa Di (Tập I, II).
15. Giới đức Thánh Tăng, Thánh Ni.
16. Định niệm hơi thở.

17. Phật giáo có đường lối riêng biệt.
18. Pháp môn niệm Phật tứ bất hoại tịnh
19. Nghi thức thọ trai.
20. Những lời tâm huyết...
21. Mười hai cửa vào đạo (2009).
22. Tạo duyên giáo hóa chúng sinh (mới 2009).
23. Lòng yêu thương (2009).
24. Linh hồn không có (2010 quý I).
25. Muốn chứng đạo phải tu pháp môn nào? (2010)
26. Ba mươi bảy phẩm trợ đạo (2010).
27. Giới đức làm người – 2 tập (bộ mới - 2010).
28. Lịch sử chùa Am (bộ mới - 2010).
29. Linh hồn không có – tái bản lần I (2010 quý IV).
30. Sống một mình như con Tê Ngưu
31. Lòng yêu thương – tập 2 (2011 quý I)

Trang mạng toàn cầu của các phật tử có
đăng tải sách của Trưởng Lão Thích Thông Lạc:

<http://www.chonnhu.net>

<http://www.chonlac.org>

Ước mong mọi người sẽ cùng nhau sống
không làm khổ mình, khổ người và khổ chúng
sinh.

PHẬTỬ XIN ẤN TỔNG KINH

“VĂN HÓA PHẬT GIÁO TRUYỀN THỐNG – TẬP II”

- Phật tử Hà Nội
- Phật tử Thái Nguyên
- Phật tử Hải Phòng
- Phật tử Bắc Ninh
- Phật tử Hà Nam
- Phật tử Ninh Bình
- Phật tử Nghệ An, Hà Tĩnh
- Phật tử Đồng Hới, Quảng Bình
- Phật tử Phú Yên
- Phật tử Đà Nẵng
- Phật tử Huế Thừa Thiên
- Phật tử Ninh Thuận
- Phật tử Nha Trang, Khánh Hòa
- Phật tử TP Hồ Chí Minh
- Phật tử Đồng Nai
- Phật tử Cần Thơ
- Phật tử Đồng Tháp
- Phật tử Châu Đốc, An Giang

- Phật tử Cái Bè, Cai Lậy
- Phật tử Long An
- Phật tử Tây Ninh
- Phật tử Lâm Đồng, Đà Lạt
- Phật tử Tiền Giang, Mỹ Tho
- Phật tử Sóc Trăng, Bạc Liêu
- Phật tử Cà Mau, Nam Căn
- Phật tử Bà Rịa, Vũng Tàu
- Phật tử Phước Hải, Long Đất
- Phật tử Hóc Môn, Bà Điểm
- Phật tử Củ Chi, Gia Định
- Phật tử Bình Dương
- Phật tử Gò Dầu, Bến Cầu
- Phật tử Tra Võ, Giang Tân
- Phật tử Cẩm Giang
- Phật tử Phước Hiệp
- Phật tử Gia Bình, Bàu Tre
- Phật tử Bình Lái, Lái Thiêu



VĂN HÓA PHẬT GIÁO TRUYỀN THỐNG – TẬP II

Trưởng lão THÍCH THÔNG LẠC

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

Phường Yên Hòa – Q.Cầu Giấy - Hà Nội

ĐT: (04) 37822845 - Fax: (04) 37822841

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Nguyễn Công Oánh

Biên tập: **Trần Xuân Lý**

Bìa & Trình bày: **Ngọc Phúc**

Sửa bản in: **Ngọc Phúc**

Đối tác liên kết:

TU VIỆN CHƠN NHƯ

Điện thoại: 066.3892911 - 0988094445

Email: chonnhu.info@gmail.com

Số lượng in: 2.000 bản, khổ: 13 x 20,5 cm

In tại **CTY CỔ PHẦN IN KHUYẾN HỌC PHÍA NAM**

(Tp.HCM. ĐT: 38164415)

Số xuất bản: 1171-2010/CXB/111-248/TG

In xong và nộp lưu chiểu Quý I năm 2011